

Por la autora de
LA ÚLTIMA EMPERATRIZ

ANCHEE MIN

AZALEA ROJA



DEBOLSILLO

Đỗ Quyên Đỗ

Anchee Min

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Giới thiệu](#)

[Phần I](#)

[Phần II](#)

[Phần III](#)

[\[1\]](#)

Giới thiệu

"Về đại thể, **Đỗ Nguyên Đỗ** là một cuốn sách viết về cuộc Đại Cách mạng văn hóa vô sản, một thời kỳ đau thương nhất của lịch sử Trung Quốc, mà không một cuốn sách nào viết *"chân thực, cảm động đến như thế về cái sa mạc của sự cô đơn và sự tha hóa nhân tính"* như lời bình của tạp chí VOGUE.

Hơn hai trăm nghìn thanh niên thành phố Thượng hải (cả nước là hơn hai mươi triệu) bị đưa về các nông trường quân sự hóa để xây dựng chủ nghĩa cộng sản làm cách mạng toàn thể giới, ở đây là Nông trường Lửa Đỏ, ven biển Đông, giữa những biển lau sậy mênh mông vô tận, với những nông trang viên mệt mỏi, chán chường, áo quần bẩn thỉu, cúi nhón, mà đại diện cho quyền lực ở đây là đồng chí Lu, đại đội phó, kiêm bí thư Đảng, một nữ thanh niên có đôi mắt xéch giá lạnh như trong tranh tố nữ cổ, hình nửa vành trăng, khi mỉm cười trở thành trăng vuông, một kẻ nghiện quyền lực như nghiện ma túy, thích cảnh cáo và hăm dọa, thích thú những nỗi sợ hãi của người khác, hành động không do dự, tấn công và xâm đoạt, với phong cách tóm bắt và xẻ vụn, sẵn sàng ngấm bần. Sự tôn trọng của quân lính là thứ tôn trọng của chuột nhắt đối với mèo. Tất cả đều sợ Lu. *"Ía, đái hai lần một ngày thôi, chỉ có giống lừa mới ía, đái nhiều như thế"*. Vì vậy, Lu không có bạn. Bầu tâm sự của Lu là chiếc sọt người lạnh giá bên chiếc gối đầu giường và con chó 409 gian ngoan, hư hỏng. Và khi 409 bị đánh bả chết vì tội đi tơ tít với những con chó cái của dân làng, tơ tít xong thường chồm lên cắn xé áo quần những người chủ của những con chó cái. Lu đã khóc thương, chôn cất, trồng hoa trên đỉnh mộ 409, nguyền rủa gọi dân làng là bọn phản động và đe bắt chúng phải trả giá, vì đã giết hại người bạn duy nhất, tốt nhất của mình.

Cho nên những con người trung thực, đầy nhân tính như đại đội trưởng kiêm Bí thư Đảng Nghiêm, người luôn bị Lu tìm cách tranh đoạt quyền lực, hăm hại và tố giác, nhân vật "tôi" trong truyện không thể chịu nổi đã coi đó như một cái nhà tù, lưới ở trên, bẫy ở dưới, chạy là chết. Một cái nhà tù và tình yêu trai gái là điều cấm kỵ, là vết tích tư bản chủ nghĩa, là một hình tội. Cả đại đội, lúc đêm đã hơi khuya, được huy động trang bị súng ống để đi vây bắt cuộc hẹn hò, tình tự của Tiểu Lục và gã thanh niên nghiện sách vở ở giữa cánh đồng, để phát hiện ra đôi mông trần của Tiểu Lục. Tiểu Lục bị tẩy não, bị ép cung vu cho gã thanh niên cưỡng đoạt mình. Kết quả là một bản án tử hình cho gã người tình và Tiểu Lục phát điên.

Nghiêm, người gần như bị Lu ép buộc phải chỉ huy cuộc vây bắt, để chuộc tội đã đưa Tiểu Lục đi chữa ở mọi nơi nhưng không khỏi, đã bị bắt để cho đủ một trăm con rắn độc, theo cách chữa của bà mình. Hy vọng Tiểu Lục sẽ hồi phục một cách thần kỳ. Nhưng khi sắp đủ một trăm con thì xảy ra cái chết đuối bị thương của Tiểu Lục khi lên cơn điên. Nghiêm đã chặt đứt đầu từng con rắn một, máu rắn bắn lên tím sẫm đầy mặt và bộ quần phục của Nghiêm. Khi tất cả số rắn đã bị chặt đầu, Nghiêm nhấc chiếc vò lên, đập tan, rồi gục đầu vào gối "tôi" gào khóc. Nghiêm đã không làm được gì để giảm nhẹ nỗi bản án mà chị đã tự kết tội mình *"Bao giờ chị chết, chị sẽ bị quỷ sứ địa ngục xẻo ra từng mảnh"*.

Mặc dù cuộc sống gian khổ, ăn uống thiếu thốn, làm việc cực nhọc, con sông tuổi xuân vẫn tràn quá đôi bờ. "Tôi thức thâu đêm vào lần sinh nhật thứ 18 trong màn... Một nỗi lo lắng không tên, xâm chiếm lòng tôi. Cảm thấy một chiều mùa hạ đầm ìa mồ hôi. Không khí như đóng váng. Đó là một sự chín đằm của cơ thể. Nó bắt đầu vữa. Có thể gào thét ở bên trong cổ phá vỡ sự tù túng, tôi bạo lực, bất an... chúng đang gào thét trong tôi, bẻ gãy tôi ra làm đôi. Tôi dùng một chiếc gương nhỏ khảo sát cơ thể tôi, khảo sát từng chi tiết các bộ phận kín. Tôi lưu ý lắng nghe cơ thể tôi. Tôi nghe thấy tiếng bức bối rối loạn của nó... cơ thể đòi thoát khỏi kẻ ngự trị nó là trí não. Nó nổi giận. Nó lôi tôi đến nơi tôi không muốn tới. Tôi bắt đầu có những ý nghĩa về đàn ông. Tôi mơ thấy được nhiều bàn tay ve vuốt".

Tình yêu giữa "tôi" và Nghiêm được hình thành từ sự cảm thông, day dứt, tiếc thương Tiểu Lục, từ sự chín đậm của cơ thể, từ những ý nghĩa mơ hồ "tệ hại lắm" về đàn ông. Không thể gọi đó là chuyện đồng tính sexy, tuy có lúc nó đã lồng lên như ngựa hoang đứt cương, bởi vì thật ra "tôi đã phải giả làm một người đàn ông cho chị" tuy tôi lại thêm được là một người đàn ông để yêu chị, bởi trong bối cảnh khắc nghiệt của nông trường quân sự hóa, lau sậy hoang dã chen lẫn những mầm mọt, còn chúng tôi là những mầm mọt đã bị nhổ khỏi bùn, để phơi ra, phải đứt nhau ra để làm sống cái bất khả. Họ yêu nhau như và hơn cả một đôi tình nhân, hy sinh cho nhau, rồi lại phải giết chết mối tình ấy để làm sống lại cái bất khả "chị đang làm điều đó để tôi quên chị, để chị có thể quên tôi". "Chị phá hủy tình yêu của chúng tôi để giành lấy tình yêu". Nhưng về sau, khi chung đụng với đàn ông, đắm đuối mê say, "tôi" vẫn chỉ cảm thấy đó là da thịt của Nghiêm.

Đứt nhau ra, một người gánh chịu để giải thoát người kia, thoát về xưởng phim Thượng Hải, trong cuộc chạy đua vào vai Đỗ Quyên Đỏ, nhưng đâu có được giải thoát, bởi vì đi đâu cũng có Lu, ở đâu cũng gặp Lu, thậm chí nhiều Lu hơn, Trung Quốc lúc đó là như thế...

Cần phải hiểu việc tác giả chống lại và lên án truyền thống năm nghìn năm lịch sử của Trung Quốc thường đổ lỗi mọi sự suy thoái xã hội, sự sụp đổ của các vương triều cho vai trò phụ nữ, không có nghĩa là bào chữa cho tội ác của Giang Thanh trong Đại Cách mạng Văn hóa vô sản, khi vạch rõ sự vô nhân tính của nó khủng khiếp đến như thế...".

Nguyễn Bản

*

**

Lu độc ác nhưng đơn độc; Nghiêm dịu dàng đầy ẩn ức, còn "tôi" nóng bỏng tình yêu mà bất lực... Không một nhân vật nào trong "Đỗ Quyên đỏ" không khiến người đọc phải xót xa, đau đầu cho số phận con người.

Hàng triệu trí thức thanh niên thành phố bị lừa về nông thôn để xây dựng chủ nghĩa cộng sản trong cuộc Đại cách mạng Văn hóa. Cuốn tiểu thuyết gom lại một nhóm người trong Nông trường Lửa đỏ - nơi ngút ngát lau sậy, nơi u ám, chán chường như một bãi lầy, mà khi sa chân vào đó, người ta không có lối nào vượt thoát, chỉ nhọc nhằn giẫy giụa rồi dần dà tụt hẳn vào hố sâu thăm thẳm bi kịch của đời người. Âm ảnh, bức bối và ngột ngạt, cuốn tiểu thuyết của Anchee Min rành rọt vẽ lên từng gương mặt người - nạn nhân của lịch sử.

Lu, đại đội phó, phó bí thư Đảng là một cô gái nghiện quyền lực như nghiện ma túy. Lu như cái bóng hắc ám rình rập sai lầm của người khác, để tóm lấy, dìm người ta xuống, nâng mình lên. Lu sung sướng nhấm nháp nỗi sợ hãi, sự khuất phục của kẻ khác. Lính sợ Lu như chuột sợ mèo. Nhưng Lu cô đơn. Kẻ ác thường cô đơn. Đêm đêm, cô áp mặt vào chiếc sọ người để ngủ; ngày ngày, cô nói chuyện với con chó 409 dữ dằn và ngang ngược. 25 tuổi, vết nhân đã lù lượt bò lên mặt Lu. "Những người đàn ông trong đại đội đều sợ Lu. Bóng Lu xuất hiện đã xua đàn ông đi mất rồi. Họ coi Lu như một tấm áp phích trên tường". Là một thiếu nữ chưa chồng, như bao nhiêu cô gái khác ở nông trường, Lu cũng mang một đôi mắt khát. Không chỉ là khát quyền lực.

Đối đầu với Lu là đại đội trưởng Nghiêm, cô gái mang cái mặt lạnh nhằm che giấu trái tim nhân hậu và bỏng cháy yêu thương. Nghiêm gần như bị Lu ép chỉ huy cuộc vây bắt buổi tình tự giữa cô gái xinh đẹp Tiểu Lục và chàng thanh niên một sách. Chàng trai bị án tử hình, còn Tiểu Lục hóa điên mà chết đuối. Nghiêm mang ám ảnh tội lỗi đến hết cuộc đời. Mặt nạ trong cô dần lột vỏ. Cô âm thầm đi bắt 100 con rắn độc với mong ước mơ hồ sẽ chữa khỏi bệnh cho Tiểu Lục; cô dạn dĩ thú nhận tình yêu của mình với chàng trai ở một đại đội khác. Quyết liệt hơn cả, cô biến mình thành kẻ ác, lập mưu hại Lu, hủy diệt cả sự nghiệp của mình để giải thoát nhân

vật "tôi" khỏi nông trường Lửa đỏ.

Giữa hai người phụ nữ quyết liệt như được lịch sử sinh ra ấy, "tôi" xuất hiện như là nhân vật mang những khát vọng người bị kìm nén. Tôi dè chừng Lu nhưng nhanh chóng nhận ra tâm hồn thánh thiện và những khát vọng run rẩy trong con người Nghiêm. Hai cô gái ấy đến với nhau, lắng nghe tâm hồn nhau và vượt ve cái cơ thể tuổi thanh xuân đang nổi loạn của nhau. Liệu đó có phải là một tình yêu đồng tính không khi đêm đêm "em phải giả làm một người đàn ông cho chị"; em chung đụng với đàn ông nhưng chỉ cảm thấy đó là da thịt chị; em tình nguyện làm kẻ canh cửa cho cuộc mây mưa vùng trộm giữa chị và người khác nhưng không thể dẫn lòng, đã nhòm qua lỗ khóa để rồi đau đớn đến tức tưởi? Đó là nhập thân hay vào vai; tình yêu hay giả tình yêu? Phải chăng tạo hóa đã tạo nên những con người chuẩn mực, nhưng họ bị hoàn cảnh và môi trường xô lệch cho biến dạng.

Non nửa cuốn tiểu thuyết của Anchee Min diễn ra ở một bối cảnh khác, nơi diễn ra cuộc đua giành vai Đỗ Quyên đỏ khốc liệt. Nhưng cái ám ảnh nặng nề của Nông trường Lửa đỏ dường như không bao giờ gột rửa hết. Và có đi đến đâu, "tôi" cũng gặp những con người như Lu.

Truyện khiến người đọc phẫn uất bởi những kiếp người bị đọa đầy đến biến dạng. Họ bị nhốt chung vào một cái chuồng, bí bức nên đã buộc phải quay ra cắn xé nhau.

Cuốn sách, xuất bản lần đầu tiên tại Việt Nam năm 1996, từng được tạp chí *Vogue* nhận xét: "Không một người Trung Quốc nào, càng hiếm phụ nữ Trung Quốc hơn viết chân thực và cảm động như Min về cái sa mạc của sự cô đơn và sự tha hóa nhân tính". Vì *Đỗ Quyên đỏ* là một phần máu thịt của Anchee Min; là một phần cuộc đời của chị.

Anchee Min, sinh năm 1957, là nhà văn gốc Trung Quốc, hiện sống ở Mỹ. *Đỗ Quyên đỏ* là cuốn tiểu thuyết giàu chất hồi ký của nhà văn.

Mai Quỳnh
(Theo <http://www.evan.com.vn>)

Phần I

Tôi được nuôi dưỡng theo những lời dạy của ông Mao và những vở kịch của bà Mao, đồng chí Giang Thanh. Tôi trở thành người lãnh đạo của tiểu Hồng vệ binh ở trường tiểu học. Đây là suốt thời kỳ đại cách mạng văn hoá mà màu đỏ là màu cờ sắc áo của tôi.

Cha mẹ tôi luôn sống hoà thuận với láng giềng và thường gọi là dưa sòng đôi. Cha tôi là giảng viên về thiết kế kỹ thuật công nghiệp ở học viện kỹ thuật dệt Thượng Hải, mặc dù đam mê đích thực của ông là môn thiên văn học. Mẹ tôi là giáo viên một trường trung học ở Thượng Hải. Bà dạy bất cứ điều gì mà Đảng yêu cầu, một học kỳ đầu bằng tiếng Trung Quốc và học kỳ sau bằng tiếng Nga. Cha mẹ tôi đều tin tưởng vào ông Mao và Đảng Cộng sản hết như mọi người lãnh giềng khác. Cha mẹ tôi có bốn con, mỗi đứa chênh nhau một tuổi. Tôi sinh năm 1957. Chúng tôi sống ở thành phố trên đại lộ Nam Hoa Lệ trong một ngôi nhà nhỏ hai tầng của gia đình.

Ngôi nhà do ông tôi để lại sau khi qua đời vì bệnh lao vào đúng lúc tôi chào đời.

Tôi đã là người lớn từ tuổi lên năm. Điều đó chẳng có gì bất bình thường. Lũ trẻ chơi với tôi cũng phải cõng em trên lưng bằng địu vải. Trong khi chúng tôi chơi trò ú tim, bọn trẻ trên lưng

cũng vui đùa theo, mũi dãi thò lò. Tôi được giao trách nhiệm quản lý gia đình vì cha mẹ tôi suốt ngày phải ở nơi làn việc, hết như cha mẹ những đứa khác.

Tôi gọi các em tôi là lũ trẻ vì tôi phải đón nhận từng đứa từ nhà trẻ và trường mẫu giáo về, trong khi bản thân tôi cũng chỉ là một học sinh mẫu giáo. Tôi sáu tuổi, em gái tôi, Khai Hoa, năm tuổi, em gái San Hô bốn tuổi và em trai Chính Vũ ba tuổi. Cha mẹ tôi thận trọng đặt tên cho chúng tôi. Nhưng bị coi là trái khoáy vì những người láng giềng đều đặt tên cho con là Hồng Vệ, Đại Diệp, Trường Chinh, Hồng Tinh, Giải Phóng, Tân Hoa, Nga Lô, Kháng Mỹ, Tiên Phong, Ai Quốc, Vô Địch, Hồng Bình...Cha mẹ tôi có suy nghĩ riêng. Trước đặt tên tôi là Minh Sơn - Mặt trời mọc trên núi. Rồi bỏ tên đó vì chỉ ông Mao mới được ví là mặt trời. Suy nghĩ sâu xa hơn, liền đặt cho tôi cái tên Yên Châu (An-Chee), nghĩa là viên ngọc yên bình. Thêm nữa phát âm gần giống Trung Quốc phát âm từ Angel (thiên thần). Tên đó được đăng ký cho tôi. Khai Hoa và San Hô được đặt tên để thuận âm với Châu (chee). Có hai lý do để cha mẹ tôi đặt tên em trai tôi là Chính Vũ (chinh phục vũ trụ), một là cha tôi yêu môn thiên văn, hai là hưởng ứng lời kêu gọi của ông Mao rằng Trung Quốc sẽ sớm chế tạo được tàu vũ trụ của riêng mình.

Theo như tôi hiểu, cha mẹ tôi đang làm công việc cứu nguy thế giới. Tối tối, tôi thường phải đi đón các em về, và thường đánh nhau với lũ trẻ cùng dãy trong suốt dọc đường về nhà. Như một thực đơn đều đặn, má tôi bầm tím hoặc đổ máu mũi. Điều đó cũng chẳng làm tôi phiền lắm. Mặc dù thường hoảng sợ mỗi khi vượt qua đoạn đường và những lối đi tối om, nhưng tôi học cách che giấu nỗi sợ hãi, bởi vì tôi phải làm gương cho các em, để tỏ cho chúng biết thế nào là lòng dũng cảm. Sau khi sắp xếp cho các em tự chơi với nhau trong phòng khách, tôi đi nhóm lò nấu bữa tối. Thông thường tôi phải mất nhiều thời gian mới nhóm được lò, bởi vì tôi không hiểu củi và than cháy được nhờ không khí. Tôi vừa nhét đầy than vào lò vừa tụng những lời dạy của ông Mao. Một bận, cố mãi lò vẫn không cháy được, tôi hết kiên nhẫn, nghĩ rằng lò không cháy, tôi bỏ đi chơi. Rồi một đứa trẻ khác đến báo với tôi rằng khói bốc qua cửa sổ nhà tôi. Ba lần như vậy.

Tôi cố cho các em ngủ khi trời chưa tối hẳn. Nhưng bàn chân nhỏ bé của chúng đạp vào chân bông tảo nên những lỗ thủng mới bên những lỗ cũ. Những tấm chăn chẳng bao lâu biến thành giẻ rách. Khi căn phòng đã hoàn toàn yên tĩnh, tôi thường tựa đầu vào cửa sổ, mắt hướng về lối rẽ vào ngõ chờ đợi cha mẹ mình hiện ra. Tôi ngắm nhìn bầu trời chuyển màu xanh thẫm, sao Hôm mọc và thường ngủ thiếp đi bên cửa sổ.

Năm 1967, lúc đó tôi mười tuổi, gia đình tôi phải dọn đi. Lý do vì láng giềng ở tầng dưới tố cáo chúng tôi ở rộng hơn họ. Họ nói tại sao một gia đình có sáu người lại có thể chiếm những bốn phòng trong khi gia đình mười một người lại chỉ có một phòng. Cách mạng là đem lại công bằng. Họ xông lên mang những chiếc bô đồ đầy phân lên chặn chiếu nhà tôi. Không có cảnh sát. Đồn cảnh sát bị gọi là guồng máy xét lại và bị những người cách mạng đóng cửa. Hồng vệ binh bắt đầu cướp phá các ngôi nhà. Chẳng ai đáp lại lời kêu gọi giúp đỡ của chúng tôi. Hàng xóm chỉ đứng nhìn.

Láng giềng tầng dưới không ngừng quấy phá chúng tôi. Đêm đêm chúng tôi phải dọn phân và nhả nhục nuốt những lời chửi bới. Gia đình tầng dưới càng thêm được thể. Họ hành hạ lũ trẻ chúng tôi khi bố mẹ chúng tôi vắng nhà. Họ bảo đứa con gái thứ hai của họ bị tiền sử tâm thần, bởi vậy họ sẽ không chịu trách nhiệm với những gì nó gây ra. Đứa con gái đó đi lên và cho tôi xem một cái rìu nó vừa mài sắc, nó bảo nó có thể chẻ đôi đầu tôi ra như bổ một quả dưa hấu. Nó hỏi tôi có muốn nó làm như vậy không? Tôi bảo, chị cứ đợi đấy, rồi tôi sẽ bảo cho chị biết tôi muốn hay không muốn. Tôi túm lấy các em tôi chạy nép chặt vào trong nhà vệ sinh suốt ngày hôm đó.

Một hôm, mẹ tôi đi làm về, vừa bước vào cửa, đứa con gái đã nhảy bổ vào mẹ tôi. Tôi thấy họ vật lộn với nhau dưới gầm cầu thang. Mẹ tôi bị đẩy ngã, bị đè xuống sàn và bị đâm bằng kéo. Tôi choáng váng. Tôi đứng ngay cạnh mẹ tôi và tôi thấy máu trào ra đất từ mặt và từ cổ tay mẹ

tôi. Tôi muốn gào lên nhưng không thành tiếng. Nó bỏ xuống dưới và dùng kéo tự cắt cổ tay mình. Rồi nó lao vào đám đông người tò mò qua cửa, giờ hai bàn tay đầm máu và hồ to:

- Xem tôi đây này, tôi là một công nhân bị một trí thức tư sản hành hung. Các đồng chí, đây là một tên sát nhân chính trị.

Gia đình nó đổ ra. Chúng hô:

- Nợ máu phải trả bằng máu.

Cha tôi bảo chúng ta phải chuyển đi, phải thoát khỏi nơi này. Ông viết vào những tờ giấy nhỏ miêu tả ngôi nhà của chúng tôi và muốn đổi như thế nào, rồi dán lên những thân cây ở các phố. Hôm sau một chiếc xe tải chở đầy đồ đạc đỗ trước nhà tôi. Năm người đàn ông xuống xe bảo họ đến đổi nhà. Bố tôi chưa được xem nhà họ ra sao, người đàn ông nói:

- Nhà chúng tôi là ngôi nhà hoàn hảo cho ông, đang sẵn sàng đợi ông chuyển đến.

Bố tôi bảo không biết nó như thế nào. Ông ta bảo, vậy thì ông đến mà xem, rồi ông sẽ thích. Bố tôi hỏi có bao nhiêu phòng. Họ bảo:

- Ba phòng rất đẹp, tiêu chuẩn Thượng Hải.

Mẹ tôi hỏi:

- Ông có biết đứa con gái nhà tầng dưới bị bệnh tâm thần không?

Họ bảo:

- Không thành vấn đề!

Họ nói họ đã nện cho nó một trận và nó đã thú nhận nó là người bình thường, chẳng qua gia đình nó muốn được nhiều phòng hơn. Nó hứa từ nay không quấy nhiễu nữa. Họ nói tiếp họ là công nhân nhà máy thép Thượng Hải, gồm bố và bốn con trai. Các con trai cần phòng riêng để cưới vợ, và cần gấp. Bố tôi nói để suy nghĩ lại đã. Họ bảo sẽ đợi ngoài cửa chờ ông quyết định. Bố tôi bảo không thể làm như vậy được. Họ nói:

- Không thành vấn đề!

Bố mẹ tôi quyết định xem qua ngôi nhà họ ở đường Sơn Tây. Tôi được giao trách nhiệm coi nhà khi bố mẹ tôi đi. Đang làm bài tập về nhà, tự nhiên tôi thấy họ dỡ đồ đạc của họ xuống. Sau đó họ chuyển đồ đạc của gia đình tôi. Tôi xông tới bảo họ, bố mẹ tôi còn chưa về. Họ nói tiện xe đây nên họ muốn giúp gia đình chúng tôi.

- Đợi đến lúc nhà mày nghĩ đã sẵn sàng chuyển, nhà mày mượn đâu ra xe? Hay là định chuyển những thứ này bằng đôi tay bé xíu của mày?

Lúc bố mẹ tôi về, hầu như đồ đạc trong nhà tôi đã chất gọn trên xe của họ. Mẹ tôi bảo:

- Tôi không muốn thế này, các ông không thể cưỡng ép chúng tôi di chuyển.

Họ nói:

- Chúng tôi là công nhân, chúng tôi không chơi trò đấu trí. Ông bà cáo thị, chúng tôi đến với thiện ý. Hôm nay chủ nhật là ngày nghỉ duy nhất của chúng tôi. Chúng tôi không thích bị làm

trò hề. Chúng tôi đã nện cho đứa con gái dưới tầng một một trận vì nó đã giở trò với chúng ta.

Bố tôi gạt mẹ tôi và lũ trẻ chúng tôi ra và nói:

- Chúng ta phải đi thôi. Đi thôi - Quên chuyện công bằng đi.

Thế là chúng tôi chuyển đến đường Sơn Tây quận Xuhui. Đó là một dãy nhà mái bằng. Căn hộ của chúng tôi là hộ hai phòng chia cho ba gia đình. Căn hộ thuộc sở hữu của nhà nước, ngoài phòng khách ra, chúng tôi có một tiền sảnh và một cái bếp. Gia đình ở phía sau có năm khẩu. Họ sống trong một phòng bà bếp lò của họ đặt sát phòng vệ sinh. Tôi không thích việc này bởi vì hay xảy ra lúc tôi đại tiện họ thường đun nấu. Gia đình thứ ba sống ở hậu sảnh coi nói thêm. Họ là những người sống rất lặng lẽ.

Bố tôi bảo: Đành phải định cư ở đây thôi. Phải nghĩ thế này: mọi việc rồi sẽ có thể tồi tệ hơn, có thể bị giết hại. Ít nhất ở đây cũng an toàn hơn. Cả gia đình đều bằng lòng và cảm thấy dễ chịu.

Tầng trên là một gia đình lớn có sáu con. Con gái thứ ba của họ bằng tuổi tôi. Tên chính thức của nó là Hường Dương. Nhưng mọi người đều gọi nó là Tiểu Quan (quan tài nhỏ) bởi vì nó gầy như một bộ xương. Nó xuống hỏi tôi có thích tham gia buổi hội thảo Mao cùng gia đình nó vào mỗi buổi tối sau bữa ăn không? Tôi trả lời phải hỏi bố tôi. Bố tôi bảo không. Ông bảo ông không muốn có cách mạng tại nhà. Điều đó làm tôi ngạc nhiên. Suốt đêm tôi suy nghĩ không biết có phải bố tôi là một tên phản cách mạng giấu mặt không, tôi nên hay không nên báo cáo về ông.

Tiểu Quan thất vọng khi tôi nói sẽ không tham gia thảo luận nghiên cứu Mao cùng gia đình nó. Nó đi lên và tôi nghe thấy gia đình nó hát lên: "*Đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa có Mao Trạch Đông...*". Tôi ngưỡng mộ gia đình nó. Tôi ao ước gia đình tôi có thể làm như vậy.

Chị em gái chúng tôi được xếp ngủ ở tiền sảnh, còn em trai tôi ở bếp. Mẹ tôi nhớ ngôi nhà cũ của chúng tôi ghê gớm. Bà nhớ đã từng có nhà vệ sinh riêng.

Buổi sáng thứ hai sau ngày chúng tôi chuyển đến, tôi nhớ tôi bị đánh thức bởi một hồi còi điện choáng tai. Tôi nhô người ra ngoài cửa sổ nhìn xuống. Nhà tầng dưới chúng tôi hóa ra là xưởng cơ khí, sản xuất dây cáp và dây thép. Còi điện kêu vang lúc 7h30. Một đám đông phụ nữ đổ đến. Những cái đầu người chuyển động như bầy ong chen nhau vào cái tổ. Có chừng hai trăm phụ nữ làm việc ở tầng trệt và cái ngõ nhỏ phía sau đã được che một phần ba bằng những mái lán. Những phụ nữ này vốn là những bà nội trợ. Họ không được học hành nhưng lại khéo tay. Họ đem theo cả những bữa ăn trưa ăn tại sân để gò hàn cả ngày. Từ cửa sổ, tôi thấy họ ăn những thứ gì, hầu hết là cá mắm và đậu phụ. Một số được cấp nhiều sữa vì những chất họ hàn có chứa chất độc hóa học. Mùi của những chất độc hóa học này bốc cả lên tầng trên mỗi khi họ lôi những sắt thép đó ra sân.

Những người phụ nữ dưới đó rất thích gẫu chuyện, cãi nhau và hát những vở kịch của đồng chí Giang Thanh tức Mao Phu nhân. Hàng xóm mô tả những người phụ nữ thế này: Đại chiến vào thứ hai, thứ tư và thứ sáu, khẩu chiến vào thứ ba, thứ năm và thứ bảy. Mỗi phòng đều có loa phóng thanh. Chiều chiều, một giọng đọc đọc lên những trước tác của ông Mao, hoặc xã luận của Nhân dân nhật báo và tạp chí Hồng kỳ. Khoảng ba rưỡi chiều, lúc chúng tôi đi học về, chúng tôi thường được nghe băng nhạc thể dục, những người phụ nữ này ra ngoài xếp hàng, chiếm hết cái ngõ, vươn tay duỗi chân trong mười phút. Tôi thường tựa cửa sổ cùng các em quan sát họ. Chúng tôi bắt đầu biết được các biệt danh của họ: Châu Di (chăn dắt đứa em trai), Lai Di (kiếm đứa con trai), Shuang Di (con trai sinh đôi), Yin Di (đạt được con trai), Bảo Di (đảm bảo con trai). Những tên đó làm tôi bức mình, mặc dù những tên đó chẳng liên quan gì tới tôi, nhưng cái ý nghĩ sinh ra là đứa con gái là một điều đáng buồn cứ ăn sâu vào trí não tôi. Phân xưởng chạy ba ca. Chiếc máy vuốt dây thép làm việc suốt ngày đêm. Cha tôi không chịu

nổi những tiếng ồn, ông không ngủ được. Ông xuống phàn nàn nhưng vô hiệu. Phụ nữ cần việc làm, người chủ nói, đó là nhiệm vụ cách mạng.

Tất cả trẻ con trong ngõ thường đến xem các bà làm dây thép. Họ đánh bóng dây thép trước khi đem mạ. Họ cho chúng tôi giấy ráp để chúng tôi cùng đánh. Chúng tôi có được trò vui. Họ bảo chúng tôi dây thép này sẽ được chuyển bằng tàu biển sang Việt Nam. Những gì chúng ta đang làm là bí mật quốc gia. Họ được nhà nước thưởng bằng khen. Họ treo bằng khen lớn nhất trên tường có nội dung: "Vinh quang thuộc về phân xưởng cơ khí Wu-lee".

Tôi đi học ở trường tiểu học Trường Phúc. Trường ở cách nơi tôi ở sáu dãy nhà. Bạn mới cười tôi vì tôi đi học chỉ mặc chiếc áo khoác bị thủng tứ tung, mùa nào cũng vậy. Đó là chiếc áo cũ của chị họ tôi. Hoa thường mặc quần áo của tôi khi tôi mặc chật. Khi thêm nhiều miếng vá ở cổ và khuỷu tay đến lượt San Hồ. Thêm nhiều miếng vá, quần áo bợt ra, mặc dù San Hồ giữ cẩn thận. Nó biết cong phải tới lượt Chính Vũ. Chính Vũ mặc thường thành giẻ rách. Điều đó khiến tôi cảm thấy mình thật có tội.

Lũ trẻ hàng xóm mới không thân thiện với chúng tôi, luôn khiêu khích chúng tôi. chúng tôi bị gọi là giẻ rách và ruồi bọ. Bố tôi bảo chúng tôi, bố không mua nổi cho các con quần áo tử tế hơn nhưng nếu các con học tập tốt ở trường các con sẽ được tôn trọng, lũ trẻ hư có thể quăng cặp sách của các con, nhưng không thể quăng đi trí tuệ của các con. Tôi theo lời dạy của bố, và nó có hiệu quả. Chẳng bao lâu, tôi được kết nạp vào tiểu Hồng vệ binh, và được phân công làm đội trưởng vì xếp hạng học tập rất tốt. Tôi vốn là một nhà lãnh đạo bẩm sinh. Tôi đã thực hành trước ở nhà rồi. Trong những năm tháng đó, đối với tôi, học làm một người bạn cách mạng là tất cả. Hồng vệ binh đã chỉ cho chúng tôi biết phá hủy thế nào, tôn thờ thế nào. Họ nhảy từ các cao ốc xuống để tỏ lòng trung thành với ông Mao. Có nghĩa cái chết thể xác chẳng là gì, nhẹ như lông hồng. Chỉ khi chết vì nhân dân, cái chết ấy mới nặng hơn núi.

Bố mẹ tôi không bao giờ nói chuyện chính trị ở nhà, không bao giờ phàn nàn về lao động được phân công. Năm 1971, bố tôi không còn là giảng viên đại học nữa. Ông được đưa xuống một xưởng in như một thư ký phụ việc. Mẹ tôi, dẫu có bằng đại học tổng hợp, cũng bị đưa tới làm việc tại một xưởng đóng giày. Đó là yêu cầu chính trị với mỗi ai muốn trở thành thành viên của giai cấp công nhân, chủ xí nghiệp của bà nói vậy. Đảng gọi đó là chương trình cải tạo. Bố mẹ tôi rất khổ vì những nghề này nhưng vẫn cư xử đúng mực là vì chúng tôi, bởi nếu bị phê phán tất sẽ ảnh hưởng đến tương lai của chúng tôi.

Mẹ tôi không khéo nhập vai kẻ không phải chính mình. Các đồng nghiệp của bà nói rằng bà vụng về về chính trị. Một hôm bà được giao viết trên nền giấy khẩu hiệu: "*Kính chúc Mao chủ tịch vạn thọ vô cương*", bà lại viết "*Mao chủ tịch vô thọ vô cương*". Tiếng Trung Quốc "*vạn thọ vô cương*" nghĩa là "*sống vạn năm, không bao giờ chết*", vậy còn chữ "*vô*" trong đó. Mẹ tôi nhầm đảo chữ "*vô*" lên, và trở thành "*vô thọ, vô cương*" (không thọ, không chết). Bà bảo, thật là một tai họa. Lúc được giao làm việc đó, bà đang bị một cơn đau đầu dữ dội. Bà không được nghỉ ngơi và huyết áp tăng cao. Bà không hiểu tại sao lại viết nhầm như vậy.

Bà thú nhận vẫn luôn yêu ông Mao cơ mà. Bà bị phê phán tại cuộc mit-tinh chính trị hàng tuần. Mọi người trong quận đều phải tham dự. Họ nói bà có chủ định xấu. Phải xử lý bà như một tội phạm. Mẹ tôi không biết phải lý giải cho mình như thế nào. Bà không biết làm thế nào.

Tôi phác thảo bản tự phê cho mẹ tôi. Tôi mới mười hai tuổi. Tôi nói Mao chủ tịch đã dạy phải cho phép quần chúng sửa chữa lỗi lầm. Đó là cách học tập chủ nghĩa cộng sản vĩ đại duy nhất. Một khuyết điểm của người vô tội không phải là một tội lỗi. Nhưng khi kẻ vô tội không được phép sửa lỗi của mình thì đó là tội lỗi. Không vâng theo lời dạy của Mao là một tội lỗi. Mẹ tôi đọc bản thảo của tôi tại cuộc mit-tinh tại xưởng của bà và bà được miễn tội. Mẹ tôi về nhà và nói rằng bà thật hạnh phúc vì có đứa con tinh khôn như tôi.

Nhưng ba tuần sau bà lại bị bắt. Bà đã dùng mẫu báo có ảnh ông Mao trong nhà vệ sinh. Những

năm đó, chúng tôi dùng báo trong nhà vệ sinh, vì hiếm người có đủ tiền mua một cuộn giấy vệ sinh. Mẹ tôi xuất trình giấy chứng nhận của bác sĩ ra trước cuộc mít-tinh quần chúng. Giấy chứng nhận lúc sự cố xảy ra, huyết áp của mẹ tôi tăng cao. Lần này bà không được tha. Bà bị đưa đi cải tạo lao động tại một xí nghiệp làm ủng cao su. Mỗi đôi nặng 4 kg rưỡi, công việc của bà là tháo ủng khỏi khuôn. Tám tiếng một ngày, tối đến về nhà, bà thường suy sụp.

Bước qua ngưỡng cửa là bà buông mình xuống ghế. Bà ngồi đó, bất động như thể bất tỉnh. Tôi thường sai Hoa lấy khăn ướt và chậu nước, San lấy quạt nan, Chính Vũ lấy một tách nước còn tôi đi tháo giày cho mẹ. Rồi chúng tôi cùng im lặng đợi mẹ tỉnh lại mới bắt đầu công việc phục vụ. Mẹ thường mỉm cười sung sướng để mặc chúng tôi hầu bà. Tôi lấy khăn ướt lau lưng. Hoa quạt, San vò lại khăn đưa cho tôi, còn Chính Vũ thay nước, vào những lúc ấy, chúng tôi thường nghe tiếng bước chân của bố ở cầu thang. Chúng tôi thường ngóng ông mở cửa và tạo một vẻ mặt vờ vĩnh.

Chúng tôi thường hết sạch lương thực lúc cuối tháng và trở thành những con thú đói. Đói quá, một lần San Hô bôi được một chai thuốc viên từ nhà vệ sinh, nhai luôn những viên chống táo màu hồng. Nó tưởng là kẹo. Liền bị ỉa chảy. Chính Vũ nhai vỏ cây và hạt bôi trong thùng rác ngoài phố, Hoa và tôi uống nước trừ chờ qua ngày cuối tháng.

Mẹ tôi hàng tháng được lĩnh lương vào mùng 5. Ngày đó chúng tôi thường đợi mẹ về tận bến xe bus. Cửa xe mở, mẹ tôi xuống xe mặt rạng rỡ, chúng tôi chồm lên mẹ như lũ khỉ con. Mẹ thường dẫn chúng tôi vào cửa hàng bánh gần đó, đánh một bữa thật no. Chúng tôi ngốn cho đến khi bụng căng như quả dưa hấu. Nhưng lúc đó mẹ là người hạnh phúc nhất thế gian. Đó là ngày duy nhất trông mẹ không ốm yếu.

Bố tôi không biết khâu giày, nhưng ông vẫn khâu giày cho tất cả chúng tôi. những đôi giày bố khâu trông như những con thuyền nhỏ, hai thành vênh lên, bởi để mua thường quá nhỏ để ghép má giày.

Ông dùng tuốc-nơ-vít, dùi và khâu lại với nhau. Mỗi chủ nhật ông phải sửa giày cho chúng tôi, các ngón tay băng kín vải. Ông khâu mãi cho đến khi tôi và Hoa học được cách khâu giày bằng giẻ rách.

Một hôm, mẹ tôi về nhà, đem theo nhiều lọ thuốc viên. Bà từ bệnh viện về. Bà bị lao và được bảo ở nhà và phải đeo khẩu trang. Bà bảo mắc bệnh như vậy cũng dễ chịu vì cuối cùng bà cũng được nghỉ ngơi cùng gia đình.

Tôi trở thành phần tử Mao tích cực trong quận và chiến thắng trong các cuộc thi vì tôi có thể đọc lù lù cuốn sách đỏ nhỏ (Tiểu Hồng thư).

Tôi trở thành người hâm mộ kinh kịch. Các loại hình giải trí chẳng có được bao nhiêu. Từ "giải trí" bị coi là một từ tư sản bản thủ, kinh kịch thì khác hẳn. Nó là hình thức thể hiện vô sản. Kinh kịch cách mạng đều do Mao phụ nhân, đồng chí Giang Thanh sáng tác. Yêu hay không yêu kinh kịch, là một thái độ chính trị nghiêm trọng, có nghĩa, là hoặc không phải là một người cách mạng. Kinh kịch được dạy trên các sóng phát thanh và trong nhà trường, và được các tổ chức trong quận khuyến khích. Mười năm liền, vẫn những vở đó. Tôi nghe kinh kịch trong khi ăn, khi đi và khi ngủ. Tôi lớn lên cùng kinh kịch. Chúng trở thành tế bào sống của tôi. Tôi trang hoàng tiền sảnh bằng những tấm quảng cáo và những nhân vật kinh kịch tôi hâm mộ. Đi đâu tôi cũng hát kinh kịch. Mẹ tôi thấy tôi hát cả trong mơ. Bà nói tôi bị kinh kịch ướp xác. Đúng là như vậy, suốt ngày tôi sẽ vẫn vợ nếu không có kinh kịch. Tôi áp tai vào máy thu thanh để hình dung ra hơi thở của các ca sĩ. Tôi bắt chước họ. Một đoạn solo có tên là: "Tôi sẽ không rời trận chiến này cho đến lúc tất cả lũ súc sinh bị giết", do Lý Thiết hát, một tính cách thiếu niên trong vở "Đèn lồng đỏ". Tôi thường không ngừng hát đoạn đó cho đến khi tôi thấy thanh quản đau. Rồi tôi lại đẩy giọng hát tới đoạn cao nhất:

*Cha tôi là một cây thông, ý chí kiên cường
Một anh hùng bất khuất, một người cộng sản chân chính
Tôi theo cha,
Bước tới theo cha không hề do dự
Tôi giương cao chiếc đèn lồng đỏ
Ánh sáng dẫn đường tôi
Tôi theo cha đánh loài thú dữ
Thế hệ tôi và thế hệ sau...*

Tôi có thể thuộc lòng tất cả tác phẩm nhạc kịch của những vở: *Hồng đăng, Dừng mưu chiếm Hồ sơn, Đầm Sha-ja, Hải cảng, Tập kích trung đoàn Bạch Hổ, Trung đội nữ Hồng quân, Bài ca Long Giang*. Cha tôi không chịu nổi tiếng rên rỉ ầm ĩ của tôi theo máy thu thanh. Ông luôn hét lên:

- Mà đang tự treo cổ trong bếp đấy à?

*

* *

Bà tôi mang ở quê lên cho chúng tôi một con gà mái non. Ông thợ may già kề cửa thường có ấn tượng ngay về mớ lông màu nâu xẫm ở ngay miệng nó. Ông nói nó có bộ râu của Các Mác. Thế là con gà mái được gọi tên là râu xồm. Râu xồm vốn là con vật rất cứng của ông bà. Ông bà nuôi nó từ lúc hai ngày tuổi. Tới khi bà quá nghèo không đủ tiền nuôi nó, bà không nỡ giết nó ăn thịt. Bà mang nó ra Thượng Hải bảo chúng tôi làm thịt nó ăn hộ bà. Bà bảo Râu xồm quá non, còn lâu mới đẻ, gà mà không đẻ trứng chẳng đáng giá gì. Râu xồm kêu cooc cooc, đầu nghiêng nghiêng như nghe ngóng lời bình. Chiếc mào rất đỏ, rực như cục than hồng. Bà bảo đem hầm với rượu gạo miễn, các cháu sẽ không thấy có món nào ngon bằng. Chúng tôi đòi bà ăn thịt gà với chúng tôi. Nhưng bà lắc đầu quầy quậy và bảo các cháu ăn thịt nó đi. Bà dìu ụng với thịt gà. Nói xong bà nhắc hành lý bước ra gần như chạy. Đôi chân nhỏ bé của bà tất tưởi bước đi.

Vậy ai là người sẽ giết thịt Râu xồm đây? Không, bố không đâu, bố tôi nói, bố chẳng buồn ăn nếu con để bố nhìn thấy nó...Bố nhìn Râu xồm chăm chăm. Nó nghiêng ngó kêu cooc cooc, lấy mỏ rĩa lông. Bố trở lại bàn làm việc, khi Râu xồm vẫy cánh hướng về mẹ. Ồ không, mẹ cũng không, mẹ nói, mẹ không thể giết hại bất cứ con vật gì, các con biết đấy. Tôi hiểu bố mẹ muốn gì. Con là đứa bạo nhất, con nên làm thịt nó.

Tôi bảo: Được, con sẽ thịt, chuyện không to tát gì đâu. Tôi cũng đã từng làm thịt bồ câu, ếch, cua để nấu món ăn ngon. Con gà mái chỉ mười phút là tôi vặt lông xong, hết như cách tôi vẫn thấy ở chợ thực phẩm, những con vịt bị người ta cắt cổ, người giết thịt dốc ngược chân lên, chờ tiết nhỏ hết, dìm chúng vào nước sôi, vớt ra, vặt sạch lông.

Lũ em gái và em trai tôi gật đầu đồng tình. Chúng không bao giờ nghi ngờ quyết định của tôi. Mẹ bảo:

- Đem ra ngoài sân ấy, nhớ đừng để mẹ nghe thấy gì hết. Đợi đã - Mẹ sẵn tay áo cho tôi - Hay là ta đem nó cho mấy người ở tầng trên?

- Sao vậy? - Chúng tôi hỏi.

- Mẹ không thích nhìn các con mẹ sát sinh.

Mẹ là thế đấy. Mẹ khiến chúng tôi mất bao nhiêu là trò vui. Mẹ thả những con chim bắt được,

con mèo con chúng tôi tìm thấy.

Tôi bảo:

- Con thịt dưới sân cơ mà, chẳng có ồn ào gì đâu. Con gà đáng năm đồng ở ngoài chợ, năm ngày tiền lương của một người, phải nghĩ vậy chứ?

Mẹ lặng lẽ đi ra khi tôi túm lấy đôi cánh của Râu xồm. Nó kêu quang quác, rầy rụa trong tay tôi. Chính Vũ bảo:

- Đừng kêu, chẳng có gì tồi tệ đâu, chúng tao chỉ gửi mày về với ông Các Mác để so râu.

Tôi nói:

- Im đi! Lấy cho chị cái kéo ra đây.

Chính Vũ chưa đi khỏi, bất thành lình tôi bị mổ. Râu xồm, con gà mái đỏ mổ tôi. Tôi tuột tay. Nó bay lên bay xuống cầu thang, đập mình vào trần nhà mấy lần, rồi rơi xuống sân ximăng.

Con gà mái nằm đó, sắp mình trên sân, một cánh rã một bên sườn. Coọc, coọc, nó run rẩy cố đứng lên, rồi lại ngã xuống, lê vòng một bên cánh. Chúng tôi đưa nọ nhìn đứa kia, rồi nhìn nó. San Hô bảo: Nó gãy cánh rồi. Chính Vũ đưa cho tôi cái kéo, tôi bảo:

- Không, bây giờ chị không thể giết nó. Nó đang bị thương.

- Em cũng chịu - Khai Hoa nói.

- Em cũng vậy - San Hô cũng bảo thế.

- Chả lẽ lại là em ư? - Chính Vũ nói và bật khóc - Các chị luôn chỉ bắt nạt em.

Nó chạy về phía cửa sổ ngẩng đầu lên gào:

- Mẹ ơi! Các chị bắt nạt con đây này.

Chúng tôi quyết định hoãn giết thịt. Cả tới khi đôi cánh bị thương của nó lành lại, chúng tôi cũng chẳng muốn làm việc đó nữa. Chúng tôi lấy cái chậu và làm cho nó một cái ổ trong bếp. Chúng tôi đi tìm rơm khô và bện cho nó một cái ổ tròn. Nó nằm yên trong đó. Chúng tôi theo dõi nó hàng tiếng đồng hồ. Nó nằm đó, rúc đầu vào cánh, tấm thân bé nhỏ nóng rực. Từ dưới đám lông hơi nóng tỏa lên. Mẹ bảo: - Nó sốt đấy. Nó bị nhiễm trùng. Vậy phải làm thế nào? Chúng tôi sốt ruột. Tôi có ít viên kháng sinh không biết liệu... Khai Hoa bảo:

- Dùng cho người được, dùng cho Râu xồm chắc cũng được. Nó cũng hoạt động gần như người mà.

- Quả thật nó cứ như người - San Hô nói, tay vuốt ve lông nó - Thấy không, nó biết sẽ bị giết nên tự đập gãy cánh.

Tất cả chúng tôi đều vuốt ve nó. Nó nhìn chúng tôi ngoan ngoãn: Coọc, coọc, coọc, coọc... Coọc, coọc.

- Nó đau mẹ ạ. Mẹ cho nó uống thuốc kháng sinh đi.

Chúng tôi giữ người nó và mẹ đổ một thìa kháng sinh vào mỏ nó. San Hô và Chính Vũ giữ chân.

Tôi và Khai Hoa giữ cánh. Râu xồm không kháng cự. Sau đó nó ỉa khắp quanh bếp rồi đi ngủ khi chúng tôi bắt đầu bữa tối. Chúng tôi không ăn nổi vì mùi phân gà bốc lên trong chiếc bếp hẹp. Râu xồm chiếm hẳn một góc bếp, và chúng tôi chỉ còn ngồi thu lại trên những chiếc ghế của mình. Khi ăn chúng tôi đều nghĩ về con gà ốm. Mẹ bảo:

- Mẹ muốn các con phải giữ bếp thật sạch cho khỏi mùi phân. Các con có nghe không đấy?

Mẹ nhìn chúng tôi. Chúng tôi cho cơm vào miệng. Bố nói:

- Có nghe mẹ nói gì không? Nếu không ngay tối nay bố sẽ đem cho người ta.

Chúng tôi xin và hứa dọn sạch bếp. Chúng tôi sang các nhà hàng xóm xin xỉ than, rắc lên phân gà rồi quét hót đổ vào thùng rác. Chúng tôi nuôi Râu xồm bằng giun, xương băm, gạo và đủ loại món rau. Nó lên cân, mào nó đỏ thắm hơn. Chúng tôi trò chuyện với nó, hát cho nó nghe, hy vọng nó sớm đẻ. Nhưng nó làm chúng tôi thất vọng. Càng lớn nó càng đẹp, lông mượt bóng, chân móng khỏe nhưng vẫn không đẻ trứng. Chúng tôi mất cả hứng thú khi chăm sóc nó.

- Em quét dọn đi - Tôi sai Khai Hoa.

- Em quét đi - Khai Hoa sai San Hô.

San Hô lại sai Chính Vũ, Chính Vũ phô với mẹ:

- Mẹ ơi! Các chị bắt nạt con đây này.

Thịt nó đi. Bố tôi ra lệnh. Tôi bảo: Con phải học thi cuối tuần. Chúng con cũng vậy, mấy đứa em đều bảo thế. Bố bảo: Thế thì thứ hai thịt vậy. Được rồi, thứ hai, tôi hứa.

Trưa thứ hai, tôi đem kéo ra mài. Chẳng có ai ở nhà. Tôi chăm chú nhìn Râu xồm. Nó chăm chú nhìn lại. Nó có vẻ bồn chồn. Nó đang tìm tòi xung quanh và lo lắng bất thường. Mắt nó đỏ rực. Nó tới ngồi bên ổ rơm rồi đứng dậy, đi vòng quanh, tiến rồi lùi, lùi rồi tiến. Tôi trở nên tò mò. Tôi tiến sát lại quan sát nó. Nó không thích chuyện đó, nó chạy đến nấu mình dưới gầm ghế gần ống thoát nước. Tôi cảm thấy nó muốn chuyện riêng tư. Tôi không muốn bỏ đi. Tôi đứng đây cố nghĩ cách theo dõi nó mà không để lộ mình. Có một chiếc gương treo trên bồn nước. Tôi nảy ra một ý. Tôi xoay gương một góc có thể nhì được Râu xồm mà nó sẽ không nhìn thấy tôi.

Khoảng năm phút sau, Râu xồm ra khỏi ổ rơm. Nó nhìn quanh như thể chắc chắn xem có ai trong bếp hay không. Nó lấy mỏ xếp lại rơm trong ổ và duỗi chân ra. Nó ở trong một tư thế kỳ cục, không ra quỳ, không ra đứng. Đuôi nó cong xuống che hậu môn và ở nguyên tư thế đó. Người nó phình ra. Nó co mình lại. Nó sắp đẻ ư? Tôi nín thở và chăm chú nhìn gương. Râu xồm biến mất trong gương. Nó di chuyển tới một góc tôi không thấy nó nữa. Tôi kiên nhẫn chờ. Vài phút sau, nó trở lại cảnh trước, quay về phía tôi một góc nhìn hoàn hảo. Tôi thấy hậu môn nó dãn ra và một vật trắng hồng nhô ra ngoài. Một quả trứng! Râu xồm dang rộng hai chân. Mặt nó tím lại, trở lại tư thế kỳ cục và rặn, rặn. Cuối cùng, nó đứng lên. Tôi thấy một quả trứng trong ổ.

Tôi nhảy xuống, cẩn thận nhặt quả trứng lên. Còn ấm, vỏ nó mỏng gần như trong suốt, trên vỏ còn dính lại vài vết máu. Tôi nhìn Râu xồm. Nó nhìn lại tôi diềm đăm. Tôi ôm ghì lấy nó và nó bắt đầu cục tác. Cục ta cục tác. Cục ta cục tác. Tiếng cục tác đến to và kêu hãnh.

San Hô mang Râu xồm đến giường ngủ. Em nghĩ như thế sẽ cho nó chút thư giãn sau một ngày lao động thật là cực nhọc. Tất cả chúng tôi đều quỳ xuống trước giường trò chuyện với Râu xồm và chuyền tay nhau quả trứng. Chính Vũ lấy bút chì và tôi ghi ngày lên vỏ trứng. Khai Hoa đi tìm chiếc hộp đựng giày, lấy giấy xấp lót rồi đặt trứng vào và để dành dưới gầm giường.

Lúc bố mẹ đi làm về, chúng tôi báo tin quan trọng ấy. Chúng tôi bảo Râu xồm đã đẻ trứng thì không còn lý do gì để giết thịt nó nữa. Trứng đang là món ăn đắt nhất ở chợ. Bố mẹ tôi đồng ý nhưng bảo sẽ không ăn trứng của Râu xồm đâu. Chúng tôi bảo để dành trứng để tiếp khách. Râu xồm trở thành trung tâm chú ý của chúng tôi. Ngày ngày từ trường trở về chúng tôi đi đào giun. Chính Vũ trèo cây kiểm sâu to hơn. Râu xồm đâm ra kén chọn thức ăn. Nó bắt đầu chỉ ăn giun sâu còn sống. Cứ hai ngày nó lại đẻ một quả, chẳng mấy chốc cái hộp giày đầy trứng.

Nhưng cuộc sống tươi đẹp của Râu xồm chẳng được bao lâu. Mùa hè năm ấy, ủy ban đảng bộ phường phát động một chiến dịch yêu nước vì sức khỏe cộng đồng. Tất cả chó, vịt, gà phải bị giết hết trong ba ngày. Chúng tôi cố giấu Râu xồm nhưng không thể bịt miệng nó lại mỗi khi nó đẻ trứng, nó phải thốt ra niềm kiêu hãnh làm mẹ. Ủy ban một nhóm người những ông già về hưu đến nhà tôi hô khẩu hiệu vận động chúng tôi. Mới đầu chúng tôi làm như không nghe thấy họ. Khi họ tới gần hơn, tay vung những lá cờ nhỏ, chúng tôi bối rối. Chúng tôi đặt Râu xồm dưới cửa sổ, phủ chăn lên. Những ông già dứt hơi, khản giọng hô khẩu hiệu:

- Không nuôi vịt, nuôi gà trong thành phố.

Sau đó khẩu hiệu thành:

- Không nuôi vịt...

Ông già dẫn đầu dứt hơi ở đó, dừng thở, lấy hơi hô tiếp:

- Nuôi gà trong thành phố.

Những người hô không quan tâm tới những gì họ hô. Họ nhắc lại tới đúng chỗ ông già dừng lại:

- Không nuôi vịt...

Sau khi ông già lấy hơi, họ lại hô theo:

- Nuôi gà trong thành phố.

Người đứng đầu đảng bộ phường nói chuyện với tôi. Tại sao tôi không xử sự như một người đứng đầu Tiểu Hồng vệ binh đáng ra phải làm? Ông ta hỏi tôi có muốn được bầu là người trung thành với Mao chủ tịch trong năm tới không. Tôi hiểu tôi phải làm gì. Tôi hứa sáng mai tôi sẽ giết Râu xồm. Ông ta bảo: Ông và ủy ban sẽ tới kiểm tra nhà tôi lúc bảy giờ ba mươi phút. Ông ta muốn có cái đầu của Râu xồm.

Giấc ngủ của tôi thật tồi tệ đúng như tôi nghĩ. Sáng sớm tôi đã dậy. Râu xồm đã dậy rồi và đang ăn điểm tâm trong bóng tối. Nghe tiếng tôi bước vào, nó kêu coọc coọc. Tôi cầm kéo và túm cánh Râu xồm mang xuống sân. Trên gác Tiểu Quan đi chợ mua thực phẩm. Tôi hỏi mấy giờ. Cô bảo bảy giờ kém năm. Tôi tự nhủ: Có chuyện gì đâu, Râu xồm chỉ là một con gà mái, một con vật, một kẻ thù của sức khỏe cộng đồng. Tôi nhấc kéo gài ra sau, lên gác kiểm cái bát đựng tiết. Bảy giờ mười lăm, tôi xuống sân và nhớ ra mình chưa lên bếp đun nước. Tôi thả Râu xồm ra sân. Nó có vẻ vui sướng. Nó rũ lông lấy mỡ cạy cánh tay tôi. Nó đùa với tôi. Tôi lên bếp, nước đang sôi. Tôi bê bình nước sôi xuống, đặt gần cái bát. Tôi túm lấy Râu xồm. Nhưng nó chống lại quyết liệt như linh cảm thấy một hiểm họa nào đó. Tôi săn đuổi nó. Nó khuyu trước mặt tôi. Tôi túm lấy, kẹp đầu nó vào cánh. Tôi như phải dùng hết sức lực của tôi. Tôi bắt đầu vặt lông cổ. Tôi vẫn vật cho đến khi lông cổ Râu xồm trụi lủi. Tôi nhặt kéo lên. Cánh tay tôi cứng đờ. Bảy giờ hai mươi phút. Râu xồm nhô đầu ra khỏi cánh. Nó nhìn tôi. Mắt nó ửng đỏ. Nó tiếp tục vùng vẫy. Tôi nghe thấy tiếng trống của ủy ban đi gần đó. Tôi ấn đầu Râu xồm kẹp vào cánh nó. Tôi giờ kéo nhằm vào cổ nó. Nó vùng vẫy mạnh. Bảy giờ ba mươi phút. Còi tầm nhà máy cơ khí Wu-lee réo. Dòng đàn bà đổ xô vào. Người của ủy ban tới cửa. Khẩu hiệu hô lên như sóng dâng,

sống hạ. Tôi phập lưoi kéo. Râu xồm vươn đầu lên kêu một tiếng coọc coọc và rặn một quả trứng tọt ra.

Tôi không nhìn nổi. Tôi quẳng kéo xuống. Tôi chỉ dám nhìn khi thấy Râu xồm bay qua đầu mọi người, nhỏ máu theo đường bay. Các em gái và em trai tôi đang đứng ở cửa sổ nhìn xuống. Râu xồm đậu trên cành cây, hầu như ngang tầm cửa sổ, rồi nó rơi bịch xuống nền xi măng trắng.

Tôi chạy lên gác. Tôi bảo không thể đựng đến con gà mái được nữa. Chẳng có ai trong nhà tôi có thể làm nổi việc đó. Râu xồm nằm chết trên sàn ximăng, cạnh bát tiết và bình nước sôi, chân giẫm lên quả trứng. Khi nước đã nguội, Tiểu Quan đến với tôi và hỏi định sao với con gà. Cô bảo nó uơn mất đấy. tôi xin cô mang nó đi. Tôi bảo sẽ được một bữa rượu ngon. Tôi biết bố mẹ cô đều nghiện rượu. Cô xách nó đi!

Cơm tối xong tôi lên tầng trên. Gia đình Tiểu Quan đang trong giờ nghiên cứu Mao. Râu xồm trở thành một nắm xương trong thùng rác ở góc nhà. Tiểu Quan bảo tôi thịt Râu xồm ngon tuyệt.

*

* *

Ở trường, Mao tuyển là một trong những bài khóa của chúng tôi. Tôi đứng đầu lớp về môn Lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đối với tôi, lịch sử là làm thế nào để chiến thắng bọn phản động. Lịch sử phương tây là lịch sử của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa. Chúng tôi treo ảnh chân dung Mác, Ăngghen, Lênin, Xtalin và ông Mao trong lớp học. Mỗi buổi sáng chúng tôi cúi chào họ cũng như cúi chào ông Mao, vừa cầu chúc cho ông sống muôn năm. Các em gái tôi sao chép những bài tập làm văn của tôi. Các bài ấy đều là những khẩu hiệu được sưu tầm lại. Tôi luôn luôn bắt đầu bằng: "Gió đông đang thổi, tiếng trống trận đang đánh. Ai là kẻ sợ hãi trong thế giới ngày nay. Không phải là nhân dân sợ bọn tư bản Mỹ, mà chính là bọn tư bản Mỹ sợ nhân dân". Những câu ấy đã đem lại cho tôi giải thưởng. Chính Vũ phục tôi như thế tôi là một mụ phù thủy. Đối với tôi tập làm văn chẳng là cái gì. Thi tính bằng bàn tính mới là điều khó. Tôi làm tập làm văn hộ em trai và em gái tôi. Nhưng tôi cảm thấy mình chẳng có gì chung mấy với chúng. Tôi cảm thấy tôi như một người trưởng thành. Tôi ao ước được thử thách. Tôi đến trường ngày lẫn đêm để đẩy mạnh chủ nghĩa công sản, làm cách mạng bằng việc sơn và kẻ các khẩu hiệu trên tường và các bảng. Tôi hướng dẫn các bạn học gom góp những đồng xu. Chúng tôi muốn đem những đồng xu này làm quà tặng cho trẻ em nghèo đói bên nước Mỹ. Chúng tôi tự hào vì những gì mình đã làm. Chúng tôi tin chắc rằng mình đang điểm thêm những chấm đỏ trên bản đồ thế giới. Chúng tôi đang chiến đấu cho nền hòa bình cùng trên hành tinh. Không một ngày nào tôi không cảm thấy mình là anh hùng. Tôi là kinh kịch.

Tôi được yêu cầu tham dự Hội nghị Ủy ban cách mạng của trường. Đó là vào năm 1970, lúc tôi mười ba tuổi. Tôi thảo luận với những người trong Ủy ban, những người cách mạng chân chính về việc tiến hành cách mạng văn hóa tại trường tiểu học Trường Phúc như thế nào. Khi giờ tay xin phát biểu ý kiến, mặt tôi chỉ hơi đỏ lên một lúc. Tôi biết tôi đang nói về cái gì. Nhưng câu lấy từ Nhân dân nhật báo và Tạp chí Hồng kỳ thao thao tuôn ra từ mồm tôi. Tôi phát biểu với tinh thần vô cùng say sưa và cao quý. Tôi được biểu dương. Bước vào tuổi mười bảy, việc tôi trở thành người đứng đầu Tiểu hồng vệ binh trong nhà trường đem lại vinh dự cho gia đình tôi. Nhưng giấy khen của tôi là niềm kiêu hãnh của mẹ tôi, dấu bà không bao giờ treo nó lên tường. Tên của tôi được chính quyền thường xuyên nhắc tới và được ca ngợi như "Phần tử tích cực nghiên cứu tư tưởng Mao", "Đứa con ngoan của Mao" và "Học sinh ưu tú". Tôi nói vào micrô trong phòng phát thanh của nhà trường bất kỳ lúc nào, các em gái và em trai tôi thường lắng nghe tôi nói trong lớp học của chúng, bạn bè trong lớp thường nhìn chúng với vẻ khâm phục và ghen tị.

Bí thư đảng bộ mới của nhà trường, một người tên là Xích là một đại diện của công nhân từ Nhà máy đóng tàu Thượng Hải tới. Ông khoảng 50 tuổi, rất gầy, như một que tre. Ông dạy tôi cách tổ chức các cuộc họp. Ông thích nói, chúng ta phải để cho thể hệ trẻ của chúng ta giữ vai trò đầy đủ của nó trong cách mạng văn hóa. Và tạo cơ hội đầy đủ cho Tiểu Hồng vệ binh phát huy sáng kiến. Ông bảo tôi đừng sợ những việc mình không hiểu.

Ông bảo:

- Em phải học suy nghĩ như vậy. Nếu trái đất có ngừng quay, tôi sẽ tự quay.
Vào đầu tuần tháng mười một, bí thư Xích gọi tôi lên. Ông xúc động bảo tôi: đảng bộ đã phát hiện được một kẻ thù giai cấp giấu mặt, một gián điệp Mỹ. Ông bảo chúng tôi sẽ tổ chức mít-tinh chống lại mụ, một cuộc tập trung chừng hai nghìn người tham dự. Em sẽ là đại biểu học sinh phát biểu chống lại mụ.

Tôi hỏi mụ là ai. Nhíu lông mày lại, bí thư Xích đọc to lên một cái tên làm tôi choáng váng. Đó là Diệp Thu, cô giáo của chúng tôi. Tôi nghĩ mình nghe nhầm bí thư Xích. Nhưng ông chậm rãi gật đầu khẳng định với tôi là đúng. Tôi ngồi xuống. Tôi rơi phịch xuống ghế. Chân tay rụng rời.

Diệp Thu là một phụ nữ trung niên, người nhỏ nhắn, mắt cận thị nặng. Cô đeo kính tối màu, giọng khàn, dễ xúc động. Cô yêu tiếng Trung Quốc, toán học và âm nhạc. Ngày đầu tiên bước vào lớp, cô hỏi tất cả học sinh chúng tôi có thể nói cho cô biết Diệp Thu nghĩa là thế nào không. Không ai hiểu rõ. Cô cắt nghĩa: Có một bài thơ Đường nổi tiếng viết về lá mùa thu. Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp và ý nghĩa của lá thu rơi. Bài thơ nói khi lá thu rơi một cách tự nhiên, nó tượng trưng cho một cuộc đời trọn vẹn. Việc trở về với đất có nghĩa sự biến cải chiếc lá vàng thành màu đất xanh tươi. Nó làm cho mầm cây màu mỡ qua mùa đông. Sự thai nghén để đâm chồi nảy lộc cho mùa xuân mới. Cô bảo chúng tôi là mùa xuân của cô.

Cô là một giáo viên nhiệt tình, không bao giờ mệt mỏi trong cách giảng dạy. Cách dạy của cô thật độc đáo. Một lần cô vươn dài hai cánh tay ngang vai, duỗi thẳng sang hai bên, biến mình thành một cây thập tự khi giảng về sự vô cùng. Lần khác, cô dùng giọng nặng tiếng Hồ Nam khi giảng về nhà thơ quê quán ở đây. Một lần cô khàn đặc khi giảng về cấp số nhân cho tôi, cuối cùng khi tôi đã hiểu, cô cười không ra tiếng như một người câm, cánh tay múa trong không khí. Cô nêu gương tôi trước lớp và toàn cấp học. Khi cô biết tôi muốn trau dồi thêm tiếng Trung Quốc, cô mang cho tôi mượn sách riêng của cô để học. Cô xử sự như thế với mọi học sinh của mình. Một hôm, khi tan học, cô đưa áo mưa, ủng mưa và ô che của mình cho học sinh để về nhà, còn cô chịu ướt. Hôm sau, cô bị sốt, nhưng cô vẫn đến lớp bất chấp cơn sốt. Lúc giảng bài xong cô lại mất tiếng. Tôi không có cách nào hình dung nổi cô Diệp Thu lại là một tên gián điệp Mỹ.

Như đọc được ý nghĩ trong đầu tôi, bí thư Xích mỉm cười hỏi tôi đã bao giờ được nghe câu: "Lửa đại lộ vàng mười" chưa? Tôi lắc đầu. Ông nói đấy chính là lúc thử thách bản thân có thấy mình là người cách mạng thực thụ hay chỉ là tên cách mạng giả hiệu. Ông đọc những lời dẫn của Mao: "Cách mạng không giống như đi dự bữa tiệc tối, cũng không giống như vẽ tranh hoặc thiêu ren. Điều đó không dễ dàng và không dễ chịu đâu. Cách mạng là sự lật đổ, trong đó giai cấp này tống cổ giai cấp khác đi bằng bạo lực".

Tôi thấy lưỡi mình cứng lại, nhưng vẫn nói:

- Diệp Thu là cô giáo của em.

Bí thư Xích yêu cầu tôi thảo luận về vấn đề này. Ông châm điếu thuốc và kể tôi nghe chuyện

ngụ ngôn: "Con sói đội lột da cừu". Ông nói, Diệp Thu là con sói. Ông bảo tôi, bố Diệp Thu là người Mỹ gốc Hoa hiện đang sống ở Mỹ. Diệp Thu sinh ra và được giáo dục ở Mỹ. Ông nói tên tư bản gửi con hăn về Trung Quốc giáo dục con em chúng ta.

- Em có thấy thành vấn đề ở đó không?

Khoảng hai tiếng đồng hồ sau bí thư Xích đã thuyết phục được tôi rằng Diệp Thu là một mật vụ của bọn tư bản và đang dùng việc giảng dạy như một vũ khí phá hoại tư tưởng của chúng ta. Bí thư Xích hỏi liệu tôi có thể tha thứ cho việc đó không. Tôi nói: Tất nhiên là không, không kẻ nào có thể kéo lùi vô sản trở lại chế độ cũ. Tốt, bí thư vỗ vai tôi. Ông nói ông biết tôi sẽ là ngọn giáo sắc bén của Đảng. Tôi ngẩng cao đầu nói:

- Đồng chí bí thư, xin bảo tôi phải làm gì?

- Viết một bài phát biểu. Ông nói.

Tôi hỏi:

- Em sẽ viết như thế nào?

- Nói cho quần chúng rõ em bị đầu độc tư tưởng như thế nào.

Tôi nói tôi chưa hiểu rõ từ "đầu độc tư tưởng". Bí thư Xích nói:

- Em chưa đủ trưởng thành để hiểu thật.

Rồi ông yêu cầu tôi nói xem tôi thường nghĩ Diệp Thu là hạng người nào. Tôi nói với ông sự thật.

Bí thư Xích cười phá vào mặt tôi. Ông bảo tôi đã trở thành nạn nhân của tên gián điệp, kẻ đã hầu như giết tôi bằng thủ đoạn khôn khéo của con sói giết con cừu không để lại một giọt máu. Ông nện nắm đấm xuống bàn nói to:

- Ngay trong bản thân việc đó đã là vấn đề đáng để tranh luận rồi.

Tôi cảm thấy bối rối. Ông cười và bảo:

- Em không nên nản chí vì sự non nớt của mình.

Ông làm tôi thấy thất vọng trong lòng. Ông đề nghị:

- Để tôi giúp em.

Ông hỏi tôi những sách cô cho tôi mượn. Tôi kể ra: Ông già túc trí, Nàng tiên cá, Bạch Tuyết. Ông hỏi tên tác giả. Tôi bảo ông Andersen nào đó. Bí thư Xích giơ tay lên và nhú lông mày. Ông nói:

- Dừng lại, vấn đề ở đây. Andersen là ai?

Tôi đáp:

- Chắc chắn là một ông già ngoại quốc.

- Những truyện thần tiên của ông ta nói về cái gì?

- Về cuộc đời các ông hoàng, bà chúa và quần chúng bé nhỏ.

- Vậy Andersen có ý định gì?

- Em không hiểu - Tôi đáp.

- Em thấy mất cảnh giác chưa - Bí thư Xích gần như hét lên với tôi - Y có thể là một tên gián điệp ngoại quốc.

Lấy một chiếc lọ thủy tinh nhỏ ra, bí thư Xích bỏ mấy viên thuốc vào mồm. Ông giải thích đó là thuốc chữa đau gan. Ông bảo ông đau ghê gớm, nhưng ông không thể nói với bác sĩ điều đó, bởi vì ông lập tức sẽ bị bắt nằm viện. Ông bảo bệnh ông mỗi lúc một tồi tệ hơn, nhưng không thể lãng phí giây phút nào trong bệnh viện.

- Làm sao tôi có thể khiến Mao chủ tịch thất vọng, người đã đặt cả niềm tin vào giai cấp công nhân chúng ta, giai cấp đã từng thấp kém hơn chó lợn trước giải phóng.

Mặt ông đỏ tía lên. Tôi ngờ ý ông cần nghỉ ngơi. Ông xua tay tiếp tục, hai tay ép chặt chỗ gan đau. Ông bảo ông chẳng được học hành nhiều. Cha mẹ ông chết đói khi ông mới năm tuổi. Anh và em gái ông chết dịch tả, bị ném xuống biển. Ông bị bán cho tên lái buôn trẻ con lấy chưa được chục cân gạo. Ông trở thành thợ nhỏ ở xưởng đóng tàu Thượng Hải, bị chủ thường xuyên đánh đập. Sau giải phóng ông vào Đảng và được cho đi học lớp học ban đêm của công nhân.

Ông nói ông chịu ơn Đảng rất nhiều và làm việc còn chưa đủ hăng say để tỏ lòng biết ơn.

Tôi nhìn ông cảm động. Cơn đau của ông như tăng lên. Những ngón tay bóp mạnh hơn vào chỗ gan đau. Nhưng ông vẫn không chịu nghỉ:

- Em biết không, chúng tôi tìm thấy cuốn nhật ký của Diệp Thu có một đoạn nói về em.

- Thế...cô ấy nói gì...gì về em ạ? - Tôi lo lắng hỏi.

- Mụ nói em là một trong số rất ít đứa trẻ có thể giáo dục. Mụ mở ngoặc kép "có thể giáo dục". Em có nghĩ nổi như thế có nghĩa thế nào không?

Không đợi tôi trả lời, bí thư Xích nói:

- Rõ ràng Diệp Thu nghĩ rằng em có thể giáo dục được theo hình thức của mụ, hình mẫu cha mụ, hình mẫu những tên đế quốc.

Ông vạch ra, mục đích viết đoạn nhật ký là để dâng lên ông chủ Mỹ của mụ như là bằng chứng cho thành tích gián điệp của mụ.

Thế giới trong tôi sụp đổ. Tôi cảm thấy bị xúc phạm sâu sắc và bị lợi dụng. Bí thư Xích hỏi tôi liệu tôi có ý thức được việc tôi được Diệp Thu dựng lên như một hình mẫu gây ảnh hưởng đến người khác không?

- Mục đích của mụ là làm cho các em phản bội chủ nghĩa cộng sản.

Tôi cảm thấy có tội và tức giận. Tôi bảo bí thư Xích ngày mai tôi sẽ nói. Ông gật đầu bảo tôi:

- Đảng chúng ta tin tưởng em và Mao Chủ tịch rất kiêu hãnh về em.

- Lôi kẻ thù giấu mặt ra, mù gián điệp Mỹ, Diệp Thu!

- Vạch trần mù ra dưới ánh sáng mặt trời!

Quần chúng hô to khi cuộc mít-tinh mới bắt đầu. Tôi được ngồi lên bục của một trong những người vùng dậy. Hai người đàn ông lực lưỡng điệu Diệp Thu lên bục đối mặt với đám đông hai nghìn người bao gồm học trò và đồng nghiệp của cô. Hai tay cô bị trói giắt ra sau. Cô như không hiểu gì cả. Mới chỉ hai ngày tôi không nhìn thấy cô, nhưng cô như già thêm chục tuổi. Tóc cô bỗng chốc đã bạc đi. Mặt cô thất sắc. Một tấm biển "Đả đảo gián điệp Mỹ" treo dưới cổ cô. Hai người đàn ông bắt cô cúi lạy bực chân dung ông Mao ba lần. Một trong hai người bẻ cong tay trái cô lên thật mạnh và bảo cô:

- Cầu xin Mao chủ tịch tha tội cho đi!

Diệp Thu không chịu nói những lời đó. Hai người đàn ông bẻ cong hai tay cô mạnh hơn nữa. Mặt cô nhăn nhó vì đau và miệng cô mấp máy. Cô nói những lời đó và hai người đàn ông buông cô ra.

Miệng tôi khô kinh khủng. Quá sức chịu nổi nhưng gì tôi thấy. Sợi dây thép treo tấm biển nặng như cửa sập vào da cô. Tôi quên biến điều tôi phải làm, nghĩa là dẫn đầu quần chúng hô to khẩu hiệu, cho đến khi bí thư Xích đến nhắc nhiệm vụ của tôi.

- Đại chuyên chính vô sản muôn năm!

Tôi hô, theo đúng khẩu hiệu ghi trên bảng. Tôi mỗi lúc một hoang mang khi thấy cô chống lại hai người đàn ông đang cố ấn đầu cô xuống sàn, để ngửa mặt lên trời. Khi chiếc kính của cô rơi xuống, tôi thấy cô nhắm nghiền mắt lại. Bí thư Xích quát cô. Quần chúng hô:

- Thú tội, thú tội đi!

Bí thư Xích cầm lấy micrô và nói:

- Quần chúng đã hết kiên nhẫn rồi. Hành động như vậy, Diệp Thu đang tự đào mồ chôn mình.

Diệp Thu vẫn im lặng. Khi bị đá mạnh, cô nói cô không có gì phải thú tội. Cô nói cô vô tội. Bí thư Xích nói:

- Đảng không bao giờ truy tố những người vô tội, tuy nhiên Đảng không bao giờ cho phép kẻ thù giai cấp lọt lưới chuyên chính vô sản.

Ông nói tiếp:

- Giờ là lúc chứng minh Diệp Thu là một tên tội phạm.

Ông gạt đầu ra hiệu cho tôi và quay về phía quần chúng nói:

- Chúng ta hãy để một nạn nhân nói ra.

Tôi đứng lên, đầu óc quay cuồng. Quần chúng vỗ tay. Mặt trời chói lọi làm quáng mắt tôi. Mắt tôi như hoa lên và tôi nhìn thấy hàng triệu con ong bay trước mặt, kêu vù vù như những chiếc trực thăng. Quần chúng vẫn vỗ tay. Tôi di chuyển tới trước bục. Tôi dừng lại trước micrô. Rút

bài viết hôm qua, tôi bất chợt cảm thấy lẽ ra cần phải nói cho cha mẹ tôi hay. Tôi đã ngủ lại trong lớp, trên bàn học, với các Tiểu Hồng vệ binh khác, không về nhà. Năm người chúng tôi viết bài nói. Tôi hối tiếc không để cha mẹ tôi xem qua bài nói hộ tôi. Tôi thở sâu, các ngón tay tôi run rẩy như không muốn tuân theo khi lật trang.

"Đừng sợ, tất cả chúng tôi ở phía em", bí thư Xích nói nhỏ vào tai tôi khi ông tới điều chỉnh tầm cao của micrô. Ông đặt một cốc nước trước mặt tôi. Tôi cầm cốc uống cạn một hơi. Tôi thấy đôi chút khá hơn, tôi bắt đầu đọc.

Tôi đọc lên cho quần chúng nghe rằng Diệp Thu là một con sói đội lốt da cừu. Tôi lấy ra một cuốn sách cô cho tôi mượn giờ lên cho quần chúng xem. Trong khi tôi đang thao thao phát biểu, tôi liếc mắt thấy Diệp Thu quay đầu về phía tôi. Cô đang lăm bắm. Tôi trở nên bối rối nhưng cố tiếp tục.

- Các đồng chí! - Tôi nói - Giờ đây tôi mới hiểu tại sao Diệp Thu lại tốt với tôi đến thế. Bà ta định biến tôi thành kẻ thù của đất nước chúng ta và thành một con chó săn của bọn đế quốc.

Cứ thế tôi đọc.

Một vài khẩu hiệu được hô lên, trong khi đó tôi liếc mắt nhìn Diệp Thu. Cô thở mạnh như thể muốn ngã. Tôi đứng im, lạnh sống lưng. Tôi cố rời mắt khỏi Diệp Thu, nhưng cô bám chặt lấy. Tôi kinh hoàng khi thấy cô trừng trừng nhìn tôi bằng đôi mắt trần không kính. Đôi mắt cô trông như hai quả bóng bàn bắn ra từ hai hốc mắt.

Quần chúng hô:

- Thú tội, thú tội đi!

Diệp Thu bắt đầu chậm rãi nói với quần chúng bằng một giọng khản đặc. Cô nói cô không bao giờ muốn biến học trò nào của cô trở thành kẻ thù của đất nước. Cô bật khóc.

- Sao tôi lại như vậy được?

Cô nhắc đi nhắc lại câu hỏi đó. Cô lại mất tiếng. Cô hắt đầu, cô nói ra lời, nhưng không thành tiếng. Cô lại hắt đầu, cố hết sức để tiếng nói phát ra. Cô nói cha cô yêu đất nước này, và đó là lý do để cô về nước dạy học. Cả cha cô và cô đều tin tưởng vào giáo dục.

- Gián điệp ư? Em đang nói cái gì vậy? Em lấy đâu ra cái ý nghĩ ấy?

Cô nhìn tôi.

- Nếu kẻ thù không đầu hàng, chúng ta sẽ luộc sống nó, nướng nó, thiêu chín nó - Bí thư Xích hô to.

Quần chúng tiếp tục hô vang và vung nắm đấm. Bí thư Xích ra hiệu cho tôi tiếp tục, nhưng tôi run quá không nói tiếp được. Từ phía sau bục, bí thư Xích bước tới giằng lấy micrô nói với quần chúng:

- Đây là màn kịch sống của kẻ thù giai cấp. Nó cho chúng ta cơ hội thấy được kẻ thù có thể lừa bịp đến đâu. Chúng ta có cho phép mục tiếp tục như thế hay không?

Quần chúng hô vang:

- Không!

Bí thư Xích ra lệnh cho Diệp Thu câm miệng và tiếp nhận phê bình của quần chúng với thái độ đúng đắn. Diệp Thu nói cô không thể tiếp nhận bất cứ sự việc nào không trung thực. Diệp Thu nói rằng một cô gái trẻ như tôi không thể bị lợi dụng cho một ý đồ xấu xa.

- Mi đánh giá thấp ý thức chính trị của Tiểu Hồng vệ binh chúng ta!

Bí thư Xích nói trong tiếng cười khinh thị. Diệp Thu yêu cầu được nói với tôi, bí thư Xích bảo:

- Cứ việc nói!

Ông nói ông là một người quán triệt duy vật biện chứng, ông không bao giờ đánh giá thấp vai trò của các giáo viên bởi tấm gương tiêu cực.

Quần chúng lắng xuống. Diệp Thu lồm cồm tìm kính trên mặt sàn. Đeo kính vào rồi, cô bắt đầu hỏi tôi. Tôi hoang mang. Tôi không trông đợi cô sẽ nói với tôi tử tế đến vậy. Nỗi kinh hoàng của tôi trở thành rồ dại. Tôi muốn bỏ đi. Tôi nói:

- Sao bà dám đặt tôi vào tình trạng bị tra hỏi như một tên phản động? Thời gian qua, bà đã lợi dụng tôi phục vụ cho bọn đế quốc, giờ bà lại muốn lợi dụng tôi để trốn khỏi bị phê phán. Sẽ là nỗi nhục nếu tôi chịu thua bà!

Diệp Thu gọi tên tôi và hỏi tôi liệu tôi có thực sự tin cô là kẻ thù của đất nước hay không? Nếu tôi không tin, tôi có thể cho cô hay ai đã ép tôi nói như vậy. Cô muốn biết sự thật. Cô nói Mao chủ tịch luôn thích những thiếu niên chứng tỏ sự chân thực của mình. Cô hỏi tôi với một giọng như đã từng giúp tôi làm những bài tập về nhà. Đôi mắt cô yêu cầu tôi tập trung vào những điểm đó. Tôi không chịu nổi khi nhìn mắt cô. Chúng đã từng nhìn tôi khi sự thần diệu của toán học được cắt nghĩa. Chúng đã từng nhìn tôi khi truyện Nàng tiên cá xinh đẹp được kể cho tôi nghe. Khi tôi đoạt giải nhất thi tính bằng bàn tính, đôi mắt ấy đã nhìn tôi với niềm vui. Khi tôi ốm, đôi mắt ấy đã nhìn tôi trĩu mến yêu thương. Tôi không nhận ra chân giá trị của tất cả những gì có ý nghĩa với tôi cho tới khi tôi mất nó vĩnh viễn vào cái ngày mít-tinh ấy.

Tôi nghe thấy mọi người quát tôi. Tôi cảm thấy đầu mình như một bình trà đang sôi. Đôi mắt cô Diệp Thu sau tròng kính lúc này giống như hai nòng súng đang nhắm đạn vào tôi.

- Hãy chân thực!

Giọng khàn của cô dâng tới cao độ. Tôi quay về phía bí thư Xích. Ông gật đầu với tôi như thể nói: Em định chịu thua kẻ thù ư? Ông mỉm cười khinh thị nói:

- Hãy nghĩ tới con rắn độc.

Phải, con rắn độc. Tôi nhớ rồi. Đó là câu chuyện ông Mao kể trong cuốn sách của ông. Chuyện vào một ngày tuyết rơi, một nông dân thấy một con rắn nằm chết cứng trên đường mình đi. Con rắn có bộ da đẹp tuyệt vời ông ta chưa từng nhìn thấy. Ông thấy tiếc và quyết định cứu nó. Ông nhặt nó lên và luồn trong áo khoác lấy hơi ấm của mình sưởi ấm cho nó. Chợt nó tỉnh lại và thấy đói. Nó cắn người cứu nó. Người nông dân chết. Chủ tịch chỉ rõ, bí thư Xích nói khi kết thúc câu chuyện, đối với kẻ thù nhân dân phải tàn nhẫn, không thương xót.

Tôi quay lại bức chân dung ông Mao to ngang bức tường. Nó được dựng lên đằng sau sàn diễn. Đôi mắt chủ tịch long lên như hai đèn chiếu. Tôi nhớ nhiệm vụ của mình. Tôi phải chiến đấu chống lại bất kỳ ai dám đối nghịch với lời dạy của Chủ tịch Mao. Tiếng hô khẩu hiệu khích lệ tôi.

- Hãy thể hiện lập trường của mình!

Bí thư Xích đưa micrô cho tôi. Không hiểu vì sao tôi lại khóc. Tôi nghe thấy trong lòng mình tiếng tôi cầu cứu cha mẹ tôi, khi tôi cầm lấy micrô. Tôi nói:

- Bố ơi, mẹ ơi. Bố mẹ ở đâu?

Quần chúng vung nắm đấm giận dữ quát tôi:

- Xuống, xuống, xuống đi!

Tôi hoang mang vô cùng vì để mất lòng của bí thư Xích và hoang mang vì không thể tố cáo cô Diệp Thu.

Cuối cùng, tôi tập trung toàn lực từ cổ họng điên dại quát lên với cô Diệp Thu trong nước mắt:

- Phải, phải, phải, tôi tin bà đã đầu độc tôi. Tôi tin bà đích thực là một kẻ thù. Những thủ đoạn bẩn thỉu của bà sẽ không còn hiệu lực đối với tôi nữa. Nếu bà dám ngoan cố dùng những thủ đoạn ấy với tôi nữa, tôi sẽ bịt miệng bà lại! Tôi sẽ dùng một chiếc kim khâu, khâu hai môi bà lại với nhau.

*
* *

Tôi không bao giờ được tha thứ, ngay cả tới vài chục năm sau, sau khi cách mạng qua đi. Đó là khi tôi cầu xin được tha thứ, tôi nghe thấy giọng nói khàn khàn thân quen nói với tôi: Tôi rất tiếc, tôi không nhớ cô. Tôi không bao giờ nghĩ tôi lại có một học sinh như cô.

Tại cuộc mít-tinh ấy, tôi học được nghĩa của từ "phản bội", cũng như từ "trừng phạt". Quả thực lúc đó tôi còn trẻ quá, tuy nhiên người ta không bao giờ được quá trẻ để huyền hoàng. Khi bố mẹ tôi được Hoa, San Hô, Vũ cho biết về cuộc mít-tinh ấy, bố mẹ tôi rụng rời. Ông bà nói tới chuyện từ bỏ tôi. Mẹ tôi nói:

- Mẹ cũng là cô giáo. Chẳng lẽ con thích học sinh của mẹ cũng làm với mẹ như thế ư?

Mẹ cấm cửa sáu ngày liền không cho tôi gặp. Bà nói bà nhục nhã vì là mẹ của tôi.

Tôi viết những gì mẹ yêu cầu tôi một nghìn lần. Đó là lời dạy cũ từ thời Khổng Tử đã bị xem thường: *Kỷ sở bất dục, vật thị ư nhân* (Điều mình không muốn, đừng làm với người khác). Mẹ yêu cầu tôi chép câu đấy ra giấy bằng bút lông. Bà nói:

- Mẹ muốn khắc sâu câu đó vào óc con. Con không là con của mẹ nữa nếu con không tuân theo lời dạy ấy.

*
* *

Khi tôi mười bảy tuổi, đời chuyển sang một thế giới khác. Thầy hiệu phó ở nhà trường, sau khi nói chuyện với nhiều người khác, đã nói chuyện với tôi. Ông bảo ông muốn nhắc tôi rằng tôi là một lãnh đạo học sinh, một kiểu mẫu của các học sinh tốt nghiệp. Chính trị là ở chỗ đó, chặt chẽ như một phương trình toán học. Ông bảo rằng tôi đã thuộc một phạm trù - phạm trù nông dân hóa. Ông nói đó là một quyết định không thể thay đổi được. Đường lối chính trị từ Bắc Kinh là một lời giáo huấn thiêng liêng. Nó được quảng đại quần chúng chấp nhận. Trách nhiệm trút lên đầu tôi là phải tuân thủ. Ông nói ông đã gửi bốn đứa con ông về làm việc ở nông thôn. Ông rất tự hào về chúng. Ông nói hai chục triệu người Trung Quốc làm việc ở những nông

trang này. Ông còn nói thêm rất nhiều. Những lời lẽ trù tượng, những lời lẽ như những câu ca. Ông còn nói: Khi ta thách đồ trời, ta sẽ có niềm vui, khi ta thách đồ đất, ta sẽ có niềm vui, khi ta thách đồ chính bản thân mình, ta sẽ có niềm vui lớn nhất. Ông đọc lên bài thơ đó của ông Mao. Một người cộng sản chân chính thường thích được thách thức. Cô ta sẽ lao vào thử thách một cách xứng đáng. Tôi đã mười bảy. Tôi đang hứng khởi. Tôi đang nhiệt tình dâng hiến bản thân. Tôi đang nhìn thẳng vào gian lao.

Tôi lắng nghe những câu chuyện của người dân xung quanh. Một người làng xóm cạnh nhà tôi viết thư từ làng quê về nói rằng anh ta chủ ý đập nát ngón tay mình trong lao động để khai thương tích may ra được về nhà. Chị cả của Tiểu Quan phải đi biên giới phía Bắc, biên thư nói rằng cô bạn cùng phòng bị xử bắn vì đã cố tìm cách trốn sang Nga. Anh họ tôi phải đi Nội Mông viết thư nói rằng bạn thân của anh bị chết khi đập tắt đám cháy rừng. Anh được tuyên dương anh hùng vì đã không tiếc thân mình cứu kho gạo của dân làng. Anh họ tôi bảo rằng người anh hùng ấy đã làm anh hiểu được ý nghĩa chân chính của cuộc đời, vì vậy anh quyết định đem nốt quãng đời còn lại của mình trên lưng ngựa ở Nội Mông để noi gương người anh hùng.

Trong những chuyện xì xào, tôi còn nghe được chuyện con gái gia đình ông Lý bị trưởng thôn một làng ở một tỉnh Tây Nam cưỡng hiếp, rồi con trai gia đình họ Giang được tôn vinh vì đã giết chết một con gấu ăn thịt người bạn cùng làm trong một khu rừng ở nông trường phía Bắc. Những gia đình này đều bối rối. Họ mang những câu chuyện hãi hùng kia đến các vị đương chức ở địa phương. Những lá thư được đưa ra. Những gia đình này đều bảo họ không tin những chuyện dối trá ma quỷ như thế. Bởi đó là do kẻ thù dựng lên vì chúng sợ cách mạng lan rộng. Các quan chức Đảng bộ địa phương cho họ xem những hình ảnh của những nơi còn cái họ tới, những hình ảnh phồn vinh. Những gia đình này đều tin tưởng và yên tâm. Gia đình các tầng trên gửi những đĩa con thứ hai, thứ ba của họ về các vùng quê. Gia đình Tiểu Quan được nhận bằng khen và hoa giấy đỏ vì đã gửi ba đĩa con về nông thôn. Cửa ra vào và tường của họ được dán lên những giấy khen cỡ lớn.

Cuối cùng, tên tôi xuất hiện trong danh sách Vinh quang Đỏ của nhà trường. Tôi được phân về nông trường Lửa Đỏ ở khu vực gần bờ biển Đông Trung Quốc. Hôm sau tôi được lệnh tới tòa thị chính để cắt hộ tịch Thượng Hải của tôi.

Đó là một chiều lạnh giá. Tòa thị chính không có ánh đèn. Các nhân viên làm việc trong bóng tối. Chính từ bóng tối tôi khởi đầu hành trình anh hùng của tôi. Nhân viên ở đây trả lại sổ hộ tịch của gia đình tôi. Tôi thấy tên tôi bị xóa bằng con dấu đỏ. Con dấu đỏ biểu hiện của quyền lực. Chiều hôm đó tôi cảm thấy mình như quả trứng nằm trơ trên một tảng đá. Có thể tôi sẽ đạt tới một cuộc sinh nở thực sự, cũng có thể tôi sẽ bị đập nát bởi móng vuốt của một sinh vật xa lạ nào đó. Lúc đó tôi mới nhận ra thật quá dễ dàng khi hát: "*Tôi có thể đi bất cứ nơi đâu theo Mao Chủ tịch chỉ đường*". Tôi nhớ lại tôi đã hát câu đó thế nào. Cho tới ngày hôm ấy, tôi chẳng bao giờ nhận ra tôi đã hát cái gì.

Tôi ngồi trong bóng tối. Và gia đình tôi cũng ngồi cùng tôi. Rồi ngày rạng.

Phần II

Sáng 15 tháng 4 năm 1974, gia đình tôi tiễn tôi đến quảng trường nhân dân. Mười xe tải lớn đỗ ở trung tâm quảng trường. Những lá cờ đỏ và những chữ màu vàng kim mang tên: "Nông trường Lửa Đỏ" được buộc chặt bên sườn mỗi xe tải. Những lá cờ bay phấp phật hết cỡ, sáng loá màu máu tươi.

Tôi đăng ký. Một phụ nữ khoảng hai mươi lăm tuổi, tóc cắt ngắn tận tai, đôi mắt hình nửa vành trăng chào đón tôi. Chị niềm nở. Chị tự giới thiệu là đồng chí Lu. Chị nhắc đi nhắc lại, chúc mừng tôi, vịn vai tôi và bảo:

- Hãy tự hào về bản thân mình!

Chị mỉm cười, đôi mắt nửa vành trăng của chị trở thành trăng vuông, chị bắt tay tôi và gắn bông hoa giấy đỏ lên áo khoác của tôi. Chị bảo:

- Ấy, cười lên nào, giờ chúng ta là gia đình.

Tôi trèo lên chiếc xe tải không đông người lắm. Bố tôi chuyển cho tôi chiếc vali. Mẹ trông ốm yếu, Hoa và San tới vịn cánh tay mẹ. Vũ chòng chọc nhìn tôi. Đôi mắt sâu của nó như hai hố giếng màng màng. Bố vẫy tôi và gắng gượng mỉm cười. Ông vừa nói vừa cố gắng một cách vô ích để pha trò.

- Bây giờ thì đi khỏi đây đi.

Gia đình tôi đứng ngay trước mặt tôi, như dựng một bức tranh u buồn. Đó là bức tranh của sầu đau, một bức tranh của không bao giờ thể nữa. Tôi đứng ngoài bức tranh ấy.

Tôi muốn bảo gia đình tôi đi về, bởi họ còn đứng lâu chừng nào, cay đắng trong tôi còn tăng lên. Nhưng tôi không thể nói điều gì. Tôi quá buồn nên không thể nói nổi bất cứ điều gì. Nhưng tôi đang mười bảy. Tôi dũng cảm. Tôi hướng về nơi gió thổi, tôi nói về tương lai - Giờ đây đã sẵn sàng, hãy đến thử thách ta!

Khi xe tải chuyển bánh, đám đông rền rĩ. Các bậc cha mẹ không muốn rời cánh tay các con mình. Tôi nhìn đi chỗ khác. Tôi nghĩ về quá khứ ánh hùng của tôi, tôi đã luôn tự hào biết bao vì là một người cách mạng nhiệt tình. Tôi ép tôi cảm thấy tự hào và như thế tôi thấy chút ít dễ chịu hơn. Đồng chí Lu nhìn tôi, thấy tôi không vẫy tay tạm biệt gia đình. Chị đến bên tôi và nói:

- Khá lắm.

Chị yêu cầu chúng tôi hát lên bài hát lời dạy của ông Mao. Chị lĩnh xướng:

- Đi tới miền quê, đi tới biên cương, đi tới bất kỳ nơi đâu đất nước cần chúng ta hơn cả.

Chúng tôi bắt đầu hát cùng Lu. giọng hát của chúng tôi khá yếu như những con bò đực ở nông trường. Lu văng mạnh cánh tay giục hát nhanh. Chẳng ai chú ý tới chị. Đây là lúc hồi ức bén rễ. Lúc tuổi thanh xuân bắt đầu tàn. Tôi chăm chú nhìn cha mẹ đang đứng như những cây cà chết cồng, đầu rũ xuống ngực. Nước mắt tôi trào lên. Tôi hát thật to. Tôi gào lên. Lu nói vào tai tôi:

- Khá lắm, dũng cảm lắm.

Tay chị đang cầm cờ của nông trường Lửa Đỏ. Những chiếc xe tiến lên, ngược lại chiều gió. Bụi mờ mịt, hình ảnh của thượng Hải mờ dần.

Trên xe chẳng ai giới thiệu mình với ai. Ai nấy ngồi kề sát hành lý của mình. Chúng tôi như thể ngồi đũa tang. Vài giờ sau chúng tôi được bầu trời đầy sao đêm đón nhận. Tôi bắt đầu nhớ bố. Tôi nghĩ tới những đêm ông kéo tôi, Hòa, San Hô, Chính Vũ ra khỏi giường quan sát dải Ngân Hà và những vì sao. Ông muốn chúng tôi trở thành những nhà thiên văn. Giấc mơ bản thân ông không có cơ hội hoàn tất. Nó cũng trong sáng như đêm nay, bầu trời, dải Ngân Hà, sao Mộc, sao Hỏa, sao Kim và một vệ tinh trái đất do con người lần đầu tiên chế ra trong quỹ đạo...

*

**

Đang thiu thiu ngủ gật, tôi ngủi thấy mùi biển Đông Trung Quốc, Lu bảo chúng tôi đã tới nông trường Lửa Đỏ. Bấy giờ đã là chiều muộn. Trước mắt chúng tôi là một biển sậy mênh mông vô tận. Nhưng chiếc xe tản về các hướng khác nhau. Như con nhện nhỏ, xe chúng tôi bò vào trong màu xanh. Bầu trời thấp và âm u quá chừng. Thấp như cái trần nhà có thể với tay. Tôi xuống xe, hai chân buốt nhói. Hai bên đầu gối tôi là hai dãy trại hình chữ nhật xây bằng gạch xỉ than. Giữa hai trại là một bể nước công cộng dài và có nhiều vòi. Tôi thấy mọi người đi vào hai dãy trại. Người ở đây trông có vẻ mệt mỏi, chán chường, quần áo bẩn thỉu, tóc cẩu nhon. Họ chẳng hề để ý tới chúng tôi.

Tôi nhắc vali lên chợt có tiếng hô:

- Tập hợp! Chỉ huy đến!

Chỉ huy? Tôi đang ở trong một trại lính? Bối rối tôi quay về phía Lu lúc này đang chăm chú về hướng Đông, nụ cười đã hoàn toàn biến mất. Trông chị có vẻ khắc khổ. Tôi dõi theo mắt chị về phía cánh đồng mênh mông.

Một bóng nhỏ hiện ra ở phía chân trời.

Chị cao to, đường bệ, bước tới oai vệ. Chị mặc bộ quần áo quân phục giải phóng cũ, giặt nhiều lần và gần như bạc trắng, thắt lưng dây to bản khoảng tám phân. Chị để hai bím tóc dày và có cái nhìn của một người chiến thắng.

Chị mỉm cười khi dừng lại cách chúng tôi dăm bước. Chị bắt đầu kiểm tra chúng tôi từng người một. Chị có đôi mắt rực lửa, dữ dội, nhìn vào đó, tôi thấy uy lực của một con mãnh sư. Chị có nước da sạm nắng gió, lông mày rậm, mũi xương, gò má cao, và cái miệng đầy đặn như hình một hạt dẻ nước. Chị có đôi vai cực kì rộng như của chiến vương cổ đại. Chị đi chân đất, ống tay và ống quần đều xắn lên cao. Hai tay chống hai bên sườn. Khi mắt chị dồn vào tôi, tôi run lên vô cớ. Chị như thiêu cháy tôi bằng ánh mắt trời trong đôi mắt chị. Tôi như bị lột trần.

Chị bắt đầu nói nhưng không rõ tiếng. Mọi người lặng xuống và nghe thấy một giọng nói như thể thì thầm: "Nhiệt liệt chào mừng các bạn, những tân binh của nông trường Lửa Đỏ, gắn bó với chúng tôi như - chị hắng giọng và nhấn mạnh từng lời - như cùng chung máu mủ. Chị nói chị nhiệt liệt chúc mừng chúng tôi đã đoạn tuyệt với thế giới nhỏ bé của những quan tâm cá nhân để tham gia vào cuộc hành quân với quân số khá cao đến thế. Chị nói chúng tôi như vậy đã thực hiện được những bước đầu tiên của cuộc trường chinh. Bất chợt chị cao giọng, chị nói chị muốn giới thiệu bản thân chị. Chị nói tên chị là Nghiêm Thắng. Nghiêm tức là kỷ luật. Thắng là chiến thắng. "Các bạn có thể gọi tôi là Nghiêm". Chị nói: Chị là bí thư Đảng và là chỉ huy đại đội này. Một đại đội đang tạo nên những thay đổi lay trời chuyển đất về mọi mặt. Chị lại hạ giọng gần như thì thầm thì. Chị bảo chị thật ra có nhiều điều để nói vào một dịp như thế này. Nhưng chị muốn nói lên một điều. Đến đây, chị to giọng:

- Đừng ai trong các người ỉa vào mặt tôi! Đừng ai trong các người làm thất vọng danh hiệu vinh quang "Đại đội bảy tiên tiến", đại đội kiểu mẫu của quân đội toàn nông trường Lửa Đỏ.

Chị hỏi chị trình bày quan điểm như vậy có rõ không?

Và chúng tôi giật mình hô:

- Rõ!

Phẩy tay trước mũi như để xua đi mùi gì khó ngửi, chỉ hỏi chúng tôi có muốn không còn yếu ớt như trước đây không. Chị lặp lại câu hỏi và muốn nghe chúng tôi nói: Rõ! Theo đúng cách của một quân nhân. Và chúng tôi đồng thanh hăng hái hô theo.

Chị nói như thế mới tốt và mỉm cười. Nụ cười của chị thật dễ thương. Nhưng nó không kéo dài quá ba tích tắc. Chị nghiêm nghị trở lại bà cho chúng tôi biết nông trường có mười ba nghìn thành viên và đại đội tôi có bốn trăm. Chị nói chị mong mỗi người chúng tôi sẽ vận động như một đinh vít trong cỗ máy cách mạng rộng lớn. Bản thân hãy vươn lên. Chạy, chạy và chạy, chị nói bởi nếu bạn dừng lại bạn sẽ hần gỏi. Chị nói chúng tôi phải nhớ, mặc dầu chúng tôi không được phát đồng phục quân nhân, chúng tôi vẫn sẽ được huấn luyện như những người lính thực thụ. Chị nói:

- Tôi không bao giờ nói suông, không bao giờ.

Những câu nói đó của chị khắc ghi rất lâu trong trí nhớ của tôi. Vì nó được diễn đạt như cách nói của một kẻ cứng cổ.

Như bị ngợp vì choáng váng, chẳng ai động đậy khi Nghiêm kêu chúng tôi giải tán. Lu giơ tay chào Nghiêm, và Nghiêm lùi lại một bước khỏi hàng quân và giới thiệu Lu là phó chỉ huy của mình.

Lu nói chị có đôi điều để nói với đơn vị. Chị bước tới trước mặt các hàng quân. Chị toe toét cười khi mở miệng. Bằng một giọng mồm xẻ, chị nói mặc dầu chị mới được chuyển đến đại đội này, nhưng đã là Đảng viên lâu năm của gia đình Cộng sản Đảng. Khởi đầu chị kể về lịch sử Đảng Cộng sản với cuộc họp đầu tiên trên một chiếc thuyền nhỏ gần Thượng Hải. Chị nói rồi nói mãi cho đến khi mặt trời rút lại những tia nắng cuối cùng và sương bao phủ lấy chúng tôi.

Tôi được phân về căn nhà số 3 dành cho phụ nữ. Phòng tôi chiều rộng khoảng gần ba mét, dài khoảng năm mét với bốn chiếc giường tầng. Tôi có bảy bạn cùng phòng. Khoảng không gian duy nhất của riêng mỗi người là ở trong chiếc màn được mắc vào những thanh tre mỏng. Nền nhà là đất nện.

Ngay hôm sau chúng tôi được lệnh làm việc ở những cánh đồng lúa. Một cô gái tên là Tiểu Lục làm việc cùng hàng với tôi. Một con đĩa bám vào chân cô. Cô cố dứt còn đĩa ra, nó lại rúc vào sâu hơn, rồi biến mất trong da, để lại những vết đen trên bề mặt. Cô thét lên hãi hùng. Tôi gọi một người lính từng trải có tên là Phong Lan đến giúp đỡ. Phong Lan đến day day vào chỗ da trên đầu con đĩa. Con đĩa tự ý chui ra. Tiểu Lục cảm kích trước sự giúp đỡ của tôi và chúng tôi trở thành bạn tốt.

Tiểu Lục mười tám tuổi. Giường cô cạnh giường tôi. Cô xanh xao, xanh xao đến mức có thể phơi nắng suốt ngày cũng không đổi màu da. Ngón tay cô thon và đẹp. Cô vãi phân lợn như thể cô đang sắp đồ nữ trang. Bước chân cô duyên dáng như một cây liễu trong làn gió dịu. Những bím tóc dài của cô đung đưa sau lưng. Mỗi khi nói cô thường nhìn xuống nền nhà. Tính cô bẽn lễn. Nhưng cô thích hát. Cô kể với tôi cô được bà nội mình nuôi. Bà cô vốn là một nghệ sĩ opera trước thời cách mạng văn hóa. Cô được thừa hưởng giọng hát của bà. Bố mẹ cô được phân công tới làm việc ở những mỏ dầu rất xa bởi họ là trí thức. Hàng năm họ về nhà một lần vào

dịp tết. Cô chưa bao giờ muốn biết nhiều về bố mẹ mình, nhưng cô lại biết hết những vở tuồng cổ mặc dù cô không bao giờ hát tuồng cổ ở nơi công cộng. Ở nơi công cộng cô hát bài "Tổ quốc tôi", một ca khúc dân gian có từ ngày giải phóng. Giọng hát của cô là niềm kiêu hãnh của trung đội. Nó giúp chúng tôi vượt qua lao động cực nhọc, vượt qua những chuỗi ngày chúng tôi phải dậy từ năm giờ sáng và làm việc ngoài đồng đến chín giờ đêm.

Cô là người táo bạo. Cô dám chăm chút sắc đẹp của mình. Cô thắt những bím tóc của mình bằng những dải lụa màu sắc sỡ trong khi chúng tôi chỉ buộc bằng dây thun nâu. Về nữ giới của cô cợt nhạo chúng tôi. Tôi theo dõi cô, và cảm thấy hiểm họa trong sự táo tợn của cô. Tôi vốn là đội trưởng Hồng vệ binh. Tôi hiểu các nguyên tắc. Tôi hiểu ranh giới mong manh giữa đúng và sai. Tôi theo dõi Tiểu Lục. Sắc đẹp của cô. Tôi muốn ngày ngày buộc tóc bằng dải lụa màu rực rỡ. Nhưng tôi không có gan khinh thường nguyên tắc. Tôi đã từng luôn luôn nghiêm túc.

Tôi phải thừa nhận rằng Tiểu Lục đẹp. Nhưng tôi và tất cả những người lính khác đều nói cô không đẹp. Chúng tôi buộc tóc bằng thun nâu, màu bùn, màu phân lợn, màu trí não chúng tôi. Bởi chúng tôi tin tưởng một người Cộng sản chân chính sẽ chẳng bao giờ quan tâm tới cái mẽ bề ngoài theo lối của cô, vẻ đẹp tâm hồn mới đáng quan tâm. Tiểu Lục không bao giờ cãi cọ với ai. Cô chẳng để tâm tới những gì chúng tôi nói. Cô mỉm cười một mình. Cô nhìn xuống đất, mỉm cười tự đáy lòng, cười một mình, với những dải lụa màu, thế là thỏa mãn. Dầu mệt mỏi đến đâu, Tiểu Lục vẫn luôn luôn đi bộ bốn mươi lăm phút tới trạm nước nóng xách nước về tắm rửa. Cô kiên nhẫn và vui vẻ cạo bùn cho sạch móng tay. Tối tối, tôi lau rửa trong màn, còn tôi, nằm trong màn theo dõi cô, móng tay tôi như những vuốt thú dữ trên đùi.

Tiểu Lục tự hào chỉ cho tôi cách cô dùng vải vụn may thừa để khâu thành đồ lót đẹp lại được thêu khéo những hình hoa, lá, bướm, chim. Cô mắc dây phơi gần cửa sổ nhỏ giữa hai giường chúng tôi để hong đồ lót. Trong căn phòng trần trụi của chúng tôi, chiếc dây phơi như một triển lãm nghệ thuật.

Tiểu Lục khuấy đảo tôi. Cô khuấy đảo cả phòng, cả trung đội, cả đại đội. Cô thu hút con mắt chúng tôi. Chúng tôi không cưỡng nổi nhìn cô. Những người vô tâm nhất cũng không thể rời mắt khỏi cô, thứ sinh linh đầy đáng vẻ tư sản này. Tôi khinh thường nỗi thèm khát của mình được phô xuân sắc. Một thèm khát xấu xa. Tôi tự bảo tôi như thế cả trăm lần. Tôi đã mười bảy tuổi rồi. Tôi khâm phục Tiểu Lục can đảm. Can đảm chữa lại quần áo được cấp phát. Cô chiết lại lưng áo somi, sửa lại ống quần cho đôi chân có vẻ dài hơn. Cô không ngưng ngừng vì bộ ngực căng đầy. Chập tối, cô thường xách hai thùng nước nóng, lưng thẳng, ngực căng. Cô bước về phòng chúng tôi, vừa đi vừa hát. Bầu trời sau cô có màu xanh thẫm. Bọn lính đàn ông nửa người nửa ngợm chăm chú nhìn cô khi cô đi qua. Cô như sao hôm của tối nông trường. Tôi ghen thầm và ngưỡng mộ cô. Tháng sáu nóng, cô dám ra ngoài không mang nịt ngực. Nhìn cô bước về phía tôi, hai vú nảy lên, tôi căm ghét nịt ngực của mình. Cô làm tôi cảm thấy mình tàn héo mà chưa từng bùng nổ sắc xuân.

Ngày dài, dài thế. Việc làm như vô tận. Năm giờ sáng chúng tôi đã đang cắt thầu dầu. Những hạt đen lẩn trên cổ tôi, lọt vào giày tôi mỗi khi tôi đặt nằm cây xuống. Tôi chẳng buồn lau mồ hôi nhỏ giọt làm xót mắt. Tôi không có thì giờ. Trung đội chúng tôi là trung đội nhanh nhất đại đội. Chúng tôi lao đi như những mũi tên. Chúng tôi băng qua cánh đồng theo đội hình bậc thang. Khi làm việc, chúng tôi chìm ngập trong biển cây. Chúng tôi không thẳng lưng lên được. Chúng tôi chẳng có thời giờ để mà thẳng lưng. Nhưng trong khi đó có một lần, Tiểu Lục đã đứng thẳng lưng. Chúng tôi nói những lời khiếm nhã với cô:

- Thật nhục nhã, đồ ười xác!

Chúng tôi chưa chịu dừng cho đến khi Tiểu Lục cong lưng làm việc. Chúng tôi xử sự như vậy với bất kỳ ai trừ Nghiêm. Nghiêm là kẻ cười ngửa. Chúng tôi là ngựa của chị, chi vung roi quát chúng tôi phi. Chúng tôi cảm thấy hơi ớn lạnh sống lưng mỗi khi chị bước tới kiểm tra công

việc. Tôi dõi theo bước chân của chị đi qua chỗ tôi. Tôi không dám ngẩng đầu. Tôi chăm chú dồn vào những gì đôi tay tôi đang làm. Chị dừng lại và xem tôi làm. Tôi cắt và xếp cây gọn ghẽ. Tôi cố không để những hạt đen rơi như mưa xuống. Chị đi khỏi là tôi thở phào.

Đôi quần lót thêu tay đẹp nhất của Tiểu Lục đã bị lấy cắp. Việc đó được coi như một tội có tính tư tưởng. Chị bộ đại đội triệu tập một cuộc họp tại phòng ăn. Bốn trăm con người tất cả đều ngồi thành hàng trên những chiếc ghế con. Nghiêm nêu vấn đề liên quan đến vụ ăn cắp. Không ai nhận mình lấy cắp. Lu tức giận bảo chị không chịu nổi những hành vi như thế. Chị nói sự việc cái gì bị lấy cắp, việc đó mới làm cho chúng ta thấy nhục nhã. Chị nói đảng sẽ phát động một chiến dịch chính trị để phòng ngừa những hành vi tái diễn. Chị nói đây là lỗi của lãnh đạo đại đội hơn là của lính. Nghiêm đứng dậy xin lỗi vì đã xao lãng việc chăm lo ý thức của lính. Chị xin lỗi Đảng. Chị phê phán Tiểu Lục ưa phù phiếm. Chị lệnh cho cô phải tự kiểm điểm. Chị bảo Tiểu Lục sau này không được treo đồ lót ở gần cửa sổ.

Tiểu Lục đang cạo móng tay lúc trời tối. Cô dùng bàn chải cổ cạo sạch cái màu nâu, màu gỉ sét cáu bẩn ở móng tay. Tôi nằm gối đầu tay theo dõi sự kiên nhẫn của cô. Tiểu Lục nói cô thất vọng về Nghiêm. Cô nói:

- Tôi vẫn nghĩ chị ấy nhiều tính người hơn Lu. Lu là một con chó. Tôi không trông đợi chị ta chữa đôi ngà voi. Những Nghiêm phải được coi như con voi. Nhẽ ra chị ấy phải có ngà thay vì khua những chiếc răng chó.

Tôi không bình luận gì. Tôi thấy khó bình luận về Nghiêm. Tôi không biết từ bao giờ tôi trở thành người ngưỡng mộ Nghiêm. Giống như những người khác trong đại đội, tôi bảo vệ chị một cách máy móc. Trong những giờ giải lao trên cánh đồng chúng tôi bàn tán nhiều giai thoại về Nghiêm. Tôi được Phong Lan cho biết Nghiêm vào Đảng từ tuổi mười tám. Năm năm trước, trước khi Nghiêm tới, đất đai vùng nông trường Lửa Đỏ còn rất cằn cỗi. Chị đã dẫn trung đội 20 Hồng vệ binh của mình tới cải tạo nó. Phong Lan là một trong số đó. Nghiêm nổi tiếng vì đôi vai sắt của mình. Chuyển bùn đi xa để xây dựng kênh tưới tiêu, mỗi ngày chị gánh hai mươi chuyến, mỗi chuyến non một cây số, hai thùng bùn nặng trên bảy chục ký, vai chị phồng lên như chiếc bánh bao. Nhưng chị vẫn gánh, mặc đòn gánh làm đôi vai vải máu. Chị tin vào sức mạnh ý chí. Sau một năm chỗ phồng to như hai nắm đấm. Chị là người gánh nặng số một của đại đội. Phong Lan kể chuyện Nghiêm như kể về một vị thánh.

Buổi chiều, tôi thấy Nghiêm vác những bó to nặng. Chị xếp hết lớp lau sậy này đến lớp lau sậy khác cho đến khi trên hai vai chị như vác một ngọn đồi, chỉ còn thấy hai chân di chuyển. Chị có những cơ bắp của đàn ông. Bàn chân chị giống như bàn chân của thú vật móng vuốt.

Những người lính cũ miêu tả không biết mặt hình ảnh người nữ anh hùng của họ. Vài năm trước, có một đám cháy sau kho ngũ cốc. Những lều ra và những cánh đồng đang vào vụ gặt bốc cháy. Tất cả các Hồng vệ binh đều khóc. Nghiêm đứng trước hàng quân, một bím tóc cháy rụi, mặt đỏ rát, áo quần ám khói tuyên bố: niềm tin của chị vào chủ nghĩa cộng sản là tất cả những gì chị cần để tái tạo ước mơ của mình. Trong năm tháng đại đội đã xây xong những căn nhà. Chị được tôn sùng. Chị còn thật hơn ông Mao.

Đêm rất khuya, khi lắng nghe tiếng Tiểu Lục tắm tôi lại hình dung ra Nghiêm bím tóc cháy rụi, da thịt phồng rộp bởi lửa đại đẳng sau...Nghiêm trở thành người lính xướng trong vở kịch kịch của tôi. Tôi bắt đầu hát "Phân đội nữ hồng binh". Tiểu Lục hòa giọng với tôi, sau đó là tất cả các bạn cùng phòng. Tôi đang hát bài hát của Nghiêm. Nghiêm là một người nữ anh hùng trong đời thực. Trong lúc hát tôi muốn vươn tới chị, tôi muốn trở thành chị. Tôi muốn trở thành một nữ anh hùng. Tôi ngưỡng mộ Tiểu Lục như một người bạn, nhưng tôi cần Nghiêm để tôn thờ.

Cây liễu bên ngoài lắc lư nghiêng ngả mạnh. Lá quất lên cửa kính. Đêm nặng gió. Ngày mai sẽ là một ngày gian khổ khác đây. Một nỗi buồn thấm thía, tôi thấy đầy những suy nghĩ của mình về Nghiêm. Chị đã truyền những cảm hứng cho tôi. Việc Tiểu Lục thất vọng về Nghiêm không làm

giảm ngưỡng mộ của tôi đối với chị. Tôi cần người dẫn dắt để vực tôi lên. Lưng tôi đau sụn. Móng tay tôi xỉn màu nâu, da tôi nứt nẻ. Những tiêu điểm của tôi là Nghiêm. Trong lúc nghĩ về chị, tôi ngủ lúc nào không biết.

Tôi khởi đầu bắt chước cách Nghiêm đi, nói và ăn mặc. Dây lưng tôi chỉ rộng gần bốn phân rưỡi. Tôi muốn nó rộng thêm vài phân nữa. Tôi cắt bím tóc dài của tôi ngắn bớt, ngắn đúng bằng tầm bím tóc của Nghiêm. Tôi cố gánh càng nhiều miễn sức tôi chịu nổi khi trung đội được cử đi đào một kênh tưới mới. Tôi cũng gánh cho đến khi vãi máu chỗ phồng vai. Khi đau đón nhói tim, tôi ép tôi hãy nghĩ về Nghiêm, nghĩ tới cách chị vượt qua đau đón.

Để gây ấn tượng với Nghiêm, mỗi tối họp phê và tự phê tôi đều phát biểu. Tôi thẳng thắn phơi bày yếu kém của mình. Mọi người làm theo. Chúng tôi giúp nhau kiểm tra tư tưởng, tẩy bỏ những sai lầm. Chúng tôi tin rằng nếu không làm nổi như thế, tâm hồn chúng tôi sẽ bị tư tưởng tư sản xấu xa tiêu diệt. Ông Mao đã cảnh cáo chúng tôi rằng tư tưởng xấu xa có thể có ở khắp mọi nơi, giấu mặt, đợi thời cơ thuận lợi lọt vào chúng ta. Đấu tranh giai cấp cần được nhắc nhở từng ngày, từng tháng, từng năm. Chúng tôi thảo luận về tính cách của mỗi người làm sao hoàn thiện bản thân và giữ vững tác phong, xây đắp một ý chí kiên cường, ý chí thần kỳ. Một ý chí bao giờ cũng chiến thắng. Mãi sau tôi cũng không nhận ra đó là những ngày đầy ý nghĩa, những ngày của tình yêu cuồng nhiệt và những ngày thỏa mãn khát khao. Tôi nhiệt tình trong các cuộc họp này. Dầu Nghiêm tỏ ra không chú ý đến tôi, tôi vẫn không chán nản. Tôi không ngừng thành tâm và tin tưởng cuối cùng tôi sẽ chiếm được lòng tin của chị.

Tôi thuộc số người được tham dự chương trình huấn luyện quân sự do ban chỉ huy nông trường tổ chức. Tôi vui mừng vì được coi là đáng tin về chính trị. Chương trình bao gồm một loạt bài khóa căng thẳng về bắn súng, sử dụng lựu đạn và tác chiến. Nghiêm bảo chị sẽ chưa buông tha chúng tôi cho đến khi chúng tôi bị ướp trong mồ hôi. Chúng tôi bị dựng dậy khỏi giường, vũ khí, đèn pin sẵn sàng, tiến hành các cuộc tuần tra ban đêm trong vòng vài ba phút.

Một đêm đầu hè tôi bị đánh thức bởi một mệnh lệnh khẩn cấp. Chỉ huy trung đội qua cửa sổ gọi tôi, trong vài phút tôi đã có mặt trong đơn vị.

Không khí ẩm ướt diu mát mặt tôi. Chúng tôi di chuyển linh hoạt, gần như lén lút xuyên qua đám lau sậy. Tới cánh đồng lúa mì, một lệnh nạp đạn được thì thầm đưa ra.

Tôi tỉnh người ra. Đây là lệnh đầu tiên dùng vũ khí. Có cái gì đó nghiêm trọng xảy ra, tôi nạp đạn súng của tôi.

Rồi tôi nghe thấy giọng Nghiêm, chị lệnh cho chúng tôi nằm xuống và tiến lên. Đó là giọng của một kẻ sát nhân. Chúng tôi bắt đầu trườn qua cánh đồng lúa mì. Tôi nắm chặt súng. Người lính nam phía trước bắt đầu ngừng bò và truyền về phía sau lệnh chuẩn bị sẵn sàng.

Tôi nằm đó nín thở và lắng nghe. Côn trùng kêu và lúa mì diu ngọt. Đêm thật tĩnh lặng. Muỗi xuyên qua quần áo đốt tôi. Ở khoảng xa xa có tiếng gì đó. Rồi im. Tôi nghĩ đó chỉ là tiếng do tôi tưởng tượng ra. Hai tiếng khác nhau, một tiếng đàn ông và tiếng kia của đàn bà đang thì thầm. Tôi nghe một tiếng kêu êm dịu. Tôi nhận ra tiếng của Tiểu Lục.

Ý nghĩ duy nhất của tôi lúc đó là: tôi không thể để cho Tiểu Lục bị bắt như thế này. Cô là người bạn tốt nhất của tôi, là thứ khí trời duy nhất trong căn phòng ngột ngạt của chúng tôi. Cô chưa hề nói tôi hay bất cứ điều gì về chuyện đàn dúi với đàn ông. Dầu tôi hiểu tại sao, vẫn phải thừa nhận đây là điều nhục nhã. Một đồng chí tốt phải coi như đem hết năng lực, tuổi xuân của mình cho cách mạng. Cô ta cho tới sắp ba mươi, khi hôn nhân được coi là hợp lý, ngay cả việc nghĩ tới một người đàn ông cũng không được phép. Tôi nghĩ đến những hậu quả Tiểu Lục sẽ phải gánh chịu nếu cô bị bắt. Tôi thấy rõ tương lai của cô sẽ bị lụi tàn từ đây. Cô sẽ bị xã hội ruồng bỏ, gia đình ghẻ lạnh. Tôi trườn lên phía có tiếng người. Một bàn tay rắn chắc bắt chọt ấn

người tôi xuống đất. Đó là Nghiêm. Tôi chống lại cố thoát khỏi chị. Nắm tay của chị chắc như tảng đá. Chị hình như hiểu rõ điều gì đang xảy ra.

Tiếng thì thầm và thở mạnh trở nên mạnh hơn. Nghiêm nghiêng răng lại và buông tiếng thở dài. Tôi cảm thấy sức mạnh cơ thể chị. Thoắt một cái chị rời nắm tay khỏi tôi và bất chợt hô vang:

- Sẵn sàng!

Như một tiếng bom nổ cạnh tôi. Nghiêm chĩa đèn pin về phía Tiểu Lục và người đàn ông. Có tới ba chục cái đèn pin trong đó có tôi đồng loạt bật sáng.

Tiểu Lục kêu thét lên, tiếng thét xé đêm tối. Cô đang trong chiếc áo đẹp nhất của mình, chiếc áo thêu hoa mạn hồng. Ánh đèn pin chiếu lên đôi mông trần của cô. Tiếng thét của cô như xuyên vào tim tôi. Tim tôi như bị xé ra từng mảnh.

Người đàn ông cùng với Tiểu Lục cũng trần như nhộng, đeo kính trông cổ vẻ một tay nghiền sách. Anh ta kéo quần lên và định chạy nhưng bị nhóm của phó chỉ huy Lu bắt ngay. Lu rút súng chĩa vào đầu tay nghiền sách. Anh ta không thuộc đại đội chúng tôi, nhưng tôi nhớ đã trông thấy anh ta ở chợ. Anh ta đã mỉm cười với Tiểu Lục, nhưng khi tôi hỏi cô biết anh ta ư, cô bảo là không.

Tiểu Lục vừa khóc vừa run, cô lảo đảo lê người về phía để quần áo của mình, hai tay cố che kín đôi mông.

Tôi hạ thấp đèn chiếu.

Nghiêm từ từ lại gần người đàn ông. Chị hỏi tại sao anh ta lại làm thế với Tiểu Lục. Giọng chị run run. Tôi ngạc nhiên vì thấy chị long lạnh nước mắt.

Người đàn ông cắn môi nhìn lại. Anh ta không nói một lời. Nghiêm ném chiếc dây lưng của mình xuống và ra lệnh cho những người lính nam đánh con người này. Chị bước đi rồi bỗng dừng lại bảo chị sẽ rất vui nếu lính của mình làm cho con người đó hiểu được phụ nữ ngày nay không còn là nạn nhân của dục vọng đàn ông nữa. Chỉ cởi jacket của mình khoác cho Tiểu Lục. Chị dịu dàng bảo cô:

- Ta về thôi.

Tay nghiền sách không tỏ ra có tội, bị đá, bị quất, anh ta cắn răng khỏi kêu la.

Tôi trở về trại cùng những lính nữ khác. Từ khoảng cách xa chúng tôi còn nghe thấy tiếng kêu khan của tay đàn ông và tiếng Lu quát tháo:

- Đánh chết tên cường bức đi.

Tiểu Lục không ngừng khóc thút thít.

Một phiên tòa công khai được tổ chức ở phòng ăn. Tiểu Lục phải chịu thử thách bốn ngày liền "tẩy não" mạnh. Theo một cảnh sắp đặt trước, Tiểu Lục cao giọng và ghen ngào tuyên bố là cô bị cưỡng bức. Tờ giấy cô đọc hai lần tuột khỏi tay cô. Tay nghiền sách người yêu của cô bị kết tội. Tôi sẽ không bao giờ quên nỗi vẻ mặt của anh ta khi án tử hình được tuyên cáo. Như chợt tỉnh cơn ác mộng, anh thành linh quy xuống. Bộ mặt nhàu nát bầm tím của anh bừng sáng khi Tiểu Lục bước vào phòng.

Tôi ngồi cạnh Nghiêm. Tôi nghe thấy chị trao đổi với Lu. Họ nói rằng tay đàn ông này đã bị đầu độc quá sâu nặng bởi tư tưởng tư sản. Nghiêm thở dài giọng buồn bã. Lu bảo tốt nhất là Đảng phải lãnh đạo để chấm dứt ngay sự lan truyền độc tố này. Nghiêm đồng ý và bảo ít ra cũng cứu được Tiểu Lục. Lu phát biểu ngắn gọn và kết thúc buổi xét xử. Chiếc xe lật nhào phía trước

dùng để cảnh tỉnh những chiếc xe đằng sau, Lu nói như vậy với đại đội. Tiếng kêu thét của Tiểu Lục vang mãi trong tôi suốt tuần lễ. Tôi nghĩ tới việc nói chuyện với Tiểu Lục, nhưng cảm thấy có tội nặng khi nói chuyện với cô.

Không ai nói gì về tay đàn ông nữa sau cuộc hành hình, dấu anh ta vẫn nằm trong tâm trí mọi người. Tiểu Lục ngừng tắm rửa. Có những lời phàn nàn về mùi cô bốc ra. Khi tôi xách hai thùng nước nóng về hỏi cô có cho phép tôi giặt đồ lót hộ tôi hay không, cô cầm kéo và cắt chúng ra từng mảnh. Cô cắt cụt ngắn những bím tóc dài của mình và không buồn chải tóc. Dãi dốt chảy xuống từ môi cô. Đêm cô hát những bài hát cấm. Rồi mỗi lúc một tồi tệ hơn. Quá nửa đêm cô vẫn không ngừng hát. Cô hát những vở tuồng cổ, hết vở này sang vở khác. Cô diễn bằng những cánh màn trong phòng. Muối chui vào màn. Những người trong phòng trở nên tức giận. Họ trói Tiểu Lục vào giường. Những cô vẫn tiếp tục tới khi rạng sáng. Khi chúng tôi thức dậy, tất cả giày dép đều biến mất. Tiểu Lục đã lấy và ném tất cả xuống ao sau kho thóc của đại đội. Tiểu Lục đã phát điên, nhưng không ai muốn đổi mặt với ý nghĩ ấy. Tôi không thể diễn tả nổi những cảm xúc của tôi. Tôi đã phá hủy đời cô. Chúng tôi đã giết hại cô. Chúng tôi điên. Chúng tôi đã bóp cổ cô cho tới phát điên.

Người cùng phòng báo cáo tình hình của cô. Nghiêm không chịu tin là Tiểu Lục bị điên. Chị bảo tất cả chúng tôi im默默. Chị yêu cầu Phong Lan, Lu và tôi đưa Tiểu Lục đến bệnh xá nông trường.

Chúng tôi dẫn Tiểu Lục đi bằng chiếc máy kéo. Bốn chúng tôi giữ cô như giữ con vật đến lò sát sinh. Nghiêm quàng jacket của mình lên người Tiểu Lục. Chị che cho Tiểu Lục khỏi gió mạnh, chị che cho cô như một đứa trẻ sơ sinh.

Các bác sĩ làm nhiều trắc nghiệm trên cơ thể Tiểu Lục nhưng không thể hình dung ra điều gì đã trở nên tệ hại đối với cô. Họ bảo Nghiêm không còn làm thêm được điều gì nữa và yêu cầu chị đem Tiểu Lục về. Nghiêm gầm lên. Chị đe dọa tố cáo bọn họ đều là lũ phản động nếu bọn họ không đi tới một chẩn đoán có thể chấp nhận. Các bác sĩ thanh minh với chị. Cuối cùng họ chuyển Tiểu Lục tới một bệnh viện ở Thượng Hải. Ở đây cô được chẩn đoán là mắc chứng tinh thần suy sụp.

Mấy tháng sau, khi Tiểu Lục từ bệnh viện trở về, tôi không thể nào nhận ra cô. Thuốc an thần và thuốc bổ chỉ định dùng cho cô đã làm cô tăng cân. Cô béo ra như một con gấu.

Cô lại được đưa về một chiếc giường trong phòng tôi. Hầu như suốt ngày cô ngồi lặng trên giường, mắt nhìn trừng trừng về một hướng. Hai đồng tử đôi khi đảo lên đảo xuống trong tròng mắt như đọc não mình. Tóc cô như mớ rác. Tôi chợt nghĩ tới những buổi chiều sau bữa cơm, cô thường gội đầu, chải và hong khô tóc trong ánh tà dương. Tôi nhớ lại bài "Tổ quốc tôi" cô hát rất hay.

*Có những cô gái như những bông hoa đẹp
Những chàng trai cơ thể cường tráng trí tuệ mở mang
Xây dựng đất nước Trung Hoa mới
Chúng ta hạnh phúc biết bao được cùng làm việc, cùng đổ mồ hôi.*

*
* *

Tôi thức thâu đêm vào lần sinh nhật thứ mười tám trong màn. Một nỗi lo lắng không tên xâm chiếm tôi. Cảm thấy nó giống như một chiều mùa hạ đầm đìa mồ hôi. Nóng một cách nhức nhối. Không khí như đóng văng. Đó là sự chín đậm của cơ thể. Nó bắt đầu vữa. Cơ thể gào thét

bên trong cổ phá vỡ sự tù túng. Tôi dạo dục bất an.

Lau sậy đâm mầm ra dưới gầm giường tôi. Tôi phải cắt chúng vì chúng đâm qua chiếu tre của tôi. Tôi phải bắt chúng ngừng lại nếu không chúng sẽ đâm tôi. Chúng đã đâm tôi trước rồi. Tôi phải nhổ cả rễ chúng. Nhưng loài lau sậy là không hủy diệt được. Chúng không sợ mẫn và sinh tồn bền bỉ. Khi tôi nghĩ đến chúng đã biến đi rồi, thì chúng lại quay lại. Chúng mọc bất cứ chỗ nào. Dù đó là muối. Tôi nghĩ muối làm tăng sức mạnh cho lau sậy. Chúng bí mật sát cánh bên nhau. Chúng mới thực sự là trại viên Lửa Đỏ.

Tôi nhảy trên giường xuống và ngồi xổm. Tôi nhổ những cây sậy lên và bẻ từng cây làm đôi. Tôi lai chui vào màn, gài cửa màn lại và phát chết được ba con muỗi. Tôi găm nó xuống và nhìn những giọt máu trên màn. Sự bạo lực chộp lấy tôi như sự hồi sinh của cây lau sậy từ nơi đâu đó. Nó là cơ thể. Hẳn là như thế. Chất thanh xuân, chất muối của nó. Cơ thể và bạo lực gắn chặt lấy nhau. Chúng gào thét trong tôi, bẻ gãy tôi ra làm đôi. Tôi dùng một chiếc gương nhỏ khảo sát cơ thể tôi, khảo sát từng chi tiết các bộ phận kín. Tôi lưu ý lắng nghe cơ thể tôi. Tôi nghe thấy tiếng bức bối, rối loạn của nó. Nó đang cố nắm bắt lấy một cái gì đó, một sự tiếp xúc kỳ lạ để làm giảm nỗi lo âu của nó nhưng vô ích. Cơ thể đòi thoát ngay khỏi kẻ ngự trị nó là trí não. Nó giận. Nó lôi tôi tới nơi tôi không muốn tới. Tôi bắt đầu có những ý nghĩ về đàn ông. Tôi mơ thấy được nhiều bàn tay sờ vuốt. Tôi ghê tởm bản thân tôi.

Nó bạo liệt. Cơ thể tôi đang trong cơn đói. Tôi không làm cho nó gần vào nổi. Tôi trở mình suốt đêm. Lẻ loi vây bọc lấy tôi, lo âu làm tôi đau đớn. Tôi nằm ngửa duỗi thẳng người như bị gông trong tù. Hai tay tôi phủ lấy người tôi, tôi không biết tìm cách nào để lấy lại yên bình. Tôi có thể cảm thấy như một con quái vật đang lớn dần trong tôi, một quái vật của dục vọng. Mỗi ngày nó một lớn lên đẩy các cơ quan khác của tôi sang bên. Tôi không có khả năng kháng cự. Tôi không nhìn nổi đường ra. Chiếc màn là một nắm mớ với chút không khí ôi thiu. Cảm thấy bị thương tích mà tôi không kêu nổi. Tôi phải canh chừng tôi vì không ai khác kêu trong căn phòng này. Các bạn cùng phòng tôi không có gì chung giống tôi ư?

Muỗi cắn tôi. Tôi tìm chúng, chúng đậu ở các góc màn, chúng béo mẫm và dờ dẩn sau khi hút máu. Tôi nhăm, phát. Muỗi bay đi mất. Tôi đợi, săn đuổi, đợi, lại nhăm và tấn công. Tôi phát được một con, nó bẹp dí trong tay tôi, nhầy nhụa máu. Máu của muỗi, máu của tôi, đêm nào cũng săn muỗi, bóp chúng cho kì chết. Những chấm máu trên màn nói lên thành tích của tôi. Tôi đùa với những con muỗi chân dài. Tôi thần phục vẻ thanh nhã của tạo vật. Tôi thường cho phép một con đậu vào đầu gối tôi và theo dõi nó đốt tôi. Tôi để mặc nó đốt cho tới lúc nó nề. Rồi tôi bóp nó bằng hai ngón tay, thật mạnh và ngắm nhìn giọt máu nâu nhỏ xuống.

Việc giết muỗi không làm cho đầu óc tôi được thư thái. Đầu óc tôi không còn là thứ đầu óc tôi từng biết. Nó không còn là thứ trí não hoàn toàn không thể han gỉ. Tôi bắt đầu có những ý nghĩ về những cô gái ô nhục, những cô gái trong năm học trung học của tôi. Là lớp trưởng, tôi được chỉ định ngồi cạnh họ suốt mấy học kỳ để giúp họ đi đúng con đường đã vạch. Tôi có nhiệm vụ uốn nắn họ và ảnh hưởng đến họ. Dù tôi không bao giờ được giải thích họ sai lầm gì, tôi chỉ biết họ được gọi là "La-sai" - Một tiếng lóng để chỉ những cô gái làm điều đáng xấu hổ với đàn ông và bị những người có đạo đức lên án. Những cô gái đó không biết tự trọng. Họ bị gọi là "Sứ seo". Không ai muốn gần họ. Họ không có chút tương lai nào. Họ không có tương lai. Họ là hạng rác rưởi. Xếp họ ngồi cạnh tôi chứng tỏ sự độ lượng của Đảng. Đảng không bao giờ bỏ qua những tội lỗi. Đảng cứu vớt họ. Tôi đại diện cho Đảng.

Ngồi cạnh những cô gái đó hàng bảy năm trời, tôi đọc được trái tim họ bị vò xé thế nào. Tôi học được rằng không bao giờ được đặt mình vào vị trí của họ, phải xa lánh khỏi đàn ông. Tôi ngưỡng mộ những người phụ nữ mẫu mực được xã hội ca ngợi. Những nữ anh hùng trong những vở kịch kịch cách mạng đều không có chồng, không cả tình yêu. Nữ anh hùng trong đời tôi, Nghiêm, hình như cũng không có bất cứ điều gì để làm với đàn ông. Liệu chị có cảm thấy bồn chồn? Chị cảm thấy ra sao với cơ thể mình? Gần đây, chị có vẻ ít nghiêm túc hơn trước. Chị ngừng phát biểu trước các cuộc họp. Mặt chị thông thọt như có mây che suốt tuần. Tôi thấy chị cố thử nói chuyện với Tiểu Lục. Tiểu Lục phản ứng lại một cách kỳ quặc. Cơ chơi với sậy

hoặc nghịch những tấm huy chương trên bộ quân phục của Nghiêm một cách ngớ ngẩn. Cô cười như lên cơn. Nghiêm có vẻ bối rối và đau đớn. Chị lắc vai Tiểu Lục. Chị cầu xin cô nghe chị nói. Nhưng chị như đang nói với cây cỏ.

Chiều muộn, sau khi đã mài sắc lưỡi liềm, tôi trở về phòng ngồi sát cạnh Tiểu Lục. Các bạn trong phòng đều bận. Như những con tằm quần tơ, họ ngồi đan áo nịt, túi và khăn quàng, không ai nói chuyện.

Tôi ngồi vào màn và khép cửa màn. Tôi nhìn lên đỉnh màn. Cô đơn xâm chiếm lòng tôi. Tôi chẳng khác gì con bò tôi làm việc cùng nó. Ngày nào chúng tôi cũng bị mặt trời hâm đốt, quỳ trên đất cứng, gieo hạt bông và cây sậy. Nó làm tôi buồn tẻ, Đầu óc tôi trở nên han gỉ. Nó hình như không còn hoạt động gì. Thân thể đã đầm đìa mồ hôi, nó còn chẳng sản ra được ý nghĩ nào. Nó bập bênh trên một màu trắng. Óc tôi bị cô lại thành muối, khô cong dưới ánh mặt trời.

Hạt bông chúng tôi gieo bỏ ra khỏi đất, giống như một tạo vật yếu sinh cùng với sậy hoang khắp xung quanh. Khi chúng mới nảy mầm, chúng giống như một người tí hon đội chiếc mũ nâu. Sáng sớm chúng còn mơn mớn, nhưng trưa chúng đã bị tàn phá bởi cái nắng chang chang và tối hầu hết bị chết trước khi sương mù kịp đem đến cho chúng hơi ẩm mát. Khi chúng chết hoặc bắt đầu chết, những chiếc mũ nâu rơi xuống đất và người tí hon rũ xuống một cách sâu thẳm. Những mầm sống sót vươn lên và lớn dần. Chúng tiếp tục vật lộn qua một ngày khác. Trong vòng một tuần, những mũ nâu rời ra, đầu của người tí hon tự xé làm đôi. Đó chính là hai lá mầm. Ở nông trường la, chúng tôi chẳng bao giờ lớn lên theo điều chúng tôi mong chờ, bởi lũ lau sậy tàn bạo và trơ tráo hút hết nước chất màu. Lau sậy vươn dài những cánh tay đón hết ánh sáng mặt trời. Những cây bông thường ngả sang một bên, chúng sống dưới bóng của lau sậy. Hoa của chúng thật đáng thương. Trông chúng giống như khuôn mặt hồng nhợt của các góa phụ. Quả bông - rốt cục cũng được phòi ra - là những hạt khô cứng, mảnh, méo, bị sâu bọ nắp trong thân cây gặm nhấm. Không còn đánh giá nổi loại nào. Nếu có chút ít còn được đánh giá thì bông được xếp vào loại bốn. Chúng tôi thường ân cần những quả bông vào bao và vận chuyển đến nhà máy giấy thay vì xí nghiệp bông sợi.

Tôi cảm thấy mình như một trong những quả bông khô cần này. Nhẽ ra phải phồng phao lên, tôi lại quắt queo lại. Tôi chống lại sự quắt queo. Tôi quay lại dựa vào Phong Lan. Tôi đang khát. Phong Lan rất nhiệt tình kết bạn với tôi. Cô mời tôi tới ngồi ở giường cô. Cô nói về các mẫu đan. Cô nói không ngừng. Cô bảo tôi đây là lần thứ tư cô đan vãn chiếc áo lót ấy. Cô chỉ cho tôi từng chi tiết mẫu đan và bảo tôi mỗi khi đan xong cô thường lại tháo rời ra và đan lại, vãn dưng sợi đan đó. Cô bảo đan móc là niềm vui lớn nhất của cô trên đời. Cô phải đan. Chẳng có gì khác làm cô hứng thú. Cô chăm chú nhìn vào que đan. Cô không thoát ra khỏi ngoài việc đó. Ngón tay cô chuyển động nhắc tôi nghĩ đến một con dế nhai cỏ. Tôi chăm chú nhìn sợi đan bị ngón dần từng phân. Tôi ngó ý muốn nói chuyện về một cái gì khác, kinh kịch chẳng hạn. Cô từ chối không nghe. Mồm nói, tay cô vẫn thoăn thoắt đan áo lót. Con dế nhai sợi đan, từng phân từng phân một, giờ này sang giờ khác, ngày nọ qua ngày kia. Tôi bắt đầu nói về kinh kịch. Tôi hát: "Chúng ta hãy học tập cây tùng xanh trên đỉnh núi Đại Sơn". Phong Lan buồn ngủ, cô chui vào màn rồi ngáy vang. Cô khiến tôi muốn giết cô. Cứ tưởng tượng đó là cách tôi sống trong những ngày còn lại của đời mình khiến tôi phát điên.

Tôi thấy Nghiêm thường một mình ra ngoài cánh đồng khi chiều muộn mang theo một cái vò. Một buổi chiều trong sương dày đặc, tôi quyết định đi theo chị. Tôi đợi trong biển sậy. Chị mang theo chiếc vò màu da lươn, chị đang tìm kiếm cái gì đó dưới rễ sậy. Chị đang cố bắt những con rắn độc. Chị rất nhanh tay và khéo léo.

Chị vớt những con rắn vào vò. Tôi đi theo chị. Hết đoạn nọ đến đoạn kia. Bị dẫn theo những điều thần bí chị đang phát ra. Tôi nấp và hít mùi lau sậy, mùi biển, mùi sương mù và đêm tối. Ngày hôm sau tôi cũng đi theo chị. Hàng mấy dặm đường trong lau sậy. Tôi ngủ ngon hơn. Tôi tò mò vì ý định của Nghiêm, lý do chị liều đời đi bắt rắn.

Mưa rùng rã suốt ngày. Chúng tôi được lệnh ngồi đợi trong phòng chờ trời quang. Tôi ngồi, thầm khấn mưa gió hãy thật lâu, càng lâu càng tốt. Chỉ có mưa chúng tôi mới được phép nghỉ ngơi. Mỗi khi mưa, tôi thường nhẹ nhõm. Tôi chạy ra ngoài, ngẩng mặt lên, vươn hai cánh tay lên trời để cảm nhận, để nếm và để cảm ơn mưa. Tôi thường để cho mưa giọt xuống mặt, luồn trong tóc, chảy xuống cổ, xuống lưng, hông, xuống hai chân và những ngón chân tôi.

Lúc ngồi bên cửa sổ, tôi đắm chìm trong suy nghĩ của mình, mắt chăm chăm nhìn vào cây liễu. Mưa chuyển thành loại mưa mao mao, mưa "lông bò", như những người nông dân thường gọi. Tôi chăm chú nhìn sang chiếc cửa sổ đối diện với tôi. Đó là chiếc cửa sổ căn phòng các lãnh đạo đại đội. Cửa sổ của Nghiêm. Chiếc cửa sổ làm tôi khó chịu. Tôi thường tự hỏi không biết những người sau chiếc cửa sổ ấy sống như thế nào. Tôi biết họ rất rõ trong bộ quân phục, nhưng không biết gì về họ ở trong màn. Những đêm họ ngủ ra sao? Có đêm nào giống như đêm của tôi không?

Cửa sổ đối diện mở. Tôi chui vào màn. Tôi theo dõi họ qua cánh màn. Đó là chỉ huy trưởng. Chị thò cánh tay ra ngoài. Chị đang cảm nhận mưa. Chị ngửa cằm hướng lên trời xám. Mắt chị nhắm lại. Chị giữ nguyên tư thế đó. Thật là một tư thế đến riêng tư. Giữa chị và bầu trời. Liệu chị có cảm nhận cùng lối tôi cảm nhận: Lẻ loi và chán chường? Sau khi Tiểu Lục phát điên, sự tôn sùng của tôi đối với Nghiêm trở nên chua chát. Nỗi buồn của tôi đối với Tiểu Lục đã trở thành hờn giận đối với Nghiêm. Tôi xác định Nghiêm không còn xứng đáng với niềm tôn trọng của tôi nữa. Chị là kẻ sát nhân. Dầu tôi cũng vậy. Nhưng chị làm việc đó có chủ định, và là điều không thể tha thứ. Tôi thi hành quyết định của chị. Tuy vậy vẫn có một sự cưỡng lại lớn dần trong tôi. Tôi thấy bản thân không chịu nghĩ rằng Nghiêm không xứng đáng với lòng tôi kính trọng. Do một lý lẽ lạ lùng nào đó, tôi cảm thấy tôi vẫn cần Nghiêm như một nữ anh hùng để tôn thờ, để noi theo, để hành động theo như một tấm gương. Đó là điều tôi đã được dạy phải sống như thế nào. Tôi cần nó giống như kiểu Phong Lan cần đũa móc để tồn tại, để vượt qua.

Càng ngày tôi càng thêm khát chinh phục Nghiêm. Thật lòng hơn là, chinh phục bản thân, bởi vì Nghiêm đã tượng trưng cho niềm tin của tôi. Tôi muốn chị nói cho tôi hay điều gì đã lôi kéo chị đến một hành động tàn bạo đến như vậy đối với Tiểu Lục. Tôi muốn giật đi chiếc mặt nạ Bí thư của chị, để xem cái gì ở bên trong đầu chị. Tôi muốn chị phải hàng phục. Tôi bị ám ảnh. Bất ngờ chị quay về phía tôi và dừng lại. Chị thấy tôi đang chăm chú nhìn chị. Chị đặt ngón tay lên miệng và khẽ huýt gió. Chị lờ những ý nghĩ của tôi đi xa. Chị khép cửa sổ, không một cái vẫy tay, một cái gật đầu, một ý bóng gió về bất cứ điều gì.

Mưa đã ngừng, bầu trời còn chất những đám mây đen nặng. Mây như đổ ụp xuống đầu chúng tôi. Quần áo tôi hong khô trước khi lên giường còn ẩm ướt và đầy bùn. Tôi kéo chúng từ dây phơi xuống, rồi mặc vào và lê mình ra ngoài đồng.

Chúng tôi đang cấy mạ. Chúng tôi làm việc ba giờ liền không nghỉ. Tôi đang làm việc ở phía đầu của một cánh đồng và tôi đang chú ý đến một vệt máu trên nước bùn. Tôi lần theo vệt máu và thấy Phong Lan đang lom khom trên mặt nước, hai ống quần đỏ máu. Phong Lan luôn có chuyện với kỳ kinh. Kinh thường kéo dài hàng nửa tháng, huyết ra làm cho cô kiệt sức. Cô bảo tôi lần đầu có kinh không hiểu rồi nó sẽ ra sao. Cô cảm thấy xấu hổ nếu hỏi ý kiến ai. Cô ấn áo bẩn vào trong quần. Máu đông lại nhưng cô bị nhiễm trùng. Tôi hỏi sao cô không kể cho mẹ hoặc một người bạn nào về việc này. Cô bảo mẹ cô ở một trại lao động và bạn cô còn biết ít hơn cô. Bạn cô còn không biết chắc Mao chủ tịch là đàn ông hay đàn bà.

Tôi hỏi Phong Lan tại sao cô không yêu cầu trung đội trưởng cho nghỉ một ngày. Cô nói đã yêu cầu. Cô bị khước từ. Trung đội trưởng chuyển cô tới Lu và Lu bảo việc cấy phải hoàn thành vào giữa đêm nay nếu không sẽ lỡ thời vụ.

Tôi bảo Phong Lan rằng tôi nghĩ Lu là một tên cách mạng cơ hội, yêu cầu người khác là một mác xít trong khi bản thân lại là kẻ xét lại. Phong Lan không tán thành. Cô nói Lu cũng cứng rắn

với bản thân mình. Cô nói Lu không bao giờ nghỉ một ngày khi bị hành kinh. Phong Lan bảo mỗi lần như thế Lu thường bị co giật nặng. Một lần Phong Lan thấy Lu kêu và nhăn nhó trong buồng tắm. Tôi không biết nói gì hơn nữa. Tôi bảo Phong Lan, cấy xong phần tôi, tôi sẽ giúp đỡ cô càng sớm càng tốt.

Mưa lại bắt đầu nặng hạt hơn. Tôi làm nhanh để có thể giúp Phong Lan. Cánh tay và ngón tay của tôi cử động như không phải của tôi nữa. Đứng lên để duỗi lưng, tôi nhận thấy Nghiêm ở cách tôi vài khoảng. Chị cấy như khiêu vũ, chuyển mạt từ tay trái sang tay phải và ấn mạt xuống bunn đúng thời điểm bước chân quay lại. Quần áo ướt dính chặt vào cơ thể.

Tôi cố làm tốt nhất để thi đua. Nghiêm đáp lại sự thách thức. Chị đùa dỡn với tôi như mèo vờn chuột nhắt. Chị tăng nhanh tay cấy và bỏ tôi xa lại đằng sau, rồi bắt chợt chậm lại để tôi theo kịp trước khi lại vượt lên trước. Cấy xong một luống, chị cấy sang luống khác không cả ngoảnh đầu.

Bầu trời trở nên sầm hơn. Một chiếc loa điện phát ra những bài ca Mao dẫn. Lính bị kiệt sức giống như cây bị bão quật. Hai chiếc đèn vĩ đại được mang ra cánh đồng và bánh bao được đưa tới. Lính kéo tới các thùng bánh. Lu ngăn chúng tôi lại. Chị quát:

- Không ăn uống gì cho đến khi công việc được hoàn tất.

Dạ dày chúng tôi bắt đầu nhai chính bản thân nó. Nhưng chúng tôi không dám nói lại Lu. Chúng tôi sợ chị. Rồi tới giọng của chỉ huy trưởng. Giọng chị như sấm:

- Cô làm cái trò ngu xuẩn gì thế? Chẳng nhẽ tri giác thông thường của cô không mách bảo cô, con người là cỗ máy và thực phẩm là dầu đốt của nó sao?

Nghiêm vẩy tay như thể xúc cả chúng tôi về phía bánh bao. Chị hô:

- Đến thôi!

Chúng tôi chạy như đàn lợn tới máng ăn.

Phong Lan ứa nước mắt khi rốt cuộc tôi cũng tới giúp được cô, và ở một khoảng dài phía sau, chúng tôi vừa nhai bánh vừa cấy. Chúng tôi xong lúc mười giờ. Phong Lan cảm ơn tôi, khóc vì được giải thoát. Cô nói mẹ cô sẽ tự vẫn nếu bà chứng kiến cảnh này. Chán chường, tôi bảo Phong Lan đừng nói nữa. Tôi bảo nếu Nghiêm có thể làm được điều đó, chúng ta cũng làm được. Chúng ta không phải là những người duy nhất sống theo mẫu sống ở đây, có hàng trăm nghìn thanh niên đang đi cùng một thứ giày. Phong Lan gật đầu. Cô lấy ống tay áo lau nước mắt. Tôi buồn cho cô. Tôi không thích sự mỉa mai của cô. Khi tôi ra khỏi cánh đồng, cuộc họp được triệu tập. Một trong hai chiếc đèn pha quét lên luống chúng tôi cấy. Hàng triệu con muỗi tụ tập trong ánh sáng đèn. Lu hô chú ý. Lu muốn nói về chất lượng ngày làm việc. Lu đưa loa cho Nghiêm. Nghiêm bị phủ kín bởi bunn, chỉ đôi mắt lóe sáng. Chị ra lệnh quét đèn chiếu sáng, một khoảng hàng tá mạt nổi bành trên mặt nước.

Công việc được làm qua quít ở phía mép cánh đồng.

- Ai làm ở đây tốt nhỉ? - Nghiêm hỏi một cách châm biếm.

Mạ sẽ chết trước khi ngày rạng. Chị muốn chúng tôi nhìn vào những cây mạ chết. Nhìn nghiêm khắc vào. Chị bảo những cây mạ là những đứa con nhỏ của chị.

Lính bắt đầu kiểm tra lại cánh đồng một cách giận dữ. Một tiếng nói gầm lên:

- Bộ phận phải chịu trách nhiệm với việc cấy ấu là trung đội bốn.

Phần đất của chúng tôi. Tôi biết đó là khoảng ruộng tôi đã cố để theo kịp Nghiêm.

Lu ra lệnh người chịu trách nhiệm bước ra khỏi hàng để nhận sự phê phán của quần chúng. Phong Lan cảm thấy nỗi sợ hãi của tôi và nắm chặt tay tôi. Lu nói:

- Không ai được bỏ về trước khi lỗi lầm được thừa nhận.

Tôi thu hết can đảm và đang định bước ra. Nghiêm bất chợt tuyên bố rằng: chị thích để đồng chí ấy tự sửa chữa lỗi của mình.

Đồng lúa trở nên tĩnh lặng dưới ánh trăng. Sương mù dần buông và không gian tĩnh lặng. Côn trùng cất lời ca câu lạc bộ ban đêm. Hương lúa phả lên người tôi. Trăng ló ra khỏi đám mây. Tôi thúc chân xuống bùn và bắt đầu sửa lại việc mình đã làm. Bàn chân tôi sừng phồng. Tôi hát một lời dạy của ông Mao để tránh khỏi buồn ngủ.

*Tôi đã quyết định
Không sợ chết
Vượt mọi khó khăn
Tôi tranh đấu để chiến thắng
... Tôi đã quyết định rồi*

Bầu trời cùng chất mây màu da cam khi tôi thức giấc. Mặt trời đã lên rồi. Tôi nằm trên bùn, xương khớp đau nhức, biết mình vẫn chưa xong công việc. Ý nghĩ phải làm xong công việc làm cho lưng tôi đau mỏi. Đĩa bầu đầy hai ống chân tôi. Tôi không còn sức gặt chúng đi, chúng hút no máu tôi và rụng xuống. Tôi trong cơn tuyệt vọng. Tôi phải làm xong công việc. Tôi không có đủ can đảm để đối mặt với sự bỏ rơi của Đảng. Tôi sợ bị ghét bỏ.

Tôi ép tôi phải ngồi dậy. Tôi nhìn quanh và nghĩ tôi đang mơ. Tôi đã làm xong công việc, xong suốt đến tận bờ. Tôi nhìn về phía mặt trời. Có ai đó cách tôi chừng ba mươi mét thăm đồng.

Nước mắt tôi trào lên, bởi vì tôi trông thấy Nghiêm. Chị đang bước trong ánh mặt trời. Chị là mặt trời. Trái tim lạnh giá của tôi ấm lên.

Tôi đứng dậy và đi về phía chị.

Chị ngoảnh lại và nghe tiếng tôi tới gần.

Tôi dừng bước trước mặt chị. Tôi không nói nổi một lời.

Chị gặt đầu với tôi, rồi cúi xuống sửa nốt mấy giành mạ cuối cùng. Chị rửa tay ở kênh tưới. Chị thấy đĩa bầu ở hai chân tôi và bảo tôi gặt chúng đi. Chị nói đêm qua Phong Lan đến chỗ chị và đã kể mọi điều với chị. Chị bảo chị rất mừng khi thấy tôi đã ở cánh đồng suốt đêm qua. Chị bảo tôi đã làm những gì tôi phải làm. Chị gỡ bím tóc, cúi xuống gội đầu dưới máng. Chị vắt nước tóc mình và hất tóc về phía sau. Chị bảo khi chị tìm thấy tôi, trông tôi như một con rùa lớn.

Chị nghĩ tôi nhút nhát hoặc thế nào đó. Chị ngừng lại rồi bảo tôi làm cho chị thấy chị có tội, bởi tôi có thể mắc bệnh đau khớp. Nếu tôi bị, sẽ là một mất mát với đảng.

Tôi lau cho đôi mắt trong trẻo.

Chị nhìn vào mắt tôi hé một nụ cười trên khuôn mặt chị. Chị bảo chị tin tôi có ý chí mạnh mẽ, chị thích những người có ý chí mạnh. Chị nhìn về phía mặt trời một lúc rồi bảo:

- Chị muốn em là người lãnh đạo trung đội bốn.

Chị sẽ thu xếp chuyển tôi tới phòng chị để tôi có thể tranh luận nhiều vấn đề với các lãnh đạo của đại đội. Nói rồi chị bước nhanh về khu lán trại.

Tôi đứng dưới ánh mặt trời sáng chói, cảm nhận sự vươn lên của một niềm hy vọng.

*

* *

Tôi chuyển đến ở cùng Nghiêm và sáu trung đội trưởng khác. Nghiêm với tôi chia nhau chiếc giường tầng. Tôi ở tầng trên. Trang trí trong màn Nghiêm là bộ trưng bày những huy hiệu có hình ông Mao, đính trên chiếc áo đỏ, có tới hàng nghìn loại khác nhau. Tôi rất ấn tượng. Nghiêm trưng bày suốt ngày và đến tối mới hạ xuống. Căn phòng cùng kích thước với căn phòng tôi ở trước. Nó vừa dùng làm phòng ngủ, phòng hội nghị và phòng ăn. Nó cũng còn là một trận tuyến. Mặc dầu Nghiêm đã chính thức nhậm chức và Lu là phó của chị, Lu vẫn muốn nhiều hơn nữa, lại muốn vị trí của Nghiêm. Chị ta bị ám ảnh bởi điều đó. Chị ta triệu tập họp không theo giờ giấc nào. Chúng tôi phải tuân theo Lu. Chúng tôi phải ngồi suốt trong những cuộc họp của Lu một cách buồn chán. Chị ta thích mọi người vâng lời mình. Cảm nhận quyền lực là liều ma túy Lu cần. Chỉ trong cuộc họp, Lu mới cảm giác mình kiểm soát được cuộc đời của những người khác như kiểm soát bản thân mình. Lu cảnh cáo và hăm dọa tại các cuộc họp. Lu thích thú thấy những nỗi sợ hãi của chúng tôi. Lu nhằm vào tất cả những lỗi lầm có thể xảy ra của chúng tôi. Lu chờ đợi, vẫn đang chờ đợi chính xác để tóm bắt lỗi lầm và hạ gục nó. Lu vẫn đang cố tóm bắt Nghiêm. Những sai sót của chị. Tôi có thể nói nếu có cơ hội, Lu sẽ đẩy Nghiêm từ vách đá cheo leo xuống vực sâu.

Tên đầy đủ của Lu là Băng Lu. Lu là con gái của một liệt sĩ cách mạng. Bố chị ta bị Quốc Dân Đảng ở Đài Loan giết hại. Ông bị giết khi tiến hành một nhiệm vụ bí mật. Mẹ Lu chết vì đau khổ trước mất mát này. Sau ba ngày sinh nở, bà chết. Đó là một mùa đông khủng khiếp. Gió mạnh như cắt vào da. Bà đặt tên con là Băng Lu. Lu được Đảng quan tâm, nuôi nấng đặc biệt. Lu lớn lên trong một trại mồ côi do các các bộ lãnh đạo của Đảng lập ra. Cũng như Nghiêm, chị ta cũng là cốt cán của Hồng vệ binh. Lu đã từng tới thăm Hồ Nam, quê hương của ông Mao. Ở đấy, Lu đã từng ăn những lá cây từ cùng một cái cây Mao đã ăn khi bị Quốc Dân Đảng vây hãm và bị ghìm chặt trong một thung lũng cách đấy khoảng ba chục năm.

Lu chỉ cho tôi chiếc sọ người chị ta tìm thấy ở sân sau một nhà ở Hồ Nam. Lu bảo đó là chiếc sọ của một liệt sĩ Hồng quân. Lu chỉ cho tôi chỗ thủng trên trán sọ và bảo đó là lỗ thủng của viên đạn bắn vào. Lu lấy ngón tay vuốt ve chiếc sọ, luồn vào hai hốc mắt, sờ nắn xương hàm. Vẻ mặt lạnh lùng của Lu khiến tôi ngẹt thở. Lu bảo tôi một bà già trong làng đã bí mật chôn cất liệt sĩ. Hai mươi năm sau, chiếc sọ nhô lên mặt đất. Bà già đào lên và đem cho Lu khi biết được cha Lu cũng từng là một liệt sĩ. Lu luôn nghĩ đó có thể chính là chiếc sọ của cha mình.

Tôi chăm chú nhìn chiếc sọ, cố hiểu xem cái gì ở đó đã hấp dẫn Lu. Có thể là tinh thần hăm dọa chẳng? Có thể là sự lạnh lẽo mà chỉ cái chết mới có? Lu có một cái nhìn thật hợp với tên mình. Một cái nhìn băng giá. Không thấy sự ấm áp trong nhiệt tình của Lu. Lu nói chậm, đọc từng vần một cách rạch ròi. Lu có bộ mặt dài hình hạt lạc, với vẻ quyết đoán phán xử. Tính chị thế nào, mặt chị thế ấy. Đôi mắt xếch, giá lạnh như trong tranh tố nữ cổ. Những vẻ đẹp của Lu bị hủy hoại bởi chính nét không bao giờ sai sót của nó. Đôi mắt nửa vành trăng không có hơi ấm và độ ngọt ngào với lính. Sự tôn trọng của chúng tôi đối với Lu là thứ tôn trọng của chuột nhắt đối với mèo.

Lu thích hành động. Lu không biết do dự. Lu tấn công và xâm chiếm. Phong cách của Lu là bắt và xẻ vụn. Sẵn sàng giẫm bấn, như Lu vẫn luôn thích nói. Những cái đó không gây được ấn tượng đối với tôi, trái lại nó gây khoảng cách với tôi. Lu có tự tưởng kiên định. Thử tư tưởng đầy ý nghĩa chết chóc. Lu quan sát tôi, lạnh lùng, ngồi vực, bắt đầu từ lúc tôi chuyển đến. Nụ

cười của Lu chứa lời cảnh cáo. Lu đưa cho tôi quyển sổ tay ghi chép những lời dạy của Mao. Nét chữ Lu cực kỳ vuông vắn. Tôi ước chữ của mình giống chữ của Lu. Những lời Lu viết làm tôi chán ngắt. Đầu óc Lu là cỗ máy tuyên truyền. Nó không có máy móc riêng của chính nó. Tôi bảo Lu thế khi Lu yêu cầu tôi góp ý. Lu bảo Lu thích sự thẳng thắn của tôi. Lu bảo mọi người thường nói dối Lu. Lu bị lừa dối bởi một phường đạo đức giả. Lu căm ghét đạo đức giả. Lu bảo đất nước này đang đầy rẫy đạo đức giả. Đảng trong nhiều mặt đang bị bẻ gãy đạo đức giả điều hành. Lu bảo nhiệm vụ của mình phải chiến đấu chống bọn đạo đức giả. Lu sẽ đem hết phần đời còn lại của mình để uốn nắn lại cái không đúng đắn. Lu yêu cầu tôi tham gia trận tuyến này. Tôi không hiểu đầy đủ ý Lu muốn nói gì, nhưng tôi không nói ra như vậy. Tôi bảo:

- Vâng, tất nhiên rồi, đạo đức giả trong bất cứ trường hợp nào cũng xấu xa.

Lu hỏi:

- Cậu có ngửi thấy mùi đạo đức giả trong căn phòng chúng mình không?

Những người trong phòng tôi ăn cơm xong đã về. Họ hát hồng, vui đùa. Họ đùa về chuyện họ đã trừng phạt những đồ ười xác, những kẻ không chịu bằng lòng với cuộc đời nông dân hóa như thế nào. Họ lặng đi khi nghe thấy Lu đang nói về bọn đạo đức giả. Người nọ nói người kia, như cá chui lọt vào lưới riêng của mình. Có tiếng mò mẫm. Nó gọi cho tôi về việc ma cà rồng nhai xác người trong mộ.

Lu tiếp tục nói, giống như một cảnh trên sân khấu. Lu nói:

- Là con gái một liệt sĩ cách mạng tôi không bao giờ quên cha ông mình đã đổ máu, là bỏ cuộc đời cho thắng lợi của cách mạng. Tôi sẽ không bao giờ để lỡ việc sống cho xứng đáng với lòng mong đợi của ông cha. Tôi mong tất cả các đồng chí, những đồng chí chung sức chung lòng của tôi hãy giám sát đạo đức của tôi. Tôi hoan nghênh bất kỳ sự phê bình nào của các đồng chí về sau này. Đảng là mẹ tôi và tất cả các đồng chí là gia đình tôi.

Lu cố tỏ ra là một nhân vật anh hùng trên sân khấu sống, nhưng tôi chẳng bao giờ hiểu theo Lu theo cách ấy.

Tôi khó lòng tưởng tượng nổi tại sao đêm đêm Lu có thể ngủ, mặt giáp mặt với chiếc sọ người. Tôi bắt đầu có những cơn ác mộng sau khi tôi tưởng tượng ra chiếc sọ người kia ở ngay sát tôi, từ khi giường Lu và giường tôi kê sát vào nhau. Tôi không dám phàn nàn. Linh tính bảo tôi không được làm như thế, bởi tôi chắc chắn rằng Lu sẽ coi lời phàn nàn của tôi như một sự thách mạ. Làm sao tôi có thể chấp nhận bị coi là một kẻ ghê sợ chiếc sọ của một liệt sĩ.

Lu theo dõi tất cả mọi người và ghi nhận xét của mình vào cuốn sổ tay bìa nhựa đỏ. Tháng tháng Lu viết báo cáo gửi cấp trên. Lu thường nói: tôi học được lập trường chính trị từ gia đình tôi. Một lần Lu kiêu hãnh kể cho chúng tôi nghe về gia đình mình: Bố mẹ nuôi của Lu là những bí thư Đảng trong quân đội, chị và hai anh nuôi của Lu là những bí thư Đảng của trường đại học và xí nghiệp. Tất cả những người thân của Lu mỗi khi ốm đều được vào điều trị trong những bệnh viện dành riêng. Phòng của họ ở cạnh phòng thủ tướng.

Lu làm những chiếc mũ lừa[1] chính trị. Lu luôn chọn ra một người đội nó trong các cuộc họp. Lu luôn có cách của chị. Những câu chữ trong báo Hồng kỳ và Nhân dân từ miệng Lu tuôn ra như thác nước. Lu nhắc nhở tôi nếu cừu sống với sói sẽ ra sao? Một hôm, Lu bảo tôi chiếc gương soi là biểu tượng của thói ích kỷ - biểu tượng cực kỳ tư sản. Tôi không dám cãi lại. Tôi nói: tất nhiên và giấu chiếc gương nhỏ của mình vào trong áo gối. Tôi biết Lu có thể quy cho tôi thành một tên phản động nếu Lu muốn. Lu đã từng biến một số người thành phản động. Lu chuyển họ đi làm những công việc như bạt núi để làm ra thóc gạo hoặc đào đất để tạo ra một máng tưới ngấm. Lu sắp xếp để cuộc sống của họ bị dọa dẫm. Ai sống sót đều giống Tiểu Lục.

Không ai thoát khỏi phải trả giá nếu họ cãi lại Lu Tôì sợ Lu vô cùng.

Khá lạ lùng là ở bàn tay kia, Lu hết sức cố gắng lấy ấn tượng với quân lính bằng giặt giũ quần áo, mài liềm cuốc hộ chúng tôi. Đêm đêm, Lu đến thăm từng phòng, kéo chăn kín cho chúng tôi khỏi hở, tay chân khỏi nhiễm lạnh. Lu giấu tên gửi toàn bộ lương tháng của mình cho bố mẹ một đồng chí nào đó bị ốm. Lu thường xuyên làm như vậy. Lu được ca ngợi rất ghê. Lu thường nói: Tôi không quan tâm đến việc mình là chiếc áo cũ để lau sạch cái góc bếp nấu cơm nhất của Đảng. Lu thành thạo nói những câu như vậy. Chúng tôi bảo chúng tôi đánh giá cao sự quan tâm của Lu, chúng tôi phải thế thôi. Chúng tôi ghi những lời ca ngợi vào báo cáo hàng tháng gửi lên cấp trên. Đó là điều Lu muốn ở chúng tôi. Chúng tôi thuộc lòng điều đó.

Lu vạch ra những thiếu sót của Nghiêm bất cứ khi nào có thể. Lu nói Nghiêm quá mềm yếu trong việc cải tạo tư tưởng, quá lơ lửng ngán sách đại đội, quá không kiên trì trong việc hướng dẫn đại đội trong những buổi học tư tưởng Mao. Nghiêm chống trả lại một cách giận dữ, nhưng chị là người đấu khẩu kém. Chị không phải đối thủ của Lu. Chị nói không mạch lạc. Lúc đuối lý chị thường văng tục. Đủ loại: đồ mạ thối, lừa, lợn, sâu nứng..., hết từ thóa mạ này đến từ thóa mạ khác. Lu thích thú thấy Nghiêm trong tư thế vụng về, lúng túng. Lu thích đẩy Nghiêm đến tận chân tường trong các cuộc đấu khẩu và thường tấn công mạnh không thương tiếc. Lu chỉ rõ cho đại đội thấy Nghiêm vô văn hóa, chỉ có năng lực chửi rửa. Lu thường nói: sao chúng ta không báo cáo trường hợp này lên cấp trên để quyết định xem ai đúng ai sai. Thường thường Nghiêm bỏ cuộc, rút lui vì chị không muốn làm tiêu vong hình ảnh của mình là bí thư một "Chi bộ Đảng nổi tiếng đoàn kết" như Lu thường biết rõ.

Lu biết tôi là một kẻ mê kinh kịch. Lu thường quen yêu cầu tôi hát một vài đoạn trong lúc nghỉ giải lao ngoài đồng. Lu nói: nó làm dịu bớt cơn nghiện của Lu. Tôi hát to, tôi kêu gọi trung đội hát cùng tôi. Lu thích lắm. Chúng tôi cùng hát. Những mọi chuyện đã thay đổi sau khi xảy ra chuyện Tiểu Lục. Tôi không còn hát bất cứ câu gì. Khi Lu yêu cầu tôi hát lại, tôi không còn lòng dạ nào hát cho ra hồn. Tôi cố, những trong đầu tôi vang lên giọng hát "Tổ quốc tôi" của Tiểu Lục. Hai mắt tôi thường hướng về Tiểu Lục lúc đó đang như một hồn ma lảng lẽ bồng bềnh trong nhà, ngoài đồng. Binh lính thay đổi cách chăm sóc cô. Chúng tôi cố giấu sự thật với gia đình cô. Chúng tôi bắt chước chữ viết của cô viết thư cho bà cô. Trò bịp đó không được lâu. Bà cô viết thư cho chi bộ Đảng đại đội yêu cầu nói rõ sự thật. Bà nói nếu bà không bị quản chế (bà bị đưa vào một trại câu lưu vì bị coi như một phần tử thù địch) bà sẽ đích thân đến kiểm chứng Tiểu Lục ngay tức khắc. Nghiêm dùng hết thời gian để viết thư cho bà. Tôi đọc, soát lại bức thư, sửa lại ngữ pháp và câu cú cho trơn tru. Đó là một bức thư khó viết. Nghiêm cố giải thích chuyện gì đã xảy ra. Tôi thấy rõ Nghiêm đấu tranh trong khi viết. Chị không giải thích trung thực. Chị không thể. Chị không thể nói chúng tôi là những người giết hại cháu bà. Nghiêm nói Tiểu Lục bị ốm nặng. Cô mắc chứng rối loạn tâm thần. Những cô được nâng niu chăm sóc tốt. Nông trường đã tìm những thứ thuốc mới và cách điều trị mới cho cô. Đó là một bức thư yếu ớt. Nó chẳng thể hiện gì ngoài tội lỗi. Nó yêu cầu người bà hãy giữ hình ảnh vĩ đại trong đầu, coi đó chỉ là một sự cố. Hàng trăm ngàn thanh niên được Đảng phân công tới các vùng quê. "Một sự hi sinh nào đó trong khi làm việc được ghi nhận như lòng kiên cường cho sự phồn vinh của đất nước". Nghiêm kết luận bức thư bằng việc dẫn lời Mao.

Nghiêm trông rã rời. Mực xanh trên các ngón tay chị và môi. Tôi chép sạch sẽ bức thư và trả lại chị. Chị đến ban chỉ huy nông để đóng dấu gửi đi. Đêm đó chị bảo tôi, bao giờ chị chết, chị sẽ bị quỷ sứ địa ngục xẻo từng mảnh. Chị bảo chị thấy rõ điều đó ngay từ bây giờ.

Lu bảo tôi rằng tôi là một hạt giống tốt. Khá xứng đáng để được chọn là một trong "những trụ cột quốc gia" của Lu. Khẩu hiệu đó làm tôi khó chịu, tôi không ưa thứ đó. Lu chỉ hời hợt bề ngoài. Nhiều lần trong các cuộc họp, Lu đã chứng minh trình độ chuyên gia chính trị và tư tưởng của mình bằng cách tuôn ra những tham luận dài về lịch sử Đảng. Lu muốn được khâm phục thật nhiều. Lu làm thế để lưu ý Nghiêm rằng Nghiêm không có chút năng lực nào cần thiết cho một lãnh đạo. Lu đã thành công trong việc làm Nghiêm bối rối. Tôi thấy sự lúng túng

của chị. Chị ngồi một góc, mân mê hai bàn tay chán nản. Tôi thấy buồn cho chị. Điều đó làm tôi càng thích chị hơn. Tôi quý sự vụng về của chị. Tôi tôn thờ sự thô kệch của chị.

Chẳng có thủ trưởng nông trường nào, cũng chẳng có binh lính nào hưởng ứng sự phô trương tài năng lãnh đạo của Lu. Các vụ mùa qua đi và Lu vẫn nguyên vị trí của mình. Tuy nhiên, Lu không thích bận tâm đến việc vỡ mộng, Lu là một tay thiện chiến. Lu khiêu chiến nhiều hơn với Nghiêm, vạch ra những thiếu sót của chị ngay trước mặt quân lính. Nghiêm cũng trở nên giận dữ hơn. Chị muốn nuốt sống Lu. Phải mất nửa tháng tôi mới hiểu ra tiếng chị gầm gừ khi bị Lu sỉ vả. Chị gọi Lu là con mẹ rắm. Khi Lu muốn triển khai cuộc họp để mài sắc tinh thần binh sĩ, Nghiêm bảo:

- Chúng ta hãy mài cuốc trước đã.

Lu nói:

- Chị sẽ bị nghiền nát trong một ngõ tối mù nếu chị chỉ chú ý đến việc đẩy về phía trước mà không theo dõi xem chị đi trên vết đi nào.

Nghiêm đáp gọn lỏn:

- Nghiền cũng được.

Lu bảo:

- Chị đóng chiếc giường nào, rồi chị sẽ phải nằm trên chiếc giường đó.

Nghiêm nói:

- Mẹ kiếp, tôi sẽ làm một cái gì đấy để mài sắc răng tôi.

Tôi luôn luôn cảm thấy Lu có nhiều hơn hai mắt khi Lu theo dõi hoặc nói chuyện với tôi. Một bận, Lu bảo Lu muốn bồi dưỡng tôi tham gia nhóm học tập hoạt động tiến bộ đặc biệt của Lu.

Tôi không nói tôi không hứng thú, nhưng đành phải phản bội lại sự không hứng thú của mình. Tôi sẽ cố gắng hết sức của mình để ở sát bên nhóm đó. Lu nói Lu vô cùng thất vọng. Tôi hứa mượn cuốn sổ tay học tập Mao của Lu. Lu bảo biết rõ lý do tôi không tham gia. Sống nấp dưới cái bóng khác thì thật là tồi tệ. Lu nói Lu căm ghét để viên đá lọt vào giày mình. Lu bảo kẻ nào không hợp với ý thức chính trị của Lu, kẻ đó sẽ mất tương lai chính trị.

Dẫu việc tôi trông có vẻ thuộc tầng lớp trên đối với đơn vị thật là nghiêm trọng, tôi vẫn chọn cách lờ đi lời cảnh cáo của Lu. Tôi cảm thấy phải đứng về phía Nghiêm. Bằng cách giúp đỡ Nghiêm, tôi sẽ đóng vai đỡ tồi tệ hơn trong hai kẻ chơi xấu trong một cuộc chơi đều. Tôi chẳng bao giờ muốn làm quân nhân trong nông trường Lửa Đỏ. Tôi cảm thấy mình là một nô lệ. Nghiêm là lý do, là lòng tin để tôi bước tiếp. Ít ra, Nghiêm cũng làm tôi cảm thấy chúng tôi đang hoàn tất một việc gì đó, lúc này hình như là cái bất khả, những nó vẫn còn là một cái gì đó.

Để làm Nghiêm tự hào, tôi nhận nhiệm vụ khó khăn nhất về trung đội tôi: bón phân, làm ca đêm, đào kênh tiêu tưới. Tôi nói với binh sĩ tham vọng của tôi là làm cho trung đội trở nên nổi tiếng trong đại đội, để mỗi người đều có cơ hội tốt nhất trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản. Binh sĩ tin tưởng tôi. Phong Lan cũng ngừng đan móc. Cuối năm trung đội tôi được chọn là trung đội tiên tiến và được biểu dương trong cuộc mít-tinh toàn bộ nông trường. Tôi được kết nạp vào đoàn thanh niên cộng sản.

Tại lễ tuyên thệ, Nghiêm đứng lên bực chúc mừng tôi. Chị xiết chặt tay tôi bằng những ngón tay to như củ cà rốt của chị. Chị cười và thì thào bảo chị sốt ruột mong tôi vào Đảng. Chị bảo tôi

phải trở thành đảng viên. Chị nói chị có thể làm việc đó cho tôi ngay mùa xuân tới, chị rất mong có việc đó. Tôi xúc động. Tôi không nói nổi một lời. Tôi siết tay hai chị thật chặt. Nhiều đêm sau đó, trước khi đi ngủ, tôi còn diễn lại buổi lễ đó trong đầu. Tôi mơ thấy tiếng cười của Nghiêm. Tôi nhận thấy tôi thích nó biết bao.

Sau vụ hè bận rộn kết thúc, lính được phép cho chút thời gian riêng cho mình sau bữa tối. Chút thời gian đàm bạc đó làm tôi thấy trống trải trong lòng. Tôi nhớ Tiểu Lục khủng khiếp. Tôi thường chải tóc, giặt quần áo cho cô, những mặc dầu cô đã trở lại với hình hài xưa kia, lại một lần nữa mảnh dẻ như một cây liễu, thần trí cố dường như đã mãi mãi đi rồi. Mọi cố gắng chúng tôi giúp cô đều vô ích. Cô vẫn mặc chiếc áo thêu hoa mạn, chiếc áo cô mặc đêm cô bị bắt, những đã có nhiều miếng rách ở nách và khuỷu tay. Chiếc áo đó gọi lại cho tôi cái đêm tôi không bao giờ quên cả, tôi đã chĩa súng vào người cô. Tôi không hiểu người khác sẽ sống ra sao với tội lỗi đó. Đại đội vờ như không có chuyện gì xảy ra. Tiểu Lục được giao công việc nhẹ như bảo vệ kho và được cấp phiếu đường, phiếu thịt. Nghiêm rất lạ lùng trong cách đối xử với Tiểu Lục. Chị ôm chặt và nhìn vào mắt cô ấy. Chị quan sát một cách lo âu. Chị cố nói chuyện với Tiểu Lục khi những người khác đã dừng việc đó từ lâu.

Tiểu Lục trở nên nguy hiểm với chính bản thân cô. Một lần tôi bắt gặp cô đang nuốt những viên đá nhỏ tí. Phong Lan cũng bắt gặp lúc cô đang ăn sâu. Tôi báo cáo những việc bất thường đó với Nghiêm. Từ đó tôi thấy Nghiêm luôn đi theo Tiểu Lục quanh cánh đồng lúc chiều muộn. Họ như hai con thuyền lạc bồng bênh vượt biển trong sương mù dày đặc.

Nghiêm vẫn đi bắt những con rắn độc và tôi vẫn đi theo chị. Bí mật của chị và sự tò mò của tôi trở thành giai điệu của đêm nông trường.

Tôi bắt đầu không thích chui vào màn. Nó quá lạnh lẽ. Tôi tránh chiếc giường ngủ của tôi và dạo bước trên con đường hẹp xuyên qua lau sậy. Vào lúc ngày tàn, tôi thấy mình ở xưởng gạch của nông trường. Hàng ngàn viên gạch chưa nung để ngoài trời như bày hàng mẫu. Một số đồng cao gần ba mét, một số ưỡn ra như sắp đổ, một số đã đổ rồi. Tôi nghe thấy cả tiếng vọng trong bước chân tôi. Tôi cảm thấy một phế tích hoang tàn.

Một hôm, có tiếng gì khác trong đồng gạch, như tiếng của chiếc hồ cầm. Tôi nhận ra giai điệu "Lương và Chúc" từ một vở kịch kịch đã bị ruồng bỏ mà bà tôi vẫn thường ngâm nga. Lương và Chúc là đôi tình nhân xưa kia đã phải tự tử vì mối tình của họ bị ngăn cấm. Đoạn nhạc đang chơi miêu tả đôi tình nhân đã hóa thành đôi bướm và gặp lại nhau vào mùa xuân. Tôi ngạc nhiên khi nghe thấy ai đó trên nông trường này lại có thể chơi nó tài hoa đến vậy.

Tôi lần theo tiếng nhạc. Nhạc ngừng. Tôi nghe tiếng bước chân. Một cái bóng luồn qua lối đi tiếp. Tôi bám theo và thấy chiếc hồ cầm trên đồng gạch. Tôi nhìn quanh. Không có ai. Gió hút qua những chồng gạch mẫu. Tôi đang cúi để lấy chiếc đàn, bất ngờ mắt tôi bị hai bàn tay bịt chặt từ phía sau.

Tôi cố gỡ hai bàn tay ra. Những ngón tay cứng lại. Hai bàn tay quá khỏe. Tôi hỏi, ai vậy? Không có tiếng đáp lại. Tôi cù lại phía sau. Người phía sau tôi nẩy lên cười. Một hơi thở nóng hổi trên cổ tôi.

- Nghiêm hả? - Tôi kêu lên.

Chị đứng trước mặt tôi mỉm cười. Chị cầm lấy cây đàn.

- Chị, té ra là chị. Chị chơi hồ cầm?

Tôi chăm chú nhìn chị. Chị gật đầu, không nói thêm gì. Dẫu tôi còn chưa hình dung nổi đại đội trưởng là người chơi hồ cầm, tôi vẫn cảm thấy niềm vui bất ngờ. Niềm vui của nhu cầu gặp gỡ từ lâu. Cảm giác cô đơn được chia sẻ và chuyển thành cảm hứng. Trong đầu tôi, tôi nhìn thấy những cảnh hoa đào rực rỡ lá tả tuyết rơi làm trắng xóa cả cảnh vật xung quanh. Những thung

lũng và núi đồi cách xa nhau nhập vào làm một. Mọi vật đều được phủ một màu thanh khiết.

Chị ngồi xuống đồng gạch và kéo tôi lại ngồi gần chị. Chị mỉm cười và không nói gì. Tôi muốn bảo không ngờ chị lại chơi được hồ cầm và chị chơi tuyệt vời biết bao những tôi ngại nói.

Chị nhắc chiếc đàn và vĩ lên, lên dây lại và cúi xuống chiếc hồ cầm, nhắm mắt lại, nín thở và kéo đàn, chơi khúc "Dòng sông".

Tiếng đàn trở nên như dòng sông cuộn sóng trong đầu tôi. Tôi nghe tiếng nó cuộn cuộn chảy qua biển và núi, xiết vào gió mây, vượt qua ghềnh thác, chồm lên các móm đá và đổ vào đại dương. Tôi bị chị cuốn hút cũng như chị bị cuốn hút vào âm nhạc. Tôi cảm thấy con người thực của chị qua tiếng hồ cầm. Tôi bừng tỉnh. Bỏ chị. Trên một miền đất lạ, đối mặt với một con người tôi đã không cố để hiểu, và tôi vô cùng ngạc nhiên, vui sướng biết bao đã gặp gỡ con người đó.

Ngón tay chị chạy lên vuốt xuống hai dây, tạo nên những âm thanh như tiếng mưa rơi trên tàu chuối. Rồi ngón tay chị ngừng và chị lại nín thở. Những ngón tay chạm vào rồi để nguyên trên dây. Chiếc vĩ kéo. Một chuỗi âm thanh bật ra kể về những điều cay đắng không thể kể dc bằng lời. Châm rãi, chị ấn luyến dây đàn. Những ngón tay ngụp chìm trong những âm điệu buồn rười rượi. Ngừng một lát, chị xiết mạnh chiếc vĩ. Những cung bậc mạnh mẽ nổi lên. Chị ngừng đầu, nhắm mắt, ngửa cằm lên. Hình ảnh trước mắt tôi trở thành các phân đoạn: bí thư Đảng, nữ anh hùng, kẻ sát nhân và nghệ sĩ hồ cầm...

Chị chơi "Đua ngựa", "Hồng quân anh em trở về" và cuối cùng lại "Lương và Chúc".

Chúng tôi chuyện trò, cuộc trò chuyện trước đó tôi chưa hề có. Chúng tôi kể cho nhau nghe cuộc đời của mỗi người. Nhiệt tình tâm sự đời mình khiến chúng tôi lẫn cả lời nhau.

Chị nói cha mẹ chị là công nhân dệt. Mẹ chị được tôn vinh như một bà mẹ vinh quang trong những năm năm mươi vì đã sản sinh được chín đứa con. Nghiêm là con thứ tám. Gia đình chị sống ở quận Trường An, Thượng Hải, ở đây họ được chia một phòng của ngôi nhà gỗ và một cái giếng chung nhau với hai mươi gia đình khác. Họ không có nhà vệ sinh, chỉ có chiếc ghế khoét thủng. Trách nhiệm của chị là sáng sáng đem rửa chiếc ghế thủng này ở máng nước thải công cộng. Tôi bảo chị tôi sống trong những điều kiện tốt hơn. Chúng tôi có một phòng vệ sinh dù phải dùng chung với những gia đình khác mười bốn nhân khẩu. Chị nói:

-Ồ phải, chị có thể hình dung ra chuyển đi sáng sớm của em.

Chúng tôi cười.

Tôi hỏi chị học chơi hồ cầm ở đâu. Chị nói cha mẹ chị rất mê nhạc dân gian. Truyền thống gia đình chị là mỗi người phải làm chủ được ít nhất một khí nhạc: tỳ bà, hồ cầm, xênh, kèn...theo khả năng đặc biệt của mình. Khi còn trẻ chị là một cô gái mảnh dẻ, vì vậy chị chọn học hồ cầm. Chị thấy nó giống mình khi chị dựng nó lên. Cha mẹ chị dành tiền và mua cho chị nhạc cụ đó vào lần sinh nhật thứ mười của chị gia đình chị mời một nghệ sĩ hồ cầm về hưu tới dùng cơm tối thứ bảy hàng tuần và yêu cầu ông cho vài lời bình về hồ cầm. Gia đình hy vọng một ngày nào đó, Nghiêm sẽ trở thành một nghệ sĩ hồ cầm danh tiếng.

Chị mười lăm tuổi thì cuộc cách mạng văn hóa bắt đầu vào năm 1966. Chị tham gia Hồng vệ binh và tiến về Bắc Kinh để Mao chủ tịch kiểm tra tại quảng trường Thiên An Môn. Là đại biểu trẻ nhất của Hồng vệ binh, chị được mời xem vở kịch do Mao phụ nhân, bà Giang Thanh mới sáng tác tại đại sảnh đường nhân dân. Chị thích chiếc dây lưng rộng bản hơn bảy phân do các diễn viên thắt. Chị trao đổi bộ sưu tập huy hiệu có hình ông Mao lấy chiếc thắt lưng. Chị cho tôi xem chiếc dây lưng của chị. Nó được làm bằng da thật và có khóa đồng. Chị bảo, do đồng chí

Giang Thanh, nữ anh hùng của chị thiết kế. Chị bảo em đã đọc Mao tuyển chưa? Rồi, em đọc rồi, tất cả. Chị bảo: Kỳ lạ thật, chị cũng đọc tất cả. Chị nhớ hết cuốn sách đỏ và thuộc lòng các đoạn. Tôi bảo chị tôi là Tiểu Hồng vệ binh từ hồi còn học ở trường tiểu học, dấu thành tích của tôi chẳng được vinh quang như chị, tôi sẽ chẳng dễ bị lờ bởi những lời trích dẫn của ông Mao đâu. Chị mỉm cười và yêu cầu tôi làm thử. Tôi yêu cầu chị nói tôi đang ngâm đoạn nào.

Đảng trưởng thành bằng đường lối chính trị đúng đắn...

Chị nói: Trang 7 chương II.

Nếu không đem chổi đến, rác rưởi sẽ không tự động ra đi...

Trang 10 chương đầu.

Chúng ta tới từ miền quê...

Trang 146 chương III!

Thế giới là của các đồng chí...

Trang 263, chương đầu!

Nghiên cứu tác phẩm của Mao chủ tịch, chúng ta phải học để hành. Chúng ta phải áp dụng những lời dạy của người vào những vấn đề chúng ta đảm bảo có kết quả nhanh...

Chị hòa giọng ngâm cùng tôi.

Khi chúng ta chĩnh chiếc cột tre dưới ánh mặt trời, chúng ta nhìn ra chiếc bóng thẳng...

- Chúng ta đang ở đoạn nào? - Tôi hét to.

- Lời tựa của Phó chủ tịch Lâm Bưu cho sách Mao dẫn, tái bản lần thứ hai!

Chị hét lại và chúng tôi cùng cười vang, vô cùng hạnh phúc.

Chúng tôi còn chuyện trò mãi cho đến khi về trại. Chúng tôi đứng trong bóng tối, lòng tràn đầy niềm vui không ngờ. Cẩn thận đấy, chị nói. Tôi gật đầu và hiểu: Tránh sự chú ý của Lu. Chúng tôi đi theo lối khác nhau trở về phòng.

Đêm đó, tôi không sao ngủ được. Tôi cảm thấy căn phòng và chiếc màn khác hẳn hôm trước. Nghiêm không nói gì với tôi trong phòng, nhưng ở đây đã có cuộc sống và khí trời tươi mát. Tôi cảm thấy mùa xuân. Việc những cây sậy đâm chồi trong gầm giường lần đầu tiên trở nên có thể dung thứ. Tôi nghĩ, tôi sẽ yêu màu xanh trong căn phòng này. Liệu Nghiêm có vậy không? Chị nằm ở tầng dưới tôi. Tôi muốn chia sẻ với chị quá chừng. Nhưng tôi không dám nói với chị. Giường Lu ngay cạnh giường chúng tôi. Chúng tôi, tám người, ngủ trong một căn phòng cách nhau bởi những chiếc màn.

Lu sẽ ghen với chúng tôi, với niềm vui sướng của chúng tôi. Tôi lấy làm buồn cho Lu. Tôi mong tôi có thể là bạn Lu. Điều đáng buồn ở chỗ thứ duy nhất mà Lu gần bó lại là chiếc sọ người. Lúc đầu tôi có cảm tình với Lu. Đó là một cảm giác nực cười. Điều gì khiến tôi phải quan tâm tới Lu? Nghiêm ư? Lu hơn Nghiêm hai tuổi. Lu đã hai năm. Lu muốn quá nhiều. Lu muốn kiểm soát được cuộc đời chúng tôi. Lu đã làm gì với tuổi thanh xuân của mình? Những vết nhăn đã bò trên khuôn mặt Lu. Chẳng bao lâu nữa Lu sẽ ba mươi, rồi bốn mươi và vẫn còn ở lại nông trường Lửa Đỏ. Lu nói Lu yêu nông trường và không bao giờ rời bỏ. Tôi lấy làm lạ không hiểu

tại sao một con người nào đó lại có thể yêu cái nông trường này. Một nông trường không thể sản xuất nổi cái gì trừ cỏ và lau sậy. Một vùng hoàn toàn tăm tối. Một địa ngục. Lu không nói lên sự thật này, Lu không hiểu làm sao như vậy. Lu có những cảm xúc không? Những cảm xúc mà tôi với Nghiêm chia sẻ đêm nay không? Chắc là có. Lu còn trẻ và khỏe mạnh. Nhưng ai dám thân thiết với Lu? Ai thực sự quan tâm tới Lu ngoài sự tán dương chẳng qua vì quyền lực của Lu? Lu có thể chia sẻ những cảm xúc của mình với ai đây? Lu có lấy chồng không? Nghĩ đến việc Lu lấy chồng quả thực kì quặc biết mấy. Những người đàn ông trong đại đội đều sợ Lu. Họ chịu khuất phục chấp nhận sự áp chế của Lu. Họ hàng phục trước khi đối mặt với Lu. Bóng Lu xuất hiện đã xua đàn ông đi mất rồi. Họ coi Lu như một tấm áp-phích trên tường. Họ tỏ ra thân phục Lu, nhưng đóng khung Lu vào bức tường trong óc họ. Tôi nhìn thấy sự cô đơn trong mắt Lu. Đôi mắt nhìn chăm chăm ra cánh đồng ngày mưa. Đôi mắt khát.

Lu đi ngủ muộn. Lu ngồi lên chiếc ghế đầu nghiên cứu Mao tuyển. Đêm nào cũng vậy, và đã trở thành nghi thức. Mỗi đêm khoảng mười trang. Lu là người đi ngủ cuối cùng và là người dậy đầu tiên. Lu quét phòng, quét nhà. Lu thích nói: tôi thích phục vụ quần chúng. Mỗi khi được hoan nghênh, Lu lại trích dẫn lời Mao: Tôi chỉ làm những gì Chủ tịch dạy tôi. Lu thường đọc thuộc lòng. Làm gấp đôi điều tốt cho người khác không khó, chỉ có đem toàn bộ đời mình làm điều tốt mới khó.

Tôi thấy tính tình của Lu đáng sợ. Sự khắc nghiệt phơi bày đầu óc tham vọng độc đoán của Lu về quyền lực. Tôi trở nên thận trọng hơn, lễ độ hơn với Lu. Chúng tôi nói chuyện về nhau. Lu cố sục sạo thật sâu đầu óc tôi. Lu hiểu không ai giữa chúng tôi có thể kiểm soát nổi nhau. Lu không hài lòng. Lu ngửi ngay thấy sự gấn bó thân thiết của tôi với Nghiêm như chó đánh hơi. Một hôm, sau buổi làm việc, Lu đến với tôi và bảo:

- Tôi biết tại sao cô có vẻ phẫn khởi đến thế, cô như thể một tên trộm.

Tôi bảo:

- Tôi không hiểu chị định nói cái gì?

Lu gật đầu mỉm cười bảo tôi tiến hành nhiệm vụ kiểm tra vali của lính từng phòng, từng phòng một. Lu đi cùng tôi. Lu bảo tôi lục soát đồ đạc xem có truyện tình dục đồi bại không. Làm xong nhiệm vụ trở về phòng, bất chợt Lu nói:

- Cô có nhớ đêm qua cô nói gì không?

Tôi như vấp phải một tảng đá. Lu đánh hơi thấy tâm lý tội lỗi của tôi. Tôi nói:

- Làm sao tôi biết được tôi nói điều gì? Tôi ngủ, làm sao tôi biết được?

Lu mỉm cười quỷ quyệt:

- Những cô biết, tôi nghe thấy mà - Lu nói với một nụ cười xảo quyệt.

Tôi cảm thấy những tiếng ấy như rệp bò lưng tôi.

Lu mở cửa để tôi vào trước, Lu vào sau và đóng cửa lại.

- Nói đi, có chuyện gì trong đầu cô?

Lu chăm chăm nhìn tôi như thể tôi là một con ruồi còn mình là con nhện, như thể chúng tôi đang vật lộn nhau trong chiếc lưới Lu giăng. Tôi bảo tôi phải đi giặt quần áo đây. Tôi chưa giặt quần áo mặc cả tuần nay. Tôi rất vội vì phải chủ trì cuộc họp trung đội. Lu chăm chú nhìn tôi,

quần áo tôi bẩn, chân trần. Lu nói:

- Tôi vẫn nghĩ cô là người thật thà.

Tôi bảo:

- Tôi là người thật thà.

Lu nói:

- Nhưng không với tôi. Tôi muốn cô nên biết mỗi ngày cô càng tăng thêm nguy hiểm. Cô đang đánh mất sự trong trắng của mình. Sự trong trắng tôi thấy khi mang cô đi khỏi Thượng Hải. Cô có nhớ, tôi bảo tôi thích cô như thế nào không? Cô có nhớ tôi đã yêu cầu cô giữ lại những gì tốt đẹp cho cô không?

Tôi bảo:

- Tôi vẫn giữ những gì tốt đẹp và tôi sẽ giữ, nhưng bây giờ tôi phải đi giặt quần áo đã.

Lu lùi bước để tôi ra khỏi cửa, những vẫn bảo:

- Đừng giả vờ như không hiểu tôi, nếu cô thực lòng muốn trở thành Đảng viên. Sẽ chẳng có lợi gì đâu, nếu cô cứ chối từ không chịu thành thực với tôi.

Vừa giặt tôi vừa nghĩ Lu có thể hại tôi dễ dàng thế nào bằng cách xuyên tạc những báo cáo và đưa những từ ngữ mập mờ vào trong hồ sơ cá nhân của tôi mà chỉ có các lãnh đạo Đảng mới được tiếp cận. Những từ ngữ đó có thể chôn sống tôi. Những từ một khi đã vào hồ sơ sẽ không bao giờ thay đổi. Chúng sẽ theo tôi ngay cả sau khi chết. Hồ sơ xác định tôi là ai và sẽ là ai. Nó là hình ảnh duy nhất của tôi Đảng coi là thực và đáng tin cậy.

Là bí thư, Nghiêm có quyền làm như Lu, xoay vần vận mệnh quần chúng. Nhưng Nghiêm không bao giờ thích chơi trò đánh tráo. Chị tin tưởng vào công lý, không đếm xỉa tới công lý của chị đối với tôi bất công thế nào. Chị cố gắng không tỏ thái độ hiềm khích cá nhân - một nguyên tắc do Mao đề ra cho mỗi Đảng viên. Chị cố không làm thế với Lu, mặc dù chị muốn thế vô cùng. Chị không bao giờ thêm muối thêm mắm vào báo cáo của chị gửi lên cấp trên. Tôi nắm được điều đó khi tôi đọc và chép lại các báo cáo hộ chị. Nó khiến tôi gần bó với chị hơn. Tôi thấy Lu không có phẩm chất như thế. Lu thường xuyên tự nguyện làm thêm một vài giờ ở ngoài đồng, làm mọi việc bất kỳ ai cũng có thể cho là tốt, nhưng không bao giờ dung thứ cho ai dám giẫm lên ngón chân mình do không tán thành trong các cuộc họp hoặc không tuân lệnh Lu.

- Tôi sẽ bóp nát như bóp nát một con rệp nếu kẻ nào cả gan làm điều ngu xuẩn đối với tôi.

Lu nói thẳng vào mặt chúng tôi như vậy.

- Tôi sẽ vui sướng khi cho kẻ thù ném quả đấm thép của chuyên chính vô sản.

Lu mang một con chó từ nông trường về. Tên nó là 409. 409 là một con berger Đức đã được huấn luyện quân sự. Nghe nói nó làm được đủ mọi điều. Nhiệm vụ của 409 là canh chừng một con lợn có tên là Trùm lấu cá. Trùm lấu cá là con lợn đực nặng chừng một tạ và là mối đau đầu chung của đại đội. Nó là con lấu cá nhất đàn lợn. Đại đội không đủ thức ăn tinh. Đàn lợn được ăn nửa thức ăn tinh nửa thức ăn thô. Một hôm công nhân nông trường phát hiện ba túi thức ăn tinh biến mất. Một con trong đàn lợn chắc đã ăn, nhưng không rõ con nào. Hai hôm sau, vài túi thức ăn tinh lại biến mất. Lần này, những người công nhân để ý những con lợn khác ăn thứ phân không tiêu của Trùm lấu cá. Họ ngờ Trùm lấu cá chính là tên ăn trộm. Họ bắt quả tang nó đang ăn trộm. Điều lạ lùng là Trùm lấu cá có bộ mặt như mặt chó và nó cũng hành động như

một con chó. Nó cở thể nhảy ra khỏi chuồng lợn và nhảy vào kho lương thực và sau khi xơi đủ bột tinh sẽ nhảy vào chuồng vờ như không có gì xảy ra. Nó không ăn gì cho tới bữa cuối trong ngày. Nó to lớn hơn những con khác.

Lu tôn sung 409. Lu tiêu hết số tiền Lu dành dụm mua thịt khô cho con chó. Lu huấn luyện và ban thưởng nó. 409 trở nên rất quấn quít với Lu. Đêm đêm thường cùng dạo ven biển. Lu trở nên dễ chịu hơn trước. 409 trở nên chẳng có nghĩa gì với ai trừ Lu. Lu tự hào về lòng trung thành của 409. Lu khích lệ sự hèn hạ của nó. Lu luôn đọc lời dẫn của Mao cho 409 nghe. Lu ra lệnh cho nó ngồi dưới chân mình rồi thường nói:

- Có phải vấn đề then chốt là mỗi người phải học để có khả năng, phân biệt ai là bạn, ai không là bạn?

409 sủa một tiếng "vâng" với Lu. Và nó thường được thưởng bằng miếng thịt khô rồi Lu lại tiếp tục.

- Có phải vấn đề cơ bản là mỗi người đều phải trả lời như một người cách mạng chân chính: Ai là bạn của nhân dân, ai không phải?

409 lại sủa vang một tiếng và nhận được một miếng thịt khác.

Khi đứng bằng hai chân, 409 cao ngang Lu. Mỗi khi dạo cùng, nó thường đi bằng hai chân sau, hai chân trước ôm lấy vai Lu. Một hôm Lu lên nông trường bộ hợp, nó tru lên suốt ngày. Tiếng tru như tiếng một bà già kêu khóc. Đến trưa thì nó húc đầu vào tường. Hai lính nam nhốt nó vào chuồng lợn. Nó lao chồm vào cọc cho bằng gậy làm đôi. Không ai giữ nổi nó cho tới lúc Lu về. Thấy không có mình, con chó không làm nổi điều gì, Lu trào nước mắt.

409 là một con chó sẵn tề hại. Binh sĩ bảo nó phải có món nợ truyền kiếp với Trùm lấu cá. Gặp nhau là hai con vật đi sóng đôi. Con nọ chấp chới nhìn con kia, rồi ngửi nhau, chấp nhận nhau. Phải chăng vì Trùm lấu cá có một bộ mặt chó? Chúng ngồi bên nhau như anh em. Tối lúc ăn vụng thức ăn tinh, 409 không những không ngăn Trùm lấu cá lại, mà còn giúp xé bao cho Trùm lấu cá ăn được nhanh. Chúng chơi đùa với nhau trong chuồng lợn, 409 luôn luôn khoái trá lẫn lộn trong mặt cưa. Khi công nhân nông trường tới, 409 giữ ngay vẻ mặt thật thà ra bộ chiến đấu canh bột những không nổi. Nghiêm không ưa 409. Chỉ gọi nó là con phản bội. Chì đá nó và đề nghị Lu đem trả lại ban chỉ huy nông trường. Lu miễn cưỡng vâng dạ. Biết Lu đang nghĩ ngợi, 409 tới vồ vập Lu, đưa lưỡi liếm khắp mặt Lu.

Lu van xin cho 409 được ở lại. Lu chỉ cho Nghiêm vẻ mặt tinh ranh của con chó. Điều đó nói lên 409 đáng tin trong thành tích chiến đấu. Lu bảo:

- Cho tôi hai tuần để luyện nó canh Trùm lấu cá, tôi hứa nó sẽ làm tốt như nó được hứa phải làm.

Nghiêm nói:

- Thức ăn tinh còn ít, đại đội không chấp nhận mất thêm một bao nào nữa. Những con lợn khác đang sắp chết đói.

Lu đổi phiên đêm để canh lũ súc vật này. 409 vẫn chứng nào tật nấy. Lu không khiến nó xử sự đúng đắn. Nghiêm cúi tiết ra lệnh cho Lu phải tống cổ 409 đi. Đúng ngày hôm đó 409 coi như bị tống khứ. Lu bắt được Trùm lấu cá đang ăn vụng bột. Lu đến Nghiêm nói rằng tống cổ con chó đi cũng không ngăn được Trùm lấu cá, sao không giết quách Trùm lấu cá thay vì tống cổ con chó đi? Lu được phép làm.

Lu sai giết con lợn cho bữa tối. Trùm lấu cá được chia trong bát mọi người. 409 nhai xương con lợn, và sau đó đi tìm Trùm lấu cá khắp nơi. Nó tới hít người chuồng của Trùm lấu cá và nằm lì trên mùng cửa cho tới khi Lu tới gọi nó ra. Lu sung sướng lắm. Lu lấy tay chải vuốt lông cho nó về phía sau, chơi hàng mấy giờ liền với nó, cho cả bàn tay vào trong mồm nó và bắt nó làm đủ trò.

Lu đem 409 tới các làng xung quanh để nó tìm bạn tình. 409 tỏ ra rất tốt với các con chó cái, nhưng tồi với chủ của những con chó này. Có nghĩa là nó tơ tít với những con chó cái nhưng sau đó biểu lộ cơn khoái lạc, thường cắn ống quần người chủ. Nó thường chồm vào người chủ, dựng hai chân sau mà sữa. Dân làng nói nó gọi lên sự chết chóc. Họ bảo Lu đừng mang nó tới vùng xung quanh nữa. Lu chỉ cười. Lu không hiểu họ nói nghiêm túc thế nào.

Một buổi gần tối, Lu đem 409 từ một làng lân cận về, mặt 409 xám xanh hẩn đi. Nó nôn ọe, rồi lại nôn ọe. Lu cố cho nó uống nước và nước cháo, nhưng 409 không uống nổi một thứ gì. Tôi đang mài cốc thì Nghiêm mang tin đến cho tôi. Nghiêm bảo: Lu đang diễn tuồng. Tôi tới kho lương thực nơi 409 vẫn ngủ. Trước khi trông thấy 409, tôi nghe thấy tiếng Lu nức nở. 409 nằm trên lòng Lu và đã chết. Lu khóc như một góa phụ làng quê. Một thú y sĩ đứng kề bên đó. Nghiêm tới đưa cho Lu chiếc khăn ướt. Trong lúc Lu lau mặt, Nghiêm hỏi người thú y về việc đầu độc. Người này bảo nó tẩm trong chiếc bánh bao. Lu nói:

- Bọn dân làng làm đó, chúng là lũ phản động - Lu nhấn mạnh, nghiêng răng lại - Chúng ta bắt chúng phải trả giá.

Nghiêm không trả lời ngay. Sau bữa tối, khi thấy Lu vẫn ngồi bên 409. Nghiêm bảo:

- Nếu tôi là chị, tôi sẽ không mang nó đi tơ tít nhiều như thế đâu.

Lu chôn 409 cạnh sông. Sáng sớm hôm sau khi trung đội tôi tới cuộc ruộng, Lu đã đang làm. Mặt Lu sung vù. Tôi hỏi Lu đêm qua có ngủ ngon không? Lu bảo Lu ngồi bên mộ chó suốt đêm. Lúc nghỉ giải lao, Lu yêu cầu tôi cùng tới viếng mộ 409. Tôi đi cùng Lu. Tôi thấy động lòng vì nỗi buồn của Lu. Tôi không biết là Lu có khả năng buồn được. Lu quỳ xuống bùn và trồng hoa dại trên đỉnh mộ. Lu lại nức nở như hôm trước. Tôi đỡ hai cánh tay Lu và Lu dựa vào tôi. Lu cảm ơn tôi và tôi mong tôi có thể làm được nhiều hơn cho Lu.

Lu nhìn tôi và bảo:

- Tôi đã mất người bạn duy nhất, người bạn tốt nhất. Rồi tôi biết phải làm gì đây?

Giọng nói của Lu làm tôi hoang mang. Tôi không dám nói một lời. Tôi nhìn Lu, Lu chăm chăm nhìn cánh đồng. Gió thổi bay lật mái tóc của Lu đến tận chân tóc. Lu thì thầm với mình:

- Ta sẽ...Ta sẽ...

Tôi nói:

- Chị sẽ có những người bạn mới.

Lu nhìn tôi ngờ vực. Lu bảo:

- Cô biết đấy. 409 không bao giờ dối trá tôi.

Lu biết tôi không nói thực điều tôi định nói. Lu biết tôi không muốn là bạn Lu. Tôi không thể nói, tôi sợ việc làm bạn Lu là quá khả năng. Lu có phẩm chất của một kẻ sát nhân, điều đó khiến tôi phải xa lánh. Lu và tôi làm việc kề vai suốt ngày hôm ấy. Chúng tôi trao đổi với nhau

vài lời. Tôi bận nghĩ tới Nghiêm, những chuỗi cười tự đáy lòng chị. Lu làm việc rất nhanh. Hình dáng linh hoạt của Lu chuyển động như con sơn dương trên vách đá, mỗi động tác đều chính xác và không dư thừa. Giống như con sơn dương, Lu có đầu gối và khuỷu tay nhỏ nhắn. Nó cho phép Lu chạy nhanh hơn và cúi nhanh hơn. Lu là người làm việc hăng hái, cương quyết, không thỏa hiệp. Những với tôi, Lu giống như tia sáng tạm thời, Lu sáng trong bóng tối. Khi mặt trời lên, Lu mất hết vẻ sáng láng của mình. Lu nhạt nhòa trong ánh mặt trời và Nghiêm chính là mặt trời.

Nghiêm và tôi không để lộ mối thân thiết của chúng tôi một cách công khai. Chúng tôi lặng lẽ giặt quần áo cho nhau, xách nước nóng hộ nhau. Chúng tôi trở nên quen thuộc với những tín hiệu bằng mắt của nhau. Cứ hai ngày một, chúng tôi thường đi riêng rẽ tới gặp nhau ngoài xưởng gạch. Nghiêm thường vin cổ đi kiểm tra chất lượng làm việc trong ngày. Tôi thường mang cuốn sách Mao dày nhất và sổ tay giả bộ như đi tìm chỗ nghiên cứu một mình. Chúng tôi luôn qua lau sậy, dắt tay nhau. Chị dạy tôi cách làm kèn bằng sậy. Chị cuộn lá sậy lại làm thành một chiếc kèn xanh. Chị bảo tôi thổi cùng chị. Chúng tôi tạo âm nhạc cho lau sậy, cho chiều tối. Chúng tôi hòa tiếng vào nhau và cùng cười phá lên khi tiếng kèn nghe như tiếng ho khò khè của một ông già.

Chúng tôi tiếp tục gặp nhau ngay cả khi mùa đông đến. Ngồi trên đồng gạch Nghiêm chơi hồ cờ. Tôi nằm xuống và lắng nghe. Chúng tôi bắt đầu nói với nhau đủ mọi chuyện, lan man tới cả chủ đề bị cấm ngặt: đàn ông.

Nghiêm bảo, theo mẹ chị, người căm ghét bố chị, hầu hết đàn ông đều xấu xa. Mẹ chị bảo sẽ chẳng bao giờ để tới chín đứa con với cha chị nếu bà không muốn đáp ứng lời kêu gọi của Đảng: "Dân số càng nhiều, càng tăng sức mạnh". Bà kết luận, đàn ông hưởng khoái lạc trong việc quyến rũ và cưỡng đoạt đàn bà.

Tôi nhớ lại, Nghiêm đã tháo phết dây lưng ra và lệnh cho lính nam đánh đập người đàn ông sách vở kia thế nào. Tôi hiểu vì đâu có chuyện chị căm ghét đàn ông. Tôi bảo cha chị không đại diện cho mọi người đàn ông. Chị cãi, ông đại diện. Rồi chị kể cho tôi nghe về năm anh trai của mình lúc đó đều ở lứa tuổi hai mươi, tất cả đều cao lớn khỏe mạnh. Giữa đêm họ nói những chuyện đồi trụy trong khi toàn bộ gia đình mười người ngủ cùng một phòng. Anh chị kể chuyện lừa một cô lẳng giềng vào phòng, quyến rũ cô trên giường trong khi bốn em trai nhòm qua khe cửa. Tôi hỏi bố mẹ chị phản ứng ra sao? Nghiêm bảo ông bà không chịu tin chuyện đó. Họ kết tội Nghiêm đơm đặt. Các anh trai đánh Nghiêm, bố mẹ chị chỉ xem và nghĩ họ làm thế là phải. Và đó cũng là lý do chính chị rời bỏ gia đình đi nông trường Lửa Đỏ.

Nghiêm hỏi tôi cảm thấy thế nào về đàn ông. Tôi bảo nếu chị muốn nghe tôi nói thực, chị có thể choáng đấy. Chị bảo sẵn sàng nghe và hứa sẽ tiếp tục là bạn tôi, không kể tôi nói gì. Tôi kể một câu chuyện. Một chuyện tôi chưa từng kể ai nghe. Chuyện xảy ra trong một cuộc họp Hồng vệ binh, lúc đó tôi mười sáu. Đang họp thì bị mất điện và chúng tôi phải ngồi trong bóng tối. Một bàn tay sờ vào lưng tôi. Bàn tay run run, từ từ chuyển quanh lườn tôi và sờ vào ngực tôi. Tôi choáng người những vẫn cho phép nó để nguyên trên ngực tôi khoảng một phút, rồi đứng dậy và chuyển qua chỗ khác. Khi đèn sáng trở lại, tôi nhìn thấy ba thằng con trai ngồi phía sau tôi, đều trạc tuổi tôi. Một trong ba đứa có vẻ lo lắng và tái nhợt. Tôi biết nó, một đứa thẳng thắn, một học sinh viết thư pháp rất tài, có khuôn mặt như con gái.

Tôi nghĩ mình đã mất trinh, tôi hổ thẹn với bản thân.

- Sao em không hét toáng lên? Sao em không hất tay hấn ra? - Nghiêm hỏi.

Tôi bảo chị:

- Em không hiểu sao mình lại thế. Lúc đó em cảm thấy dễ chịu trong người.

Chị choáng váng và ngồi im một lúc lâu. Chị ôm hai tay che mặt.

Lau sậy nghiêng ngả đung đưa rào rào, rào rào như tiếng thì thào. Tôi theo dõi Nghiêm, cung cách chị thu hết sức can đảm. Chị hỏi tôi có biết sự khác nhau giữa cơ quan sinh dục của thằng bé con với người đàn ông trưởng thành không? Tôi nói đã thấy một bức tranh về cái đó trong một cuốn sách châm cứu. Nó vẽ như một cái ấm trà úp ngược. Nghiêm gật đầu và bảo thế là đủ rồi. Chị lại ngồi im một lúc lâu hơn. Rồi chị đỏ mặt bảo tôi, chị có chuyện cần phải thú nhận. Tôi chờ đợi. Chị nói:

- Thôi đừng để ý nữa.

Tôi bảo:

- Chị không tin em?

Chị bảo:

- Không phải thế.

Tôi nói:

- Vậy là chuyện gì?

Chị thở dài rồi bảo:

- Chị thực sự không nói ra nổi. Chị không bắt chị nói nổi điều ấy.

Chị gục trán trên gối. Tôi bảo lúc nào chị muốn nói cũng được. Chị bảo không bao giờ nói ra được. Như con ốc chui đầu vào vỏ, chị không muốn thò ra nữa. Tôi van nài. Tôi bảo tôi cũng có những ý nghĩ thầm kín. Chị bảo đó là chuyện khác. Của chị là một con quỷ. Tôi dặng đầu gối chị ra và luôn tay ngửa cầm chị lên. Tôi nhìn vào chị và hầu như đã biết được đó là chuyện gì.

Chị nói tôi đoán không đúng đâu. Tôi bảo: nếu em đúng, chị có hứa kể hết với em không? Chị gật đầu.

- Một người đàn ông.

Tôi nói và nhìn thẳng vào mắt chị. Chị mất bình tĩnh.

Tên anh ta là Báo Lý. Anh ta hai mươi bốn tuổi và là chỉ huy đại đội 32. Anh ta từ miền nam tới, thuộc một gia đình làm vườn. Anh ta là một người đàn ông tế nhị. Chị gặp anh trong một cuộc họp ở ban chỉ huy nông trường hai tháng trước đây và từ đấy vẫn thầm nghĩ về anh. Chị bảo tôi câu chuyện chỉ có thế.

Tôi hỏi:

- Hai người đã trò chuyện riêng với nhau chưa?

Chị nói:

- Em bảo sao? Làm sao chị làm nổi việc đó?

Tôi hỏi:

- Thôi được, thế làm sao chị biết anh ấy thích chị?

Chị nói:

- Chị cảm thấy như vậy thôi.

Chị nói, dĩ nhiên là chị không lấy gì làm chắc chắn, những dấu thế nào, đó cũng không phải là điều chị muốn nói với tôi. Tôi hỏi:

- Vấn đề là cái gì?

Chị bảo chị chỉ biết chị không định bụng có ý nghĩ ấy chút nào cả. Chị bảo điều khủng khiếp là chị không gạt nổi Báo ra khỏi đầu mình. Chị cứ bị khuấy lộn lên và chị không thích thế, Tôi đùa và bảo nghe như một chuyện đời trụy cá nhân và có lẽ tôi sẽ đưa vấn đề này ra cuộc họp đại đội. Chị bảo đem đau khổ của người khác ra làm trò đùa là không tốt.

Tôi hỏi:

- Liệu có đau khổ thực sự không?

Chị bảo:

- Cứ ví dụ nó là đau khổ đi, mà đau khổ thực sự chứ còn ví dụ gì? Nó không buông tha chị, nó thiêu đốt chị, nó làm đầu óc chị quấy lên những ý nghĩ bấn thủ, những ý nghĩ về đàn ông và cái ẩm trà.

Chị có vẻ bất lực. Tôi cũng bảo tôi có những ý nghĩ giống hệt như vậy. Chị hỏi rồi tôi phải làm như thế nào? Tôi bảo tôi đọc hết đọc một cuốn sách. Chị hỏi sau khi đọc có thấy dễ chị hơn không? Có chứ. Có thể đọc tên sách lên không? Tên sách là " Làn bắt tay thứ hai". Đó là câu chuyện bị bài trừ, tôi lấy được trong vali của Tiểu Lục. Đó là bản chép tay, dày ba trăm trang. Chị hỏi cuốn sách nói về cái gì? Một câu chuyện của một người đàn ông và một người đàn bà. Chị bảo chị cho rằng cuốn sách đó đã đầu độc đầu óc của Tiểu Lục. Tôi nói tôi phải đồng ý với chị. Chị bảo chị không muốn bị quyển sách làm lạc đường. Tôi bảo tất nhiên, những ai mà biết được xét đoán của người nào đó là đúng đắn. Tôi bảo tôi không tin một người có đầu óc kiên cường như chị có thể bị đầu độc bởi một cuốn sách. Nếu thế thì quả thật nực cười. Như một chuyện đùa vậy. Chị bảo cũng có lý. Chị bảo tôi đêm nay bỏ cuốn sách vào trong ủng mưa của chị. Tôi nói tôi không chịu trách nhiệm về bất kỳ những gì xảy ra say này trong đầu óc của chị đâu. Chị bảo chị sẽ chịu trách nhiệm với bản thân.

Chị ngốn ngấu cuốn sách. Nghiêm, đại đội trưởng, bí thư, ngốn cuốn sách chép tay trong ba đêm bằng đèn pin trong màn ngủ. Khi trả lại tôi bản chép tay trông chị khác hẳn. Chị bảo tôi: CHị muốn viết cho Báo. Những rồi mặt xiu xuống. Chị bảo chị không thể. Không an toàn. Chúng tôi ra xương gạc. Tôi yêu cầu chị giải thích tại sao không an toàn. Chị bảo chính bức thư của tay sách vở kia viết cho Tiểu Lục đã bị Lu bóc xem - Vì thế mà đại đội biết đêm đó họ ở đâu. Lãnh đạo có thể kiểm tra thư từ và vali của bất kỳ ai vào bất kỳ lúc nào. Không có luật lệ nào chống lại việc đó.

Tôi bảo Nghiêm, tôi căm ghét chị đã phanh phui Tiểu Lục. Chị bảo tôi cứ việc ghét. Chị cúi đầu. Chị lặng câm nghe những lời lên án của tôi. Tôi bảo:

- Chị là một tên sát nhân.

Tôi khóc. Chị nói chị cũng căm ghét chị, những cái đó là do chị được tạo nên để làm như thế. Từ lâu, chị đã biết Lu vẫn do thám Tiểu Lục. Là bí thư và đại đội trưởng chị không còn cách lựa chọn nào khác khi trường hợp này được báo cáo.

Nghiêm nắm lấy tay tôi xoắn xuýt. Hai tay chị thô ráp như hai bàn tay của một bà già nhà quê. Chị nói bây giờ chị mới hiểu hành động của chị là không thể dung thứ ra sao. Bản thân chị giờ lại được đặt vào vị trí của Tiểu Lục tơ tưởng một người đàn ông. Những gì chị đã làm quả là không thể tha thứ được. Chị bảo chị là con ếch sống dưới đáy giếng. Sự hiểu biết của chị về vũ trụ chỉ to bằng miệng giếng. Sự ngây thơ và dốt nát của chị biến chị thành kẻ sát nhân. Chị bị ngu ngốc đi bởi những bài báo trên tờ Hồng kỳ và Nhân dân nhật báo. Chị được huấn luyện để trở thành kẻ sát nhân. Mà ai không thể nhỉ? Chị chẳng hiểu gì về thế giới xung quanh mình, cái thế giới sát nhân thì vẫn cứ sống trong khi người vô tội thì chết như cỏ rác.

Tôi lại nhớ đến việc chị bắt rắn trong lau sậy. Tôi hỏi chị về việc đó. Nhìn mặt trời lặn, chị bảo đó là làm vì Tiểu Lục, để có ngày làm cho cô khỏi được, hồi phục được tâm thần. Chị bảo đã bắt được sau mười chín con rắn độc nhất trong bình dưới gầm giường chúng tôi. Chị phải đạt con số tròn một trăm. Chị bảo đây là lần đầu tiên trong đời, chị đặt niềm tin vào những chuyện mê tín. Bà chị từng một lần thu thập rắn để chữa cho em gái bị bại liệt. Khi đó bà có đủ con số một trăm. Em gái chị tự nhiên đứng lên và đi được. Nó đã bị bại liệt mất sáu năm.

Tôi bảo:

- Chị biết những con rắn này độc chứ phải không?

Chị gật đầu cười thản nhiên như không khiến tôi xúc động vô cùng. Tôi yêu cầu chị cho phép tôi đi cùng chị. Tôi bảo tôi sẽ không sợ rắn đâu. Chị gật đầu và ôm chầm lấy hai vai tôi.

Chúng tôi ra ngoài bắt rắn một cách riêng rẽ. Tôi chẳng bao giờ bắt được con nào. Tôi hoảng sợ những con vật ấy. Hình thù của chúng làm tôi kinh hãi. Thân hình bóng nhờn của chúng làm tôi liệt cứng. Tôi có những cơn ác mộng, thân thể tôi bị rắn quấn đầy. Tôi không nói với Nghiêm về những giấc mơ này. Tôi không tin nổi chị không sợ chúng. Khi chị mang thêm rắn về, tôi hình dung ra nỗi khiếp hãi chị đã phải trải qua. Chị là anh hùng của tôi.

Chúng tôi nói với nhau nhiều hơn về đàn ông, đặc biệt là Báo Lý. Tôi ngỏ ý, nếu chị muốn, tôi có thể làm sứ giả cho chị. Chị lắc đầu và bảo đó chính là sai lầm của Tiểu Lục, cũng sẽ là sai lầm của chị. Chị là Đảng viên, chị không thể làm những điều chị đã cấm đoán người khác. Chị có vẻ buồn những kiên quyết. Chị thật đáng nức cười những phẩm hạnh của chị rung động trái tim tôi. Nhìn chị là tôi như bị hút vào chị. Tối hôm ấy, tôi nhìn chị không biết chán. Chị là thần vệ nữ của tôi.

Trên đường về trại tôi hỏi chị:

- Đấy chỉ là ngoài mặt phải không?

Bất ngờ chị bảo:

- Chị cuộc rằng giờ đây em có thể chiến đấu với Lu, bởi em đã phát triển thêm những chiếc răng nanh sắc nhọn.

Chị cười, chị làm một chiếc mũ bằng lá sậy cho tôi trong khi chúng tôi đang thảo luận bức thư nên viết thế nào và kiểm lý do chính thức để tôi có thể trao cho Báo.

Tôi cảm thấy vui sướng. Niềm vui được cùng Nghiêm. Niềm vui của chị phụ thuộc tôi. Hai tuần trôi đi, Nghiêm vẫn chẳng có gì để tôi mang trao. Khi thấy tôi, chị lảng tránh chủ đề đó. Tôi có thể nói chị tỏ ra hạnh phúc, tuy hơi lo lắng. Tôi thấy chị đem phơi chiếc quần lót đỏ. Đỏ tươi. Chị khẽ ngâm nga hát, để nhiều thì giờ soi mình trước chiếc gương cỡ tàu lá cọ treo ở cửa. Chị thối văng tục. Tôi chọc tức chị. Tôi văng tục những câu chị thường văng tục. Chị hiểu ý định của tôi, Chị mỉm cười và gọi tôi là ranh con. Tôi hỏi chị về bức thư cho Báo. Chị trở nên mơ hồ. Chị

bảo không có thời gian để viết. Tôi bảo Báo có thể quên chị.

Đêm đó, khi tôi đi nằm, chị hé màn ném vào một bức thư viết gấp.

Đồng chí Báo Lý.

Đồng chí có khỏe không? Tôi không rõ sáng kiến trồng trọt tiến triển ra sao ở đại đội đồng chí. Ở đây chúng tôi đạt được tiến bộ tốt. Tôi thường nghĩ đến những cuộc gặp gỡ của chúng ta luôn. Cuộc gặp gỡ đầy ý nghĩa và tốt đẹp như thành quả của chính trị vậy.

Bên lề thư Nghiêm viết: "Em vui lòng giúp chứ?". Tôi lấy một mẩu giấy viết đáp rằng tôi sẽ làm bất cứ chuyện gì Đảng yêu cầu tôi.

Ngày hôm sau tôi viết lại thư chị. Tôi không biết mặt mũi Báo Lý ra sao, đành miêu tả mặt mũi Nghiêm vậy. Tôi cố hình dung họ sẽ làm gì khi họ cùng nhau, họ tiếp xúc với nhau như thế nào, mới chỉ nghĩ vậy mà tim tôi đã hồi hộp. Tôi muốn miêu tả cơ thể Nghiêm những tôi chưa hề trông thấy. Tôi đành miêu tả chính tôi, sờ nắn người tôi và tưởng tượng thân hình tôi chính là của chị, ngón tay tôi chính là ngón tay anh.

Khi Nghiêm quay lại, tôi nói thầm rằng đã làm xong. Chị xúc động và bảo chị không thể chờ lúc đi ngủ mới đọc. Tôi bảo chị là tôi muốn được xem chị đọc. Nghiêm bảo vậy chúng mình sẽ cố kiếm có để ngủ cùng giường. Chúng tôi vạch ra một kế hoạch và đợi trời tối.

Cơm tối xong, tôi và Nghiêm ngồi ngay bậc cửa. Nghiêm lấy ủng mưa ra chùi còn tôi lấy súng ra lau. Chúng tôi không nói gì với nhau, vờ như đang tập trung vào đôi tay mình. Tôi tháo dùi các bộ phận để lau. Đầu óc tôi để đi đâu mất. Đôi lúc tôi liếc trộm Nghiêm, chị lấy giấy ráp đánh chỗ rách, bôi nhựa lên và gắn lại. Chị không nhìn tôi những tôi hiểu chị biết tôi đang nhìn chị. Mặt chị đỏ lên, chị cười bẽn lễn. Nhẹ nhẹ, chị thổi vào đôi ủng. Tôi yêu vẻ bẽn lễn của chị, bởi không ai khác nghĩ rằng chị có thể bẽn lễn. Chị trở thành người bạn tâm tình của tôi.

Lu đang đọc sách Mao. Các bạn khác cùng phòng đang đi ra đi vào phơi quần áo lên dây, hắt nước bắn ra ngoài. Những người lính nam bên kia nhà đối diện đang lấy đĩa gỗ bát và hát: "Khi mặt trời lên, ồ hồ, ồ hồ, ồ hồ, ồ hồ...". Bài hát như vô tận. Họ hắt nước xuống mặt đất lầy lội và đi chân không vào phòng. Cửa đã đóng. Bài hát trở nên lộn xộn.

Lúc bóng đêm buông, tôi đã nằm trên giường. Tôi chờ đợi cho mọi người khác lên giường. Qua màn tôi nhìn quanh phòng, tôi nhìn Lu từ đầu đến chân. Sự tập trung của Lu làm tôi sững sờ. Ngày nào Lu cũng thực sự đọc sách Đỏ. Tôi tin chắc Lu nhớ từng dấu phẩy, dấu chấm. Lu vui sướng thực sự trong việc này ư? Hay Lu chỉ làm ra vẻ? Hay cả hai? Không bao giờ thấy mệt mỏi ư? Lu còn trẻ, thân thể tràn đầy. Tôi để ý thấy Lu thích ngấm chân mình. Đôi chân sạm nâu, những móng chân sạch như những hạt lạc. Không như chúng tôi, một màu da cam chết vì gỉ sét. Đêm đêm. Lu dùng dấm để tẩy sạch cái màu chết đó trên móng chân mình, khi người cuối cùng trong chúng tôi đã ngủ. Mỗi lần mùi dấm bốc lên nặng giữa đêm làm tôi thức giấc và qua màn tôi thấy Lu ngủ gật khi đang ngâm chân. Hai chân Lu vẫn để trong thùng như hai chiếc bánh bột gạo lớn. Đó là một đôi chân trẻ trung, đáng hình mỹ lệ.

Tôi tự hỏi vì lý do gì mà Lu dành nhiều thời gian đến thế để quan tâm tới đôi chân của mình và tôi hiểu đôi chân Lu chính là bầu tâm sự của Lu. Lu cần bầu tâm sự đó để tồn tại giống như tôi cần bầu tâm sự của Nghiêm.

Tôi bắt đầu kêu ca rằng tôi bị thiếu chăn và sợ bị nhiễm lạnh. Nghiêm hắt hơi và bảo chị cũng thấy quá lạnh. Lu như thường lệ vẫn đang nghiền cứu. Bị quấy rầy bởi việc làm ồn của chúng tôi, Lu cáu bực bảo:

- Sao không giúp nhau các đồng chí? Sao không nghĩ nổi một cách gì đó giải quyết vấn đề, như chung chăn với nhau nhỉ?

Lu rơi đúng bẫy của chúng tôi. Tôi ôm chần nhẩy xuống chui vào màn Nghiêm. Chúng tôi cài màn thật chặt. Tôi không giữ nổi khỏi cười rúc rích, Nghiêm lấy tay bịt miệng tôi. Tôi đưa thư cho chị, chị kéo chần kín đầu chúng tôi và bật đèn pin.

Mặt chị đỏ ửng, chị đọc đi đọc lại bức thư. Chị thầm thì bảo tôi đó là điều tuyệt diệu nhất chị chưa hề đọc bao giờ.

Chị bảo chị không ngờ tôi lại tài đến thế. Chị áp má chị vào má tôi. Chị thầm nhắc đi nhắc lại câu tôi tài quá. Sau khi đọc thêm hai lần nữa, chị muốn tôi thử hình dung xem Báo sẽ phản ứng lại thế nào sau khi đọc bức thư.

Tôi bảo anh ấy sẽ mê chị. Chị bảo tôi nhắc lại điều tôi vừa nói và tôi nhắc lại. Chị hỏi khê:

- Sao em tin như thế?

Tôi thầm thì:

- Nếu em là đàn ông, em sẽ thế.

Chị hỏi tôi đã bao giờ ăn quả nổ chưa? Tôi hỏi quả nổ là quả gì? Chị bảo đó là một loại quả mọc ở miền Nam, khi chín nó tự nổ kêu đoành đoành như tiếng pháo. Chị bảo giờ đây tim chị đang nổ như thế. Tôi bảo tôi đang rất vui vì có tài. Chị bảo chắc chắn như thế bởi tôi đã làm chị mê mẩn và chị chịu ơn hai bàn tay tôi.

Tắt đèn pin, chúng tôi nhô đầu ra khỏi chần để thở. Tôi hỏi quả nổ có ăn được không? Chị bảo ăn được, có vị ngọt, những quả có cái vỏ xấu xí trông như con nhím. Tôi bảo, lần đầu tiên thấy chị, em không thể tin nổi chị có tấm lòng dịu dàng cởi mở đến vậy. Tôi bảo chị chính tấm lòng dịu dàng cởi mở này đã khiến tôi tự hỏi không biết chị có phải là phần tử trung kiên thực sự của Đảng hay chỉ là một kẻ giả hiệu cách mạng. Chị bảo:

- Mài bớt răng em cho bằng đi.

Qua màn, tôi thấy Lu xong công việc tẩy dấm chân mình. Lu đóng nút chai đứng dậy tắt đèn và leo lên giường mình. Nghiêm và tôi vẫn nằm thức trong bóng tối vì bị kích thích không ngủ được. Chúng tôi nghe tiếng Lu ngáy ngay. Ánh trăng nhợt nhạt màu hoa huệ dãi qua màn. Tôi nghe được tiếng thở của những người cùng phòng. Những con rắn quật mình vào thành vò dưới gầm giường.

Sự căng thẳng trở lại. Nó khuấy đảo tôi ghê gớm. Tôi cảm thấy đầu óc và cơ thể rời xa nhau. Đầu óc tôi muốn cố ngủ trong khi cơ thể tôi muốn nổi loạn. Không hiểu vì sao, tôi lại không muốn thấy rõ tại sao cơ thể tôi lại muốn nổi loạn. Tôi bị mê đi bởi một cảm giác nguy hiểm, một ngọn lửa, một phù chú.

Nghiêm quay đi khỏi tôi, thở dài. Tôi muốn lật người chị trở lại, những bất chợt tôi sợ. Một cái gì khác lạ kỳ quặc nổi dậy. Người tôi cứng đờ. Chị thì thầm. Tôi thì thảo:

- Có phải chị nói cái gì không?

Tôi nghe cả tiếng vọng của giọng tôi trong bóng tối. Chị thở dài và bảo:

- Tệ hại lắm...

Tôi đang chờ đợi chị nói đủ câu. Chị lặng im như cũng đang sợ chẳng kém gì.

Tôi bảo:

- Em đang đợi đây.

Chị nói:

- Thật tệ hại vì em không phải là một người đàn ông.

Chị lại thở dài, một tiếng thở dài nặng nề, chán nản. Tôi cảm giác như bị gục đổ. Chết thanh xuân trong tôi trỗi dậy can trường.

- Nếu em là đàn ông, chị sẽ làm gì?

Chị quay lại áp mặt vào lưng tôi và bảo chị sẽ làm đúng như tôi đã miêu tả trong thư. Hơi thở chị nóng hổi. Lòng mi chị cọ vào má tôi. Một dòng nóng ấm chảy ra từ chân đến đầu gối.

Chúng tôi nằm trong im lặng. Trong cơn sốt. Một chân chị ở giữa hai chân tôi. Vòng tay chúng tôi quấn quanh người nhau. Rồi như chính vào thời điểm đó chúng tôi tách nhau ra. Để làm giảm nhẹ sự bức bối, tôi bảo tôi đang muốn đọc lên một đoạn trong sách Đỏ.

- Đọc đi, tên cách mạng giả hiệu.

- Mao chủ tịch dạy chúng ta, - tôi bắt đầu - "Vẫn một tảng đá, nó vấp ngay phải ngón chân chính nó thay vì ngón chân người khác, đó là tất cả bọn phản động đều phải gánh chịu khi chúng cố sức chống lại lực lượng cách mạng".

- Đúng thế - Chị tiếp theo - Chị khi chúng ta tuân theo lời dạy của Mao chủ tịch, chúng ta mới có thể bất khả chiến bại.

Tôi bảo:

- Chúng ta phải tự phê bình thôi.

Chị bảo:

- Theo em, em nghĩ thế nào?

- Thú nhận!

- Vậy em hãy gột sạch tội lỗi trên ngực em đi.

- Tội của em hay của chị, hơi đồng chí bí thư?

Một ngôn ngữ cổ có nói: "Phúc đáo trùng lai". Mùa thu ấy là một vụ mùa có phép lạ.

Khi củ cải đường trên cánh đồng đã đủ ngọt và ăn được, chúng tôi phải báo cáo là nông dân địa phương đã ăn trộm củ cải đường của chúng tôi như thế nào? Chúng tôi sẽ gửi báo cáo lên ban chỉ huy nông trường để khỏi bị khiển trách về việc huy giảm trong thu hoạch. Nghiêm đã từng theo đường lối chính trị "Một mắt nhắm, một mắt mở", nghĩa là chị không quá chặt chẽ trong việc đính chính lại báo cáo. Thật ra chị thừa hiểu ai là tên ăn trộm. Chẳng phải là nông dân địa phương, chẳng phải chuột đồng mà chính là bản thân những người lính. Tôi là một trong số họ. Tiền lương tôi nhận được không đủ trang trải những khoản chi tiêu ăn uống, vài vậy lúc nhập nhoạng tối, tôi cũng trở thành tên ăn trộm. Tôi đào đất bới củ cải đường, củ cải và khoai lang.

Nghiêm vờ như không thấy chúng tôi. Thật ra chị còn bận việc riêng của chị. Chị bị lôi cuốn bởi lòng tin của chị vào liệu pháp châm cứu. Chị mang Tiểu Lục đến bệnh xá nông trường bên cạnh, bệnh xá nông trường Sao Đỏ, gặp nhóm bác sĩ giải phóng quân nhân dân đang về dạy châm cứu cho bác sĩ địa phương. Hai ngày một lần. Nghiêm lại mang Tiểu Lục đi và tối mang về. Chị dậy từ bốn rưỡi sáng, bế Tiểu Lục lên máy kéo, phóng chồm chồm về phía bệnh xá này cho mỗi đợt châm, rồi lại mang Tiểu Lục về, để cô ở nhà ăn lót dạ, còn bản thân chẳng ăn uống gì, bỏ ra đồng làm việc cho kịp với chúng tôi.

Tôi luôn mang theo chiếc bánh bao đại. Khi chị ra tới đồng, tôi đưa cho chị. Chị cắn ba miếng là hết cái bánh bao to cỡ bàn tay. Một hôm chị trở về, ướt sũng, bùn dính đầy quần áo. Chị bị ngã. Chị bảo chị ngã xuống nương cùng với cả máy kéo của mình. Nghiêm hét lên sung sướng. Chị bảo xúc động quá không nói được. Chị bảo phép lạ đã xảy ra. Tiểu Lục đã hồi phục thần trí. Nghiêm hô lên:

- Mao chủ tịch muôn năm.

Chị yêu cầu chúng tôi hô theo. Chúng tôi hô theo. Khi binh sĩ quây quanh chị để biết thêm tin tức, chị bảo chị đã yêu cầu để Tiểu Lục lại bệnh xá để theo dõi thêm. Chị bảo Tiểu Lục đã hát được một câu trong bài "Tổ quốc tôi" sáng nay. Ngày hôm đó chị gánh gầy hai đòn gánh, mỗi chuyến gần nửa tạ phân ra đồng.

Tối hôm đó, Nghiêm điều khiển, còn chúng tôi hát kinh kịch trong hội nghị học tập. Nhiệt tình của Nghiêm làm đại đội xúc động. Không ai chú ý đến Lu đứng riêng một góc lắt đầu. Mọi người đều hát "Không cái gì trên thế giới này cản trở được người cộng sản". Một trích đoạn từ vở Hồng đăng. Sau đó, lần đầu tiên Nghiêm chơi hồ cầm cống hiến cho mọi người. Chị được ngưỡng mộ và ca ngợi.

Tôi ngời đó hưởng niềm hạnh phúc của Nghiêm. Trong niềm hạnh phúc của chị tôi còn nghiệm thấy nỗi đau xé lòng của chị về Tiểu Lục. Tôi đề nghị tất cả hát bài "Tổ quốc tôi" để trời phạt ủng hộ Tiểu Lục. Nghiêm chơi một giai điệu trên hồ cầm. Những đứt dây đàn vì chị xiết quá mạnh. Chị xin lỗi mọi người. Lẽ ra thay dây mới, chị đặt đàn sang một bên và hát.

Giọng hát chị hết như tiếng hồ cầm. Chúng tôi không nhin được cười. Nghiêm không để ý. Chị hát bằng một giọng rất cao:

*Đó là đất nước vĩ đại của tôi.
Đó là nơi tôi sinh ra và lớn lên
Là xứ sở đẹp tuyệt vời
Mặt trời sáng chói khắp nơi
Khắp nơi gió xuân thổi.*

Niềm vui sướng của Nghiêm không được bao lâu. Không được một tuần. Khi Tiểu Lục trở về, cô trông vẫn thế, như loài thảo mộc. Việc châm cứu chỉ có tác dụng nhất thời, sau đó thần trí cô trở lại mờ dần. Nghiêm không chịu bỏ cuộc. Chị tiếp tục gửi Tiểu Lục đến bệnh xá. Một hôm máy kéo bị hỏng, chị cõng cô trên lưng hai giờ liền để tới bệnh xá. Hôm sau chị không dậy nổi đúng giờ, chị quá mệt. Tôi xin mang Tiểu Lục đi. Nghiêm khẳng khẳng đòi tự mình đi. Cuối cùng chúng tôi đành đi cùng nhau. Chúng tôi thay nhau cõng Tiểu Lục. Tiểu Lục ngủ như con lợn chết trên lưng chúng tôi. Trông cô thật hết hy vọng. Nghiêm bảo chị hãy còn may rủi cuối cùng, may rủi nhờ vào rắn. Tôi nói mình không tin điều đó có tác dụng thêm một lần nữa. Trong giọng nói chị vẫn tràn trề hy vọng, chị thật tội nghiệp.

Tôi đón máy kéo phóng đại đến đại đội 32 để gặp Báo Lý. Nghiêm cử tôi đi như đại diện cho đại đội chúng tôi để "trao đổi kinh nghiệm cách mạng". Tôi khá xúc động khi được cử đi làm nhiệm vụ, như thể gặp người yêu của chính tôi. Bức thư được gấp cẩn thận và để ở túi trong. Tôi cài khuy túi nhờ bị xóc trên xe, thư có thể rơi ra ngoài. Chốc chốc tôi lại kiểm tra xem có còn không. Tôi đã viết lại bức thư đêm trước. Nghiêm chìm đắm trong khi đọc bức thư. Rạng sáng chị đã dậy. Chị bảo tôi biến chị thành con người khác. Đúng tôi nghĩ như vậy. Chị trở nên dịu dàng hơn. Chị tốt với tất cả mọi người, kể cả với Lu. Binh lính hả hê, còn Lu thì khó hiểu.

Nghiêm cho đại đội nghỉ cả vào ngày không mưa. Còn chính chị lại cắt hàng đồng sậy suốt cả ngày. Khi chị thấy tôi, chị then thùng như thể tôi là Báo vậy. Tôi ngạc nhiên cả với tôi, sao cứ càng nghĩ nhiều hơn về chị? Tôi không thể cưỡng nổi. Tôi ngấm chị ăn tối, chị ăn mà đầu óc để đi đâu, như hất cơm vào miệng. Chị thường đắm đắm nhìn ra cánh đồng xa hoặc theo dõi một con rệp đang nhai chiếc khuy của hoa bông. Chị bảo nhà ăn cho thêm đường vào các đĩa. Chị mặc bộ đồ lót đỏ tươi vào ban đêm. Chị mỉm cười trong gương khi nghĩ quanh mình không có ai. Chị bảo tôi mua cho chị một lọ dấm khi tôi ra cửa hàng. Chị ngồi cùng Lu trước giờ đi ngủ, để tẩy chất kết vàng ở móng chân. Đôi khi chị hát kinh kịch cùng tôi và Lu. Chị hát nghe như tiếng hồ cầm, giọng chị như âm thanh dây đàn. Những người cùng phòng bảo họ thấy chẳng có gì khác nhau. Chị hét lên:

- Thế thì đã sao?

Những người cùng phòng trốn cả vào màn, tay bưng miệng và cười to hơn. Khi nhìn thấy Báo Lý, tôi ngạc nhiên vì sự lựa chọn của Nghiêm. Anh là phiên bản giống đực của Nghiêm, mắt to sâu, lông mày lười mác, tóc nhón và cứng như lông nhím. Anh không cao lớn và khỏe mạnh giống như tôi tưởng tượng. Anh khiến tôi nhớ tới một con vượn, hai cánh tay dài, hành động thoăn thoắt. Có lẽ vì vậy anh được lính tráng ca ngợi như một người lãnh đạo có nhiều thành tích. Tất cả đều gọi anh là Báo. Anh đáp lại họ một cách thân thiện. Anh đùa với họ và bảo họ đừng làm chết cây con khi xới đất. Anh có vẻ lúng túng sau khi tôi tuyên bố tôi từ đại đội bảy tới. Anh đưa mắt nhìn tôi.

Tôi nói:

- Tôi có thư cho anh. Thư của...

Anh có vẻ lúng túng trước khi nghe tôi đọc lên tên Nghiêm. Anh mỉm cười thiếu tự nhiên và nhìn quanh. Tay anh run run cầm bức thư tôi chìa ra. Anh cho luôn thư vào túi, nhìn quanh một lần nữa và dẫn tôi qua cánh đồng tới trụ sở làm việc của anh. Đại đội anh hình như được xây dựng nhiều hơn của chúng tôi. Lính nhiều tuổi hơn, lính đàn ông gầy hơn và lính đàn bà béo hơn chỗ chúng tôi. Họ đang giờ giải lao. Ruồi nhặng bay vù vù lên mùi phân. Lính đang nằm nghỉ trên bờ ruộng, mũ che lên mặt, mặt đất nóng ran như lò than.

Vừa rót cho tôi một tách trà, Báo vừa gọi phụ tá của mình, một người đàn bà thấp lùn. Anh bảo người đàn bà đến làm việc với tôi, còn anh bước ra ngoài. Người đàn bà lùn tự giới thiệu là

Hồng già. Chị bắt đầu đọc cho tôi nghe về việc cách mạng văn hóa tiến triển ra sao ở đại đội này. Chị dừng lại một lát nhìn tôi và nhắc tôi chưa ghi gì cả. Chị trợn mắt biểu lộ sự bất mãn. Tôi chẳng để ý mấy đến chị. Tôi sốt ruột đợi Báo quay lại. Tôi phải cố lắm mới khỏi nhìn ra cửa sổ. Cuối cùng Báo cũng quay lại. Chẳng có gì đặc biệt biểu lộ trên nét mặt, anh hỏi chúng tôi đã xong chưa.

-Ồ, vâng - tôi nói, hy vọng anh tổng khứ được Hồng già ra ngoài.

Những anh chẳng hề tỏ ra có ý định ấy. Anh hỏi liệu có còn chuyện gì khác tôi muốn biết nữa không. Tôi không hiểu tại sao anh lại phải hỏi như vậy, anh biết rõ tôi muốn gì cơ mà. Tôi ngồi đó chòng chọc nhìn anh. Anh nghịch một chiếc dây cao su. Anh có vẻ lo lắng. Chiếc dây cao su đứt và bắn vào mặt Hồng già. Chị thét lên và hai tay ôm má. Anh nói xin lỗi và rút một điều thuốc từ ngăn kéo. Anh châm thuốc rồi bung ngay trước khi có tàn thuốc. Hồng già nói chị có phải đi gọi máy kéo tới để chở tôi về không? Báo gật đầu. Tôi không thể nào tin nổi anh ta lại làm như vậy, những tôi không làm gì được.

Tôi lên máy kéo. Người lái máy kéo khởi động máy. Tôi nhìn Báo. Tôi thấy anh ta chẳng ưa nhìn chút nào. Báo nhìn đi đằng khác. Anh ta quá sợ bị người khác biết chuyện. Anh ta là một thằng hèn, tôi bắt đầu ghét anh ta, bởi Nghiêm đang đối mặt cùng với mạo hiểm ấy, và không run sợ, còn anh ta, một thằng đàn ông lại không có gan.

Đêm đó trong màn, Nghiêm hỏi tôi tình hình thăm viếng. Tôi sợ sẽ làm chị đau lòng khi nói rõ sự thật. Tôi bảo:

-Ồ, trông anh ấy có vẻ rất phấn khởi.

Nghiêm hỏi liệu anh ấy có viết thư trả lời không. Tôi gật đầu và nói có chứ bằng một giọng chắc chắn. Nghiêm hả lòng, chị yêu cầu tôi viết bức thư khác hộ chị. Tôi trao bốn bức thư trong hai tháng cho Báo. Anh ta không hề viết trả lại. Tôi trở nên thù ghét mỗi lần đến thăm anh. Tôi ước tôi có thể vụt anh như vụt một con bò đực sao cho anh si mê Nghiêm. Đôi lần, hình như anh muốn nói điều gì với tôi, nhưng anh luôn ngắt mạch đúng lúc dòng điện vừa tiếp xúc. Tôi nghĩ tại sao anh lại hành động kiểu rút lui như vậy. Anh thừa biết Nghiêm không quan tâm tới điều gì khác ngoài được cùng anh. Chị không thể giấu nổi cảm xúc của mình. Họ có thể bị bắt như Tiểu Lục và anh chàng tình nhân nghiện sách của cô. Họ sẽ bị mất địa vị của họ trong đảng. Nếu công khai tuyên bố tình yêu của họ, ban lãnh đạo nông trường sẽ cho họ nghỉ một ngày nào đó để cưới nhau và phân cho họ một căn phòng nhỏ ở trại như căn hộ vĩnh viễn của họ. Huyền thoại sẽ chấm hết. Cơ hội quay trở về Thượng Hải sẽ vĩnh viễn tiêu tan. Họ sẽ mang danh hiệu nông dân địa phương lúc chấp nhận như vậy. Chẳng lẽ đó là điều Báo mong cho đời mình? Tôi bất chợt nghi ngờ như vậy.

Tôi thấy buồn cho Nghiêm vì chị qua si tình. Đêm nào tôi cũng lắng nghe tiếng chị thì thầm và an ủi chị bằng cách dựng lên những câu chuyện về những điều thần diệu trong tình yêu. Tôi nhường hết phiếu đường của tôi cho chị vì chị là một tay nghiện đường. Chị ăn bánh ngô ngon lành chỉ bởi vì nó ngọt. Để tiếp tục ngủ chung với chị, tôi tiếp tục kiếm cơ thời tiết quá lạnh. Tôi bảo chị đừng giật màn vì màn bẩn khó nhìn vào trong. Khi đèn sáng, chúng tôi thấy rõ mọi vật trong phòng những không ai nhìn được chúng tôi.

Mặc dầu có nỗi buồn khổ trong tình yêu, trước mặt hàng ngũ quân lính, chị vẫn cứng cỏi như một tảng đá. Chị đem đại đội thi đua lao động với người hàng xóm của chúng tôi là nông trường Sao Đỏ. Chúng tôi đào một con mương. Công việc hoàn thành, Nghiêm được hàng ngàn người hoan nghênh. Đến đêm chị mềm rũ hơn chiếc bánh ướt. Tôi vui sướng khi chị đỏ mặt đọc những bức thư tôi viết. Tôi yêu cầu chị hãy tự hình dung mình là người đang yêu, nài chị nói cho tôi tỉ mỉ để tôi dùng viết lần sau. Chị cười gằn bảo:

- Em có biết nông dân địa phương mua hồng mòng thế nào không? Họ nắn xem quả nào mềm nhất, đó cũng là điều em đang làm với chị.

Tôi bảo tôi phải biết rõ các tình tiết, nếu không làm sao tôi có thể miêu tả được. Chị nói trí tưởng tượng của em để đâu. Tôi đáp người ta không thể tưởng tượng được bất cứ cái gì mà người ta không có cảm giác về cái ấy. Chị ấn ngón tay trở vào môi tôi bảo tôi im đi. Rồi chị thì thào bảo:

- Chị có cảm giác những không nói được thành lời.

Chị nắm lấy bàn tay tôi áp vào ngực chị. Chị yêu cầu tôi cảm nhận trái tim chị.

Tôi ước sao tôi là máu trong buồng tim này. Trong tiếng đập của trái tim chị, ngực chị nhô lên hạ xuống, tôi thấy cả một thành phố hỗn mang. Một sức mạnh huyền bí kéo tôi về phía chị. Tôi cảm thấy một ngọn lửa hồng chói lọi trỗi dậy trong tôi.

Nghiêm đang mặc chiếc áo sơ mi mỏng, và một chiếc nịt ngực bên trong. Chiếc áo màu rế cây, chiếc nịt ngực trắng toát. Chiếc quần lót đỏ tươi như đổ dầu vào lửa. Lúc chị uể oải ưỡn thẳng người, trái tim tôi lồng lên như điên dại.

Chị nhắm mắt kéo hai tay tôi áp hai má chị. Từ từ mở mắt chăm chú nhìn tôi. Đôi môi hé mở. Tôi không chịu được nữa, không chịu được cách chị nhìn tôi, như giọt nước lọt vào khe đá. Đam mê tràn trề trong đôi mắt chị.

Tôi cố nhìn đi chỗ khác. Tôi chăm chú nhìn lên đỉnh màn. Tôi nghe tiếng Lu ho. Lu đang ngồi vào bàn cách đó chừng một mét, tập trung nghiên cứu Mao. Lu lật trang.

Trong chần, hai tay Nghiêm quàng cổ tôi. Chị ôm chặt tôi thêm nữa, ngực chị áp vào vai tôi. Chị lật tôi quay về phía chị. Chị gỡ bím tóc ra, đưa một tay tôi gỡ nốt bím kia. Tôi vuốt mớ tóc xõa rời của chị bằng ngón tay tôi.

Tôi nghe tiếng Lu đánh răng. Lu khạc nhổ, rồi tắt đèn. Tôi đợi cho Lu ngáy. Nghiêm thì thào vào tai tôi, đọc mấy câu tôi viết trong thư. Chị là chiếc mầm mạ trong mùa hè khô cạn.

Tôi tiếp tục ném thư cho Báo hai tuần một lần. Anh nói: Cám ơn đã gửi thư và không có gì thêm nữa. Tôi trở về với Nghiêm hai bàn tay trắng. Một đêm tôi đang viết một bức thư khác, Nghiêm nằm bên tôi nước mắt đầm đìa. Chị nói chị biết hết những gì tôi kể cho chị nghe về Báo đều là bịa đặt. Chị bảo:

- Hai bàn tay em quá nhỏ không thể che lấp được mặt trời. Em biến chị thành con ngố.

Chị nhấn mạnh một cách bình tĩnh:

- Một con ngố đáng thương.

Tôi xé tan bức thư nhận tội. Tôi nói:

- Em phải làm thế vì em không biết làm gì khác, em xin lỗi bởi vì em đã cố bày đặt ra mọi chuyện.

Chị bảo:

- Em không có lỗi đâu.

Tôi bảo:

- Có thể anh ấy sợ, anh ấy cần nhiều thời gian hơn nữa.

Chị lắc đầu và mỉm cười buồn bã, chị bảo:

- Chị không được xinh đẹp đối với anh ấy, không được thông minh và không được nữ tính nữa. Chị là một con ngốc rẻ tiền. Chị ngu si và tất cả là như thế.

- Chị lấy chiếc gương ra và quay gương về phía chị. Sau một lúc ngắm kĩ trong gương, chị bảo chị thấy một khuôn mặt già nua và dãi dầu nắng gió. Chị bảo chị đã hai mươi năm, chị chẳng có gì ngoài danh hiệu địa vị vô dụng. Đó là những gì chị đáng được bởi vì trồng cây nào, ăn quả nấy. Chị xứng đáng được thưởng huân chương. Tôi không chịu nổi nỗi buồn của chị. Nó ám ảnh tôi khi chị nói chị chẳng có gì ngoài danh hiệu của Đảng. Chị có tôi chứ. Tôi ôm lấy chị, bỏ chiếc gương ra khỏi mặt chị. Tôi không thể nói bất cứ điều gì. Tôi muốn nói: Chị rất, rất đẹp. em ngưỡng mộ mọi điều trong chị. Nếu em là đàn ông em sẽ chết vì tình yêu của chị.

Vào khoảng bốn giờ chiều tôi đã có thể cho trung đội của tôi giải tán. Chúng tôi đang chữa một cây cầu. Chủ trương của tôi là mỗi khi công việc hoàn tất, họ được phép nghỉ phần thời gian còn lại. Binh lính thích tôi. Trong nhiều trường hợp những người đã làm xong phần việc của mình, thường lưu lại để giúp đỡ người khác, để đáp ứng lời kêu gọi của tôi "Tiến lên theo tinh thần tập thể cộng sản chủ nghĩa". Lu yêu cầu tôi phải thay đổi, và tôi buộc phải chấp nhận, những khi Lu không kiểm tra tôi vẫn làm theo cách của tôi.

Khi công việc xong tôi dạo bước qua cầu. Dọc bờ mương có một biểu ngữ khổng lồ viết bằng sơn trên vải căng trên cọc tre mập: "Làm việc hăng say, coi thường cái chết". Chúng tôi đã tự mình khai sinh con mương này trong mùa đông đầu tiên tới đây, khoảng gần một năm nay. Tôi cảm thấy kiêu hãnh mỗi lần dạo bộ dọc bờ mương.

Nhưng vào cái ngày đặc biệt này, khi tôi đang qua cầu, chợt nghe có tiếng người chở đồ và dân địa phương gọi tôi từ con đò. Ông ta bảo tôi đến mau lên, ông ta phát hiện ra cái xác một người chết đuối. Tôi chạy xuống thuyền. Một xác đàn bà. Người lái đò lật ngửa cái xác như lật một quả trứng trong cái xoong nhỏ. Trước mặt tôi là Tiểu Lục. Tôi lịm đi. Mặt cô trương lên, đầu cô căng phồng như một quả bí ngô, có những vết nứt ở chân và tay cô. Người lái đò nói:

- Hình như cô ấy lên cơn, cô thấy nhiều vết nứt chứ? Cô ấy đã vật lộn những bị vướng trong rong rêu.

Tôi đứng bất động.

Một người nào đó đã mang tin về cho Nghiêm. Chị từ trên cầu bổ xuống như một con ngựa điên, tóc lật hết về đằng sau, mặt chị xanh xám, bầm lên như bị đánh. Chị không chịu nghe người lái đò bảo chị, hà hơi thổi ngạt bây giờ là vô ích, chết mấy tiếng đồng hồ rồi còn gì? Nghiêm vẫn không thôi ấn ngực Tiểu Lục. Mồ hôi ròng ròng nhỏ từ tóc xuống, áo chị ướt đầm, chị không chịu dừng cho đến khi hoàn toàn kiệt sức.

Ban chỉ huy nông trường tổ chức một lễ tưởng niệm đặc biệt Tiểu Lục. Cô được suy tôn như một đồng chí xuất sắc, và được truy tặng danh hiệu đoàn viên thanh niên cộng sản. Bà của Tiểu Lục tới tham dự lễ tưởng niệm. Bà đẹp như cháu gái của bà, vẻ mặt kiêu diễm của một nghệ sĩ opera. Bà ôm chặt Tiểu Lục, không có giọt nước mắt nào trong mắt bà. Mặt bà nhợt nhạt hơn cả mặt người chết. Lu đại diện cho Đảng bộ nông trường trao cho bà một tấm séc năm trăm đồng coi như đồ phúng viếng. Bà của Tiểu Lục cầm tấm séc nhìn trừng trừng vào đấy.

Nghiêm đột ngột bỏ đi. Bữa tối không thấy chị về. Tôi tìm chị khắp nơi, cuối cùng thấy chị ngồi dưới chiếc cầu. Chiếc vò chị dùng để nhốt rắn bên cạnh chị. Vài hôm trước chị vui sướng bảo tôi, chị sắp bắt đủ số rắn - một trăm con rắn - và hi vọng Tiểu Lục sẽ hồi phục tinh thần một cách thần kỳ.

Tôi bước lại gần và thấy chị chặt đầu từng con rắn một. Máu rắn tím sẫm bắn đầy mặt và bộ quần phục của chị. Khi tất cả số rắn đã bị chặt đầu, chị nhấc chiếc vỏ lên và đập tan.

Tôi chạy tới ôm lấy chị, chị gục vào đầu gối tôi. Tôi ôm chị và chị bắt đầu gào khóc.

*

* *

Sau cái chết của Tiểu Lục, Nghiêm không còn là người chỉ huy, bí thư Đảng như tôi biết nữa. Chị làm tôi cũng thay đổi theo chị. Chúng tôi thảo luận lý do tại sao chúng tôi mất đi vĩnh viễn cảnh "Tương lai chói lọi" mà đảng vạch ra. Chúng tôi tự hỏi tại sao mỗi ngày chúng tôi lại nghèo đi trong khi chúng tôi làm việc vô cùng gian khổ trên mảnh đất này. Lương tháng hai mươi tư đồng của chúng tôi hầu như không đủ cho thực phẩm, dầu đốt và giấy vệ sinh. Tôi không bao giờ đủ khả năng mua quần áo mới cho mình. Chúng tôi tiêu phí cả phần đời còn lại của mình như thế này ư? Thật hài hước và cay đắng. Nông trường Lửa Đỏ là hình mẫu của kinh tế tập thể cộng sản xã hội chủ nghĩa, ngọn sóng của tương lai. Đó là một trong mười nông trường vùng viễn đông Trung Quốc: Sao Đỏ, Công Viên Đỏ, 4 tháng 5, 7 tháng 5, Tiên Phong, Biển Đông, Trường Chinh, Gió Đông, Mùa Gặt Biển và nông trường chúng tôi - với tổng số hơn hai trăm nghìn thanh niên thành phố về sống và làm việc ở đây, không đủ trồng trọt lương thực và nuôi chính bản thân mình. Hàng năm các nông trường đều dựa vào sự hỗ trợ lương thực của Nhà nước. Và Chính phủ đã nói rõ cho các ban lãnh đạo các nông trường là năm tới chúng tôi sẽ không được nhận thêm sự giúp đỡ nào nữa. Chúng tôi tự hỏi, thực ra khi chúng tôi hô "Đổ mồ hôi nhiều, tăng thêm thu hoạch để ủng hộ cách mạng toàn thế giới!" có nghĩa thế nào.

Nghiêm mất hết hứng thú trong việc điều khiển các cuộc học tập chính trị. Chị trở nên ốm yếu và sầu não. Chúng tôi cãi nhau, chị nói chị muốn rời bỏ vị trí của chị. Chị bảo chị không còn là người thích hợp cho công việc này, Lu làm việc đó tốt hơn. Tôi bảo tôi không thích nhìn thấy chị trở nên bạc nhược. Sự mất tinh thần này không cứu được chúng tôi. Chị bảo rời bỏ là lối thoát của chị. Tôi nói:

- Điều gì sẽ xảy ra sau khi chị dời bỏ và Lu nắm quyền? Chúng ta còn ngủ chung được với nhau nữa hay không?

Chị bảo:

- Chị không biết là em yêu quyền lực của chị hơn em yêu chị đấy.

Tôi nói:

- Vấn đề ở đây không phải là quyền lực trong tay chị mà là cuộc đời của chúng tôi. Chị không thể làm nó tốt đẹp hơn những chị có thể làm nó tồi tệ hơn.

Chị bảo đời chị là một sự phí hoài, đây là một cái nhà tù.

Tôi nói:

- Vậy chúng ta có thể đi đâu. Làm sao chúng ta trốn thoát? Lưới ở trên và bẫy ở dưới. Chạy là chúng ta chết. Ông Mao và Đảng đã định đoạt số phận của chúng ta, chúng ta phải gánh chịu.

Nghiêm phải đi dự một lớp học chính trị đặc biệt bảy ngày ở ban chỉ huy nông trường. Tôi ngủ một mình, lòng trở nên ngổn ngang. Tôi sợ mất chị khi chị và Báo được gặp nhau. Đó là một cảm xúc kỳ quặc, một cảm xúc bối rối triền miên. Đêm đêm tôi lại mơ tưởng đến Nghiêm. Tôi

ngóng nhìn về phía mặt trời lặn khi ngày tàn. Chị trở thành tình nhân của tôi trong xa vắng. Mỗi khi mặt trời lặn, một cảm xúc mới nảy sinh về chị. Sắc màu của nó xóa hết bóng tối trong lòng tôi.

*
* *

Tôi viết thư cho cha mẹ tôi ở Thượng Hải. Tôi kể cho bố mẹ nghe về bí thư Đảng, đại đội trưởng Nghiêm. Tôi nói chúng tôi là bạn rất tốt của nhau. Chị là một chỉ huy tuyệt vời. Chị giống như một cây đại thụ cành lá xum xuê, rợp mát và tôi được hưởng không khí mát mẻ dưới bóng cây này. Đó là điều mà còn lâu tôi mới cắt nghĩa nổi cho bản thân tôi. Tôi bảo bố mẹ tôi nông trường tốt và tôi khỏe. Tôi ngỏ ý vài bậc cha mẹ những người cùng phòng có đến thăm, mặc dầu nông trường không đáng chuyên đi xa như thế.

Mẹ tôi tới thăm tôi thay vì viết thư trở lại. Tôi đang giữa lúc phun thuốc trừ sâu. Phong Lan bảo tôi mẹ tôi đã đến. Tôi không tin chị nói. Chị chỉ tay về phía người đàn bà quần áo bụi bặm trên lối đi. Chị nói:

- Nào bảo tôi nói dối nữa đi.

Tôi tháo bình thuốc sâu ra, bước về phía mẹ tôi:

- Mẹ - tôi nói - ai bảo mẹ tới đây?

Mẹ mỉm cười nói:

- Một người mẹ luôn tìm được đứa con của mình.

Tôi quỳ xuống tháo giày cho mẹ, chân mẹ sưng vù. Tôi rót cho mẹ một bát nước. Mẹ hỏi cái bình thuốc han gỉ này nặng bao nhiêu? Tôi nói khoảng ba chục cân. Mẹ bảo:

- Lưng con ướt sũng.

Tôi nói:

- Con biết.

Mẹ bảo:

- Con làm việc vất vả thế là tốt.

Tôi bảo mẹ tôi là trung đội trưởng.

Mẹ bảo mẹ tự hào. Tôi bảo rất sung sướng. Mẹ bảo mẹ không mang theo cái gì vì Hòa vừa tốt nghiệp trường trung học và được phân công về một trường học nghề nội trú. Hộ khẩu thường trú của nó ở Thượng Hải cũng bị cắt rồi. Bố mẹ không có tiền mua chăn mới cho nó, nó vẫn dùng cái chăn con để lại.

- Sống đạm bạc cũng tốt, con nghĩ vậy không?

Tôi hỏi:

- San Hô thế nào? Liệu nó có được phân công về một xí nghiệp không?

Mẹ gặt đầu và mẹ bảo nó vốn đang cầu khẩn để xảy ra điều đó.

- Nhưng thật khổ tâm khi phải nói như thế - Mẹ lắc đầu - San Hô nó sợ bị đưa đi xa. Người của nhà trường nói nếu chúng mình được thể tạng yếu ớt, cơ hội ở lại Thượng Hải của nó sẽ tốt hơn nhiều. San Hô không chịu để bác sĩ khám khi nó bị kiết lỵ nặng. Nó cố làm hư hại ruột nó để được thiếu sức khỏe. Thật là ngu xuẩn, nhưng bố mẹ không ngăn nổi nó. Rất nhiều thanh niên trong khu phố cũng làm như vậy. Chúng sợ bị phân công về các nông trường. San Hô rất bất hạnh. Nó bảo nó chẳng bao giờ mong được sinh ra, nó nói thẳng vào mặt mẹ như vậy. Con tôi nói thể thẳng vào mặt tôi.

Đêm đó tôi xếp mẹ ngủ ở giường Nghiêm. Tôi muốn nói chuyện với mẹ nhưng trong giây phút quá buồn ngủ, tôi đập đầu phải cột. Sáng hôm sau mẹ bảo mẹ nên về thì hơn. Mẹ bảo tôi không nên buồn vì bản thân mình. Nó chứng tỏ sự yếu đuối và sự có mặt của mẹ có thể làm tăng sự yếu đuối, đó không phải là chủ định của mẹ khi có mặt ở đây. Tôi không nói nổi rằng tôi không cảm thấy mình yếu đuối. Tôi không thể nói nổi cách cư xử của tôi sẽ không ảnh hưởng đến những người khác. Tôi muốn khóc trong vòng tay mẹ tôi, nhưng tôi đã là người lớn ngay từ tuổi lên năm. Mẹ cần phải thấy tôi khỏe mạnh, nếu không mẹ không sống nổi. Mẹ phụ thuộc vào tôi. Tôi hỏi mẹ có thích tôi dẫn đi quanh nông trường một lượt không? Mẹ bảo mẹ thấy thế là đủ. Miền đất mặn cần cỗi này như vậy là đủ rồi. Mẹ bảo giờ là lúc mẹ phải về.

Mẹ không hỏi về Nghiêm, về cái giường mẹ ngủ đêm trước. Tôi cứ mong mẹ hỏi. Tôi mong tôi có thể kể cho mẹ nghe nhiều điều về cuộc đời thực của tôi nhưng mẹ không hỏi. Tôi hiểu danh dự bí thư Đảng của Nghiêm chính là lý do, mẹ sợ các bí thư Đảng. Mẹ là nạn nhân của mỗi người trong họ. Mẹ phải chạy xa trước khi tôi giới thiệu Nghiêm.

Mẹ không chịu để tôi tiễn mẹ đến bến xe bus của nông trường. Mẹ một mực như vậy. Mẹ bước đi trong bụi đất. Mặc dù Lu không chấp nhận cho tôi được phép vài giờ vắng mặt, tôi vẫn đi theo mẹ qua cánh đồng bông. Được dăm cây số, mẹ vẫn không nghỉ. Mẹ phải đi khỏi những gì mẹ đã trông thấy. Miền đất này, những đứa con gái của Thượng Hải này, cái nhà tù này. Mẹ chạy trốn như một đứa trẻ con. Tôi đuổi kịp mẹ khi mẹ tới bến xe bus. Trông mẹ già hơn tuổi rất nhiều. Mẹ mới bốn ba tuổi nhưng trông phải khoảng sáu mươi tuổi hoặc già hơn.

Khi xe bus chở mẹ đi rồi, tôi chạy vào cánh đồng bông. Tôi thấy kiệt sức và nằm vật lưng xuống. Tôi khóc và gọi tên Nghiêm.

*

**

Vào ngày chị hẹn chị trở về, tôi đi bộ mấy cây số để đón chị. Khi chiếc máy kéo hiện ra ở chỗ ngã tư, tim tôi như thể chồm khỏi miệng tôi. Chị nhảy xuống chạy về phía tôi. Khăn quàng bay đi, chiếc máy kéo đi khỏi. Đứng trước mặt tôi, chị thật xinh gái trong bộ quân phục.

- Chị có gặp anh ấy không? - Tôi hỏi, nhặt chiếc khăn và đưa cho chị.

- Báo ấy à?

Chị mỉm cười lấy chiếc khăn.

- Thế nào? - Tôi hỏi.

Chị yêu cầu tôi đừng nhắc đến cái tên Báo ấy bao giờ nữa trong cuộc trò chuyện của chúng tôi.

- Thế là hết và chẳng bao giờ nó xảy ra.

Tôi hỏi:

- Cái gì xảy ra?

Chị nói:

- Chẳng cái gì cả. Chúng mình không biết nhau. Chúng mình là những kẻ xa lạ như trước đây.

- Anh ta có đấy không? - Tôi sốt ruột.

- Có, anh ta có.

- Có nói chuyện gì với nhau không?

- Có, chúng mình nói xin chào.

- Còn gì nữa.

- Gì cái gì nữa? Chúng mình đọc báo cáo đại đội mình, thế thôi.

Chị không có vẻ khổ tâm. Nỗi đau khổ yêu thương đã qua rồi. Chị nói:

- Lãnh tụ vĩ đại Mao chủ tịch đã dạy chúng ta: "người vô sản trước tiên phải giải phóng được bản thân mới giải phóng được thế giới".

Chị véo mũi tôi.

Tôi bảo:

- Chị có mùi xà phòng.

Chị bảo chị tắm ở sở chỉ huy. Đó là chế độ đặc biệt cho các bí thư. Chị có vẻ có chút quan trọng khi kể lại với tôi. Chị bảo chị có lẽ sớm bị rời khỏi đại đội.

Tôi nhắm mắt và thu mình trong vòng tay chị. Chị ôm tôi chặt hơn nữa. Chúng tôi nằm im một lúc lâu. Tôi nói:

- Em chỉ ước lúc này em là một người đàn ông.

Chị bảo chị biết điều đó. Chị ôm tôi chặt hơn nữa. Tôi lắng nghe tiếng đập rộn rã của con tim chị. Chúng tôi vờ như không thấy buồn. Chúng tôi dừng cảm.

Chị đã bảo tôi chị bị phân công về một đại đội rất xa đây, đại đội 30. Họ cần một bí thư, một chỉ huy lãnh đạo tám trăm thanh niên.

- Tại sao là chị? Tại sao không là Lu?

Chị bảo tôi:

- Đó là mệnh lệnh. Chị không thuộc bản thân mình.

Tôi hỏi liệu đại đội có ở xa đây lắm không. Chị bảo chị sợ rằng rất xa. Tôi hỏi về điều kiện đất đai ở đấy. Chị bảo thật khủng khiếp, cũng như ở đây, thật ra, còn tệ hơn vì nó sát biển quá. Tôi hỏi chị có muốn đi không? Chị bảo chị chẳng có chút tin tưởng nào để chinh phục miền đất ấy.

Chị nói không hiểu sao chị trở nên vô cùng lo sợ, chị nói chị không muốn xa tôi. Chị mỉm cười buồn rầu đọc lên một ngân ngữ: "Khi khách bỏ đi rồi, trà sẽ nguội lạnh ngay". Tôi bảo tách trà của tôi sẽ không bao giờ nguội được.

Lu tắt đèn rất sớm. Đại đội trải qua một ngày gặt lúa rất dài. Tiếng ngáy trong phòng nổi lên, chìm xuống. Tôi đang ngắm ánh trăng thì hai bàn tay Nghiêm dịu dàng sờ vuốt mặt tôi rồi mơn man cổ, vai tôi. Chị bảo phải rời xa tôi chị đau khổ lắm. Nước mắt trào lên hai mắt tôi. Tôi lại nghĩ tới Tiểu Lục và tay đàn ông sách vở. Niềm vui và cái giá họ phải trả. Tôi khóc. Nghiêm an ủi tôi. Chị nói chính bản thân chị cũng không ngăn nổi. Con khát của chị thật kinh khủng.

Chị kéo chăn đắp cho chúng tôi. Chúng tôi thở hơi thở của nhau. Chị kéo hai tay tôi sờ vào ngực chị. Chị vuốt ve tôi, người chị run lên. Chị thầm thì nói rằng chị ước ao có thể nói cho tôi nghe tôi làm chị hạnh phúc biết nhường nào. Tôi hỏi tôi có là Báo đối với chị chẳng. Chị ôm gọn tôi bằng hai cánh tay và bảo:

- Không bao giờ là Báo cả. Chính em đã tạo ra Báo.

Tôi bảo việc đó là do chị phân công tôi làm. Chị nói:

- Em đã làm việc rất tốt.

Tôi hỏi chúng ta có biết liệu chúng ta đang làm gì hay không. Chị bảo chị không biết gì ngoài cuốn sách Đỏ. Tôi hỏi có phải dẫn câu nào vào cảnh ngộ này. Chị đọc "người ta học chiến tranh bằng chiến tranh".

Tôi nói tôi không nhìn rõ chị, vì nước mắt của tôi cứ trào lên. Chị thì thào:

- Lúc này em hãy quên việc chị ra đi đi.

Tôi nói tôi không thể. Chị bảo:

- Chị muốn em vâng lời chị. Em luôn luôn làm tốt khi em vâng lời chị.

Chị liếm nước mắt cho tôi và bảo vì vậy mà chị nhớ về chúng tôi biết chừng nào.

Tôi từ từ luồn tay qua áo chị. Chị kéo ngón tay tôi cởi khuy nút ngực chị. Khuy chặt quá, nắm cái cả thấy. Rốt cuộc khuy cuối cùng cũng tuột ra. Lúc sờ lên hai bầu vú chị, tôi thấy bị một cú choáng ngọt lịm. Tim tôi đập loạn xạ. Một con ngựa hoang đứt cương. Chị thì thào một cái gì đó tôi không thể nào nghe nổi. Chị như tuyết đang tan. Tôi không biết rõ tôi đang diễn vai gì đây nữa: một người đàn ông tưởng tượng hay chính bản thân tôi. Tôi bị cuốn vào chị. Con ngựa vẫn cứ phi hoang dã. Tôi đi tới nơi mặt trời mọc. Môi chị đỏ thắm như màu cà chua. Như có trận cuồng phong hòa cùng sấm dậy trong tôi. Tôi cũng bị đồng ám bởi dục vọng. Tôi muốn được sờ nắn, hai tay chị mơn man bầu vú tôi. Đầu óc tôi điên dại. Những giác quan của tôi đồ dại réo lên trong ngọn lửa điên cuồng. Tôi xin chị ghì chặt tôi thêm nữa. Tôi nghe một giọng nói nhỏ nhỏ phía sau tôi yêu cầu tôi đừng nói nữa. Tôi đang do dự, môi chị sát môi tôi và bắt đầu hôn cuồng nhiệt. Tiếng nhỏ nhẹ kia biến mất. Trong âu yếm tôi không còn thấy mình đâu nữa.

*

* *

Nghiêm không đi đại đội 30. Mệnh lệnh được đình hoãn, bởi sở chỉ huy không thể nổi ống nước tới đây. Chúng tôi hô: "Mao chủ tịch muôn năm" khi được biết tin ấy. Lu có vẻ không vui. Nếu Nghiêm đi Lu sẽ chiếm được vị trí của Nghiêm. Lu nói đây là tại trời mưa. Mưa nhiều quá

làm vừa cả vận may của Lu đi.

Bấy giờ là tháng năm. Vụ thu hoạch đã xong. Năm tháng trước, sở chỉ huy đã ra lệnh cho các lãnh đạo đại đội phải chú ý đến ý thức chính trị binh sĩ của mình. Chỉ khi tư tưởng tiến bộ về chính trị thì số lượng và chất lượng sản xuất mới tiến tới được. Đó là then chốt của thành tích kinh tế của chúng ta. Lu đọc to lời giáo huấn ấy cho đại đội. Lu yêu cầu mỗi người phải phát biểu ý kiến tại cuộc họp tự phê bình vào buổi tối. Lu tỏ ra tức giận trong suốt những cuộc họp này khi mà như thường lệ, hai phần ba số người ngủ gà ngủ gật. Lu nói, phải có kẻ thù giai cấp ẩn nấp trong hàng ngũ binh sĩ. Chúng ta cần xiết chặt sợi dây đấu tranh giai cấp trong tư tưởng chúng ta để mãi mãi là bất khả chiến bại.

Thúc chúng tôi làm việc cật lực hơn. Lu đồng thời lệnh xuống:

- Mỗi người chỉ được phép đi đại, ỉa hai lần trong giờ làm việc và được nghỉ trong nhà nghỉ không quá năm phút. Ai vi phạm luật lệ đó sẽ bị phê bình nghiêm khắc.

Khi Lu yêu cầu Nghiêm nói chuyện với quần chúng, Nghiêm bước tới trước đội ngũ và nói:

- Xin nhắc lại theo tôi: Mao chủ tịch dạy chúng ta: "Hãy tin tưởng quần chúng".

Chưa đầy một phút chị giải tán cuộc họp. Lu bảo:

- Nếu xà không thẳng, chúng ta đừng mong cột không xiêu vẹo.

Nghiêm nói:

- Vấn đề của chị là gì vậy?

Quạt bút lên sổ tay của mình, Lu nói:

- Đồng chí bí thư, tôi nghĩ đồng chí đã để mối xông đầu óc của đồng chí mất rồi.

- Thế hả? - Nghiêm nhìn Lu bằng đuôi con mắt - Chị có biết tôi đã lấy mối ở đâu không? Ở chị đấy, chị chứa đầy mối trong đầu chị. Chị chẳng có một chiếc xà hay chiếc cột sạch sẽ nào trong đầu óc của chị. Chúng đã xông hết từ lâu rồi. Và bây giờ đàn mối của chị đang đói, chúng bò ra khỏi mắt chị, lỗ tai chị, lỗ mũi chị và cái lỗ phờ của chị để xông vào nhà của người khác.

Nghiêm bước đi mặc cho Lu bầm tím mặt.

Mặc cho việc tôi vin có thời tiết lạnh trở nên ít đáng tin cậy, tôi vẫn ngủ với Nghiêm, vượt khỏi thông lệ. Lu trở nên khó chịu. Lu bảo việc hai người tách mình ra với người khác là không lành mạnh. Trong cuộc họp Đảng viên, Lu đã vạch ra Nghiêm buông thả kỷ luật cá nhân và đang phát triển khuynh hướng nguy hiểm về phía chủ nghĩa xét lại. Lu phê bình Nghiêm đã tự cách ly khỏi quần chúng và hình thành một bè phái chính trị. Nghiêm bảo tôi mặc xác Lu. Chị gọi Lu là con rệp chính trị.

Một buổi chiều, tôi thấy giường tôi bị kiểm tra. Sau đó ban đêm tôi lại thấy Lu ngừng ngáy. Tôi không rõ có phải Lu đang rình nghe chúng tôi không. Hôm sau, Lu tới bảo muốn nói chuyện với tôi. Lu hỏi tôi làm gì với Nghiêm ở xưởng gạch. Tôi nói:

- Chúng tôi chơi hồ cào.

Lu bảo:

- Chỉ có thể thôi à?

Mắt Lu bảo với tôi rằng Lu không tin một chút nào về việc này.

- Cô biết được quần chúng báo cáo về hai người chứ?

Lu luôn luôn dùng quần chúng làm chỗ dựa cho những gì Lu muốn nói. Tôi bảo rất tiếc tôi không hiểu chị. Lu bảo:

- Tôi cam đoan cô hoàn toàn hiểu tôi - Lu mỉm cười - Tôi để ý thấy hai người mặc quần áo của nhau.

- Đúng vậy, Nghiêm và tôi lưu tâm đến việc làm sao cho mình đẹp hơn, đúng là chúng tôi mặc quần áo của nhau, tôi còn thắt cả chiếc dây lưng rộng bản hơn bảy phân của chị ấy. - Tôi bảo Lu - Đây là vấn đề ư?

Lu không trả lời tôi, bước đi với nụ cười sẽ biết tay nhau. Ngay đêm đó, một khẩu hiệu mới xuất hiện trên tường nhà ăn: "Hãy cảnh giác với những biểu hiện mới của đấu tranh giai cấp". Trong cuộc họp tối, Lu phát biểu kêu gọi chú ý tới "Những kẻ dối trá giấu mặt trong hàng ngũ vô sản". Lu nhấn mạnh đại đội sẽ không cho phép một hạt phân chuột nào làm ôi thùng cháo. Cũng đêm đó, Nghiêm bảo tôi rằng Lu đã bí mật đề nghị Đảng bộ cấp trên chấp thuận việc kiểm tra đêm từng màn một. Nghiêm bảo chúng tôi hãy dừng việc ngủ chung.

- Em phải nghe chị - Nghiêm nói nghiêm túc.

Tôi bảo được thôi những sau đêm nay. Nghiêm ghì tôi trong hai cánh tay mình, tôi cảm thấy như chị sắp làm gãy xương sườn tôi.

Rạng sáng hôm sau, tôi bị thức giấc bởi một hơi thở xa lạ trên mặt tôi. Tôi hé mắt nhìn thấy một cái đầu mờ mờ lắc lư trên mặt tôi, tôi hết hồn: đó là Lu. Lu đang đứng trong màn chúng tôi, theo dõi chúng tôi.

Tim tôi giật thót. Tôi cố giữ bình tĩnh. Tôi nhắm mắt giả vờ vẫn còn ngủ. Tôi bắt đầu run lên, nếu Lu lật chăn, Nghiêm và tôi sẽ phơi ra trần truồng. Lu có thể bắt giữ chúng tôi ngay lập tức. Tôi cảm thấy Lu thở mạnh lên. Những ngón tay tôi dưới chăn đã giữ thật chặt mép chăn. Tôi cầu khẩn - khẩn cái gì tôi cũng không biết nữa. Chỉ biết cầu khẩn. Tôi cảm thấy đầu Lu mỗi lúc một gần mặt tôi hơn. Tay Lu luồn tận cổ tôi, sờ vào mép chăn. Nghiêm trở mình quay mặt vào tường vẫn ngủ. Bóng Lu tuồn ra khỏi màn. Tôi như bị tê liệt. Tôi tôi mở mắt, Lu đã đi khỏi.

Lu thôi không hỏi thêm câu nào nữa. Và tôi để ý thấy mình bị theo dõi hoặc bởi Lu hoặc bởi và người tin cậy của Lu, bất cứ chỗ nào. Tôi trở thành mục tiêu của Lu để tấn công Nghiêm.

Không được ngủ bên Nghiêm quả thật nặng nề. Ngày giờ trở nên vô nghĩa. Nghiêm hoạt động bền bỉ hơn trước. Chị kéo Lu làm việc đôi với chị trong việc khênh đá. Để làm kiệt sức Lu, chị bê một thùng đầy và bước đi thật nhanh bằng hết sức chị. Mặc dầu cong người như một con tôm khi làm cùng chị, Lu không hề kêu ca. Như thể biết có ngày Lu sẽ thắng. Lu chịu đau nhức hầu như vui vẻ. Đôi lần tôi thấy ban đêm Lu lau nước mắt trong khi ghi chép, học tập.

- Cô biết không, tôi thực sự không quan tâm tới việc thân thể mình bị treo dốc ngược hoặc móng mình bị một chiếc kim châm - Lu ngẩng đầu khỏi cuốn sổ tay, bảo tôi với một nụ cười châm biếm - Tin tưởng là tất cả những gì tôi cần.

Ba tuần sau, một chiều khi làm việc xong không có mặt ai trong phòng, tôi xin Nghiêm thôi đừng hành hạ Lu. Tôi yêu cầu chị nghĩ tới các hậu quả. Tôi bảo:

- Đừng quên rằng con chó sẽ chồm qua tường nếu bị dồn vào một góc.

Nghiêm đẩy tôi vào cửa và bảo:

- Lu muốn quyền lực, Lu muốn hất chị ra khỏi địa vị của chị. Vậy chị tốt hay không tốt với mục đích gì đâu, mục đích là kẻ thù của chị cơ mà. Mục đích rõ tất cả là bề gãy được em sẽ bề gãy được chị.

Nghiêm bảo tôi, hai tuần trước chị giới thiệu tôi vào Đảng lên ban chỉ huy nông trường. Lu bỏ phiếu chống. Lu không cho phép hồ mọc thêm cánh. Nghiêm bảo tôi:

- Em có hiểu không? Em là đôi cánh của chị.

Tôi bảo thực ra tôi không quan tâm đến việc vào Đảng chút nào. Nghiêm nói:

- Nhưng em cần thiết là một Đảng viên, đó là vũ khí cho tương lai của em.

Tôi bảo:

- Nhưng Lu chống lại thì chị làm gì được?

- "Mi đừng đến ta ta ắt đừng đến mi" - Nghiêm đọc lời dạy của Mao và nói tiếp: - Chiều nay chị lên ban chỉ huy, thủ trưởng muốn thảo luận việc đề bạt Lu với chị. Chị cũng làm cái điều Lu từng làm với em như thế với Lu. Chị nhặt vài cái xương ra khỏi món trứng lộn của mục. Việc đó có kết quả, thủ trưởng gạt bỏ đề bạt ấy.

Tôi hỏi chị định làm gì với sự căm ghét của Lu. Chị bảo chị chẳng thêm quan tâm tới việc Lu tự bản thân mình đã là một con chó bị dồn vào góc tường. Chúng tôi dạo chơi trên một con đường mù mịt sương, chân bước trên sương cỏ. Tôi bảo tôi mệt với cuộc sống, và tôi ghét việc tồn tại như một viên đạn nằm trong ổ súng. Nghiêm bảo chị cũng cảm thấy như vậy. Chị nói:

- Nhưng chiến đấu còn tốt hơn là để bị lột da sống. Chúng ta hi sinh vào thời buổi này, đây là số phận rồi. Nếu em không thể trở về rúc vào lòng mẹ được thì tốt nhất em hãy học để trở thành một chiến binh giỏi.

Ngày nghỉ tết nguyên tiêu đã tới. Để thể hiện là những tấm gương tốt cho chiến sĩ, Nghiêm và tôi tình nguyện ở lại canh giữ tài sản cho mọi người qua mấy ngày nghỉ, để chúng tôi có thời gian được gần nhau. Rạng sáng, sau khi người lính cuối cùng đã rời khỏi trại, tôi và Nghiêm ra đồng đào củ cải và cắt súp Phong Lan. Đêm đó chúng tôi nấu món súp ngon tuyệt vời.

Ăn tối xong, trời đã khá tối, tôi và Nghiêm đi dạo một đoạn dài trong cánh đồng băng giá. Tôi hoàn toàn cảm thấy yên bình cả về thể xác lẫn tinh thần. Tôi nhìn Nghiêm, dáng dấp kiên cường của chị nổi lên trong bầu trời đen tối. Chị là một nữ thần bằng thép. Một lần nữa tôi lại cảm thấy tôn phục chị và điều đó làm tôi không nói nên lời. Tôi dạo bước kề vai cùng chị. Chị nhìn ra ngoài khoảng xa xăm, đắm nhìn vào trong suy nghĩ. Khi trời lạnh buốt, tôi thở sâu. Tôi tin Nghiêm đang nghĩ về tương lai tươi sáng của chị và của tôi. Tôi cảm thấy trống trải khi hướng theo ý nghĩ của chị. Chúng tôi kiểm soát được một chút tương lai riêng nào của mỗi chúng tôi không? Không gì hết. Cuộc đời chúng tôi đang sống, tương lai đã được ấn định, hệt như cha mẹ chúng tôi, một nghề cho cả đời người - một ốc vít trong guồng máy cách mạng, mặc nó guồng, không biết khi nào đứt gãy.

Nghiêm nắm tay tôi và siết chặt, chúng tôi ngồi trong đám lau sậy tối đen chán nản đồng thời lại hài lòng.

Khi chúng tôi trở về phòng, Lu bất ngờ xuất hiện. Lu nói Lu muốn thế chỗ cho tôi hoặc Nghiêm để một trong hai người được nghỉ lễ. Chúng tôi vô cùng thất vọng và không một ai trong chúng tôi nói một lời.

Cuộc chiến vô hình giữa Lu và chúng tôi dai dẳng như đất bùn nâu mặn và băng giá. Lu không ngừng theo dõi chúng tôi. Nghiêm và tôi sống giữa lưới bầy của Lu. Suốt ngày chúng tôi xếp lại kho lương và chọn hạt bông. Nghiêm và tôi hầu như câm lặng suốt thời gian đó. Đêm đêm mỗi người chui vào màn riêng của mình ngủ và lại nghĩ về nhau. Một buổi chiều tôi thấy Lu nấp sau cánh cửa, rình nghe chúng tôi nói chuyện. Tôi ra hiệu cho Nghiêm Lu đang nấp ở đâu. Nghiêm vớ một chiếc gậy gỗ, giả vờ đuổi chuột, chị đẩy bật cửa phơi mặt Lu ra. Lu mỉm cười lúng túng bảo: đang rình phát mấy con muỗi. Nghiêm bực lắm. Một hôm Lu đang ngoài cánh đồng, chị lấy chiếc sọ người của Lu đem ném vào hố phân. Lúc trở về Lu tím mặt không tìm đâu thấy chiếc sọ. Nghiêm không nhận mình làm. Lu không nói thêm một lời nào về chiếc sọ nhưng khắc ngày tháng lên cánh cửa. Nét chữ khắc không rõ nhưng quả quyết: "Siết chặt. Phải, chặt hơn nữa! Chặt nữa!". Một đêm tôi nghe tiếng Lu thét lên như thế trong lúc ngủ.

Sau tết Nguyên tiêu, ngày ngày chúng tôi đi cuốc xới cánh đồng bông. Gió từ biển Đông cuốn theo cát như châm vào da thịt và làm môi chúng tôi nứt nẻ. Băng giá hủy hoại các mầm cây. Binh lính hay cáu bẩn, họ chửi bới khi nước trong ống dẫn bị đóng băng mỗi buổi sáng. Họ cãi nhau vì những điều nhỏ nhặt như ai chiếm nhiều dây phơi hơn. Lu kêu gọi "một gia đình thống nhất và thuận hòa" nhưng vô ích. Nghiêm bận rình những lỗi lầm của Lu, chị muốn đá Lu khỏi đại đội. Lu biết điều đó và cũng làm thế với Nghiêm.

Nghiêm và tôi ngừng gặp nhau một thời gian dài ở xưởng gạch, bởi chúng tôi không thể nói ở nơi đâu Lu có thể thả chó săn. Mặt Nghiêm dài ra, chị lại bắt đầu chửi tục. Có nhiều cuộc hành quyết đủ mọi loại trên nông trường. Các thủ trưởng ngồi đứng không yên vì sự mất lòng tin của binh lính. Những áp phích của những người bị kết án tử hình luôn nhìn thấy trên tường. Cái đó gọi là: "Giết một con gà để xua đàn quỷ".

Một hôm Nghiêm đến bảo tôi là Phong Lan đã trở thành chó săn của Lu. Nó bí mật bám theo chúng ta. Tôi không đồng ý. Tôi bảo Phong Lan là người tốt. Nghiêm bảo không ai trong đại đội này còn là người nữa. Chúng ta là một lũ chó, chúng ta cắn nhau vì miếng thịt của kẻ khác. Chẳng phải chúng ta đang sẵn sàng làm bất cứ điều gì để mua được sự yên ổn hay sao? Lu đã phân công những công việc nhẹ cho Phong Lan, việc đó thật đáng ngờ. Tôi bảo Nghiêm:

- Sau mỗi gốc cây chị đều nhìn thấy một kẻ thù.

Chị bảo có lẽ thế thật. Đây là một trại điên. Cái nông trường Lửa Đỏ này.

Một buổi sáng, khi tôi đang xới đất trong cánh đồng bông cùng với trung đội của tôi. Một chiếc xe màu trắng lái tới và đỗ trên đường đi. Một nhóm người quân phục chính tề trong những bộ quân phục xanh rêu ra khỏi xe và bước về phía chúng tôi. Khi đi qua, họ nhìn chúng tôi từ đầu đến chân bằng cặp mắt soi mói.

- Cô!

Một người đàn ông bắt chợt chỉ tay vào tôi. Tôi lau mồ hôi trên mặt hỏi:

- Tôi hả?

- Phải, cô.

Người đàn ông tới gần và hỏi:

- Cô bao nhiêu tuổi?

Ông ta khoảng bốn mươi, ông ta nói bằng tiếng địa phương khá chuẩn, như tiếng của phát thanh viên tiếng quan thoại. Tôi bảo tôi hai mươi. Ông hỏi tôi có thể chỉ đường đến sở chỉ huy nông trường. Một người phụ nữ trong nhóm ghi chép cuộc đàm thoại giữa chúng tôi. Trong lúc tôi chỉ đường họ, họ quây quanh tôi. Quan sát, nhìn nghiêng tôi, ngồi xồm, neho mắt đo chiều cao và dáng dấp của tôi. Người đàn ông hỏi tôi có chai tay không và nhìn vào móng tay, móng chân đã bị xỉn màu vì làm việc trong bùn sét. Tôi nghe tiếng người đàn ông thì thảo với người đàn bà. Người đàn bà ghi chép cái gì đó vào sổ tay. Mấy phút sau họ trở lại xe. Họ không đi về hướng tôi chỉ cho họ.

Đêm đó, trong hội nghị học tập, thay vì ngủ gật như thường lệ, binh sĩ bàn tán về những con người đó, họ là ai? Tại sao tới. Cuối cùng một cô gái có dì mình làm việc tại Bộ Văn hóa giải thích nguyên nhân: đồng chí Giang Thanh, vợ Mao chủ tịch đang cải tổ công nghệ điện ảnh, và đã cử một nhóm cộng tác viên của mình đi tìm một số thanh niên nữ có ngoại hình chuẩn để đào tạo diễn viên cho nền điện ảnh tương lai của Trung Quốc. Mẫu chọn phải sao cho quần chúng tin tưởng nếu kẻ thù cố gác chéo lưỡi lê qua cổ vẫn không chịu bỏ lòng tin vào chủ nghĩa cộng sản để đổi lấy đời mình. Chỉ chọn vài người để đóng vai lãnh đạo trong phim. Vì đây là yêu cầu chính trị lớn, thí sinh phải là những công nhân, nông dân hoặc binh sĩ đặc biệt. Tôi kể lại tin đó với Nghiêm nhưng chị nghĩ chị là chuyện tếu.

- Mặt mũi chúng ta chẳng có vẻ gì xinh đẹp, chúng ta là những củ khoai nâu. Cơ may được chọn khác nào tìm kim đáy biển.

Hôm sau, ai đó vào phòng treo một chiếc gương vỡ gần cửa. Mọi người đều đi vòng theo lối bên để soi mình vào gương một cái trước khi ra khỏi phòng. Lúc trưa, tôi thấy Lu cũng soi mình trong gương khi tôi mở cửa. Sau một lúc lúng túng, Lu bảo tôi hạ chiếc gương xuống. Tôi bảo đấy không phải là gương của tôi. Lu nói:

- Làm theo tôi bảo.

Lu nói thêm sẽ tổ chức một cuộc họp đêm nay bàn về những gì chúng ta cần để vạch rõ ảnh hưởng tư sản. Tôi hạ chiếc gương xuống và đưa cho Lu.

Lu treo chiếc gương trước bảng thông báo của đại đội và viết một khẩu hiệu lớn ở phía sau như một lời nhắc nhở: "Đê vỡ khởi đầu bằng tổ mối". Đêm đó Lu đọc hai giờ liền về tầm quan trọng của cuộc chiến đấu chống lại ý thức hệ thù địch.

Diễn văn của Lu không ngừng được những hy vọng hão huyền của mọi người về các ngôi sao điện ảnh. Họ đem những bộ quần áo đẹp nhất của mình ra mặc, và kiểm đủ mọi có tới sở chỉ huy, lảng vảng qua cửa sổ của những vị khách xa lạ này. Phong Lan và tôi được phân công tới cửa hàng của sở chỉ huy để mua rau quả dự phòng. Chúng tôi thấy sở chỉ huy đầy những người. Mọi người đang tranh cãi xem những người ở xưởng phim này ở đâu, và tôi nghe thấy ai đó nói họ sẽ đi bằng chiếc xe Hồng Tâm trở về.

Phong Lan hỏi tôi: liệu chúng tôi có nên leo lên chiếc Hồng Tâm vì chị thấy nhiều người khác làm như vậy. Tôi do dự.

- Cô chẳng bao giờ hiểu cả.

Phong Lan khích lệ. Rồi chị bảo tôi, hôm trước có một cô gái ở đại đội 13 được lấy đi khi cô đang đánh răng. Họ yêu cầu cô lấy thêm kem đánh răng và tiếp tục đánh trong khi họ phồng vấn cô.

Phong Lan là tôi tới chiếc xe Hồng Tâm. Chúng tôi đợi, giống như nhiều người khác, giả vờ chỉ là đi dạo. Khoảng nửa giờ sau một chiếc xe thùng trắng xuất hiện. Mọi người nhốn nháo hẳn lên và mỉm cười với chiếc xe. Tôi cũng mỉm cười khi nó lướt qua.

Phong Lan và tôi đang nằm trong phòng nghỉ thì nghe thấy tiếng ai đó cao giọng ngâm thơ Mao và làm động tác cúi người trong phòng nam. "Bốn biển nổi sóng còn giận dữ", người đàn ông đọc rồi dừng lại. Tôi nghe anh ta khạc đờm. "Năm châu rung chuyển sấm vang rền". Lại một tiếng khạc đờm nữa.

"Người cộng sản như những hạt giống", một cô gái đang hát lời dẫn của Mao phía sau tôi. "Nhân dân như mặt đất, chúng ta phải hòa mình vào nhân dân, bất cứ đâu chúng ta đi...".

Phong Lan hét lên:

- Đừng quá phấn khích, cô sắp ngã và hòa vào đồng phân đó.

"Đâm hoa và bén rễ trong nhân dân..." Cô gái tiếp tục.

Một tuần sau Nghiêm và Lu được Bí thư Đảng nông trường triệu tập lên họp một cuộc họp quan trọng ở sở chỉ huy. Họ trở về đem theo một thông báo: Hai phụ nữ và một đàn ông đã được tuyển chọn trong toàn bộ nông trường để tới xưởng phim dự cuộc sát hạch đầu tiên trong toàn vùng. Tôi là một trong số họ.

Tôi ngắm nhìn tôi một lần nữa bằng chiếc gương nhỏ, tưởng tượng chiếc gương ấy là một màn ảnh vĩ đại, tôi tự tạo đủ mọi loại vẻ mặt mà tôi nghĩ là dễ coi trước hàng triệu khán giả.

Nghiêm bảo tôi rằng tôi được phép lựa chọn múa hoặc đọc thơ Mao trong cuộc sát hạch. Tôi quyết định đọc bài thơ "Ca ngợi cây mận mùa đông", cây mận mùa đông là biểu tượng của Mao về Đảng Cộng sản và Hồng quân.

Nghiêm theo dõi tôi lúc tôi chuẩn bị ngâm thơ. Chị ngồi như một pho tượng Phật. Tôi hỏi tôi ngâm thể nào. Chị bảo chị thấy như một con phượng hoàng vàng vung vẩy bay ra khỏi một chiếc lồng gà con.

Ba ngày sau Nghiêm đến sở chỉ huy chỉ định đưa tôi đến Thượng Hải dự sát hạch. Đêm hôm trước lên đường, Nghiêm đi đâu nửa đêm mới về. Không nói một lời, chị tháo giày, chui vào màn cài chặt. Tôi biết điều gì đang diễn ra trong đầu chị, nhưng tôi làm gì nổi.

- Có tắt cái đèn phò đi không đồng chí Lu?

Từ trong màn Nghiêm hét lên.

- Tôi chưa học xong - Lu ngồi nguyên trên ghế đầu.

- Giờ là giờ ngủ - Nghiêm quát.

Lu đứng dậy nói:

- Tôi đang nghiên cứu chủ nghĩa Mác.

Nghiêm ngắt lời:

- Có nghiên cứu chủ nghĩa tư bản cũng mặc xác chị. Tôi chỉ muốn tắt đèn thôi.

Lu lại ngồi xuống lật trang và nói:

- Đừng có Hít-le như vậy.

Nghiêm nhảy khỏi giường tắt đèn rồi lại chui vào màn. Lu tời bật đèn sáng trở lại.

- Đờ điếm!

Nghiêm quát lên, giận dữ mở cửa màn. Chị vớ chiếc đàn hồ cầm để dưới gầm giường quăng vào bóng đèn. Bóng đèn vỡ đồng thời đàn cũng đứt mất một dây.

- Ngày mai tôi sẽ báo cáo mọi chuyện lên cấp trên - Lu nói trong bóng tối.

Tôi giữ im lặng. Mà có thể nói gì? Có thể việc tôi ra đi làm Nghiêu cái kính. Không tính tới việc chị muốn tôi rời bỏ chốn này đến chừng nào, thì việc tôi rời khỏi cũng có nghĩa là chị không dựa vào đâu được nữa. Từ khi lòng tin của chị vào chủ nghĩa cộng sản bắt đầu sụp đổ, chị không còn mạnh mẽ trong cảm xúc nữa. Tôi cũng chẳng nghĩ gì đến việc tôi sẽ được đem đi tới đâu nếu tôi không vượt qua được cuộc sát hạch.

Sáng hôm sau, Nghiêu đã tỏ ra bình tĩnh. Chị đổ hết chỗ đường dành dụm vào bát cháo cho tôi. Lu theo dõi chúng tôi lúc Nghiêu đẩy máy kéo ra và giục tôi trèo lên. Binh lính ngắm nhìn một cách im lặng. Nghiêu đem tôi tới sở chỉ huy để lấy dấu rời khỏi nông trường. Chúng tôi chuyển sang một xe tải đi về Thượng Hải.

Chúng tôi ngồi sát bên nhau trên chiếc xe tải không mui của nông trường. Trời bắt đầu mưa, sau khi chúng tôi đã vượt qua giới hạn đồng quê tới gần thành phố. Tôi cố không nghĩ nhiều về điều gì sắp sửa xảy ra: liệu tôi và Nghiêu sẽ rời xa nhau mãi mãi không. Nghiêu rút một miếng vải nhựa trong túi che mưa cho tôi. Tôi cố kéo vải nhựa để che cho chị.

- Đừng ngại! - Chị nói một cách bức bối.

Tôi ôm hai cánh tay chị và bảo:

- Có thể em không vượt qua được kỳ sát hạch vùng đâu.

Chị bảo đừng có liều ỉa vào mặt chị như thế.

Lối vào xưởng phim Thượng Hải tôn nghiêu hơn tôi tưởng. Trước mặt tôi là một thảm hoa rộng lớn với hai tòa nhà cao tầng màu đỏ thẫm bề thế ở hai bên. Nghiêu và tôi đi qua trường quay. Ở đây chúng tôi thấy những phong màn sơn vẽ đại dương, những chiến hạm bằng gỗ, bằng sứ. Chúng tôi lạc đường và cut lối ở một nơi, chúng tôi thấy những ngôi nhà cháy và những chiếc cầu đổ sụp, chúng tôi khám phá ra cả những con đường hầm, cây nhân tạo, những bộ phận cơ thể người bằng chất dẻo mặc quân phục giải phóng quân và quân phục Nhật và một lá cờ Nhật cháy.

Một nhân viên bảo vệ an ninh quát lên phía sau chúng tôi. Chúng tôi cho ông ta xem giấy tờ. Ông ta chỉ dẫn cho chúng tôi đến phòng trình diễn, ở đây tụ tập đầy nam nữ thanh niên. Chúng tôi được dẫn tới chỗ ngồi của mình. Một biểu ngữ màu đỏ treo cao trước sân khấu: "Cống hiến toàn bộ năng lực của chúng ta cho công tác văn hóa của Đảng". Hai khẩu hiệu treo đứng hai bên: "Bước theo đồng chí Giang Thanh", "Muôn năm chiến thắng của hàng ngũ cách mạng của Mao Chủ tịch!". Trước mặt sân khấu là một chiếc bàn hẹp dài phủ khăn trắng, mười lăm vị giám khảo ngồi sau chiếc bàn.

Một cô gái ngồi gần tôi, một cô gái đẹp nhất mà tôi chưa từng thấy ở trên đời. Cô bảo tôi cô ở nông trường Sao Đỏ gần nông trường tôi. Miệng cô như trái anh đào. So sánh với tôi, miệng tôi rộng như miệng một con ếch. Hồng cô lượn cong dưới thắt lưng, còn tôi thẳng như một cây cột. Khi tên cô được gọi, cô bước lên bục và bình tĩnh biểu diễn không chút va vấp. Tiểu phẩm của cô là sự phối hợp giữa vũ điệu và kể chuyện. Lúc biểu diễn cô cười khóc như cuộc đời thực. Tôi bắt đầu cảm thấy hồi hộp. Những âm thanh quanh tôi như lớp lớp vọng lại nhau. Những đối thủ

ngồi bên tôi bỗng trở thành những cái đầu, những khuôn mặt nhạt nhòa. Tôi chẳng hiểu gì về nghề diễn xuất. Chẳng có cách nào để tôi thi nổi với họ. Tôi còn chưa nói nổi ngay cả tiếng Quan Thoại rạch ròi. Khi tên tôi được gọi, tôi hoang mang. Lẽ ra đứng lên và bước lên bục tôi cúi người xuống chiếc ghế trước mặt, hai tay ôm lấy đầu.

- Nhắc mộng lên đi, đồ đầu óc phân lộn! Tổ tiên phù hộ, đây là cơ hội duy nhất để em thoát khỏi địa ngục đấy!

Chị khóc:

- Cái đồ đầu óc phân lộn. Đồ xác thối chảy rận không thềm động đến, em làm thất vọng và làm nhục chị đó.

Tôi vùng dậy. Tôi lau mồ hôi trên mặt. Chiếc áo quân phục tuột khỏi vai tôi. Tôi sải bước lên bục.

Tôi đứng trước mặt các giám khảo. Tôi thấy họ không có biểu hiện gì trên mặt. họ nhìn tôi từ đầu xuống chân. Người ngồi giữa có cái đầu hói bỏ kính ra. Tôi mở miệng nhưng không ra tiếng. Óc tôi rỗng đi. Tôi quên mất những câu thơ. Nghiêm từ đám khán giả đứng lên. Mặt chị tím bầm.

Từ miệng tôi, lời lẽ như tự nó tuôn trào. Bài thơ của Mao Chủ tịch. Tôi hầu như quát lên: "Ca ngợi cây mận mùa Đông" những âm thanh vang lên và rõ ràng như tiếng kèn đồng giục giã. Nghiêm mỉm cười, miệng chị mấp máy theo tôi.

*Gió mưa tiễn mùa xuân đi rồi
Nhưng tuyết đem mùa xuân trở lại
Có những cột băng dài hàng trăm bộ
Từ vách đá buông xuống một cách hiểm nguy
Có một bông hoa mận đỏ đang nở
Hoa không có ý định
Thi gan với mùa xuân
Hoa ở đó chỉ để báo rằng
Mùa xuân trở về
Vào lúc hoa nở
Trùm lên khắp núi non
Bông hoa nhỏ sẽ giấu mình vào giữa các loài hoa
Và sẽ mỉm cười, nụ cười vô cùng rạng rỡ.*

Nghiêm nhìn tôi một cách lịch sự, chị nắm chặt hai tay tôi suốt cuộc hành trình trở về nông trường Lửa Đỏ.

Trong khi tôi chờ đợi kết quả xét tuyển, binh sĩ trong đại đội bắt đầu xa lánh tôi. Tôi có thể cảm nhận được lòng ganh tị mà nổi cay đắng của họ. Sau hai tháng, tôi bắt đầu tin là mình bị loại. Nghiêm đem thông báo từ sở chỉ huy nói rằng tôi được chọn đi dự cuộc sát hạch vùng lân hải.

Bố mẹ tôi ở Thượng Hải rất mừng có cơ may được đoàn tụ cùng tôi vào ngày nghỉ cuối tuần. Bố tôi cảnh cáo tôi đừng tin vào bất cứ điều gì. Bố già hơn tuổi tôi. Mẹ tôi cũng vậy. Họ không còn lại chút can đảm nào. Năng lực của họ đã bị suy yếu đi nhiều vì những điều họ phải nếm trải. Bố tôi không còn là nhà thiên văn đầy tham vọng đã từng đặt tên cho con trai mình là Chính Vũ nữa. Ông đã bị đè bẹp dưới bàn chân của Bí thư Đảng cơ quan, bước đi lảo đảo. Ông nhút nhát như một con chuột nhắt kinh hoàng.

Tôi được gửi trả lại nông trường rồi lại được gửi đi sát hạch ba lần nữa, tôi cố ép mình đừng nghĩ gì về kết quả mỗi lần sát hạch.

Nghiêm vùi đầu vào công việc nặng nhọc. Đôi lần tôi phát hiện ra chị nhìn tôi từ xa, vẻ mặt vô cùng rầu rĩ. Chị ít nói và khi nói giọng nghe mệt mỏi. Tôi không biết nói thế nào. Tôi cố buộc mình bận bịu vào công việc phác họa tương lai mới của tôi. Tôi không muốn bận tâm vào những cảm xúc của tôi. Tôi không thể. Tôi không thể giáp mặt với Nghiêm. Nó quá khó khăn. Tôi cố quên đi trước khi thời gian chia lìa chúng tôi.

Vào khoảng mùa xuân năm 1976, sau lần sát hạch cuối cùng, tôi được cử tới xưởng phim Thương Hải học một lớp đặc biệt để thử khả năng học tập của tôi. Nhiều người tôi đã gặp và đã nghĩ là những người ưu tú ví như cô gái có cái miệng như một trái anh đào ở nông trường Sao Đỏ đã bị loại. Những người tỏ ra thiếu tài năng diễn xuất lại được giữ lại. Về sau tôi được nghe kể một trong những nguyên tắc của đồng chí Giang Thanh là: Thà có "giống cỏ xã hội chủ nghĩa" còn hơn "mầm cây tư bản chủ nghĩa", các vị giám khảo nghĩ tôi tuy kém tài năng nhưng lại đảm bảo về chính trị.

Trong lớp học, tôi được dạy bê một chiếc túi bằng nhựa dẻo, giả bộ bê một tảng đá nặng. Tôi được miêu tả có tiểu sử rõ ràng, đó là không một ai trong gia đình tôi từng là diễn viên, nhưng lại nhanh đáp ứng sự dạy dỗ.

Trong một bài tập diễn xuất khác, tôi được yêu cầu uống một tách nước. Giảng viên bắt tôi dừng lại bảo:

- Không, không, không! Em uống nước không đúng kiểu rồi.

Ông nói tôi có hai vấn đề. Ông bảo con người thuộc giai cấp vô sản không bao giờ cầm tách nước một cách hời hợt, dùng ba ngón tay cầm đáy tách như thế. Ông dạy tôi giơ tay nắm lấy tách nước. Ông vạch rõ người vô sản không bao giờ uống nước từng nhấp, từng nhấp một ngụm tách nhau ra như tiểu thư tư sản như thế. Ông chỉ cho cách uống ực một hơi và lau miệng bằng ống tay áo như thế nào.

Xưởng phim kiểm tra lý lịch gia đình tôi và hồ sơ chính trị của tôi rồi gửi trả tôi về nông trường. Tôi được nói cho biết là đã được thu nhận.

Khi tôi về nói với Phong Lan tin vui lớn đó, chị làm tôi choáng người về một tin đồn: sở chỉ huy đang chỉ đạo điều tra tôi và Nghiêm. Lu là trưởng nhóm điều tra.

Tôi đến gặp Nghiêm để khẳng định tin đồn đó.

Nghiêm trông như một người bị ma ám. Chị bảo Lu viết những báo cáo bí mật về chúng tôi gửi lên sở chỉ huy. Con châu chấu bắt đầu nhai. Nó bắt đầu cắn phá. Nghiêm được sở chỉ huy ra lệnh phải "ngả bài lên bàn" đừng để phải bảo, trước khi phải sử dụng đến lực lượng quần chúng.

Nghiêm nói thầm vào tai tôi:

- Chị chối hết. Chị chối mọi chuyện. Chị biết thừa những thủ đoạn của họ. Chị bảo với đồng chí bí thư Đảng bộ rằng chị chẳng có mối liên hệ cách mạng nào với em hơn bất kỳ với đồng chí nào khác. Chị đưa ra nhiều ví dụ em hoàn thành công việc của em như là một trung đội trưởng xuất sắc dưới sự lãnh đạo của chị. Chị chứng minh sự trung thành với Đảng của chị em mình. Chị thấy chẳng xấu hổ khi nói như vậy. Trong ngôi nhà điện chị thấy nói thế nào chẳng được, phải không? Thủ trưởng bãi bỏ việc điều tra vì Lu không nắm được điều gì cụ thể, rõ ràng. Còn chớ để Lu nặn ra một cái báo cáo gửi cho Đảng bộ xưởng phim. Còn chớ để điện khủng kỳ quái.

Chị phải phục nó đấy.

Xưởng phim cử một nhóm xuống kiểm tra trường hợp này, họ có những cuộc nói chuyện với Lu. Họ không nói với tôi và Nghiêm. Trưởng nhóm hình như đang thay đổi ý nghĩ về tôi. Ông lập ra một nhóm điều tra hai người và chỉ đạo một chuỗi những cuộc thăm dò mọi người trong đại đội, người nọ nối tiếp người kia. Nghiêm lo lắng, chị bảo họ sẽ tìm ra "vài cái mạng nhện" và "vài vết chân ngựa", vì dù may hay không may, chị cho rằng quần chúng phải có "đôi mắt tinh hơn".

Tôi hỏi Nghiêm phải làm thế nào. Chị im lặng một lúc rồi đọc một câu ngạn ngữ: "Nếu mưa ma của quỷ cao ba tấc, chúc thần của trời sẽ mười lần cao hơn". Tôi yêu cầu chị giải thích câu đó. Chị bảo tôi phải làm hai điều: Trước hết, nếu bị hỏi, chối phăng mọi chuyện. Thứ hai, phải làm như chị bảo, đừng hỏi bất cứ câu gì. Khi tôi hỏi tại sao chị không thảo luận kế hoạch với tôi, chị đáp đầy cũng lại là một phần trong kế hoạch của chị.

Lu sử dụng hết tầm quyền lực của mình như thể Nghiêm đã bị gạt ra ngoài. Lu ngừng thói quen nghiên cứu Mao. Lu tùm tùm cười đi đi lại lại, ra vào và khe khẽ ngâm nga hát trong khi làm việc. Lu gọi ăn sườn lợn bữa trưa, bữa tối. Lu tăng cân lên. Một tuần sau khi tôi trở về, Lu tập trung đại đội trước vựa lúa để mít-tinh. Một buổi sáng Lu ra lệnh cho mọi người đọc bài thơ Mao cùng Lu và hãy chú ý tới nghĩa bóng của nó.

Mọi người đọc theo Lu:

*Xung quanh quả cầu nhỏ bé
Vài con ruồi vù vù vượt qua tường
Tiếng ồn ào chúng tạo nên nghe nhức tai, buồn bã
Một con kiến cố làm lung lay cái cây
Lổ bịch biết bao việc chúng phí hoài sức lực*

Mọi người đều hiểu Lu muốn bóng gió điều gì. Họ liếc nhìn trộm Nghiêm. Nghiêm đứng giữa bình sĩ như ngọn Everest sừng sững trong giông bão. Tôi ngạc nhiên vì chị đọc to bài thơ, không hề tỏ ra tức giận. Lu nói:

- Trước đây tôi đã cảnh cáo các đồng chí và giờ đây tôi lại cảnh cáo các đồng chí.

Lu bước đi bước lại, vung mạnh cánh tay:

- Con ruồi chỉ đậu được trên quả trứng vỡ.

Lu quay về phía Nghiêm.

- Tôi nói vậy có đúng không?

Nghiêm gật đầu nhả nhận.

Lu mỉm cười đắc chí, lấy trong túi ra một mảnh giấy và đọc to lên quyết định của sở chỉ huy. Cho tới khi nhóm điều tra rút ra kết luận, sẽ không có thí sinh nào của đại đội được cử đến xưởng phim.

Tôi nhìn Nghiêm. Tôi không giấu nổi nỗi thất vọng choáng váng của mình. Nghiêm đang nhai bánh ngô, người chị oằn lên, như một con bò tốt bị thương. Sau khi chăm chú nhìn Nghiêm giây lát, Lu hỏi liệu Nghiêm có cần vài viên aspirin vì chị trông không được khỏe.

Chậm rãi quay về phía bình sĩ của mình, Nghiêm nói:

- Con cừu sẽ phải đáp ứng thế nào khi con chó sói đòi nó tới chúc mừng năm mới?

Binh lính không dám trả lời. Tất cả đều quay lại nhìn Lu. Lu siết chặt nắm đấm ra lệnh cho mọi người đọc theo một đoạn lời dạy của Mao: "Nếu chối không tới, rác bụi không tự ý cuốn đi, với việc quét sạch bọn phản động cũng vậy".

Nghiêm nói với mọi người trước khi kết thúc cuộc họp:

- Các đồng chí hãy học ở tôi đây này, học từ sự ngu xuẩn của tôi. Tôi nhìn mắt cá thành ra hạt ngọc.

Chị phá lên cười. Binh sĩ nhìn chị.

Lu cười nhạt nhẽo, hai tay khoanh trước ngực. Lu nói:

- Người chiến thắng không phải là kẻ cười to mà là người cười lâu.

Bất lực bao trùm lấy tôi. Mấy ngày liền Nghiêm ngừng không nói chuyện với tôi. Tôi thấy ớn yếu trong lòng. Chối bỏ mọi sự giúp đỡ sẽ có giá thế nào? Còn có gì bình thường hơn trong đất nước này, một người bị biến thành một tên phản động nếu Đảng quyết định gọi là tên phản động. Dẫu tôi chẳng bao giờ nghi ngờ kiểu đấu tranh của Nghiêm, những lần này tôi vẫn bị giày vò bởi ý nghĩ chị chẳng làm được gì nhiều, ngoại trừ những cuộc đấu khẩu rằng - môi với Lu. Tôi lại tự hỏi rồi cuối cùng sẽ ra sao đây? Tôi hoang mang đến cực độ.

Tôi làm việc suốt cả ngày hôm ấy ở bên máy đập lúa.

Tiếng ồn ào đập vào những ý nghĩ của tôi. Nỗi thất vọng của tôi lớn đến mức tôi không lúc nào thôi nghĩ về nỗi khốn khổ của tôi. Bối thóc nhỏ hơn phân chuột nhất chất đồng xung quanh chân tôi, cao mãi lên như đang chôn tôi. Tôi hét lên với Phong Lan khi chị xúc thóc. Chị hét trả lại:

- Cuối thu rồi, đồ đế mền ạ. Cô còn nhảy cao được bao nhiêu ngày nữa?

Tôi bắt đầu có những cơn nhức đầu dữ dội. Sau nửa đêm nó càng tồi tệ hơn. Vẫn đang vật vã, tôi chợt nghe có tiếng thì thào. Tiếng nói từ phía dưới tôi:

- Em còn thức chứ?

Đó là Nghiêm, chị lấy ngón tay chọc qua đệm rơm của tôi. Tôi bảo:

- Chị làm cái gì đấy?

Tiếng thì thào của chị đủ to để Lu nghe được. Nghiêm bảo muốn gặp tôi ở xưởng gạch. Tôi không nói gì. Tôi lặng im vì nghĩ chị có thể trở thành điên như Tiểu Lục. Tôi nằm úp mặt xuống. Tôi muốn khóc. Chị lại chọc nữa, tôi thì thào:

- Ngủ đi, em xin chị. Mọi người đang nghe chị đây này.

Chị bảo:

- Chị cóc cần.

Chị bảo chị muốn tôi. Chị bảo bây giờ là nửa đêm, rất an toàn. Chị bảo: lâu quá rồi.

Tôi để ý thấy giường Lu khẽ cọt kẹt.

- Em đến chứ - Nghiêm tiếp tục - Chị đi lấy máy kéo đây, chị mong em đến đây với chị.

Chị mở màn lên ra khỏi phòng.

Bước ra khỏi phòng, bóng tối trùm lên mặt tôi. Theo Nghiêm ra và trèo lên máy kéo, tôi cảm thấy ngày tận thế của tôi. Tôi tin chắc Lu đã nghe hết.

Tôi vịn vào thành máy kéo. Nghiêm lái như một con rắn nước trườn qua lau sậy. Chị cong người trên tay lái như một tay đua ngựa. Mặc dù đường đi đủ rộng cho hai máy kéo, khi một chiếc máy kéo trở nặng từ phía đối diện đi tránh bên, chị chồm lên như một con kangaroo.

Đêm tối mờ mịt. Đèn pha máy kéo và tiếng ồn động cơ làm tôi kinh hoàng. Nghiêm vẫn giữ tốc độ cao. Máy kéo nhảy chồm chồm. Tôi hét lên với Nghiêm:

- Em không muốn cùng phát điên với chị đâu - Tôi quát - Chị đang đi xuống địa ngục, chị cứ đi và chết một mình. Em không muốn vào tù. Em không muốn bị như Tiểu Lục.

Nghiêm quay lại quát tôi những câu sáo rỗng.

- Kẻ chiến thắng không bỏ cuộc, kẻ bỏ cuộc không chiến thắng.

Tôi quát:

- Chúng ta không bao giờ chiến thắng. Nông trường Lửa Đỏ là nơi chúng ta sẽ bị xẻo thịt. Lu sẽ xẻo thịt chúng ta.

Chị bảo:

- Phải, Lu sẽ rất sung sướng được xẻo thịt chúng ta.

Chiếc máy kéo rít lên xuyên qua lau sậy. Mặt tôi bị lá quất tới tấp. Tôi kêu lên. Chị bảo tôi là đồ ngốc và tôi mơ màng quá đủ rồi. Chị quát:

- Chị dạy em trở thành một kẻ giết người đây, thành kẻ giết người để chiến thắng. Đồ ngốc, em có nghe chị nói không?

Chị ngoặt xe đột ngột gần mương tưới. Tôi hầu như bắn khỏi xe xuống mương. Tay phải ôm chặt thắt lưng tôi và điều khiển xe bằng tay trái, ngoặt xong, chị từ từ đỗ lại. Tôi nghe tiếng một máy kéo khác đang tới ở phía sau.

Chị nói tay khỏi vòng lưng tôi và bảo tôi nhảy xuống. Tôi không động đậy. Tôi nghĩ mình nghe nhầm chị. Chị nhắc lại. Tôi nghe chị nói:

- Nhảy xuống và về ngay lệnh cho trung đội em tiến hành kiểm tra khẩn cấp xưởng gạch.

Tôi nói:

- Chị định làm cái gì?

Chị hét:

- Đây là lệnh, rõ chưa?

Trước khi kịp trả lời: Rõ, chị đã đẩy tôi ra khỏi xe.

Tôi ngã trong lau sậy, khi đứng dậy tôi thấy một chiếc máy kéo lướt qua trước mặt tôi như một con hổ trườn trong bụi rậm. Không nhìn thấy rõ nhưng tôi biết đấy là Lu.

Tôi run lên. Tôi không nghĩ nổi gì nữa. Tôi chạy hết sức về doanh trại và tập trung trung đội mình lên ba máy kéo. Tôi luôn mồm nói: xưởng gạch, xưởng gạch. Tôi không nói gì khác. Tôi không biết nói gì khác. Tôi lấy súng và nạp đạn.

Khoảng nửa giờ sau trung đội tôi tới xưởng gạch. Một tiểu đội trưởng của tôi báo cáo phát hiện hai chiếc máy kéo đỗ cách nhau khoảng chục mét trong lau sậy. Lúc ra lệnh tiến hành kiểm tra, tôi mới nhận ra kế hoạch của Nghiêm. Tôi vô cùng lo sợ. Bóng các binh sĩ di chuyển giữa các làn gạch. Kỷ niệm Nghiêm chơi hồ cầm nổi lên trong tôi. Việc tiếp xúc với âm nhạc. Tôi vẫn bước với một cảm xúc kỳ lạ từ từ dâng lên trong tôi bảo tôi rằng tôi đang sắp điên. Tôi mất bình tĩnh hô to:

- Dừng lại.

Tiếng hô buột khỏi miệng tôi làm tôi bị lộ. Binh lính coi đó là lệnh, tất cả đều dừng lại và quỳ xuống. Trước khi bình tĩnh trở lại, tôi nghe tiếng náo động ở khoảng cách gần đó. Tôi bắt đầu tin rằng tôi thực sự phát điên, bởi vì tôi nghĩ mình đang nghe tiếng Tiểu Lục thầm thì, và tiếng cơ thể đang vật lộn.

Tiểu đội trưởng hỏi tôi là có tiến về phía trước hay không? Tôi nghe như tiếng Nghiêm trong giọng nói của tôi: Lên đạn! Chúng tôi tiến theo tiếng động, tiếng động tăng dần. Tôi bắt giắc mất hết cảm giác về hiện thực. Tôi để mặc lính vượt qua tôi. Tôi nghe tiếng gì đó như tiếng một thùng khoai bị hất. Tôi nghe tiếng bước chân hòa lẫn tiếng kêu như thú vật. Nỗi sợ của tôi càng ngấm sâu.

Chính vào lúc ấy, tôi nghe tiếng hô của tiểu đội trưởng của tôi. Không được động đây! Và tìm tôi liệt cứng. Tiểu đội trưởng báo cáo với tôi rằng anh ta bắt được kẻ xấu. Đèn pin và súng đều chĩa lên. Hiện trường được chiếu sáng như trắng dọi xuống. Tôi nheo mắt trong bóng tối, hướng theo vùng sáng và hình ảnh mờ mờ trong mắt tôi như xé trái tim tôi làm đôi.

Nghiêm và Lu như khóa vào nhau, nửa trần truồng như thành một cặp sâu tằm đang làm tình. Một đèn pin cực mạnh phơi thân thể họ ra trắng lố. Lấy tay che mặt, Nghiêm đứng dậy, chị làm động tác giả vờ chạy. Lính xiết chặt vòng vây và chị đành đứng đấy.

Một máy kéo chạy tới. Bí thư Đảng ủy bước xuống. binh lính nhường lối đi cho ông. Tôi đứng đó kinh ngạc. Tôi kinh ngạc bởi kế hoạch của Nghiêm. Tôi hiểu Nghiêm luôn luôn là người lãnh đạo của tôi.

Nghiêm từ từ mặc áo vào. Chị nhìn quanh và nhặt áo cho Lu. Chị tới khoác áo vào người Lu. Chị làm việc này một cách lịch sự. Lu vẫn nằm bất động choáng váng.

- Không có vấn đề gì với chị ấy đâu.

Nghiêm chỉ vào Lu nói một cách bình tĩnh.

- Tôi quyến rũ chị ấy và tôi xin chịu trừng phạt về tội lỗi của tôi.

Lu hét lên:

- Không, không phải như mọi người thấy đâu. Không một chút nào. Tôi là nạn nhân của

Nghiêm.

Nghiêm vẫn im lặng, một lát sau chị nói:

- Tôi xin lỗi - Chị nói tiếp - Tôi xin lỗi nếu chị ấy không làm chủ được tinh thần của mình.

Lu nói:

- Không phải như thế. Đây là cái bẫy, cái bẫy hai tên phản động đã vạch ra để sát hại một người cách mạng.

Lu chỉ vào tôi và nói tôi là kẻ đồng minh.

Bình lính có vẻ bối rối. Không ai trong đại đội có một chút đầu óc lại tin rằng Nghiêm có mối quan hệ với Lu dù chỉ trong một phút. Hai người kị nhau như nước với lửa. Tuy vậy thủ trưởng tỏ ra không nghi ngờ. Ông rơi đúng vào cái bẫy của Nghiêm. Nghiêm tiến về phía trước. Chị quỳ xuống lấy hai tay che mặt như thể vô cùng xấu hổ. Chị tin rằng quần chúng thừa biết những gì mình vừa thấy là sự thật không tin được. Sự thật hình như quá giống với một trò múa rối tồi.

Tôi đã nắm được ẩn ý của Nghiêm, và lợi dụng sự việc đang mập mờ, tôi chỉ vào mặt Lu và nói:

- Lu, chị sẽ tăng gấp đôi tội lỗi của mình bằng cách dựng lên những chuyện vô căn cứ và bĩ ổi tấn công một người vô tội.

Tôi nói với thủ trưởng:

- Tên phản động đích thực bắt đầu cuộc tấn công của nó.

Thủ trưởng gật đầu bảo:

- Cứ để nó làm trò.

Lu hét lên:

- Thủ trưởng, tôi yêu cầu công lý!

Nghiêm nói:

- Thủ trưởng, không phải tại Lu. Đó là tại tôi.

Lu nói:

- Thủ trưởng, đồng chí không thể để chúng đi khỏi đây. Chúng ta không thể mềm yếu trong việc xử lý bọn phản động.

Thủ trưởng đưa hai tay sau lưng và trở về chiếc máy kéo của mình.

- Tên kẻ cướp kêu: hãy bắt lấy thằng trộm.

Ông cười gằn. Lu bò tới chân ông:

- Tôi xin thề tôi không bao giờ lừa dối Đảng. Đồng chí phải tin tôi.

Thủ trưởng lên máy kéo và ra lệnh cho người lái nổ máy.

- Hai người - Thủ trưởng chèn vào Nghiêm và Lu - những sĩ quan ưu tú nhất của tôi trên toàn bộ nông trường đã làm nhục tôi.

Ông dừng lại như thể bị xúc phạm không tiếp tục được nữa. Lu xin có cơ hội để giải thích. Thủ trưởng nói:

- Cô định giải thích rằng chính mắt tôi không trông thấy mọi việc ở đây?

Khi chiếc máy kéo bắt đầu chuyển bánh, thủ trưởng đọc một câu:

- Để làm sạch đồng lúa, nhổ cỏ phải nhổ cả rễ.

Được coi như một đồng chí có thành tích tốt, trường hợp điều tra của tôi bị hủy bỏ. Tôi được gửi đến xưởng phim Thượng Hải để đào tạo diễn viên.

Sở chỉ huy tổ chức một bữa tiệc tiễn tôi. Mọi người đều nâng cốc chúc mừng tôi. Thủ trưởng tặng tôi một lá cờ thêu chữ vàng. Thủ trưởng nói:

- Nông trường Lửa Đỏ tự hào về đồng chí đã được chọn lựa. Đồng chí phải sống xứng đáng với nhiệt tình cách mạng của quần chúng.

Không giây phút nào tôi không nghĩ về Nghiêm. Chị đã bị bắt giữ và nhốt trong một phòng tối ở một tháp nước cùng với Lu. Tôi không thể tưởng tượng nổi mình đã bỏ nông trường khi Nghiêm không an toàn. Nhưng tôi biết rõ có từ bỏ cơ may của mình, tôi cũng chẳng giúp gì được cho Nghiêm trong cảnh ngộ này. Nó chỉ có thể làm rõ thêm sự thật là Nghiêm và tôi mới đích thực là những kẻ xấu. Tôi nhận ra tôi phải đi, Nghiêm mới được an toàn.

Tôi bắt đầu gói ghém đồ đạc. Tôi đã lấy mất cả cuộc đời của Nghiêm. Cái gì còn lại với chị ở nông trường này? Tôi chỉ có thể tưởng tượng được đêm đêm chị sẽ nằm trong chiếc màn lạnh đơn độc và không có gì để nhìn về ngày mai.

Tôi dậy lúc rạng đông và trời hãy còn tối. Tôi bò xuống và chui vào chiếc màn trống trải của Nghiêm và nức nở trong lúc ôm hôn đồ đạc của chị. Tôi mang theo bộ sưu tập huy hiệu hình ông Mao, lúc rời khỏi chiếc màn của chị, mãi mãi rời xa.

Lúc tôi chờ chuyển xe tải đầu tiên đi Thượng Hải ở ngã tư, trời vẫn còn tối. Gió mạnh, cát bị khuấy lên và bụi như ngàn chiếc roi quất vào mắt tôi, thọc qua áo tôi xuống tận xương sống. Lúc nói lời vĩnh biệt các cánh đồng, tất cả những gì tôi đã từng trải nghiệm với Nghiêm xô đến với tôi, bắt đầu bằng cái ngày đầu tiên tôi đến nông trường và thấy chị xuất hiện ở chân trời.

Xe tải đến, tôi lên xe. Lúc xe bắt đầu chuyển bánh, tôi cảm thấy như thế giới xung quanh tôi bắt đầu quay tròn như một bánh xe. Khi xe đi qua tháp nước tôi nhìn thấy trong đôi mắt nhòe mờ của tôi một bóng người đứng trên đỉnh tháp nước với chiếc cờ đỏ bay phấp phật phía sau.

Phần III

Bụi và hơi ẩm làm đầu óc tôi quánh bết lại. Tôi ngồi trên chiếc xe tải không mui bốn giờ rồi. Gió lạnh làm mát lòng tôi đang bùng cháy. Mưa mao-mao hòa lẫn với sương mù buông xuống làm ướt khăn quàng của tôi. Những tua khăn rủ xuống cầm tôi gợi nhớ những bím tóc ướt của Nghiêm. Những đồng lúa xanh rờn lướt qua mắt tôi. Đầu óc tôi không ngừng nhớ về Nghiêm. Tôi là một vỏ trai đã mất ngọc.

Tôi nuốt một ngụm khí lạnh. Chiếc khăn quàng đỏ của tôi bay mất. Tôi không kịp giữ lại. Chiếc xe tải vẫn phóng đi. Chiếc khăn mang theo nỗi buồn của tôi. Nó rơi xuống cạnh một đồng nước. Một con bò đang kéo cày không cách xa đấy mấy. Một bác nông dân già vung cao chiếc roi. Chiếc roi nghe đánh vút một cái trên đầu con bò.

Tôi gọi cho mẹ tôi đang làm việc bằng điện thoại công cộng. Tôi bảo tôi đang ở Thượng Hải. Mẹ tôi lặng đi. Mẹ quá xúc động. Bà đón tôi ở bến xe bus. Bà lao về phía tôi, hầu như ngã xuống. Khi đã lấy được thăng bằng, bà nhìn tôi từ đầu xuống chân. Mẹ cầm hai tay tôi trong hai tay mẹ và bảo tôi lớn quá rồi. Qua cửa sổ bến xe, mùa xuân đang nở hoa. Mẹ bảo những chiếc lá xanh mơn mớn luôn mang cho mẹ niềm hi vọng. Cầm bàn tay tôi mẹ nhìn vào những chiếc móng tay gỉ sét và mẹ cổ cạo màu nâu đi. Tôi bảo mẹ:

- Mẹ đừng lo.

Mẹ buông tay tôi rồi bảo:

- Con lên cân được một chút rồi đấy.

Tôi bảo tôi nặng gần sáu mươi tám kilogram, còn mặt mẹ bây giờ quắt lại như một hạt đậu. Mẹ cười. Mẹ sung sướng lắm. Tôi bảo:

- Con giống một nông dân thực thụ chưa?

- Giống, giống lắm.

Chúng tôi chuyển sang một xe bus khác về thẳng nhà. Mẹ bảo tôi Hoa được phân công đến một trường vẽ thiết kế để học vẽ tranh quảng cáo. Mẹ bảo nếu không xảy ra chuyện gì xấu nó sẽ được phân công về làm công nhân một xí nghiệp. Chúng ta mong nó sẽ là người may mắn nhất trong gia đình. Tôi hỏi về Chính Vũ. Mẹ bảo bây giờ nó đã trở thành một chàng trai rồi. Nó giỏi toán, nhưng cái đó vẫn chẳng hứa hẹn một tương lai tốt đẹp. Nó sẽ bị hoặc về làm nông dân, hoặc may hơn, làm công nhân xí nghiệp vùng ngoại vi thành phố. Tôi hỏi mẹ nếu những thanh niên này không theo chính sách thì điều gì sẽ xảy ra. Mẹ cho biết không ai trong số đó ra gì. Họ bị hàng xóm lăng nhục. Gia đình họ ngày nào cũng bị làm phiền, cho đến khi chàng trai đó được chỉ định về miền quê mới thôi.

- Con là đứa con ngoan. Con đã đi khi được yêu cầu phải đi. Con đã xử sự như một chị gái lớn. Con chưa hề gây ra điều gì phiền hà từ buổi con mới sinh ra.

Tôi nói với mẹ tôi chẳng thích thú gì khi phải làm một người chị lớn.

Lúc tôi ra mắt hàng xóm, họ hành động một cách lạ lùng. Họ chăm chăm nhìn tôi như thể chưa bao giờ thấy tôi. Cô ta sắp trở thành diễn viên điện ảnh đấy, ông thợ may già, chị Tiểu Quan, và bà Đồng Chao ở dưới nhà xì xào bàn tán sau lưng tôi. Tôi nghe họ nói: thật ra cô ta chẳng có vẻ

xinh đẹp chút nào. Những người lân cận đến thăm tôi, hết toán này đến toán khác. Câu hỏi mà họ hay hỏi tôi nhất là bây giờ tôi đã có hộ khẩu thành phố chưa. Cha tôi phải giải thích chưa phải như vậy, tôi mới chỉ được chọn và còn phải qua nhiều cuộc trắc nghiệm nữa.

Chúng tôi ăn tối. Từ lâu tôi chưa được ăn một bữa ăn như thế này. Chúng tôi có món thịt lợn chua ngọt, rau xanh và đậu phụ. Hoa xin trường nội trú cho về ăn cơm tối với tôi. Tôi chẳng nói được gì nhiều, các em gái, em trai tôi cũng vậy, chúng lo lắng cho tương lai của chúng, ít nhất là San Hô. Nếu tôi được có hộ khẩu thường trú ở thành phố, San Hô sẽ mất đi cơ may trở thành công nhân, nó sẽ bị đưa về nông trường, bởi gia đình tôi cần có một nông dân theo đúng chính sách.

Mẹ nói về các món ăn. Bà cố làm cho giờ phút này trang trọng. Bà không bao giờ biểu lộ sự thất vọng. Bố tôi tự hào vì tôi được chọn, nhưng ông không lạc quan về việc cất cánh trong nghề điện ảnh của tôi. Ông bảo tôi: trèo cao ngã đau. Lũ trẻ còn hàng xóm gọi tên tôi qua cửa sổ, suốt bữa tối. Tất cả đều muốn nhìn ngôi sao điện ảnh một cái. Nhưng tôi không thể nào quên Nghiêm. Khuôn mặt chị hiện lên trước mắt tôi suốt đêm.

Xưởng phim là một tòa lâu đài chẳng đầy khẩu hiệu, xung quanh um tùm những cây ngô đồng lá đỏ. Là như những bàn tay nối vào nhau. Chúng che hết tầm nhìn của tôi. Cành lá đu đưa vào cả những cửa sổ của tòa nhà. Tường của xưởng phim đều quét vôi trắng, kẻ những khẩu hiệu bằng sơn đỏ: "Đường lối cách mạng của Mao Chủ tịch muôn năm!", "Chào mừng người cầm cờ vĩ đại của chúng ta, đồng chí Giang Thanh!".

Tôi xuất trình công văn có dấu cho người bảo vệ xưởng phim. Ông ta bảo tôi đợi rồi đi vào trong. Vài phút sau, một người đàn ông và một phụ nữ xuất hiện ở hành lang. Họ ôm chầm lấy tôi nhiệt tình. Người đàn ông tự giới thiệu là Thanh Vũ, giám đốc xưởng phim, còn người phụ nữ là Xô Viết Hồng, trợ lý của ông ta. Họ xách hành lý hộ tôi và yêu cầu tôi vào trường quay. Chúng tôi đi qua một loạt cổng. Mặt trời sáng chói xuyên qua đám lá ngô đồng. Lá ngô đồng trải trên nền sân sạch bóng những vệt màu hồng. Những công nhân đi lại dưới bóng cây ngô đồng như được phủ lên một thứ ánh sáng mờ màu đỏ. Họ khúm núm chào chúng tôi.

Thanh Vũ có chiếc đầu hói và hai má chấy xệ hai bên. Xô Viết Hồng có khuôn mặt đẹp theo lối xưa, đôi mắt xếch, mũi dài, miệng hình quả anh đào và làn da cực mịn. Bà ta trạc tuổi bốn mươi. Bà ta đi đứng uyển chuyển, tao nhã, rất hấp dẫn tôi. Bà nói tiếng Quan Thoại hoàn hảo, giọng mượt như lụa. Thanh Vũ bảo Xô Viết Hồng tốt nghiệp trường diễn viên điện ảnh Thượng Hải những năm 50, và là một nghệ sĩ cực kì tài năng. Thanh Vũ bảo tôi sẽ lấy làm tự hào vì vì Xô Viết Hồng sẽ là một trong bốn giảng viên của tôi. Tôi hỏi làm sao tôi phải có nhiều giảng viên đến thế. Thanh Vũ bảo đó là lệnh của Mao phu nhân, đồng chí Giang Thanh. Xô Viết Hồng nói bà rất sung sướng được phân công trách nhiệm dạy tôi. Tôi hỏi tôi sẽ được học những gì. Bà nói tôi sẽ dự những lớp có chương trình cô đọng về chính trị và diễn xuất. Tôi hỏi bà có diễn một phần nào đó với chúng tôi không. Bà im lặng, đôi môi mím lại, đầu cúi xuống. Một mảng tóc rơi xuống mặt bà. Bước chân bà chậm lại:

- Điều cách mạng cần là điều tôi cần. - Bà đáp khô khan.

Nổi phần uất bần ra qua kẽ răng bà. Trông bà rõ ràng đang bất hạnh. Hất mái tóc ra sau, bà bước nhanh đuổi kịp Thanh Vũ. Éo lưng duyên dáng của bà nghiêng nhẹ về bên phải. Bà giả bộ như đang hạnh phúc. Bà hẳn phải dẻo dai như một cây tre, ngả cong được về mọi hướng, trước mọi ngọn gió. Tôi bước thận trọng, ngắm nhìn bước chân của chính tôi.

Xô Viết Hồng đi sau Thanh Vũ chừng nửa bước chân, không lúc nào vượt lên trên hoặc lùi lại sau tới một bước. Cả hai đều mặc áo đại cán kiểu Mao và cài chặt khuy cổ. Họ gật đầu chào, Thanh Vũ trước, rồi Xô Viết Hồng với những người công nhân đi qua. Họ mỉm cười hết cỡ với họ. Nụ cười làm tôi khó chịu, mặc dù đây là nụ cười đang được ngưỡng mộ nhất đất nước này.

Đó là nụ cười của ông Mao khi nêu khẩu hiệu: "Mỗi người phải đối xử với đồng chí của mình bằng hơi ấm mùa xuân". Lu ở nông trường Lửa Đỏ là một chuyên gia về lối nói này.

Cuối cùng chúng tôi đến một khu trường quay hoang vắng. Nó rộng cỡ bằng một sân vận động, cỏ mọc ngập chân. Chúng tôi rẽ quặt, một ngôi nhà nhỏ đơn độc đã hiện ra trước mắt tôi. Đó là một ngôi nhà cũ, một bệximăng trên sân đất.

Những cây đại bàng leo trên chiếc bể. Xô Viết Hồng bảo:

- Đây là nơi các cô ở.

Thanh Vũ giải thích:

- Đây vốn là một xưởng quay phim cũ. Sau nhà có thêm những khu sinh hoạt. Nó vốn được xây để làm khu tàu ngựa cho các diễn viên. Chúng tôi đã cải tạo được khu sinh hoạt cho đám con trai được tuyển. Hai mươi năm người các đồng chí được chỉ định sống và làm việc ở khu vực này. Các đồng chí sẽ bị canh giữ. Không ai trong gia đình được tới thăm trừ buổi sáng chủ nhật thứ nhì trong tháng. Ai vi phạm quy chế sẽ bị loại bỏ. Chúng tôi muốn không có một ảnh hưởng bên ngoài nào.

- Tuyệt đối không - Xô Viết Hồng hưởng ứng theo.

Tôi liền nghĩ tới Nghiêm.

- Thư từ thì thế nào ạ? - Tôi hỏi.

- Sao phải vội vàng viết thư đến thế?

Xô Viết Hồng thành linh quay lại phía tôi, giọng đầy nghi ngờ. Đôi lông mày của bà nhíu lại. Tôi phản ứng nhanh trước dấu hiệu nguy hiểm đó. Tôi bảo:

- Ồ không có gì đâu ạ, em chỉ hỏi vậy thôi.

Bà không tin tôi, tôi cho rằng bà đang tiếp tục những suy nghĩ của riêng mình.

- Cô có những quầng đen trên mắt, chứng tỏ cô không ngủ được. Cô có vấn đề gì vậy? Chúng tôi hy vọng lời hứa với Đảng của cô không phải lời hứa hão.

Bà quay lại phía Thanh Vũ bảo:

- Chúng ta cần những biện pháp phòng ngừa những tai họa có thể xảy ra.

Tôi ức lắm nhưng tôi không được phép biểu lộ tình cảm của mình. Tôi cố nghĩ thật nhanh để ứng phó. Tôi nói, giọng cố tỏ ra thành thực:

- Không có gì khẩn thiết hơn nhiệm vụ em đã được trao cho. Có thể là thói quen nghiên cứu Mao tuyển quá khuya khiến mắt em bị đen.

Bà nói:

- Sao cô không cho chúng tôi biết tên người cô muốn viết thư, để tôi có thể kiểm tra chắc chắn việc giữ mối quan hệ đó là một việc tốt.

Mặc dầu không thấy được động cơ của bà, những tôi cảm thấy món quà của Xô Viết Hồng là

không thành thật.

- Em không có ai để thư từ, thực vậy.

Tôi hạ bớt giọng nói của tôi để lý lẽ của mình không mang một chút căng thẳng nào. Xô Viết Hồng chòng chọc nhìn tôi, mắt tận mắt. Mắt chúng tôi chọi nhau. Thanh Vũ nhìn đồng hồ bảo Xô Viết Hồng:

- Chúng ta đừng lo.

Ông nói thào vào tai bà. Tôi nghe thấy một câu: Một cái trứng do loài virút tự do, ông nói với bà như vậy.

Đẩy cửa ngôi nhà nhỏ ra, Thanh Vũ và Xô Viết Hồng gọi:

- Ra đây các cô gái, ra gặp mặt đồng chí mới.

Bốn phụ nữ trẻ, bước ra người nọ sau người kia, như những bông hoa tuyết nhảy múa trong không trung.

Tôi chớp mắt và kinh ngạc trước sắc đẹp của họ. họ giống nhau khủng khiếp như chị em. Tôi nói xin chào. Thanh Vũ và Xô Viết Hồng ngăn tôi lại và bảo phải nói tiếng Quan Thoại. Không một tiếng địa phương nào. Tôi tự giới thiệu bằng thứ tiếng Quan Thoại áp ứng:

- Tôi ở nông trường Lửa Đỏ tới.

Những phụ nữ trẻ nói tên mình một cách bẽn lễn. Người đầu tiên trong họ bảo mình là Hỏa Lâm. Cô là công nhân nhà máy cán thép và là con gái của một gia đình ba đời công nhân. Đầu cô hình quả trứng. Nét nổi bật của cô là cái mũi. Miệng cô nhỏ xíu. Quá nhỏ đến mức trông như lỗ hâu môn con gà mái Râu xồm của tôi. Đôi mắt to, hai mí xếch ngược của cô trông thật dễ chịu, dầu nó quá nhích lại sát nhau khiến tôi nhớ tới đôi mắt của một con cáo. Cô mặc một chiếc áo sơ mi đỏ rực. Hai bím tóc kiểu đuôi ngựa ngoe nguẩy trên lưng cô. Tên cô thế nào, nhiệt tình của cô như vậy.

Người thứ hai tự giới thiệu là Xung Kích. Mắt nhìn của cô có một sức mạnh thâm tóm. Người nào hẵn cũng phải khuất phục trước sắc đẹp của cô dù không muốn. Cô đứng đó và cứ sáng lóa lên. Cô trạc tuổi tôi. Giọng trầm, mắt lạnh như gửi ra thông điệp cô biết cô muốn gì. Cô tự tin. Tóc cô trải hất lên như bờm cừu và thắt lưng bằng thun nâu. Cô có đôi mày rậm. Cô nói với tôi những không hề nhìn tôi. Tôi không hiểu sao cô lại không nhìn tôi. Tiếng Quan Thoại của cô còn hơn cả chuẩn. Cô phát âm rành rọt từng vần yên trí âm "rờ rờ" như tình cờ nghe thấy trong một câu nói. Cô đọc "di-phản"(chỗ ngồi) là "di-ờ-rờ". Cô bảo cô là nhà báo từ tờ Bắc Kinh nhật báo. Cô bảo cô xuất thân từ nhân dân. Cuối cùng cô quay lại nhóm của tôi. Cô nhìn tôi những tỏ ra không thích thú. Đó là cặp mắt thù địch. Một vẻ không thân tình đằng sau vẻ mặt bạn bè. Tôi cảm thấy cô muốn lật tôi quay đi hướng khác. Cô bảo:

- Tôi vốn là một kỵ sĩ, tôi đã quần nhau với những con ngựa cứng cổ nhất. Tôi làm việc ba năm ở Nội Mông nuôi ngựa để dùng cho quân đội. Tôi có thể nhào lộn trên lưng ngựa. Tôi chơi phong cầm.

Cô chạy lại lấy chiếc đàn phong cầm trong túi bọc, dạo một chuỗi nhạc và hát:

*Phi ngựa về phía mặt trời, tôi hát và vung cao roi
Tôi nuôi ngựa để ủng hộ cách mạng toàn thế giới
Không hoảng sợ, tôi phi ngựa*

*Về phía mặt trời mọc,
Về phía Mao Chủ tịch đang sinh sống.*

Cô dừng lại, ngẩng đầu nhìn tôi. Cô nói thật khó miêu tả bản thân mình. Cô nở một nụ cười huyền diệu với Xô Viết Hồng và yêu cầu bà giúp cô diễn tả thành lời. Cô bảo Xô Viết Hồng:

- Cô là người duy nhất hiểu em hơn cả.

Xô Viết Hồng có vẻ thích thú. Bà nói:

- Xung Kích là một thanh niên giản dị, mọi người cần phải học tập. Học tập nhiệt tình, học tập tư tưởng lành mạnh, học tập lòng trung thực của cô.

Tôi bảo:

- Chắc chắn rồi - và đi tới chỗ người thứ ba trong hàng. Cô nhỏ nhắn và mặc một chiếc áo vải sợi bông màu vàng. Cô tự giới thiệu là Tiểu Chung (Chuông nhỏ). Cô bảo cha cô đi bộ đội, trước giải phóng là một kẻ mồ côi. Ông bị bán cho nhà tắm công cộng làm việc xoa bóp chân tay cho người giàu có.

Tôi lớn lên trong kỷ niệm khốn khổ của ông trong quá khứ - Cô nói tiếp - Tôi không nghĩ tôi đẹp. Tôi thực sự không đẹp. Vẻ đẹp bề ngoài không làm cho người ta đẹp.

Cô bẽn lẽn mỉm cười về phía Thanh Vũ đang chăm chú nhìn cô. Cô bảo:

- Xin thứ lỗi cho tinh thần nhút nhát của tôi.

Tiểu Chung cúi đầu và lấy ngón tay vuốt tóc mình xuống.

- Diễn đạt rất cụt, Tiểu Chung - Thanh Vũ nói bằng một giọng trầm, nghe âm âm như phát ra từ một cái chum - Vẻ ưa nhìn không làm cho người ta đẹp được. Vấn đề là nhìn như thế nào, là cách nhìn của cô phục vụ cho mục đích vô sản như thế nào. Điều đó đã được đồng chí Giám sát ủy viên của chúng ta ở Bắc Kinh nói rõ.

Tôi hỏi ai là Giám sát ủy viên. Thanh Vũ nói đấy là người duy nhất chịu trách nhiệm với đồng chí Giang Thanh. Một thiên tài lớn về nghệ thuật.

Thanh Vũ nói ra từ "Giám sát ủy viên", nét mặt mọi người bất chợt mang vẻ kính trọng sâu sắc. Tôi cảm thấy ngay tầm quan trọng của con người này. Khi một ai đó trong đất nước này được gọi bằng danh hiệu thay vì bằng tên họ, con người đó vượt ngoài tầm quan trọng chung chung. Ví dụ: Ông Mao, gọi bằng Chủ tịch, ông Chu, gọi bằng Thủ tướng. Việc lược bỏ phần tên cuối để phô bày quyền lực của nhân vật.

Người phụ nữ thứ tư nói: Tên cô là Ong Ohyang. Tôi không thấy nét đe dọa nào trên mặt cô. Đó là một bộ mặt ngây thơ, một bộ mặt thiếu trí thức, một bộ mặt thuần khiết. Cô bảo cô mong được giống như tên cô. Ý cô muốn nói một con ong phải có chiếc nọc nhọn, nhưng cô không có. Tôi thiếu tinh thần chiến đấu. Tôi mong học tập để uốn nắn tinh thần mình. Cô bảo cô vốn từ một làng quê ở miền Nam, cả làng đều có cái tên đệm Ohyang. Làng cô nghèo, làng cô không sản xuất được gì ngoài trẻ con.

- Tôi là niềm vinh dự của làng tôi. Nhưng tôi nói tôi thuộc về Đảng, cả tâm hồn, đầu óc, trái tim.

Cô nói nước mắt trào lên, cô xúc động bởi những lời nói của mình. Ong có vẻ đẹp của một người có nước da ngăm đen. Cô có cái nhìn như trong điêu khắc, cái miệng đầy đặn và khuôn mặt hình hạt dưa, bộ tóc óng mượt cắt ngắn tận dái tai. Giọng miền Nam nặng của cô làm cho

tiếng Quan Thoại nghe rất khó hiểu.

Căn phòng ngập ánh mặt trời. Ngửi thấy mùi gỗ mốc. Có năm chiếc giường đều đã mắc màn. Đầu óc tôi lại nghĩ tới Nghiêm và chiếc màn của chúng tôi.

- Ở đây tốt quá - tôi nói - Giá như tôi có thể đến sớm hơn để quét dọn.

Xô Viết Hồng nói:

- Thế là tốt, cô còn khối dịp để làm bù. Ha, ha, ha.

Mọi người trong phòng cùng hoan hô.

Thanh Vũ bảo:

- Từ mai trở đi, cô sẽ phải học mọi điều từ đầu, bao gồm đi đứng, trò chuyện, ăn uống, cử chỉ, nét mặt...bởi vì - Ông ngừng một lúc lâu - bởi vì chỉ có một người trong các cô cuối cùng sẽ được chọn cho màn ảnh mới của Trung Quốc. Đây là cuộc thi cuối cùng cô phải vượt qua. Cô sẽ có một năm học diễn xuất sao cho tốt nhất. Đồng chí Giám sát ủy viên sau đó sẽ đưa ra quyết định của mình.

Chúng tôi được đưa tới một bệnh viện để kiểm tra y tế. Các bác sĩ tiến hành một cách bí mật. Tôi được đưa vào một phòng và tôi cởi quần áo. Bộ phận dưới cơ thể được ba nữ bác sĩ kiểm tra. Một bác sĩ to béo đeo găng cao su và thận trọng kiểm tra bộ phận kín của tôi. Vài phút sau, người bác sĩ to béo tháo găng ra và ghi một cái gì đó vào sổ tay. Hai người đàn bà kia buông ra và cho phép tôi rời khỏi giường. họ loẹt quẹt đi ra không nói một lời. Khi tôi được đưa ra khỏi phòng, tôi thấy Tiểu Chung đang khóc. Tôi định chạy đến với cô nhưng Hỏa Lâm bám vào lưng tôi ra hiệu. Hỏa Lâm nói với tôi họ đang nghỉ ngơi liệu cô ấy còn trình hay không.

Cả buổi chiều hôm ấy, chúng tôi đọc những bài nói của ông Mao về nghệ thuật. Tôi chán ngắt, những phải vờ hứng thú. Chúng tôi ngồi thành vòng tròn. Đọc rồi lại đọc. Bữa tối, tôi gọi hai bát mì. Xô Viết Hồng chỉ cho tôi cách cầm đũa thế nào cho đúng. Sau bữa tối là thảo luận tại phòng. Các cô gái nói về tầm quan trọng những tác phẩm của ông Mao như người dẫn đường cho chúng ta hướng về tương lai. Tiểu Chung lại hớn hờ. Cô được coi như còn trình sau những báo cáo kiểm tra ngặt nghèo. Thanh Vũ và Xô Viết Hồng ngồi ngáp dài nhưng vẫn không chịu rời phòng cho tới lúc để gáy vang ngoài sân mới đi. Cửa đóng sập đàng sau họ. Mùi ẩm mốc càng hăng hơn.

Chúng tôi tắm rửa ở cạnh bể nước và đổ nước lên cổ. Một con dế bò theo tôi khi tôi trở về phòng. Xung Kích ra tắt đèn. Con dế bắt đầu gáy rộn lên trong phòng. Xung Kích vùng dậy, cầm đèn pin lung nó. Tôi nghe tiếng chân cô đập năm lần. Cô bắt nó im miệng. Căn phòng lặng đi như chết. Trong bóng tối, tôi nhận ra tôi lọt vào một cái chuồng sư tử. Bóng tối làm tiếng gầm câm họng. Sự lạnh lẽo của tư tưởng làm tôi đông cứng lại. Tôi như nghe tiếng gãy xương sống trong giấc mơ của mình. Tôi biết tôi phải thành công thì mới có khả năng giúp Nghiêm cách này hay cách khác trong tương lai. Với ý nghĩ ấy, tôi chìm vào giấc ngủ.

Tôi thức giấc bởi tiếng ai đó đang luyện giọng phía ngoài cửa sổ. Lúc đó đã sáu giờ sáng. Tôi vùng dậy bước ra ngoài. Cổ đuôi chó đứng đưa dưới ánh bình minh. Với một bàn tay sau tai, Hỏa Lâm đang đẩy cao giọng mình lên đến vỡ ra. Chúng tôi chào nhau lời chào buổi sáng, và tôi nghe tiếng giọng cô vỡ ra. Hỏa Lâm bảo tôi cô thất vọng vì giọng của cô. Cô yêu cầu tôi thử giọng cho cô nghe. Tôi bảo:

- Chúng mình đâu có được đào tạo để hát opera, phải không nào?

Hỏa Lâm trượt chân xuống một khe nứt. Mặt cô nhăn lại vì đau đớn và không trả lời tôi. Cô nói:

- Cậu có biết đồng chí Giang Thanh không?

Tôi nhìn cô. Tôi nhìn vào bộ mặt kiêu hãnh kia. Tôi biết câu hỏi đó không cần trả lời. Hỏa Lâm lắc mình bên phải, bên trái, rồi ngả người về phía tôi bảo:

- Mình biết đôi chút về đồng chí ấy. Bà thích xem phim của phương tây, nhất là phim của Hollywood Mỹ.

Tôi hỏi:

- Phim Hollywood là cái gì?

Hỏa Lâm nở một nụ cười bí mật với tôi rồi lại tiếp tục tập luyện.

Tôi ngả đầu về phía sau duỗi hai cánh tay về phía tường. Tôi ngạc nhiên thấy ba bộ mặt phía sau. Những người bạn cùng phòng này - Xung Kích, Tiểu Chung và Ong - đã chú ý lắng nghe cuộc trò chuyện ban nãy. Tôi mỉm cười thân thiện với họ. họ tản ra và bắt đầu duỗi chân, vươn tay.

Một người bảo vệ quét lá ở lối cổng ra vào bằng chiếc chổi tre và bước tới căn nhà nhỏ của chúng tôi. Ông ta tuổi trung niên, có chòm râu đen. Tên ông ta là Nhất Thốn (một tắc). Ông ta bảo:

- Ông Thanh Vũ phái tôi đến bảo với các cô chuẩn bị sẵn sàng. Các cô sắp bị giám sát ủy viên kiểm tra.

Chúng tôi ăn mặc tươm tất để gây ấn tượng tốt ban đầu. Hỏa Lâm đánh một chiếc sơ mi đỏ khác và chiếc quần màu nước biển hải quân. Xung Kích moi ra bộ quần áo in những mẫu hình vuông. Ong lấy ra hai chiếc áo sơ mi màu trắng, mà thử xem mặc áo nào. Tôi quyết định mặc bộ quần phục cũ mà Nghiêm cho tôi.

Chúng tôi ngồi trên giường, tất cả đều ăn mặc chỉnh tề, chờ đợi trong phòng. Nhiệt độ trong phòng tăng lên theo mặt trời lên cao. Tôi thấy một đồng bầy nhầy ở góc dưới gầm giường Xung Kích. Đó là thân con dế đã theo tôi vào phòng đêm trước. Nó nằm bất động trên nền đất.

Xung Kích đứng ngay lối cửa ra vào, ở đấy có treo một chiếc gương nhỏ. Cô ta soi mình trong gương và nghịch những cặp tóc của mình. Cô uốn những cặp tóc lên, mặt cô biểu hiện tham vọng. Cô lấy nhúm bông nặn một cái mụn dưới mũi, nặn đi nặn lại, tạo mọi vẻ khác nhau.

Quan sát Xung Kích, tôi chợt cảm thấy hụt hẫng. Sắc đẹp của cô làm tôi nản chí. Tôi cố quên đi nỗi sợ của tôi.

Tôi vơ chiếc bút và nguệch ngoạc trên một mảnh giấy: Nghiêm thân yêu. Tôi viết rồi gạch đi: Nghiêm thân yêu. Tôi lại viết rồi lại gạch. Tôi lại viết: Tuyển tập Mao Trạch Đông. Phê phán chủ nghĩa xét lại, Nghiêm chị có khỏe không? Tôi xé mảnh giấy. Giám sát ủy viên không đến.

Đêm đó tôi lại có một cơn ác mộng. Nghiêm trở thành một bóng người không mặt đi lang thang trên khắp các cánh đồng của nông trường. Tiếp theo đó là một đêm mất ngủ. Sáng sớm trời mưa. Tiếng mưa rơi đem tôi trở về nông trường Lửa Đỏ trong chiếc màn của Nghiêm.

*

* *

Sau bữa trưa có tiếng còi thổi. Tôi thấy Xô Viết Hồng đang ở cổng. Phía sau bà có chừng hai mươi thanh niên. Họ đi qua cổng. Xô Viết Hồng giới thiệu họ:

- Đây là các chàng trai được tuyển chọn. Mọi người sau này sẽ làm việc chung với nhau.

Những chàng trai này đều có chung một khuôn mặt - mắt hai mí, lông mày rậm, mũi và miệng phật. Họ giống nhau như thể đúc từ một khuôn. Không ai nói một lời chào hỏi. Chúng tôi đứng trơ ra. Một thanh niên bắt chột đỏ mặt.

Xô Viết Hồng yêu cầu anh ta nói rõ lý do tại sao đỏ mặt. Anh ta cố tìm cách gạt bỏ câu hỏi. Anh ta gãi gáy nói vì không quen nhìn đàn bà. Xô Viết Hồng bảo:

- Thế mẹ anh không phải là đàn bà ư? Chắc anh không dám nói trước đây chưa bao giờ nhìn tận mắt bà ấy phải không?

Chàng thanh niên ngậm miệng. Xô Viết Hồng tiếp tục:

- Nếu người ta không có những ý nghĩ xấu xa, không bao giờ người ta đỏ mặt cả.

Những chàng thanh niên này được đưa tới Thượng Hải để đóng những vai phụ trong Đồ Quyên Đỏ. Suốt thời gian ở xưởng phim, chúng tôi chẳng nói gì trừ đọc cho nhau nghe những dòng chữ.

*

* *

Xô Viết Hồng mang chúng tôi tới một tòa nhà cũ rọp bóng cây leo thường xuân. Đằng sau tấm cửa sắt đồ sộ, han gỉ, một mùi mốc meo nặng nề bốc ra. Tôi lấy tay bịt mũi, Xô Viết Hồng ngay lập tức tỏ vẻ tức giận:

- Tôi không thể tin được con người vốn từng là nông dân lại sợ mùi hôi mốc. Mùi đó thối hơn mùi phân lợn trên đồng lúa hay sao?

Tôi lặng lẽ bỏ tay ra.

Nhất Thốn bật một bóng đèn sáng lò mờ. Chúng tôi đang ở trong một trường quay lâu không dùng tới. Với một bức diễn như một cái hang và vài hàng ghế tựa Xô Viết Hồng bảo chúng tôi ngồi xuống. Chúng tôi lại bắt đầu đọc những bài nói của ông Mao về nghệ thuật.

Tôi không tài nào tập trung tư tưởng về ông Mao. Đầu óc tôi bay đi đâu đâu. Đã ba tuần, chúng tôi phải học những lớp về chính trị, tiếng Quan Thoại, kỹ thuật diễn xuất và vũ thuật, những ngón khác nhau về đánh đấm và tự vệ truyền thống Trung Hoa. Đồng chí Giang Thanh đang thử cổ phát triển những cái mới ở Trung Hoa, cố tổ hợp phim ảnh và kinh kịch, mặc dầu chẳng ai hiểu công việc làm phim như thế nào. Kết quả là những bộ phim nặng mùi kinh kịch - từ hóa trang, ánh sáng, giọng nói, kiểu cách tới điệu bộ. Và bây giờ, đó là giai cấp vô sản, đặc biệt là phụ nữ, là các nữ anh hùng.

Nhân dân Trung Hoa phải đi xem những bộ phim này hoặc sẽ bị liệt vào loại phản động.

Với tất cả những bài học đó, cuộc sống hàng ngày hình như không có một phút trống rỗng. Những chúng tôi đang thầm chờ đợi, chờ đợi Giám sát ủy viên tới kiểm tra. Sự chờ đợi hầu như vô tận. Thanh Vũ một lần nữa xuất hiện trong chốc lát, luôn luôn truyền đạt cho chúng tôi những báo cáo về thành công mới trong nghệ thuật: ông Mao và Bộ chính trị của ông mới xem và hết sức ca ngợi một kiểu mẫu kinh kịch mới của đồng chí Giang Thanh.

Thanh Vũ thường ném xuống cả một chồng báo và một tập bản sao bản thảo vở kinh kịch, yêu cầu chúng tôi đọc và viết báo cáo học tập. Chúng tôi đọc và viết. Chúng tôi thảo luận tư tưởng

Mao về nghệ thuật vô sản.

Một hôm chúng tôi được bảo cho biết rằng giờ đây chúng tôi đã trở thành những nguyên liệu đặc biệt. Chúng tôi đã sẵn sàng thi đua vì trọng trách của đồng chí Giang Thanh đã trao cho.

Đó là danh hiệu vai Đỗ Quyên Đỏ. Đỗ Quyên Đỏ là ý thức hệ, là sáng tạo, là bộ phim, là mơ ước và cuộc đời của đồng chí Giang Thanh, nếu ai trong chúng tôi nắm được nó, người đó sẽ nắm được mơ ước ngôi sao điện ảnh. Câu chuyện về Đỗ Quyên Đỏ là câu chuyện tình mê đắm giữa một trận đọ súng. Nó nói về một người phụ nữ phải sống như thế nào, về tình yêu của một người vô sản cho tới lúc chết. Đối với tôi, nó không phải chỉ là về thời chiến đã qua, về lịch sử, mà cũng còn vì tinh túy của một nữ anh hùng chân thực, tinh túy của Nghiêm, cốt lõi của việc tôi phải sống cuộc đời của tôi như thế nào.

Xô Viết Hồng đọc suốt lượt kịch bản. Nước mắt bà tuôn lã chã xuống bản thảo, thoát đầu tôi nghĩ bà xúc động bởi câu chuyện, những rồi tôi lại cảm thấy nó có một cái gì đấy khác kia. Nỗi buồn của bà không phải từ câu chuyện mà từ tuyệt vọng, nỗi tuyệt vọng không bao giờ được đóng vai mình thêm khát nữa. Bà phải dạy chúng tôi đóng vai bà thêm muốn. Tuổi trẻ và sắc đẹp của bà đã tiêu phí trong việc dạy dỗ chúng tôi. Bà bị phân công trách nhiệm dạy những con người mà bà muốn đâm cho một mũi dao găm. Bà bị hành hạ và bị sát hại bởi sự trưởng thành của chúng tôi.

Chúng tôi luân phiên đọc các phần. Tôi nhìn thấy ba người khác: Hỏa Lâm, Tiểu Chung và Ong đang ngã ngựa trong cuộc đua. Họ không nhập được vai diễn. Họ không cảm nhận được mạch đập của Đỗ Quyên Đỏ. Xung Kịch khác hẳn, Xung Kịch tiếp cận được vai diễn. Cô đang tiến sát, sát hơn cả tôi. Quá sát, cô đẩy tôi tới nguy cơ. Cô đang tước mất hy vọng của tôi.

Xung Kịch tiếp xúc được với đủ điều. Không lúc nào cô không có chuyện để nói. Mọi người khác chỉ ngồi câm như hến và lo lắng. Cô luôn luôn có một điều gì đấy để nói. Những điều hữu ích để tiến tới tương lai. Cô bảo cô rất ngưỡng mộ Xô Viết Hồng, rằng chị bên cạnh bà mới làm cô sung sướng. Cô không nói điều đó khi có mặt Xô Viết Hồng. Cô chỉ nói trong các cuộc họp, những cuộc họp mà thư ký thường trực sẽ ghi lại và Xô Viết Hồng sẽ đọc sau. Xung Kịch nói cô không sánh được sắc đẹp và tài năng của Xô Viết Hồng. Rồi cô lại tự mâu thuẫn với mình và nói rằng cô giống Xô Viết Hồng nhiều lắm, trong khi thật ra hai người trông khác nhau như một con lợn và một con voi. Xung Kịch không bao giờ hổ thẹn vì sự nịnh bợ của mình. Xô Viết Hồng không bao giờ trò chuyện với cô nhiều hơn với những người khác. Những mọi việc vẫn cứ chuyển động thuận lợi về phía Xung Kịch. Cô được chỉ định lên bục lãnh đạo mọi người chúng tôi đọc những lời dạy mới của ông Mao. Xung Kịch trở thành trung tâm chú ý. Những phóng viên viết bài, ảnh của các báo hàng ngày các tạp chí nói chuyện với Xung Kịch. Họ phỏng vấn cô. Họ bảo cô là ai và từ đâu tới. Xung Kịch không bao giờ nói khác một lời. Cô bảo:

- Tôi là học sinh của Xô Viết Hồng. Tôi là những gì bà đã tạo nên. Tôi là mảnh đất và bà là chú bò đã cày xới tôi. Tôi là vụ thu hoạch của bà.

Xung Kịch không nói điều gì khác, cô chỉ nói những gì hữu ích, các báo hàng ngày ca ngợi Xô Viết Hồng như một tấm gương về sự trung thành với Đảng.

Cuộc đua tới Đỗ Quyên Đỏ rốt cuộc chỉ còn Xung Kịch và tôi. Xô Viết Hồng bảo chúng tôi tập luyện thật nhiều vào bởi vì Giám sát ủy viên sẽ sớm từ Bắc Kinh tới để tuyển chọn cho đồng chí Giang Thanh. Những người khác không được đả động tới một câu. Không ai bảo họ rằng cơ may của họ còn mong manh hơn sợi chỉ. Xô Viết Hồng quyết định gọi Xung Kịch là thí sinh A và tôi là thí sinh B. Rõ ràng bà thích Xung Kịch hơn tôi. Nhưng bà phải làm tôi rời cuộc đua ít nhất ở trong cuộc, bởi vì nếu bà không làm điều đó thì sẽ quá trắng trợn. Bà không thể gạt tôi sang một bên khi mà Xung Kịch và tôi luôn trả lời đúng những câu hỏi trong lớp học. Điểm số của chúng tôi luôn sát nhau. Trong lớp học tiếng Quan Thoại chúng tôi là hai người duy nhất có thể

phát âm chuẩn bản phát âm một trăm vần. Xô Viết Hồng phải tỏ ra chơi đẹp vì bà là đại diện cho Đảng.

Luôn luôn trong lớp học, Xô Viết Hồng thường rất trù tượng về những gì bà yêu cầu tôi phải làm, sao cho tôi thấy khó khăn không theo kịp bà. Thế rồi bà bảo tôi phản ứng lại bà cho rằng bà dạy quá nhanh. Bà nói:

- Thực ra cô không chú ý nghe tôi. Cô không chịu lắng nghe.

Tôi nói:

- Nhưng em có lắng nghe đấy ạ.

Bà dạy chúng tôi làm thế nào để nhập vai vào những tính cách của Đỗ Quyên Đỏ.

- Cô đang đi cái gì vậy? - Bà bắt chợt hỏi, chỉ vào chân tôi.

- Đôi giày rơm em tự làm - Tôi đáp, thỏa mãn sự ranh ma của mình.

Bà mỉm cười chua cay:

- Cái thứ giày ấy giống cái gì vậy?

Tôi nói:

- Nó giống như đôi giày Mao Chủ tịch đi trong chiếc ảnh do người bạn nước ngoài của chúng ta là Anna Louise chụp ở động Hồ Nam.

Xô Viết Hồng có vẻ càng cay cú hơn. Bà bảo tôi xem Xung Kịch luyện tập. Người nọ xem người kia, bà ra lệnh, xem cẩn thận vào. Tôi xem cẩn thận chứ. Ngay cả khi nhắm mắt. Tôi có thể nhìn ra Xung Kịch đóng vai Đỗ Quyên Đỏ như thế nào. Xung Kịch là một diễn viên nhiệt tình, một tinh thần đầy nghị lực. Cô vắt kiệt sức cô, cô hiến toàn bộ thân mình. Cô hoang phí những cảm xúc của mình. Cô không dùng đến sự tinh tế trong diễn xuất. Cô thích được điệu nghệ. Xô Viết Hồng yêu cầu tôi xem, vậy thì tôi xem. Tôi học những gì mà cô không làm và tôi biết tôi sẽ không luyện tập theo cách ấy. Khi Xô Viết Hồng hỏi tôi rằng ngày hôm ấy tôi học được gì, tôi trả lời thành thật. Và tôi đã hại tôi. Khi tôi nhận thấy mình đã tự hại mình, thì đã quá muộn.

Không khí trong trường quay trở nên lạnh lẽo. Lạnh lẽo thấm vào tận xương tôi. Xô Viết Hồng bắt chợt chỉ vào tôi yêu cầu tôi giải thích quan điểm của chuyên chính vô sản đối với chủ nghĩa xét lại trong nghệ thuật. Tôi không cần nghĩ lâu để trả lời. Tôi nói:

- Để loại bỏ chủ nghĩa xét lại chúng ta phải thực hiện chuyên chính với kẻ thù trước hết ngay trong đầu óc chúng ta.

Giọng nói của tôi rất rành mạch. Câu nói đó rút ra từ Tạp chí Hồng Kỳ. Xô Viết Hồng bình luận:

- Chúng ta phải cảnh giác trước những tên khổng lồ trong lời nói những lại là lũ tí hon trong thực hành.

Xô Viết Hồng quở trách tôi. Bà quở trách tôi bất cứ lúc nào bà có thể, về những việc nhỏ nhặt nhất. Một hôm bà để quên đâu cái ca trà và đuổi tôi ra khỏi lớp như là người duy nhất phải chịu trách nhiệm làm mất. Tôi bảo tôi đã trông thấy bà để nó trong ngăn kéo. Tôi đi đến và chỉ chiếc ngăn kéo đặc biệt phía sau hậu trường. Bà tới và rút ngăn kéo ra, bên trong là chiếc ca trà để quên. Xô Viết Hồng giận dữ, bà đọc luôn một lời dạy của ông Mao:

- "Kẻ nào nghĩ mình tinh khôn hơn quần chúng, kẻ đó sẽ bị quần chúng đào thải".

Tôi bối rối và tức giận.

Xô Viết Hồng không bao giờ xử sự với chúng tôi như cô giáo đối với học sinh của mình mà chỉ như cung nữ già đối với những cung nữ mới. Bà không biết làm cách nào để đương đầu với hiểm họa mà chúng tôi đại diện. Khát vọng của đồng chí Giang Thanh thay đổi hình ảnh các phim ảnh và mối thiện cảm của bà với những thanh niên ưa nhìn thuộc tầng lớp công nông đã giết chết tương lai nghệ sĩ của Xô Viết Hồng. Vẻ đẹp xưa cũ của bà bị xem là lỗi thời. Thực lòng, bà chưa bao giờ ưa thích Xung Kích. Thật ra, bà căm ghét cô. Nhưng sự tăng bốc của Xung Kích làm bà đỡ đau đớn.

Xung Kích có cái nhìn mượt mà hơn tôi. Những nét thô cứng trong dáng điệu của tôi làm Xô Viết Hồng tức giận. Đối chiếu với mỹ cảm của đồng chí Giang Thanh bà bị thua so với nước da thô ráp của tôi. Sáng sáng, mỗi khi thấy tôi bà nhìn tôi trùng trùng với một vẻ mặt vừa nuốt tươi một con ruồi:

- Cô cũng rửa mặt kia ư?

Bà thường hỏi tôi một cách tỏm lợm.

Xô Viết Hồng thường lắc đầu mỗi khi tôi nộp bài. Không việc gì tôi làm bà tỏ ra vừa lòng. Nhiều lần, nỗi đắng cay sâu sắc của bà chuyển thành căm hờn biểu lộ như bị lên cơn.

- Đồng tử mắt cô sao nhỏ thế? - Bà nói, chòng chọc nhìn vào mắt tôi - Đồng tử như thế làm sao có thể rực sáng trong đôi mắt nhân vật trên màn ảnh. Yêu cầu của đồng chí Giang Thanh về nữ nghệ sĩ đóng vai lãnh đạo này phải cổ đôi mắt rực lửa. Đôi mắt tượng trưng cho chính khí vô sản. Tôi chẳng thấy cô có đôi mắt đó. Thật tội nghiệp quá. Thật ra, đáng lẽ cổ phải bị loại ngay từ lần đầu tiên. Chắc chắn đó là một sự đánh giá sai lầm. Sự cầu thả chắc chắn sẽ làm hỏng mọi chuyện.

Xô Viết Hồng hỏi tôi có bị cận thị không? Tôi bảo tôi không cận thị. Bà đem tôi tới trung tâm y tế của xưởng phim nhờ một bác sĩ kiểm tra tầm nhìn của tôi. Tôi hoàn toàn nhìn tốt, lúc chúng tôi ra về, Xô Viết Hồng bảo tôi:

- Nhưng cô trông có vẻ cận thị, hãy tin tôi đi.

Đêm đó tôi soi gương. Sau nửa giờ nghiền cứu về đồng tử của mình, tôi bắt đầu tin Xô Viết Hồng. Quả thực hai đồng tử tôi không đủ lớn như yêu cầu phải có. Từ lúc đó, tôi không thể nào quên nỗi việc tôi trông như bị cận thị. Trong lúc luyện tập tôi càng ngày càng có ý thức hơn về mắt nhìn của tôi. Cảm giác tự tin của tôi mất dần. Xô Viết Hồng quát: "Dừng lại!". Ngay cả trước khi tôi bắt đầu đọc. Bà nói:

- Cô đứng như vậy là sai rồi. Cô quên hai chân cô phải tạo thành một góc bốn mươi độ rồi ư?

Mỗi ngày trôi qua tôi lại cảm thấy mình quá bất lực với vai Đỗ Quyên Đỏ. Xô Viết Hồng làm suy yếu thần kinh trí não của tôi. Những tôi không chịu bỏ cuộc. Tôi biết rõ bà muốn gì, còn tôi, tôi không thể trao cho bà cái đó. Xô Viết Hồng từng bước một cắt bỏ bài học của tôi. Bà xếp tôi làm ở quán ăn giúp việc bóc vỏ đậu. Bà xếp tôi vào cuối danh sách nhận bài tập diễn xuất. Thanh Vũ hình như không ngăn cản những gì Xô Viết Hồng đang làm với tôi. Cả hai đều bắt đầu nói họ không bao giờ muốn sản xuất những mồm mống tư bản chủ nghĩa. Tôi biết nếu bất cứ ai khác trong xưởng phim làm như vậy, điều gì sẽ xảy ra. Những không ai nói gì. Không ai dám chống đối Xô Viết Hồng.

Tôi kiểm chế bản thân. Tôi thôi không vờ đóng kịch nữa, bởi vì không có cách nào làm vừa lòng Xô Viết Hồng lấy chút ít. Bà đã thuyết phục được Thanh Vũ và bây giờ được cả mọi người vây quanh tôi tẩy chay tôi, và họ đã tẩy chay. Họ bắt đầu nói rằng chỉ có Xung Kịch mới hình như là thí sinh đáng giá, bởi cô ta diễn xuất một cách say mê. Say mê tức là ý họ muốn nói, một diễn viên rõ được bao nhiêu nước mắt. Tôi phải thần phục cái tài của Xung Kịch khi đọc những câu chữ khô khan như những khẩu hiệu ấy với niềm say mê đến thế. Xung Kịch là một chiếc máy nước mắt khổng lồ. Tuôn trào nước mắt là điều duy nhất cô theo đuổi khi diễn xuất. Không phải cô chỉ chảy được nước mắt mà cô có thể chảy rờn rờn vào lúc cần thiết mà không mũi dãi. Làm được nước mắt rơi, đó là quan điểm diễn xuất của Xung Kịch.

Tôi ghen với tài năng của Xung Kịch. Xô Viết Hồng bảo tôi:

- Cô thấy đấy, vấn đề không phải là kỹ thuật diễn xuất, mà là ai có nhiều cảm nhận hơn đối với Mao Chủ tịch. Chúng tôi cần một người cộng sản đích thực đóng vai một người cộng sản.

Xung Kịch và Xô Viết Hồng ngày càng trở nên gắn bó với nhau hơn. Bữa nào họ cũng ăn cùng nhau. Xô Viết Hồng giúp Xung Kịch học bài tới khuya. Họ tạo một hình ảnh tốt về mối quan hệ thầy trò. Nhưng với tôi họ là hai kẻ đồng mưu.

Tôi ép mình phải kiên trì chờ đợi.

Không ai bị loại bỏ, kể cả Hỏa Lâm, Tiểu Chung, Ong cũng không bị. Hỏa Lâm bị đau dây thanh quản vì hàng ngày luyện giọng thái quá. Cô tin rằng nếu cô có thể thối lõm được tường thành một lỗ, cô sẽ đạt tới một giọng ngâm mượt như lụa. Cô tin tưởng vấn đề của cô chính là giọng cô, Karl Marx trở thành Karl Marx bởi vì ông đọc sách nhiều đến nỗi dấu chân ông in mòn trên sàn thư viện. Hỏa Lâm bảo tôi như vậy. Thành công thuộc về những người có ý chí kiên cường. Hỏa Lâm lấy câu chuyện trên báo "Cờ đỏ" ấy làm nguồn cảm hứng của mình, việc tập luyện của cô được Xô Viết Hồng khích lệ. Đôi khi bà đệm piano cho cô hát. Tiếng Hỏa Lâm giống như tiếng gà trống dưới lưỡi dao cùn. Xô Viết Hồng đệm piano, mắt nhắm lại như thể tiếng gào của Hỏa Lâm xoa bóp thần kinh chua xót của bà.

Kết quả là Hỏa Lâm bị một chiếc nắm súng to ở dây thanh quản. Tôi thầm cảm thấy vui vì cơ may chiếm được vai diễn của cô nay đã trở thành con số không.

Những người bạn cùng phòng khác chắc cũng cảm thấy như vậy, nhưng chúng tôi giấu kín những cảm xúc đó. Chúng tôi mang dầu con hổ thoa cho Hỏa Lâm. Chúng tôi đều nói: Chúng tôi rất quan tâm tới bạn, và tất cả đều mỉm cười rất kịch.

Hôm đó, một trận cuồng phong thổi đổ hai cây ngô đồng. Tôi ra chỗ bụi cây đánh răng và thấy hai cây đó nằm rạp xuống đất, bật rễ. Tôi đánh răng chưa xong, cuồng phong lại gào rú. Tôi bỏ vào nhà và thấy Nhất Thốn đang ngồi ở giữa phòng. Ông ta nói, mười giờ, vừa nói vừa từ từ đưa toàn bộ mười ngón tay:

- Các người sẽ được gặp ông ấy, người đồng chí ủy viên tin cẩn của người cầm cờ vĩ đại, đồng chí Giám sát ủy viên.

Ong ngồi xuống giường mình và nức nở. Tiểu Chung kêu lên một tiếng lạ lùng trong cổ họng. Hỏa Lâm ra ngoài rồi mang vào một bát nước. Xung Kịch nhỏ mấy giọt dầu bôi tóc và chải uốn lại bờm tóc của mình bằng nước pha dầu tóc. Ong và Hỏa Lâm cả hai đều tết lại bím tóc. Tất cả mọi người đều rục rịch và mới từ đầu đến chân.

Trận cuồng phong vẫn tiếp tục. Gió thốc cuốn bụi và lá cây từ dưới đất lên. Gió giật rách bức tranh giấy hình ông Mao dán trên tường. Chúng tôi cẩn thận bước tới quán ăn, tránh dẫm phải hình ông Mao trên bức tranh bị rách. Một giờ sau Thanh Vũ và Xô Viết Hồng xuất hiện trong

một chiếc xe hơi, xe phủ kín bằng những rèm vải màu đen. Tôi ho sặc sụa lúc bước vào trong xe. Khói trong xe sặc sụa. Đó là một chiếc xe của những nhân vật cấp cao của Đảng. Tôi ngạc nhiên ngồi xuống yên lặng. Người lái xe là một thanh niên mặc y phục giải phóng quân, đeo găng tay trắng. Thanh Vũ vẫy tay ra hiệu cho Xô Viết Hồng đóng cửa. Chiếc xe rời bánh êm ru. Hỏa Lâm, Xung Kích, tôi, Tiểu Chung và Ong cùng ngồi trong bóng tối.

Tất cả chúng tôi mỗi người đều mang theo những ý nghĩ riêng, ý nghĩ làm thế nào để triệt hạ được người khác. Tôi nhớ Nghiêm quá chừng. Xe đã tới. Chúng tôi ngồi đợi hàng giờ trong một phòng họp trải thảm. Một thanh niên giống như thư ký riêng tới báo: Đồng chí Giám sát ủy viên vừa rời đây vì có một cú điện thoại quan trọng từ thủ đô. Cuộc họp bị hoãn.

*

* *

Tôi phá luật lệ, tôi nói dối Xô Viết Hồng. Tôi xin nghỉ ba ngày. Tôi nói dối mẹ tôi ốm và tôi cần phải chăm nom bà. Mới đầu, Xô Viết Hồng không cho. Tôi lại nài xin. Tôi nói hôm nay không còn đậu để bóc. Những người ở quán ăn đều đã đi dự mít-tinh diễu hành. Thế là Xô Viết Hồng bảo được.

Tôi trở về nông trường Lửa Đỏ. Tôi tới thăm Nghiêm. Tôi thấy chị đang làm việc giữa cánh đồng lúa cùng với những người khác. Những người lính nhìn tôi từ đầu xuống chân. Tôi thấy sự ghen ghét xa lánh trong đôi mắt họ. Tôi đợi ở phía cánh đồng trong khi Nghiêm đang bước tới. Chị rửa tay ở mương tưới và lột đôi chân trần xuống rửa. Chị nhìn tôi. Chị không mỉm cười. Chị giằng lấy chiếc túi của tôi và chúng tôi đi bộ về doanh trại.

Nghiêm không còn là chỉ huy đại đội nữa. Trường hợp của chị với Lu kết thúc không xác định được điều gì. Chẳng ai tin chị lại có thể yêu Lu thực sự. Về sau, Nghiêm thú nhận với lãnh đạo đó là cách Nghiêm trả đũa Lu, tất cả những điều chị sắp đặt ra chỉ là một trò hề. Thủ trưởng rất bất bình về cách làm bẩn thỉu để trả thù của chị nhưng không muốn đẩy sự việc đi xa hơn. Lu khẳng khái đòi tiếp tục điều tra. Nhưng thủ trưởng không muốn xét lại trường hợp của tôi. Tôi đã đi rồi, và ông là người từng tặng tôi danh hiệu cá nhân chiến sĩ vinh quang. Tố cáo tôi có nghĩa là phơi bày sự xét xử kém cỏi của ông. Trường hợp đó bị rơi vào quên lãng như chưa từng bao giờ xảy ra cả. Nghiêm phải hứng chịu và bây giờ chỉ là trung đội trưởng. Lu được chuyển đến đại đội khác và bây giờ trở thành đại đội trưởng.

Nghiêm là người lớn tuổi nhất trong trung đội. Những người lính mới trông cung cách giống như tôi đã từng trải qua. Họ hát "Tổ quốc tôi". Họ tôn sùng Nghiêm. Giờ ăn Nghiêm được họ mang thức ăn tận bàn cho chị. Bát chị đầy hơn. Những lính trẻ phục vụ chị. Họ nói:

- Đây là phích nước sôi của chị. Em vừa rót đầy cho chị.

Nghiêm sống đơn lẻ, vẫn trong căn phòng chúng tôi đã sống. Tất cả các giường khác đã mang đi. Chị kê giường chị ra giữa căn phòng trống trải. Với chiếc màn trắng, căn phòng giống như một nhà tang.

Tôi ngồi đối diện với chị ngay cửa. Tôi nhìn vào mặt chị. Da chị sạm nâu, trông giống như người châu Phi. Chị khá tuổi rồi. Những nếp nhăn sâu hơn. Vài sợi tóc bạc lẫn trong bím tóc. Bím tóc chị vốn dày, nay mỏng nhỏ như cái đuôi chuột. Chị lấy ra một gói bột mì, đổ bột mì vào một cái xoong, cho nước vào và đặt lên bếp dầu. Chị nấu bột mì với đường. Chị đang hiến tôi những thức ăn quý nhất của chị. Mùi vị của nó thật đáng sợ, những tôi cố không để lộ ra. Chị cảm thấy điều đó. Chị hỏi tôi ăn uống ở xưởng phim có ngon không? Tôi không trả lời. Tôi không biết trả lời chị thế nào. Chị bảo chắc không thể nào so sánh được. Chị giăng chiếc bát của tôi, đẩy cửa và hắt bát cháo bột ra ngoài. Đóng cửa lại, chị nói: Chị xin lỗi không giữ được. Chị đi rửa bát trong cái vại nước. Chị rửa đĩa và đánh rơi cả đôi. Chị cất bát đĩa vào một chiếc

túi vải, và treo lên chiếc cọc tre. Khi chị làm những việc đó, lưng chị cong xuống rầu rầu. Chị lau mặt bằng một chiếc khăn màu đen. Nỗi buồn xâm chiếm lòng tôi. Chị quay hẳn lại và bảo: cảm ơn đã đến thăm. Chị mỉm cười và nước mắt tôi trào lên. Chị nói:

- Em muốn chị phải làm gì?

Chị ngồi xuống. Chị cố gợi chuyện. Chị nói:

- Em nói gì đi.

Tôi bảo:

- Nói gì được?

- Cái gì cũng được.

Tôi hỏi:

- Chiếc hồ cầm của chị đâu?

Chị bảo chị cho đi rồi. Tôi không nói gì được nữa. Chị phát con muỗi trên chân chị rồi cạy và cao bunn khỏi chân chị. Chị bảo lính toàn mới cả nhưng đều là những con lừa ranh mãnh. Ngay khi họ được phân tới nông trường, họ đã tìm cách trở về thành phố. Họ tìm đủ mọi cách về nhà một cách trơ tráo. Một số bỏ về chẳng thèm xin phép. Lúc nào họ cũng giả vờ ốm. Họ là một lũ đạo đức giả. Trái tim họ không bao giờ ở nông trường, một giây cũng không. Họ phục vụ chị ăn uống để nịnh bợ chị. Chị bảo họ biết cách lợi dụng chị. Họ làm chị phát ốm.

Tôi muốn nói: hãy quên họ đi, hãy nói chuyện về chúng ta. Nhưng tôi không nói được. Nói cái gì mới được chứ? Chị sa bẫy rồi. Không có lối ra. Chị đã hai mươi tuổi, một nữ trung đội trưởng hai mươi hai tuổi sẽ không có tương lai. Đây là tương lai của chị. Tôi muốn ôm lấy chị và an ủi chị, nhưng tôi cảm thấy hổ thẹn nếu làm như vậy.

Chị bảo:

- Kể cho chị nghe chuyện xưởng phim đi, kể cho chị nghe những người em mới gặp này.

Tôi bảo chẳng có gì đáng kể. Chị nói: chị muốn biết.

Tôi kể cho chị nghe chuyện Xung Kịch, Hỏa Lâm, Tiểu Chung, Ong, Thanh Vũ, và Xô Viết Hồng. Tôi kể cho chị chúng tôi làm những gì. Chị lắng nghe, đi đi lại lại trong phòng. Chị dừng lại đắm đắm nhìn ra ngoài cánh cổng. Tôi chưa kể xong, chị bất chợt bảo:

- Chúng ta quên nhau đi thôi, chị chẳng đau buồn đâu.

Tôi hiểu tại sao chị lại nói như vậy.

Tôi nói:

- Chị thừa biết em không thể vâng lời chị.

Chị bảo:

- Vậy em đi khỏi ngay đi.

Tôi bảo:

- Em phải đi một chuyến đường dài để gặp chị. Điều đó không dễ dàng với em. Em nói dối họ. Em đang liều với tương lai của em. Nếu họ biết chuyện, em sẽ bị đuổi.

Chị đi ủng mưa vào và bảo:

- Không dễ dàng ư? Em nghĩ cuộc đời chị hẳn dễ dàng hơn?

Tôi nói:

- Em không bao giờ nghĩ thế.

Chị ngắt lời tôi, chị bảo chị không muốn lại bắt đầu tranh cãi khi chị cảm thấy đang chán nản. Tôi nói:

- Em không đến để tranh cãi.

Chị bảo:

- Chị không yêu cầu em đến.

Tôi nói:

- Em đang đi đây.

Chị bước ra khỏi phòng.

Tôi dốc hết chiếc túi của tôi. Tôi xếp bánh quy mang theo cho chị vào trong màn chị. Màn chị giặt sạch sẽ. Tôi nhớ lại thời gian khi chúng tôi không giặt màn để không ai nhìn thấy chúng tôi làm gì bên trong. Tôi nhớ lại sự say đắm của chị. Tôi sờ vào gối chị và chợt thấy tóc, tóc của chị vương vãi khắp giường. Tóc của chị đang rụng dần và tôi không làm được điều gì cho nó. Tôi muốn chạy, chạy thật xa khỏi nỗi hổ thẹn của tôi.

Gió thổi mạnh bật cửa ra. Chiếc khăn của Nghiêm tự nó rơi xuống khỏi giá vắt khăn. Tôi nhặt khăn lên và thấy súng của chị dựng vào tường. Tôi chợt nhớ Tiểu Lục. Tôi nhớ cô hát bài "Tổ quốc tôi". Khẩu súng của Nghiêm đã han gỉ. Tôi nhìn ra cửa sổ. Cánh đồng không còn sự sống. Mặt trời đã làm khô cháy đất đai. Mặt đất trông giống như chiếc đầu hói của đàn ông. Lúa còng lưng xuống trước gió mận. Tôi nhận ra tôi không còn chút nào thuộc về đây. Tôi bước ra khỏi phòng. Vài người phụ nữ trẻ nhìn tôi và thì thào với nhau. Họ đến sát bên tôi, mang theo cuộc. Tôi hỏi họ về Phong Lan. Một người trong bọn họ bảo chị ấy ở xưởng gạch.

Tôi đi xuyên qua lau sậy. Tôi cảm thấy may mắn vì đã thoát khỏi nơi gian khổ này. Những càng cảm thấy may mắn bao nhiêu, tôi càng cảm thấy mình mang tội bấy nhiêu. Nghiêm bị bỏ lại đằng sau, tôi vẫn nghĩ thế. Làm sao tôi có thể bỏ nổi chị lại đằng sau? Tôi đến ăn chiếc bánh ngọt trước mặt một đứa trẻ đói khát. Hổ thẹn biết chừng nào! Tôi nhắc chị nhớ tới những nỗi khổ cực của chị. Tôi lài một kẻ đạo đức giả. Tôi đến để an ủi chị. Đến nói những điều tốt đẹp, tôi có mất gì đâu.

Xưởng gạch vẫn như hồi Nghiêm chơi hồ cầm cho tôi nghe. Tôi bước xuyên qua những lối đi giữa những chồng gạch, mồm há ra. Tôi nói xin chào Phong Lan. Cô không chào lại tôi mà hỏi:

- Cô đến đây làm gì?

Tôi bảo tôi đến thăm. Cô quay đi xếp gạch xuống. Cô ướm đầm mồ hôi từ vai xuống thắt lưng. Chúng tôi làm việc cạnh nhau. Xếp xong xe gạch, cô duỗi thẳng lưng lau mồ hôi hai bên má bảo tôi:

- Nghiêm không có ở đây.

Tôi nói tôi biết.

Cô bảo:

- Tôi biết cô không có ý định đến thăm tôi.

Tôi nói:

- Tôi nhớ nông trường.

Cô mỉm cười giấu cọt và đẩy chiếc xe rỗng dọc theo đường goòng. Tôi để ý thấy chân cô khập khiễng. Tôi đi theo cô. Chúng tôi dừng lại ở nơi chất gạch. Những viên gạch tươi được đẩy ra khỏi chiếc máy cắt như những chiếc bánh. Tôi giúp Phong Lan xếp gạch. Chúng tôi xếp gạch cẩn thận. Chúng tôi đẩy xe xuống lối đi và chuyển gạch từ xe ra. Tôi hỏi:

- Chân cô làm sao vậy?

Cô nói:

- Một cây sậy đâm phải.

Cô hỏi tiếp:

- Cô vẫn ở đó chứ, phải không?

Tôi nói:

- Phải, tôi vẫn nhớ tôi ở đó. Vết thương đã lành chưa?

Phong Lan bảo:

- Rồi, nó lành như thế này này.

Tôi duỗi thẳng lưng. Tôi nhìn chiếc ống khói lò gạch tỏa khói trắng. Phong Lan bảo:

- Cuối mùa hè, lò gạch đổ. Ba người chết, hai người bị thương. Tôi không biết xưởng gạch này còn đứng vững được bao lâu. Tại sao cô đến đây?

Tôi chưa kịp giải thích, cô đã nói thẳng vào mặt tôi:

- Tôi không thích nhìn thấy cô. Tôi thực sự không thích.

Cô nói cô muốn được thành thực với tôi. Cô bảo không ai muốn nhìn thấy tôi. Một ngôi sao điện ảnh. Một kẻ quên biết cũ bắc thang lên tận mây xanh. Không ai muốn phải nghĩ tới cuộc sống của mình ở đây khổ cực đến như thế nào nữa.

Cho đến lúc dỡ hết gạch trên xe, tôi không nói gì. Trước khi Phong Lan đẩy xe tới chỗ chất gạch, cô bảo:

- Cô có biết chuyện Báo và Nghiêm không? Họ đã gặp nhau đấy.

Cô ra hiệu, gặp nhau "bí mật".

Tôi cảm thấy dễ chịu hơn lúc ngồi đợi xe bus trở về Thượng Hải. Nghiêm đang mong Báo. Tôi biết chị luôn nghĩ tới anh ta. Tôi cảm thấy nhẹ nhõm đôi chút. Tôi mong chị yêu Báo, tuy nhiên ngay lập tức tôi lại nghĩ mình thật đáng ghê tởm vì tôi biết rõ chị không yêu anh ta. Chị thật khổ. Tôi nhớ rõ chị có thể vui vẻ, cởi mở và độ lượng thế nào, tôi biết chị xử sự như thế nào khi chị yêu.

Bầu trời tối dần và không có xe bus tới. Dạ dày tôi bắt đầu cồn cào bên trong. Từ sáng sớm tôi chưa ăn một chút gì. Tôi đến bên chiếc cột mốc lề đường và ngồi xuống cạnh đấy. Tôi nghe tiếng dễ gáy. Tôi nghĩ chuyện đã nói dối Xô Viết Hồng thế nào và hi vọng không có chuyện gì xảy ra. Tôi có thể nói dối nếu tôi kịp về phòng ngủ xưởng phim sáng mai trước lúc rạng đông. Tôi biết một lối đi bí mật đằng sau một dãy chuồng dẫn tới căn phòng đó.

Tôi ngồi hít thở không khí ban đêm. Đồng quê có một vẻ tĩnh lặng thiêng liêng. Tôi nhìn vào đêm tối. Tôi nghe tiếng máy nổ ở một khoảng rất xa. Bóng tối sục mùi ẩm ướt. Mới đầu tôi nghĩ đó là con đom đóm. Những đốm sáng tiến lại gần và tôi thấy vệt sáng không hề lập lòe như đom đóm. Đó là chiếc đèn pin. Ai đó đang bước trong đêm tối. Tôi chăm chú nhìn đốm sáng, đốm sáng đi về phía bên xe. Tôi cảm thấy một cái gì đó. Tôi vẫn chăm chú nhìn thêm hồi lâu. Tôi thấy hình dạng người cầm đèn. Một hình bóng thân quen. Có tiếng còi xe, xe bus đang tới. Vệt sáng giật lên, giật xuống. Tôi nghe thấy tiếng thở của chị. Tiếng thở của Nghiêm.

Lúc về nhà bố mẹ tôi, bố mẹ tôi bảo Thanh Vũ và Xô Viết Hồng vừa rời khỏi đây. Họ đến để kiểm tra tôi. Tôi hỏi mẹ tôi:

- Mẹ có nói với họ con đi đâu không?

Mẹ tôi bảo:

- Mẹ có biết con đi đâu đâu và mẹ bảo họ như thế.

Bố tôi bảo:

- Họ bảo mẹ nói dối. Họ bảo che giấu cho kẻ làm điều sai trái là một tội lỗi.

Bố quay lại bảo mẹ:

- Bà là người đàn bà ương ngạnh, lẽ ra bà không nên cãi nhau với họ.

Mẹ bảo:

- Tôi phải cãi với họ vì họ tỏ ra vô lý.

Tôi hỏi:

- Họ nói những gì?

Mẹ nhìn tôi và nói giọng giận dữ:

- Họ bảo con đã trở thành một tên tư sản cá nhân chủ nghĩa, họ bảo con luôn tập một mình, con ích kỷ cá nhân nên sẽ bị loại bỏ. Phải, đó là những gì họ cố thêm dặt ra. Họ bảo họ đến xem

ý kiến của cha mẹ về đứa con của mình. Họ đến để ghìm chặt con xuống, để tố cáo, để chụp chiếc mũ lừa lên đầu con.

Bố tôi vẫy tay ra hiệu mẹ thôi đi. Ông thở dài rồi lại thở dài.

- Thế con đi đâu?

Tôi nói:

- Tới nông trường.

- Con đến đây làm gì? Con không thấy họ theo dõi con sao? Tại sao con không hiểu được vị trí của con để mà xử sự? Con không thấy được bố mẹ đã có khá nhiều nỗi khổ tâm trong gia đình này sao?

Ông chỉ ra sảnh và giơ ba ngón tay, ý nói San Hô, đứa con thứ ba:

- Nó đang trong sảnh và đang điên lên với bố đây.

Tôi hỏi xảy ra chuyện gì? Mẹ chưa kịp nói gì, bố đã kéo tôi vào bếp và đóng cửa lại, ông bảo tôi rằng San Hô bị phân công về nông trường Lửa Đỏ vì tôi đã rời khỏi đó. Ông bảo điều đó chẳng tốt đẹp gì với San Hô. Nhưng nó đã bị phân công và nó phải đi thôi. Bố và mẹ tôi chỉ mong đi thay San Hô để cứu lấy đời nó.

Tôi chán nản vô cùng. Tôi bảo bố:

- Bố muốn con phải làm gì đây? Đổi chỗ cho nó ư? Sẽ là đối trá nếu con nói con muốn đổi chỗ cho nó. Con đã ở nông trường Lửa Đỏ, con đã phục vụ hết hạn định của con. Con đã tự bản thân làm được chuyện đó. Nếu nó đủ can đảm, nó sẽ...- Tôi dừng lại, nhận thấy mình nói năng ích kỷ.

- Đó là thời cơ và chính sách quyết định số phận của con. Mọi nỗ lực cá nhân nào có tác dụng gì? Con có biết gì về diễn xuất đâu, nhưng con lại được đào tạo thành diễn viên.

Bố tôi bảo:

- Bố không muốn nghe con lý sự nữa. Ai trong chúng ta thắng trong cuộc tranh cãi này thì cũng chẳng giúp ích được gì cho San Hô. Bố chỉ muốn con nhận thức được rõ sự thật, và sự thật ấy là con không còn là một nông dân nữa, và gia đình cần có một nông dân để hoàn thành chỉ tiêu của chính phủ, và San Hô em gái con được phân công đi lấp vào chỗ trống ấy.

Tôi nói:

- Con có thể làm gì? Con làm thế nào giúp được?

Bố tôi bảo:

- Chấp nhận số phận và giữ nguyên vị trí của mình. Mẹ, con và bố không thể nào chấp nhận mất mát nhiều hơn nữa. Nếu con bị đá văng khỏi xưởng phim, bố mẹ sẽ có hai đứa con ở nông trường Lửa Đỏ.

Tôi mong tôi có thể nói thật to rằng tôi làm việc ở xưởng phim chẳng ra gì, nhưng tôi không nỡ nói như vậy. Tôi bảo:

- Bố mẹ đã thấy rõ các thầy cô giáo ghét con như thế nào. Con làm thế nào để ngăn họ được?

Bố mẹ tôi ngồi im. Ông bà có vẻ đau khổ.

Bố lẩm bẩm:

- Bố đáng lẽ phải xuống cầu thang tiễn họ. Xô Viết Hồng và Thanh Vũ sẽ rất bức mình vì sự thiếu lịch sự của bố.

Mẹ bảo:

- Có ông ngổ mới nghĩ rằng ông làm thế may ra thay đổi được chút gì. Họ không xứng đáng được đối xử như khách của tôi. Không có chuyện đó ở nhà tôi. Đánh chó phải biết nghĩ đến chủ chứ? Tôi sẽ không bao giờ tươi cười khi có kẻ nào định nhổ vào mặt đứa con gái của tôi đâu nhé.

Bố hét lên:

- Bà có giữ bình tĩnh không nào? Bà đã chẳng chịu đủ mọi việc đối xử tệ hại vì bà cư xử theo lối ấy lúc làm việc hay sao?

Mẹ hét lên:

- Tôi không tiếc một chút nào đâu. Sống danh dự hoặc chết - Đó là nguyên tắc sống của tôi. Và tôi muốn các con tôi cũng xử sự theo nguyên tắc đó.

- Nhưng bà xem bà đã gây ra những gì cho chúng? Khi chúng ta sống theo nguyên tắc của bà, cái lý tưởng vô nghĩa đó, bà hãy thử xem những gì xảy ra cho chúng? Chúng bị xã hội vui dập.

Mẹ bảo:

- Tôi không thể chịu được, ông, người đàn ông tôi đã cưới, người cha của bốn đứa con tôi, lại nhục mạ những nguyên tắc sống của tôi.

Bố tôi dấm ngực, đá chân, thề rằng ông không có ý như thế.

San Hô không nói với tôi. Nó gói ghém hành lý đi nông trường Lửa Đỏ. Tôi đau khổ khi thấy nó phải rời xa gia đình đến nơi gian khổ mà tôi đã nếm trải. Tôi không biết bao giờ nó mới hiểu được điều đó. Tôi cảm thấy đầy tội lỗi. Tôi đưa tiền lương của tôi cho mẹ và bảo mẹ mua sắm những thứ cần thiết cho San. Mẹ bảo tôi, San nó không muốn thứ gì của tôi cả. Tôi biết tôi không bao giờ trả được cái giá cho sự đau khổ của nó.

Tôi không về nhà cái ngày San Hô quyết định rời nhà đến nông trường Lửa Đỏ.

Tôi trông chờ Xô Viết Hồng hỏi tôi. Nhưng bà không hỏi. Bà trò chuyện với mọi người khác trong phòng trừ tôi. Tôi nghĩ bà sẽ công khai phê phán tôi, nhưng không. Bà nói với các bạn của tôi về Đỗ Quyên Đỏ, về khả năng cuốn hút, say mê mà bộ phim sẽ gây ra. Bà phân phát từng phần kịch bản, nhưng không bảo tôi khi nào diễn và diễn thế nào. Tôi bị bỏ rơi. Không ai có trách nhiệm với tôi. Đột nhiên tôi không có việc gì làm. Tôi được phân công theo dõi mọi người khác ôn tập. Tôi nghe tiếng đọc vở oang oang. Tôi nghe tiếng Xung Kích đọc vở ngay cả trong giấc ngủ. Nỗi đau đớn của tôi tựa hồ như nước thấm vào cát, âm ỉ, thấm vào tận đáy lòng tôi. Tôi hình như không còn tồn tại nữa.

Ong bị cảnh cáo vì cô chơi bóng bàn quá nhiều với một học sinh nam. Cô bị báo cáo là hai người thường ve vãn nhau mỗi khi vụt bóng. Ong khóc và cãi không có chuyện gì giữa hai

người. Xô Viết Hồng đã nói chuyện riêng rẽ với cả hai. Bà nhấn mạnh bà đã khám phá ra đôi này không đi quá xa. Bà khuyên chúng tôi, bà nói:

- Một tư tưởng lành mạnh là điều quan trọng nhất trong đời.

Lúc tôi nghe, tôi ngẩng nhìn mặt bà. Mọi biểu hiện trên mặt đều tỏ nét chính chuyên. Da bà rất trắng, chiếc khăn tay của bà sức mùi dầu con hổ. Bà kể lại cho chúng tôi nghe một chuyện, một chuyện bà đã chứng kiến. Đó là chuyện một nữ diễn viên khóa trước đã sa đọa và phá hủy tương lai của mình vì có chuyện với một người đàn ông nhiều tuổi hơn như thế nào. Xô Viết Hồng vạch ra rằng nữ diễn viên ấy đã đọc quá nhiều Jane Eyre, Jane Eyre đã phá hủy cuộc đời cô ta.

Ngay lập tức tôi muốn đọc Jane Eyre, mặc dù đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy cái tên đó. Theo Xô Viết Hồng, cặp tình nhân này bị bắt ở đường Hồ Châu Gia. Trong khi họ đang nấp trong bụi rậm vào một buổi tối quá khuya, người phụ nữ bị một đồng chí đi qua nhận mặt. Như ngạn ngữ cổ thường nói: không có chuyện tường che nổi gió. Hành động của họ được phanh phui ngay đêm ấy. Khi người đàn bà ăn năn hối hận về những gì mình đã làm thì vô ích mất rồi. Xô Viết Hồng đã được nghe lời cô ta nói thể trong một cuộc mít-tinh quần chúng. Nhưng đã muộn quá rồi. Cô ta bị coi như một tội phạm suốt cuộc đời còn lại. Giờ đây cô ta làm công việc của một người quét dọn ở nhà nghỉ của xưởng phim.

Xô Viết Hồng nói:

- Tôi thành thật hy vọng các em đừng đi theo con đường bảo tố của cô ta.

Bà đưa mắt về phía tôi và khẽ gật đầu. Tôi muốn tránh cái nhìn chòng chọc của bà, nhưng tôi lại ép tôi đối mặt với bà. Đầu óc tôi hình dung cô diễn viên trẻ được người đàn ông nhiều tuổi vượt ve thế nào. Giờ đây tôi biết Xô Viết Hồng đang nói về ai. Tôi biết cô diễn viên trẻ đó. Cô là một sắc đẹp hiếm có, với đôi mắt tươi cười như hoa. Cả xưởng phim đều gọi cô là con diêm. Ai cũng có thể nói chuyện tếu về cô. Những công nhân nam kể những chuyện tếu bấn thủ họ đã có với cô như thế nào. Cô trở thành trò đùa. Nhưng thật lạ lùng, tôi không hề trông thấy một nét buồn trong mắt cô. Cô mang vẻ mặt của một kẻ chơi bời. Cô cóc cần gì nữa. Cô đùa lại với những người công nhân. Cô bảo với những người vợ khinh miệt cô rằng cô ngủ với chồng họ. Cô bảo với những người công nhân rằng cô ngủ với những ông chủ của họ kia. Cô đã trở thành một con diêm thực sự.

*

* *

Sáng chủ nhật, tôi về nhà cả ngày với cha mẹ tôi. Sân nhà chúng tôi ngổn ngang. Phân xưởng ngũ kim Wu-lee được bổ nhiệm một lãnh đạo mới nhiều tham vọng, ngay ngày đầu tiên nhậm chức đã tuyên bố sẽ triển khai phân xưởng của mình tới tận sân nhà chúng tôi dựng lán để xe đạp. Ông ta cho công nhân chặt hết cây cối, rau cỏ để dựng khu lán. Chúng tôi phản đối, đấu tranh to tiếng suốt ngày hôm ấy. Nhưng họ nhiều người hơn. Đó là những người mới tuyển dụng, những con người đang tuyệt vọng. Chúng tôi mất sân, ximăng được đổ đầy lên cỏ. Cha mẹ tôi nói với người lãnh đạo:

- Ông không thể làm vậy với chúng tôi. Chúng tôi phải chịu đựng tiếng ồn máy móc và mùi hoá chất bao năm nay rồi. Ông không thể được dẫm chân lên dẫm đầu, không thể tước đoạt nốt mảnh sân duy nhất màu xanh của chúng tôi.

Cha mẹ tôi gần như van xin. Người lãnh đạo không lay chuyển. Ông ta nói:

- Tôi làm thế để mở ra những chỗ làm cho những người thất nghiệp, những con người tuyệt

vọng đang cần bát cơm ăn. Ông bà nghĩ tôi muốn họ ra sao? Xã hội cầu bơ cầu bất ư? Ý thức của ông bà đâu? Ông bà không động lòng thương cảm với những người vô sản sao?

Ngày ở nhà hôm đó thật chán chường. Hoa ở trường nội trú. San Hô ở nông trường Lửa Đỏ. Chính Vũ được trường trung học gửi đến xí nghiệp máy kéo học làm công nhân. Bố tôi suốt ngày ngồi bên bàn làm việc về đề án cuốn sách giật gân “Bay tới mặt trăng”. Ông dựng bản đồ sao Hoả và Mặt trăng. Mẹ bảo bố sẽ là thành viên của hệ mặt trời chứ không phải của gia đình nữa. Tôi ngắm nhìn bố vẽ những hố đen. Bố vẽ cần mẫn, kính trề xuống mũi. Bố bảo:

- Để bố giảng cho con cái gì làm cho trăng sang, con muốn nghe không?

Tôi nói:

- Trăng sáng hay không, cũng thế thôi.

Sau bữa trưa, mẹ ngồi xuống với cuốn sách “Hồng lâu mộng”. Mẹ gọi tôi và giới thiệu cuốn sách. Mẹ nghĩ giờ tôi đủ chí chẵn để đọc nó. Mẹ bảo cũng nên đọc vì ông Mao từng nói không được đọc cuốn sách này như một chuyện tình lạc hậu, vườn sau, mà nên học tập như một tài liệu giáo dục. Cuốn sách dựng lên một bức tranh sinh động xã hội phong kiến Trung Quốc, bản chất xấu xa của giai cấp thống trị. Đó là lời dạy mới nhất của ông Mao. Tôi bảo mẹ:

- Để dịp khác con đọc.

Tôi không nói với mẹ, tôi đã lấy trộm và đọc nó một thời gian dài khi mẹ giấu nó trong nhà xí. Chính tôi đã dùng nó để viết thư tình hộ Nghiêm cho anh Báo. Tôi đã chép những câu cú, những vần thơ trong sách. Đó là chuyện tình tôi đã kể cho Nghiêm nghe. Nghiêm chưa bao giờ đọc sách ấy, nhưng chị nhớ hết mọi tình tiết của truyện.

Tôi yêu cầu mẹ tôi cắt nghĩa tình yêu. Mẹ tôi bảo rằng tôi làm mẹ bối rối. Mẹ bảo rằng không có bài học nào học được chuyện yêu đương, bởi mỗi người đều phải hành động tuân theo sự dẫn dắt của bản ngã.

Dẫn dắt của bản ngã. Tôi chưa từng tuân theo nó hay sao? Nghiêm và tôi đã học được từ bản ngã và làm điều tốt nhất cho nhu cầu của chúng tôi biết cần phải thế nào. Con sông tuổi xuân của chị trào qua hai bờ khi chị không được phép có một người đàn ông để yêu. Tôi đã phải giả làm người đàn ông cho chị. Nhưng tôi yêu chị bằng tình yêu nồng nàn của tôi.

Một cuộc mít-tinh lớn ở trường quay. Sau đó mỗi đơn vị được phát một tài liệu phê phán Chu – Khổng để đọc. Chính phủ muốn công nhân đọc ở giữa kẽ các dòng chữ và bắt đầu mạn đàm về thủ tướng Chu, sự ốm yếu của ông, mâu thuẫn của ông với đồng chí Giang Thanh. Chúng tôi được chỉ đạo nghị ngờ sự trung thành của ông với ông Mao. Đến lượt tôi đọc những dòng này. Tôi đọc hững hờ. Tôi không quan tâm tới những việc của ông Chu. Nó làm tôi chán ngắt. Quần chúng được yêu cầu bình luận. Thì mọi người bình luận. Những luận bàn vô nghĩa. Chúng tôi phải giữ cho Trung Quốc đỏ mãi – vẫn câu chữ mà Loa điện thường mào đầu.

*

**

Tôi thấy một túi lưới đầy rùa chết và một con cá rắn xanh nâu ở trong sân. Hôm đó là sáng thứ hai, tôi được phân công tìm mua một số tài liệu học tập ở một hiệu sách gần nhà tôi. Tôi quyết định dừng chân tại nhà mình. Từ khi không còn được để ý tới nữa, mọi người trong xưởng phim thường không chú ý tới sự vắng mặt của tôi. Khi tôi xuống xe, tôi lấy làm lạ không hiểu ai mang cá và rùa tới. Bà hàng xóm bảo tôi, bạn cô đợi mấy tiếng đồng hồ ở cầu thang rồi.

Tôi thầm đoán xem ai. Tôi không đỗ nổi xe khi đoán trúng. Rùa và cá gọi cho tôi mùi hương vị của nông trường Lửa Đỏ. Tôi dựa xe vào tường, tôi nhảy bổ vào. Tôi nhìn thấy chị nhô lên khỏi cầu thang, Nghiêm, đại đội trưởng của tôi, trông như một cô dâu. Bộ tóc cắt ngắn, cao tận tai, chị mặc jacket màu lam mới toanh, áo sơ mi đỏ, cổ mở rộng khuy, váy ngắn xanh thẫm và đôi giày đen cũng mới toanh. Chị có vẻ cả quyết và bình tĩnh. Dầu vẫn còn xanh xao, chị không còn rầu rĩ nữa. Chị nhìn tôi cố tự kiềm chế, rồi chị chào tôi giọng run run. Tôi biết chị nhớ tôi khốn khổ. Tôi bước tới nắm bàn tay chị. Lúc này chị đã hiểu, tôi cũng nhớ chị khốn khổ chẳng kém gì.

Tôi nói:

- Em không ngờ chị đấy.

Chị bảo:

- Vừa xong thu hoạch vụ mùa, chị rửa sạch rùa và cá sáng nay mang cho em. Chị mới bắt hôm qua.

Tôi chăm chú nhìn chị. Tôi cố xem chị đã thay đổi bao nhiêu so với lần cuối cùng tôi nhìn chị. Tôi cố hiểu xem chị làm vậy có ổn không. Chị quay mặt đi và bảo:

- Em xem, toàn rùa ương, cá chết.

Tôi dẫn Nghiêm vào nhà. Tôi mở cửa và để chị ngồi ngoài sảnh. Tôi rót cho chị một tách trà. Tôi nhìn chị. Tôi không biết bắt đầu câu chuyện thế nào. Tôi nói:

- Trông chị được lắm.

Chị nói:

- Chị không biết, chị cho rằng chị sinh ra từ nơi thấp hèn. Chị cảm thấy mình như một con lợn – điều đó chẳng thành vấn đề với chị.

Chị dừng lại rồi lặng im. Chị nhìn xung quanh rồi chỉ bức vẽ ông Mao trên tường. Chị bảo:

- Đẹp đấy, ai vẽ thế?

- Hoa vẽ, bài tập về nhà ấy mà.

Nghiêm thở dài và bảo chị luôn mong biết vẽ, rồi chị gạt bỏ bởi không bao giờ vẽ nổi sống mũi ông Mao cho thẳng.

Chị chỉ chiếc giường gỗ to và bảo:

- Giường to nhỉ.

Tôi nói:

- Vâng, em và Hoa ngủ ở đây, nhưng nó chỉ về nhà ngày chủ nhật.

Nghiêm hỏi sức khỏe mẹ tôi. Tôi bảo:

- Vẫn thế thôi. Bà không được cho nghỉ ngày nào. Ngày nào cũng phải đi làm. Bà đi làm, rồi ốm, khi nhịp tim tới một trăm mốt, bà được chứng chỉ bác sĩ cho nghỉ một ngày. Bà về nhà nghỉ ngơi. Hôm sau lại phải đi làm và vòng đau ốm lại bắt đầu.

Tôi hỏi chị có gặp San Hô, em gái tôi, ở nông trường không. Nghiêm nói:

- Gặp một lần. Nó cùng tiểu đội đang khuôn gạch. Nó chậm chạp, ì ạch ở hàng cuối. San không được khỏe như em. Tôi bảo:

- Em biết. Em nhớ một lần mẹ nói với em: San yếu lắm. Hai tuổi nó vẫn chưa đi được. Vú em mẹ thuê lấy cắp phiếu thực phẩm của San gửi về làng quê nuôi con mình.

Tôi hỏi Nghiêm có cách nào giúp được em tôi. Nghiêm bảo:

- Ồ, thôi đi. San Hô không phải là người duy nhất trong lao tù.

Nghiêm nói:

- Nhìn chị xem, chị già rồi.

Chị đang ngẩng chị trong gương. Tôi nhìn vào gương ngẩng chị. Cài lại khuy cổ, chị nói:

- Đòi cứ trôi, trôi đi thực sự.

Tôi hỏi:

- Anh Báo thế nào?

Nghiêm liếc mắt nhìn tôi và bảo:

- Bố anh ấy vừa mất, anh ấy về Thượng Hải chịu tang.

Tôi hỏi:

- Chị đến với anh ấy chứ?

- Em nghĩ chị là ai? Con dâu ư? Muốn thế nào, Báo cũng phải rời nông trường về trước còn chị hôm nay mới tới được đây.

- Chị hẹn ngày với anh ấy chứ?

Tôi nhìn chị. Chị lặng im. Chị nhấp trà và cúi xuống những mẫu chữ trên bàn, rồi chị xem báo. Một lúc sau chị bảo:

- Em biết đấy, chị chưa bao giờ bắt đầu bằng anh ấy. Nhưng đó là món ăn cũ rồi, ý chị muốn nói là quan hệ của chúng mình ấy. Những năm tháng đẹp nhất đời chị đã không cùng anh ấy. Anh ấy thiếu mất cái đó. Chị đang ụt ịt như một con lợn phải không? Ồ, tất nhiên chị viết thư cho anh ấy. Làm sao chị có thể nói chị chưa bao giờ bắt đầu bằng anh ấy? Em đã trao thư của chị cho anh ấy, chẳng phải ư? ...Rồi em bỏ mặc chị, anh ấy đến với chị. Ý chị nói anh ấy đã gửi thư cho chị. Anh ấy yêu cầu chị gặp anh ấy ở xưởng gạch. Anh nói anh luôn thèm muốn chị, nhưng anh sợ sức ép về chính trị. Bí thư của anh ở ngay sau anh. Em có nhớ cô gái lùn ục ịch, em thường miêu tả cho chị không? Cái con mẹ bao giờ cũng lù lù hiện ra khi em chuyển thư cho Báo không?

- Có, em có nhớ. Em nhớ Hồng già.

Nghiêm tiếp tục:

- Dẫu sao giờ đây đại đội của anh ấy cũng đang lâm vào cảnh tồi tệ. Những cánh đồng của họ sát biển, mặn hơn của chúng ta. Anh ấy thậm chí mất hết thóc giống. Anh ấy cho lính ăn. Anh ấy không còn gì để gieo trồng. Anh ấy còn thất vọng hơn chị. Vậy em hiểu chứ, bọn chị lại nói chuyện vớ vẩn ấy. Anh ấy nói luôn yêu những bức thư của chị! Lay Phật, thư của chị! Thế rồi, dĩ nhiên, chị thú nhận chị chẳng bao giờ viết những thư ấy. Em biết không, anh ấy ép chị phải nói rõ sự thật. Chị nói về em, ồ, làm gì phải cáu lên, em biết đấy, em viết hay hơn chị, thế chẳng tốt hơn sao? Có thể thôi. Em ngượng ư?

- Anh ấy yêu chị chứ?

- Anh ấy bảo anh ấy yêu, nhưng chị không thể biết được anh ấy yêu đến mức nào.

- Còn chị?

- Ồ, em biết đấy, chị không sành về chuyện đó.

Chị nhấp trà và nhai lá trà.

- Chị mong em cũng thích anh ấy - Chị vừa nói vừa nuốt lá trà.

- Chị đã...

Tôi vừa nói Nghiêm đã cúi đầu bẽn lễn như đã hiểu tôi sắp hỏi điều gì.

- Ồ... - Chị nói – Nông trường quá nguy hiểm đấy... Em biết đấy, dễ bị tóm lằm.

Chị nhìn tôi, đỏ mặt.

- Làm thế nào để em giúp được chị?

- Anh ấy đang đến đây.

Tôi bật dậy nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Cái gì? Ai? Bao giờ?

Chị nói, chị mời anh ấy tới gặp chị ở đây, chiều nay.

- Liều thế!

Chị bảo chị cũng đoán vậy.

- Nhưng em biết không, chị chỉ định gặp anh rồi uống một tách trà cùng nhau thôi mà. Làm gì mà phải hốt hoảng đến thế?

Tôi cười sự nói dối vụng về của chị:

- Chỉ ngồi và uống trà thôi ư? – Tôi bảo - Sẽ chỉ như bị xước khi xỏ chân vào ủng thôi mà, sau đó, nó sẽ làm cho chị cảm thấy ngứa ran lên.

- Ồ, em biết chị, trù phi...

Tôi nói:

- Vâng, có thể em sẽ làm được một việc gì đó.

Mặt chị ửng lên. Chị bảo:

- Mong em giúp chị.

Tôi gật đầu:

- Em biết chị muốn anh ấy.

- Ồ...

- Chị muốn anh ấy chứ? Chị có thích một chỗ riêng với anh ấy trong ít lâu không?

Chị quay mặt về phía cửa sổ khẽ gật đầu:

- Em gác cho chị chứ? - Chị chậm rãi hỏi, mắt không nhìn tôi.

- Em sẽ - Tôi nói - Em sẽ là vệ sĩ của chị, mãi mãi là vệ sĩ của chị. Em muốn thế mà.

Chị nói:

- Thật vậy ư? - Chị quay lại nhìn tôi. Chị nhìn vào mắt tôi và hỏi - Thật vậy không?

Tôi đứng lên và đi vào bếp. Tôi không chịu nổi đôi mắt rực cháy của chị. Tôi đang pha trà cho chị và cho tôi mà cảm giác chung đụng của chị cứ ngấm qua tôi. Tôi cảm thấy hơi ấm của cơ thể chị. Tôi đã chiếm hữu cơ thể đó. Hai tay tôi rung lên. Nước nóng tràn qua hai tách trà lên trên sàn làm ướt chân tôi. Tôi vơ chiếc khăn lau, lau sàn nhà. Đầu óc tôi tiếp tục hình dung những điều trông thấy. Tôi có thể thấy được niềm hân hoan trên khuôn mặt chị, niềm hân hoan bị chiếm hữu, niềm hân hoan được xâm nhập vào sâu. Tôi có thể cảm thấy được sự ẩm ướt của chị. Tôi có thể nghe thấy tiếng rên như thú vật của chị. Tôi biết người chị cử động ra sao khi chị được tưới tắm và chị không kìm nổi siết chặt tôi, chặt nữa vào chị, ép vào tôi, miết người tôi vào da thịt chị, để lại những vết răng trên vai tôi. Tôi muốn được làm một người quan sát Báo làm những gì tôi đã làm và những gì tôi đã không làm. Nghiêm đứng ngay cửa bếp nhìn tôi.

*

**

Bấy giờ là mười giờ sáng. Chúng tôi chỉ còn vài giờ nữa trước khi Báo đến. Nghiêm hỏi tôi liệu tôi có vấn đề gì với đơn vị làm việc của tôi không. Tôi bảo tôi sẽ lại nói dối. Nghiêm hỏi nói dối thế nào. Tôi nghĩ một lúc và bảo tôi sẽ đập gậy xe đạp và nói với Xô Viết Hồng là tôi bị tai nạn giao thông. Nghiêm hỏi:

- Liệu có xong không?

Tôi bảo:

- Nói dối hay không nói dối, kết quả vẫn thế thôi. Đằng nào họ cũng vẫn không tin em.

Nghiêm ngỏ ý chúng tôi đi tắm ở nhà tắm công cộng ở đường phố Muối. Tôi đồng ý. Chúng tôi dắt tay nhau như hai nữ học sinh. Hai đuôi tóc chị cháy nắng, ngả màu vàng. Một người hàng xóm nhìn thấy chúng tôi đi qua, ông gật đầu chào tôi, nhìn Nghiêm và hỏi:

- Họ hàng ở quê lên à?

Rồi ông hỏi Nghiêm:

- Cô có thích Thượng Hải không?

- Ma-ma-hoo-hoo – Nghiêm đáp bằng thổ ngữ Thượng Hải.

- Ồ - người hàng xóm ngạc nhiên và bảo cô ấy nói tiếng Thượng Hải khá lắm.

Nghiêm bảo:

- Tôi là người Thượng Hải mà, ông không tin à?

Người đàn ông lắc đầu:

- Cô trông như người Tây Tạng.

Nghiêm bảo:

- Ta đến Bách hóa tổng hợp đi, chị sẽ mua vài thứ muốn mua từ lâu.

Chúng tôi đi qua đám đông và dừng chân trước cửa hàng số hai Bách hóa tổng hợp Thượng Hải. Chúng tôi tới quầy vải vóc. Nghiêm bảo:

- Chị quá già với những màu chị thích, hay là mặc chúng vào trong, em nghĩ thế nào?

Tôi bảo mặc như đồ lót thì quá đắt. Chúng tôi chuyển tới quầy may mặc. Nghiêm nhìn thấy bộ đồ lót màu đỏ tươi.

Ngay lập tức, chị yêu cầu người bán hàng cho xem một đôi. Không hỏi ý kiến tôi, chị mua cả hộp quần lót đỏ tươi.

- Thôi đi - Chị bảo tôi khi tôi nhìn chị mỉm cười.

Tôi bảo:

- Chị không quên đi được cái màu đỏ hay sao? – Tôi bật cười.

Chị hỏi:

- Có gì đáng cười?

Tôi bảo:

- Em chợt nhớ ra chúng mình thường quen lấy áo đỏ làm túi đựng sách đỏ như thế nào.

- Ồ, chị mê màu đỏ, ai thích màu nào mặc màu ấy.

- Đó có phải là những gì chị từng ước muốn không?

- Đúng là em luôn hiểu chị hơn cả giun trong ruột chị.

Tôi bảo tôi sợ đồng nghiệp nào đó ở đơn vị trông thấy. Chị nói:

- Lũ cặn bã ấy là cóc khô gì.
- Chị không hiểu những người ở xưởng phim. Họ là lũ sói đói. Họ không ưa em.

Nghiêm bảo:

- Nhưng em thi vào cơ mà. Chả lẽ họ không tôn trọng em?
- Lu ở khắp nơi – Tôi nói.
- Ồ, bây giờ chị hiểu rồi.

Lối ra âm ỉ tiếng Nam và tiếng Bắc. Mặc dầu cửa hàng cũng chẳng có nhiều thứ để chọn mua, Thương Hải vẫn là trung tâm thời trang của cả nước. Nhân dân ngoại thành vài năm mới tới một lần để mua quần áo đã không hợp một mấy thế hệ. Họ ngồi trên vỉa hè, hút thuốc và để lộ hàm răng cáu đen.

Chúng tôi qua một phố có một màn ảnh đang trình chiếu kinh kịch. Nghiêm thông thả nhìn từng hình ảnh, bất thành linh bảo tôi:

- Chị vẫn mơ em có mặt trong đó - Chị quay lại bảo – Trong mơ, em chẳng còn giống em chút nào. Em đã là một người khác, một người nào đó giống như Lu. Chị cho đó chỉ do chị khiếp sợ. Nhìn em xem, em chẳng thay đổi mấy.

Tôi nói:

- Giá em thay đổi, có khi lại may hơn.

Chúng tôi vẫn bước mà ngừng chuyện trò. Tôi thấy không sao nghĩ nổi về Nghiêm lúc ra về. Tôi cũng không sao nghĩ nổi về cuộc đời chị lúc trở lại nông trường Lửa Đỏ.

Một cô gái trẻ bước lại phía chúng tôi. Cô tươi rói như một trái đào vừa hái trên cây. Cô mặc chiếc váy sọc chéo màu xanh nước biển và đi đôi dép nhựa màu xanh lá. Nghiêm chăm chú nhìn cô rồi chân cô. Tôi bảo:

- Chị đừng ghen với những móng chân xinh đẹp của cô ta.
- Móng chân chị bị rỉ sét làm hỏng hết rồi. Chị thích đi dép lắm, nhưng không được nữa.

Chị tỏ ra không thân thiện khi đi giữa những cô gái thành phố. Những con người chăm chú nhìn bộ mặt đầu dải của chị làm rầu lòng chị. Chúng tôi tới một hiệu cháo, hơi nóng bốc lên. Nghiêm tới ngồi vào bàn quay mặt vào tường. Một chị phục vụ mặt dài ngoẵng tới lau chiếc bàn bẩn thỉu. Chúng tôi gọi hai bát cháo đồ đồ. Cháo mang tới, cạnh bát sắc như răng chó. Chúng tôi thận trọng ăn bằng thìa. Nghiêm gọi tiếp bánh bao. Chị ăn bốn, tôi ăn hai. Cửa hiệu dán kín tường những chân dung và lời dạy của ông Mao. Tường nhem nhuốc đầy dấu tay quệt đồ đồ. Những chân dung ông Mao ngả ố màu vàng nâu. Mùi thuốc lá sặc sụa. Tôi và Nghiêm ngồi, không nói gì với nhau. Chị phục vụ tới, mặt chị ta chảy thêm, chị ta bảo: - Ngồi ỉa ra đấy mãi ư?

Nghiêm lờm lờm nhìn chị ta. Chị ta bảo:

- Không bằng lòng cái gì, chị nhà quê?

Nghiêm vẫn im. Tôi hỏi:

- Chị không niềm nở được một chút sao?

Chị ta trả miếng luôn:

- Tại sao tôi phải niềm nở với các chị? Các chị là cái thứ gì, các chị nhà quê?

Nghiêm nhìn chị ta từ đầu xuống chân. Tôi hiểu chị đang nghĩ tới một thế tấn công. Chị phục vụ nhể nhại mồ hôi. Chị ta vừa lau bàn vừa chửi rửa.

- Ta đi thôi – Nghiêm nói.

Ra ngoài đường phố, Nghiêm bảo chị có thể biến chị ta thành trò cười, nhưng dẫu sao chị ta cũng đáng thương. Chị bảo:

- Những con người bất hạnh thường nguy hiểm.

Chúng tôi mua hai vé tắm vôi, mỗi vé năm mươi xu. Số vé của chúng tôi: 220 và 221. Nhà tắm ở phía sau cửa hàng gạo. Hàng trăm xe đạp dựng thành nhiều dãy trên vỉa hè. Đàn ông và đàn bà đi ra đi vào vùng vẩy trong nhà tắm, guốc gỗ gõ coong coong trên nền xi măng.

Chúng tôi đứng vào hàng nữ chờ vào. Một người đàn ông mặt lưới cày đứng gác cửa ra vào. Tiếng ông ta oang oang:

- Số 185, tắm bồn.

Ông ta réo lên và để 1 người vào. Mười phút trôi qua, k oai ra. Người đàn bà đứng trước chúng tôi chuyện gẫu với người gác. Bà phàn nàn về sự lễ mễ của khách tắm. Người gác bảo:

- Ai chả thế, mỗi năm vài ba lần đến tắm, phải trả tiền nhiều lại phải đợi lâu, tất nhiên họ cũng muốn sao cho xứng đồng tiền, tắm càng lâu càng tốt. Vội vậy có người té xỉu trong bồn tắm cũng không có gì là lạ.

Người gác vừa cười vừa lắc đầu.

- Tôi thì không đâu – Người đàn bà nói - Thật là ngớ ngẩn, tôi không thể tưởng tượng nổi khi bị khênh ra trần truồng.

Người gác nói:

- Ai mà biết được? Có điều tôi cam đoan với mọi người ở đây rằng khi ra bà sẽ nhẹ hơn một cân.

Đám đông cười với người gác. Một phụ nữ đi ra.

- Số 186, tắm bồn.

Người gác cho người khác vào. Tôi hỏi:

- Vòi tắm thế nào?

- Chưa có vòi tắm nào xong cả. Như tôi đã nói với cô, mọi người đều tranh thủ thời gian.

Nghiêm bảo:

- Nhẽ ra ta trả thêm một chút tiền để được tắm bồn đôi.

Tôi nói:

- Em ngờ bồn tắm không sạch.

Tôi ra hiệu cho chị hãy nhìn người đàn bà đứng sau chúng tôi vài mét, rõ ràng có vấn đề về một bệnh ngoài da nào đó. Nghiêm gãi đầu và bảo:

- Ồ, không.

Người đàn bà đứng trước chúng tôi hỏi người gác:

- Ông có biết câu chuyện rắc rối xảy ra mấy tháng trước đây không?

Người gác nói:

- Sao tôi lại không biết.

Người đàn bà hỏi:

- Chuyện xảy ra với gã đàn ông tởm lợm ấy thế nào?

Người gác nói:

- Tất nhiên bị bắt rồi tổng giam. Đây không phải là lần đầu hắn giở trò kiểu ấy. Hắn thạo chuyện này rồi. Hắn có bộ mặt khá đẹp và không khó khăn gì ăn mặc giả đàn bà.

Người đàn bà hỏi:

- Sao ông để hắn vào cửa.

Người gác hơi ngượng:

- Làm sao tôi biết được. Vài trăm phụ nữ qua đây mỗi ngày. Làm sao tôi có thể nói hắn là đàn ông. Nếu hắn bình thường, hắn đã chẳng xếp vào hàng phụ nữ.

- Rốt cuộc ông tóm hắn thế nào?

Người gác nói:

- Ồ, có một bà già, bà ta khá già, trạc bảy mươi tuổi, rất hay yêu sách. Bà ta chẳng bao giờ quan tâm tới việc thân thể mình bị người khác nhìn. Bà ta chạy khắp nhà tắm, trần truồng, phàn nàn rằng nước quá nóng. Bà ta đến té xỉu nếu không khí cứ bốc hơi mù mịt. Mọi người biết đấy, khi không khí bốc hơi mọi vật sẽ nhìn rõ hơn. Bất chợt bà ta để ý thấy cái mọi người biết là cái gì của hắn rồi. Thế là bà ta ngất xỉu. Chúng tôi khênh bà ta ra chườm lạnh cho bà. Khi tỉnh lại, bà kể cho chúng tôi bà trông thấy cái gì. Gã đàn ông vừa mặc xong quần áo. Hắn cố tìm cách trốn thoát, nhưng tôi là một người ăn kiêng. Sức khỏe của tôi chưa bao giờ làm tôi lỡ việc.

Người đàn bà quay lại thở dài bảo chúng tôi:

- Thật là quái gở phải không?

Người gác nói:

- Có gì mà quái gở? Mỗi năm chẳng đến hàng trăm đàn ông bị tóm vì nhòm qua cửa sổ phòng tắm đàn bà đấy ư?

Người gác kể cho người đàn bà nghe năm trước ông ta tóm được một người đàn bà trong chiếc bồn tắm lớn của đàn ông.

- Chị ta trông như con trai, cao, thon, ngực lép và cái đồ của chị ta rất, rất rậm... chị ta thường đến bồn tắm luôn và bảo là phu khuân vác. Nghe giọng nói, chị không nhận ra, đại khái như một thằng con trai có giọng con gái mà thôi. Lần nào tôi cũng cho vào. Tôi có bao giờ nghi ngờ việc chị ta giả làm đàn ông đâu. Chị ta thân thiện, tốt, mua thuốc lá cho tôi luôn.

- Rồi làm thế nào chị ta bị phát hiện?

Mọi người sốt ruột muốn nghe chuyện, người gác châm thuốc, hắng giọng và khề khà:

- Cháo nóng không thể húp vội, phải không nào? – Ông ta tiếp tục - Một chuyện lạ xảy ra. Vé tắm bồn đàn ông bán hết vẫn còn người chờ. Tôi bỗng nghi ngờ. Tại sao khách hàng bất chợt trở nên thích tắm đến vậy? Thế rồi bàn ra tán vào, những người đàn ông như mắc câu trong bồn tắm. Hơi nóng mù mịt, như đi trong sương mù. Có bàn tay lạ cứ vuốt nắn dương vật của họ. Đầu óc họ chơi vơi. họ trở thành những kẻ tìm kiếm. Tiếng tắm át đi tiếng rên của họ. Mụ đàn bà thực ra là... Thôi, mọi người bắt tôi nói ra chuyện ấy ư? Mụ ta đúng là một con vật.

- Kể cho chúng tôi nghe làm thế nào ông tóm được đi – Người đàn bà giục người gác – Nào kể đi.

Người gác bảo:

- Bà thấy đấy, muốn bắt cộp tôi phải vào hang.

Người đàn bà trợn mắt:

- Ông định nói... ông đã làm việc đó?

Người gác gật đầu:

- Nhưng mục đích chỉ là để hót mụ ta đi thôi.

Người đàn bà trừng trừng nhìn ông ta:

- Ông không thể nói ông đã không làm bất cứ trò gì với mụ ta, phải không?

Người gác lấy tay che mồm thì thảo với người đàn bà:

- Mụ ta như con chó cái động đực. Khó khăn lắm mới gỡ nổi mụ ta. Khi tôi giải mụ tới đồn công an, nói thật với bà tôi thấy hết sức buồn lòng. Thân thể mụ, nó như... mụ ngồi trên... tôi. Như một con vật. Mẹ kiếp, tôi cho rằng tôi chẳng bao giờ quên nổi mụ.

Cuối cùng, người gác gọi đến số vé của chúng tôi. Chúng tôi đưa vé bước vào nhà tắm. Lối vào hẹp, trần nhà lại cao. Tắm vòi nam bên trái, tắm vòi nữ bên phải. Màn gió vải xanh treo trước lối vào. Hơi nóng tỏa ra mỗi khi màn mở. Chúng tôi vào, nhưng nhúc người. Hơi nóng mù mịt. Ngay lối vào, một chị mặt rần căng ngồi đó, tay đeo băng đỏ, một tay cầm chùm chìa khóa, tay kia chiếc chuông. Chị ta rung chuông và hét lên:

- Giữ ví tiền, túi xách cẩn thận. Ăn cắp sẽ bị trừng phạt. Đừng quên trả lại chìa khóa tủ. Không được giặt quần áo trong này.

Chúng tôi không tìm được tủ. Mọi người bận rộn đổi cho nhau. Chúng tôi thấy một bà già vừa dùng xong tủ, liền chiếm lấy. Tôi bảo Nghiêm, tôi vẫn còn nghĩ về những chuyện người gác kể. Tôi không tin nổi những chuyện như thế lại xảy ra trong ngôi nhà này. Nghiêm bảo:

- Chị cho có thể xảy ra. Em nhìn xem, hơi mù mịt thế này, thực tế có nhìn rõ mấy đâu?

Tôi nhìn xung quanh, quả vậy không nhìn xa được.

Nghiêm vừa cởi quần áo vừa nhìn tôi. Hình như chị muốn phô cho tôi thân thể chị là thứ duy nhất còn chưa thay đổi khi mà thời gian và thời tiết đã làm tàn úa khuôn mặt và trí não chị. Công việc nông trường giữ cho cơ bắp chị cường tráng, thân thể chị đậm đà, ngực chị căng chắc. Dầu không còn thân thiết với ý nghĩ của chị, thân thể chị trước mặt tôi khiến tôi nhớ lại thời chúng tôi cùng hát bài "Tổ quốc tôi" với Tiểu Lục. Sự thèm khát của tôi như tấy lại trong tấm thân trần truồng của chị. Người đàn bà mặt căng căng, tay cầm chuông nhìn xoáy vào Nghiêm. Chị ta mồm hé, tay rung chuông, nhưng mắt dán lên cơ thể chị. Giữa những thân hình nhéo nhèo trong phòng tắm, thân thể Nghiêm lừng lững như một cây thông giữa bụi rậm. Ngực chị như hai búp sen chĩa thẳng ra kiêu hãnh. Chị đang không nhét nổi quần áo của chúng tôi vào chiếc tủ. Tôi phủ lên hai vai chị chiếc khăn tắm. Người đàn bà mặt căng liền nhìn đi phía khác. Tôi nghĩ người đàn ông gác cửa, nếu hẩn ở quanh đây, hẩn phải ngấm nhìn chị đến thế nào. Tôi nói ra ý nghĩ của tôi với chị. Nghiêm đùa:

- Em thì khác gì?

Cuối cùng chị cũng nhét hết quần áo của chúng tôi vào tủ. Chúng tôi cùng bước lại phía vòi tắm. Nghiêm bảo:

- Chị rất thích em nhìn chị.

Tôi bảo:

- Nhẽ ra chúng ta có thể dùng bồn tắm đôi và quên đi bệnh ngoài da.

Chị bảo:

- Vòi tắm vẫn cứ tốt. Ta vào đi thôi.

Không khí dày đặc hơi nước.

Phòng tắm có rất nhiều vòi, nhưng đã bị chiếm hết. Người nào cũng đang bận kỳ cọ. Nước nóng phun lên đều đặn. Chúng tôi cả hai chỉ tìm được một vòi. Tôi bảo Nghiêm cứ tắm, để tôi ra bảo người đàn bà mặt căng căng. Chị ta bảo:

- Vậy cô phải đợi vòi nào tắm xong hoặc tắm chung với bạn cô.

Tôi hỏi có phải đợi lâu không.

- Có thể dăm phút, cũng có thể năm mươi phút.

Tôi vào bảo Nghiêm như vậy. Nghiêm bảo chị cảm thấy chúng mình lại ngủ chung màn với nhau.

- Em kỳ lưng hộ chị chứ?

Tôi cầm xà phòng xát vào tấm khăn cọ lưng cho chị. Tôi xát thêm xà phòng vuốt lên lưng chị. Lâu lắm rồi tôi không được chạm đến thân thể này và giờ mới hiểu được thiếu vắng nó biết bao nhiêu. Chị dừng lại trước vòi phun và bảo tôi cọ mạnh nữa vào. Tôi càng cọ ngực chị càng căng lên. Hai tay tôi nóng lên, tôi ngừng cọ. Đến lượt Nghiêm cọ cho tôi. Tôi nhìn xung quanh. Một người tắm bên phải tôi đang xả nước. Chị ta liếc nhìn Nghiêm chiêm ngưỡng vẻ cường tráng của chị. Nghiêm nhận ra và chăm chú nhìn lại. Người kia cúi đầu, bối rối. Thân hình người đàn bà kia làm tôi nghĩ đến một thứ đồ nội thất, lưng mỏng như cánh cửa, ngực lép, vú thông, chân như chân bàn, mặt như quả cà nấu chín. Người đàn bà vợ hộp xà phòng, quần áo, quần khăn tắm vào người đi ra. Tôi đứng vào vòi tắm, chúng tôi tắm chung cho tới khi thấy mệt.

Chúng tôi trong phòng thay quần áo dày đặc hơi. Tôi mặc nhanh hơn Nghiêm. Tôi ngắm chị mặc. Chị biết và mỉm cười với tôi. Chị biết tôi thích ngắm chị. Chị cúi xuống lấy khăn lau vai. Tôi chiêm ngưỡng chiếc cổ thon dài, đôi vai rộng, vẻ mỹ lệ của chúng. Đây là tấm thân đêm đêm tôi đã từng quen ngẫu nhiên. Ngực chị, sự căng đầy của chúng. Tôi ao ước lại được sờ man. Nghiêm cong người với nịt ngực phía sau tôi. Ngực chị cọ vào mặt tôi.

- Em yêu chị - Tôi thì thảo với chị.

- Chị biết - chị mỉm cười với tôi.

Chị luồn nịt ngực và cài khuy. Tôi nhét tấm khăn vào túi. Chị buộc giày. Lúc ra khỏi phòng tắm, chị bảo tôi:

- Chị đã trở nên hư đốn hơn em tưởng nhiều.

Lúc đó là buổi trưa, trên đường về nhà, mỗi người chúng tôi ăn một bát mì. Một bà già đứng ở góc phố. Bà bê một chiếc rổ phủ chiếc khăn ướt. Bà đang bán vụng trộm hoa nhài. Chúng tôi trả năm mươi xu và mua một xâu. Tôi đưa hoa lên mũi, chúng tôi ngửi hoa suốt dọc đường về nhà. Nghiêm vẫn còn một cánh dính ở miệng. Tới phố tôi ở, chị ăn cánh hoa.

Nghiêm nằm dài trên chiếc giường uể oải nghịch hoa nhài. Tôi giật hoa trên tay chị và rắc cánh hoa lên tóc chị. Tôi hít người chị. Tôi hít nỗi buồn thầm kín của chị. Chị tháo dây lưng, cởi áo choàng. Chị bảo muốn được chết trên chiếc giường này. Tôi hôn chị và chị ứa nước mắt. Chị quay đi khỏi tôi. Chị đang bị nỗi buồn xâm chiếm. Tôi giúp việc chở che cho chị. Những chiếc hôn của tôi như bảo chị tôi thiếu vắng chị biết bao nhiêu. Nhưng điều duy nhất chúng tôi không thể nói đó là Báo. Bất kể chuyện chúng tôi thêm muốn nhau khốn khổ thế nào, cảnh ngộ đẩy chúng tôi phải xa nhau. Cuộc xa nhau tuyệt vọng. Không báo trước, không xô đẩy, chợt một cái, chúng tôi không còn là thân thiết của nhau. Nghiêm thất vọng, tôi thất vọng. Chúng tôi đã không muốn nhận ra rằng chúng tôi vẫn đang cầm cự sống cho một cái gì đó, một quá khứ đã chết chẳng còn phồn hưng được nữa. Chúng tôi là những mầm mống đã bị nhổ khỏi bùn, chúng tôi nằm đó, rễ phơi ra. Nhưng chúng tôi không muốn khuất phục. Chúng tôi không bao giờ khuất phục. Chúng tôi là những anh hùng. Chúng tôi chỉ cố bắc cầu qua khe trống. Chúng tôi đang cố đem hết sức lực của mình. Mầm mống cố mọc vươn lên không cần bùn. Cố làm sống sót cái bất khả. Chúng tôi đã kiên cường chống lại sự tàn nhẫn của thời tiết hoành hành. Nỗi tuyệt vọng thấm sâu vào da thịt xương tủy chúng tôi. Tôi muốn để chị nhìn thấy tôi khóc. Nhưng chị đã thấy nước mắt của tôi khi tôi hôn chị. Chị bảo:

- Thôi, hãy để nó như một giấc mơ.

Tôi nói:

- Anh Báo đang trên đường tới đây. Chẳng lẽ chúng ta không chuẩn bị là vừa sao?

Có tiếng bước chân ở cầu thang. Tôi bảo:

- Bố em đấy. Bây giờ chúng ta làm thế nào?

Nghiêm mặc vội áo choàng và thắt lại dây lưng. Tôi lấy ra một đồng và bảo chị:

- Chị đi mua cho em ngay hai chiếc vé ở rạp Gió Đông.

- Tại sao?

- Để bố em khỏi dính vào việc của chúng ta.

- Phim gì?

- Phim “Lênin năm 1918” và “Lênin hồi tháng Mười”. – Tôi đáp - Nhớ mua hai phim liền, em muốn bố em phải lưu lại rạp ít nhất bốn tiếng.

Nghiêm nói:

- Không, chúng ta không được làm thế với ông.

Tôi bảo:

- Cứ để việc đó cho em.

Tôi dẫn Nghiêm tới cửa sổ sau và bảo chị tụt xuống đây theo mái nhà. Khi chị đã tụt xuống được rồi và đã vượt qua hàng rào, tôi đóng cửa sổ lại.

Tôi hỏi bố chuyện gì khiến ông hôm nay về nhà sớm thế. Bố nói có những tin tốt lành. Bảo tàng lịch sử quốc gia Thượng Hải sắp mở cửa trở lại. Nhân viên bảo tàng đã tới gặp thủ trưởng nhà in mượn bố tôi về chỉ đạo triển lãm vũ trụ. Bố tôi phần chần nói:

- Bố vẫn hằng mong đợi tin này. Làm việc với các vì sao là mơ ước của bố. Bố đã mệt mỏi về việc dịch các bản thảo kỹ thuật cho Albani. Thứ tiếng Nga cổ lỗ của bố sẽ chẳng bao giờ khá hơn. Nào, làm cho bố bát cơm rang, con gái. Tôi đi nấu ăn cho bố, lúc bố bối sức gần kéo. Tôi hi vọng Nghiêm mua được vé không xảy ra chuyện gì. Thông thường những phim ấy không có người xem, bởi đây là hai bộ phim nước ngoài duy nhất chiếu đi chiếu lại hàng bao năm rồi. Mọi người đều rõ nội dung và bọn thanh niên thường tụng những lời này của Lênin khắp xóm: Chúng ta sẽ có bánh mì, chúng ta sẽ có sữa, cách mạng sẽ thành công, Liên bang Xô Viết muôn năm.

Bố đang ăn, Nghiêm về. Tôi giới thiệu họ với nhau. Nghiêm cúi đầu bẽn lễn. Bố bảo:

- Cháu có thấy người chế tạo vệ tinh trái đất đang treo trên trần không?

Nghiêm ngẩng đầu nhìn lên trần. Bố cười rồi bảo:

- Thứ lỗi cho bác, bác muốn được nhìn mặt người bạn tốt nhất của con gái bác. Bác mong cháu đừng để ý tới câu nói đùa của bác.

Nghiêm cố tỏ ra tự nhiên. Bố bảo:

- Bạn bè của con gái bác ai cũng rụt rè, còn con gái bác lại tợn như một con hổ, phải không?

Nghiêm cúi đầu, đỏ mặt lên.

- Không đồng ý hả - Bố nói - Thế thì cháu chưa thực sự hiểu nó rồi.

Ông có vẻ sung sướng, hiếm khi ông hoạt bát như vậy. Tôi lợi dụng luôn:

- Bố này, con mua cho bố hai vé xem phim.

- Ồ, tốt quá, phim gì?

Tôi nói phim: Lênin tháng Mười và Lênin năm 1918.

- Ồ không – Ông nói - Bố xem phim ấy hàng trăm lần rồi. Khổ việc bố thực sự nên làm hơn.

- Bố muốn làm con thất vọng ư? – Tôi nói và đặt vé trên bàn – con nghĩ bố thường thích những thứ của Nga.

Tôi ngồi phịch xuống xi-măng. Tôi đợi. Và bố tôi, đúng như tôi mong đợi:

- Thôi được, bố đành chiều con gái. Vừa nói ông vừa nhặt hai chiếc vé trên bàn.

- Ồ, bố, bắt đầu được mười phút rồi, bố đi ngay đi, con chắc bố sẽ thích.

Tôi đẩy bố ra ngoài. Bố vừa bước xuống cầu thang vừa lắc đầu.

Nghiêm nói:

- Chị cảm thấy có tội.

Tôi bảo:

- Chị cứ tin em, bố em sẽ vui mà. Mỗi khi đi xem phim, bố thường như trẻ con, hoàn toàn bị bộ phim lôi cuốn, em biết bố em mà. Bây giờ chúng ta an toàn rồi.

Nghiêm hỏi phòng này có an toàn không? Đó là một sảnh nhỏ với những cửa sổ to lắp kính và cửa kính ra vào, kính phủ thảm hoa xanh. Nghiêm hỏi:

- Em sẽ gác cho chị phía bên sau thảm che chứ?

Tôi gật đầu. Tôi bảo chẳng ai về giờ này.

- Phía ngoài cửa sổ là những cây to che khuất tầm nhìn hàng xóm. Trên tán lá là bầu trời. Chị không lo chim rình, phải không? Chị có thể ngắm mây thay hình đổi dạng. Em vẫn làm thế luôn.

Nghiêm ngồi trên giường, trong khi tôi che rèm, gấp chăn, xếp gối. Nghiêm nhìn tôi. Tôi quay mặt đi, bởi tôi không chịu nổi cái nhìn của chị. Tôi không chịu nổi chị nhìn vào lòng mình. Mắt Nghiêm đang nói những điều không nói được. Tôi thấy chị đang ngại ngùng về sự an toàn. Tôi ngả người ngó ra ngoài cửa sổ. Nghiêm hỏi tôi đang làm gì. Tôi nói:

- Mong anh Báo.

Nghiêm trở nên bối rối. Chị tới ngồi bên tôi. Chị ôm lưng tôi. Chị bảo chị phải vượt qua sự căng

thăng này. Tôi nói:

- Sao chị không hôn em?

Tôi cảm nhận đôi môi của chị. Vòng tay chị ôm tôi. Tôi bảo:

- Lá cây xanh đến thế, lau sậy hẳn phải mọc um tùm ở nông trường. Có một đám mây bay qua. Chị có nghĩ nó giống như một quả bóng bông khổng lồ không?

Chị không trả lời tôi. Chị vẫn làm những gì chị đang làm. Tôi nhìn xuống sân. Phần màu xanh của sân. Tôi ngắm cơn mưa hoa đào rụng từ cành cây, những cánh hoa trên đỉnh những cánh hoa. Tôi để mặc hơi ấm của Nghiêm truyền qua tôi. Tôi cố trấn tĩnh. Tôi không còn nhìn thấy nổi sân. Sân chỉ là một đại dương xanh rờn. Tôi đang cùng Nghiêm bồng bênh trên những thủy triều.

Báo hiện ra trên xe đạp ở lối vào ngõ. Anh đeo một chiếc túi vải bằng nhựa tổng hợp đen trên lưng. Anh có bộ tóc mới cắt, chải kem. Mắt anh trông nhón nhác, chân anh do dự. Anh như tên kẻ trộm mới hành nghề. Mặt anh đỏ lên như mắc tội. Anh mặc bộ đồng phục màu xanh nước biển. Anh nhìn tôi. Anh vẫy tôi, lúng túng, nụ cười kỳ cục. Tôi vẫy lại anh và bảo sẽ xuống mở cửa cho anh. Từ cửa sổ tôi quay mặt lại. Nghiêm vẫn quỳ. Chị ngẩng lên nhìn tôi, mắt rục cháy. Tôi cố nén mình lại. Tôi quỳ trước mặt chị. Tôi bảo:

- Báo đang ở dưới kia, em dẫn anh ấy lên chứ?

Tôi xuống mở cửa cho Báo. Anh cúi đầu đi vào. Anh quá ư xúc động không chào nổi tôi. Tôi đóng cửa, bước gấp trên cầu thang. Báo theo tôi lên và vào sảnh. Nghiêm đang nhấp trà trên bàn. Báo tháo túi đặt ngay dưới chân mình, ngồi đối diện. Ô, anh hắng giọng rồi rặn thành tiếng cười khô khan. Nghiêm không nhìn anh. Im lặng. Một lúc lâu lúng túng. Chúng tôi, mắt người nọ cố tránh mắt người kia. Báo không biết để tay vào đâu. Anh bắt đầu nói. Anh nói gập trặc trở ở dọc đường. Anh mượn xe đạp của chú anh, một người gác cửa về hưu. Xích xe quá cũ, lại bị bẹp sầm. Nghiêm vẫn không nhìn anh, hỏi đám tang thế nào. Báo bảo tốt đẹp. Nghiêm hỏi về mẹ anh. Báo bảo bà khỏe. Thỉnh thoảng bà về quê thăm bà dì thứ chín của anh. Dì anh đang sống đơn độc. Con trai bà, em họ của anh vừa bị bắt và bị xử tù. Nghiêm hỏi tại sao. Báo bảo không biết, có lý do gì rất mờ ám. Dì anh không bao giờ chịu nói rõ cho mọi người trong nhà. Em họ anh hai mươi bảy tuổi, một tay vĩ cầm, đã viết một ca khúc có tên “Tặng nàng”. Nghiêm hỏi:

- Anh ta có dan díu gì với đàn bà à?

Báo gật đầu bảo tên cô là Nguyệt. Yên lặng. Ba cái đầu hướng về ba vương quốc riêng của mình. Báo liếc nhìn đồng hồ. Đồng hồ mới, một chiếc đồng hồ đeo tay chế tạo tại Thượng Hải. Nghiêm nhấp một ngụm trà khác. Chim ngoài cửa sổ hót véo von.

Nghiêm không hỏi Báo điều gì khác nữa. Báo không biết nêu chủ đề gì. Họ ngồi như hai đại đội trưởng ngồi họp ở nông trường bộ giữ mồm giữ miệng. Tôi bảo dự báo thời tiết đài truyền thanh chiều nay có mưa mao-mao.

Báo nói:

- Ồ, thế à?

Nghiêm nói:

- Ôi, mưa lông bò.

Tôi bảo:

- Phải, em luôn thích mưa lông bông.

Báo nói:

- Tôi cũng thế.

Nghiêm nói:

- Tôi cũng vậy.

Hai người nhìn nhau.

Tôi vào bếp pha một ca trà nhài. Tôi trở lại sảnh đặt trà trước mặt Báo. Tôi rót thêm nước vào ca trà của Nghiêm rồi ngồi xuống. Mùi hoa nhài tỏa khắp phòng. Tia nắng xiên trong phòng từ từ ngã về phía tây. Đồng hồ trong phòng tích tắc như nhịp tim đập chậm. Tôi đứng lên, kéo rèm cửa xuống. Căn phòng ngợp bóng xanh.

Trước khi tôi rời khỏi sảnh, Báo nhìn tôi với vẻ thanh minh. Nó nhắc tôi nhớ lại ngày tôi tới đại đội 32 trao thư cho anh. Tôi muốn anh trao cho tôi cái nhìn đó biết chừng nào. Tôi nhớ tới sự thất vọng của tôi. Sự thất vọng của Nghiêm. Nỗi buồn tương tư của chị. Tôi đã không thể tha thứ cho Báo. Tuy nhiên, tôi lại đã tha thứ cho anh. Vì anh đã từng là lý do khiến Nghiêm cần tôi. Vì anh làm cho chúng tôi hai nhập thành một.

Tôi khóa cửa kính lại đằng sau tôi. Tôi vào bếp. Tôi kéo một chiếc ghế ra ngồi và nhìn qua cửa sổ. Tôi ngắm một bà hàng xóm với bộ tóc mới làm như một chiếc nấm bóng mượt, đi ngang qua mang theo rổ rau bi na. Tôi ngắm lũ trẻ chơi trò ném đá. Tôi ngắm nhìn trong khi khói nấu tỏa ra từ cửa sổ đối diện và một bà nội trợ đổ một xô nước xuống mặt đường. Tôi ngắm nhìn. Nhưng đầu óc tôi tách rời khỏi tôi. Đầu óc tôi đang cùng với Nghiêm và Báo.

Ông thợ may già đi vào ngõ. Ông ta trông như một bắp ngô khô. Ông bê bàn khâu ra và kê ở sát tường sân, ngày nào cũng thế. Ông chẳng bao giờ vội. Ông trải chiếc áo khoác may dở lên bàn và lôi chiếc kim từ chiếc hộp gỗ nhỏ. Ông đeo kính vào và khâu kim. Ông không khâu được. Ông lấy răng vuốt chỉ khâu lại lần thứ hai. Tôi theo dõi ông, nhưng óc vẫn để trong tiền sảnh. Tiếng đồng hồ kêu to hơn. Tôi quay lại, bước thẳng vào trong bếp. Tôi không nghe tiếng động nào trong sảnh.

Tôi cố chặn những thèm khát của mình. Cái thèm khát được chứng kiến họ. Cái thèm khát được chứng nghiệm phần tôi khác, đó là Nghiêm. Tôi cảm thấy hình như tôi chưa hề ra khỏi sảnh. Tôi ở trong Nghiêm. Lẽ ra ba thay vì hai người trong sảnh. Lòng tò mò của tôi phình ra. Cơn khát của tôi là bất khả kháng. Nghiêm biết tôi đang gác cho chị. Chị biết tôi ở sau những tấm vải che. Chị muốn tôi tham dự chuyện này, phải thế hay không? Tôi không giữ nổi khi thấy môi chị hé mở, hơi thở chị nóng hổi thế nào. Tôi có thể cảm thấy hai cánh tay vòng quanh vai tôi. Những cánh tay như rắn quấn lấy người tôi. Tôi không thể nói được cánh tay ấy là của Nghiêm hay của Báo, hay của cả hai người. Tôi muốn được cảm nhận cơ thể của Báo. Tôi muốn được cả ba chúng tôi xoắn chặt vào nhau như những dây điện.

Những ngón tay của tôi vừa chạm vào mép vải đã run lên. Tôi định ninh làm như thế là không phải. Tôi ghét những tên do thám. Nếu Báo thấy sẽ thế nào? Sẽ xảy ra chuyện gì? Liệu Nghiêm có căm ghét tôi vì đã phá hủy niềm hoan lạc của chị không? Liệu Báo có tức giận không?

Tôi ép mình trở lại bếp. Lại nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi thấy ông thợ may già đang là chiếc áo khoác. Ông là cổ, rồi các ống tay. Ông đặt bàn là lên lò, đợi nó nóng lên. Ông quạt lò, lửa bốc.

Ông bất chợt quay lại phía tôi, mỉm cười với tôi. Nụ cười của ông khiến tôi nghi ngờ. Một nụ cười bí hiểm, ông đang dò xét những gì chúng tôi đang làm ư? Ông thường vẫn có nụ cười gieo tai họa, ý nghĩa mập mờ. Tôi có nên đề phòng không? Tôi có nên báo cho Nghiêm biết về ông không? Ông lên nhà thì mất bao lâu? Nếu ông lên tôi sẽ phải làm gì?

Ông thợ may già, một người tích cực của tiểu khu được kính nể. Ông từng tố cáo những tên trộm cắp, những kẻ ngoại tình. Ông được biểu dương vì “khứu quan cách mạng” của mình. Niềm vui lớn nhất của ông không phải là may quần áo mà là sục sạo đằng sau những cánh cửa. Ông liên quan đến nhiều chuyện lục đục gia đình. Ông luôn luôn được tuyên dương trên bảng đen của Quận. Lúc này ông vẫn mỉm cười với tôi. Tôi mỉm cười lại. Tôi với chiếc dây thép ngoài cửa sổ, giả vờ xem quần áo phơi trên dây đã khô chưa. Ông tiếp tục là. Ông ngậm ngậm nước, nhắc chiếc bàn là lên và phun nước lên hai ống tay chiếc áo khoác, hơi nước bốc lên.

Tôi quay trở lại phòng khách. Tôi bị hành hạ bởi những gì tôi không thể tham dự. Ốc tôi vẽ lên những bức tranh cho tôi. Những bức tranh hoang dại. Tôi bước thận trọng! Tôi rón rén, cố không gây tiếng động. Chân tôi dừng lại trước những miếng vải che. Tôi đứng đó lắng nghe một cách khó khăn. Hơi thở tôi rất gấp. Tôi chẳng nghe thấy gì. Chẳng thấy gì hết.

Lòng thêm khát chộp lấy tôi. Tôi thận trọng, thận trọng hé mép thảm xanh. Tôi nhìn vào, thoát tiên lù lù một màu đỏ và hình dung ra đó là màu đỏ chiếc quần lót của Nghiêm. Tay tôi rung rời. Mép vải khép lại. Tôi cảm thấy như da mình bị róc ra. Tim tôi tan vỡ. Tôi không hiểu nổi những cảm nhận của tôi. Tôi không hiểu nổi tại sao tôi lại bị xúc phạm bởi cái gì mình thấy. Tôi quên khuấy những gì tôi cần làm.

Anh đang chiếm hữu chị. Báo đang chiếm hữu Nghiêm. Cách anh vuốt ve chị chứng tỏ anh yêu chị. Tôi có thể nói vậy. Tôi biết lúc anh không yêu chị trông anh thế nào: anh ngạo mạn, lịch thiệp và giả vờ quan tâm. Nhưng giờ đây anh hoàn toàn bị hấp dẫn. Anh là nô lệ của tình yêu. Anh đang trong nước mắt. Cung cách anh mơn man chị khiến tôi căm ghét anh. Anh thì thầm với chị. Anh kể về nỗi đau khổ của anh đã không đủ sức để yêu chị thỏa lòng. Tôi căm ghét sự thành thật của anh. Tôi cảm thấy bị xâm đoạt. Con ghen của tôi là không đội trời chung. Nó từ chối không chia cùng bầu trời với Báo. Tôi giận dữ với tình yêu của anh.

Nghiêm đang trong chiếc váy trắng mỏng. Mắt chị nhắm lại, chị đẹp lạ lùng. Nó làm tôi tan chảy. Báo đang cởi nịt ngực chị, rồi thọc tay vào. Chị đáp ứng và khích lệ anh. Chị ưỡn ngực lên mời anh. Nước mắt tôi vỡ ra, không kiểm soát nổi. Anh vòng tay ôm chị và rúc đầu vào ngực chị. Anh từ từ ngẩng lên và chăm chú nhìn vào mắt chị. Mắt anh không rời mắt chị từ khi lọt sâu vào người chị. Anh hôn mắt chị. Nước mắt anh ướt đầm má chị. Chị lấy ngón tay chải tóc anh, vòng hai cánh tay ôm lấy lưng anh. Anh kêu lên vì khoái lạc và chị cũng kêu theo. Tôi không còn nghĩ gì được nữa. Những cảm nhận của tôi tiếp tục trong khi trí óc tôi ngừng. Tôi thấy hai cơ thể làm tình, nữa rồi lại nữa. Tôi ngửi thấy mùi hoa nhài. Tôi nhớ tới hương vị của Nghiêm. Tôi nghe tiếng thở mạnh và tôi cảm thấy bị phản bội. Tôi kinh hoàng bởi cảm xúc đó và quên mất tôi đang bí mật theo dõi hai người.

Tôi chưa kịp nhận ra mình đang làm gì, Nghiêm đã nhìn thấy tôi. Chị thấy tôi đang rơi nước mắt đằng sau cửa kính. Thảm che bị vạch sang một bên, chị ngăn Báo lại và ngồi dậy. Chị chăm chăm nhìn tôi. Báo bối rối, rồi cũng nhìn thấy tôi. Anh choáng người. Anh mặc quần áo vào. Nghiêm, vẫn trần truồng, ngồi nghiêm như một pho tượng. Chị nhận ra việc này đã gây cho tôi thế nào. Chị đã xếp đặt chuyện này. Chị cảm nhận được cơn điên dại của tôi. Chị nhìn về phía khác. Hai tay chị ôm đầu. Chị nói:

- Xin mời vào.

Tôi mở cửa bước vào. Tôi không nói được một lời. Báo hỏi:

- Có ai đến ư? Chúng tôi phải đi chứ?

Tôi muốn nói: “Em xin lỗi”, nhưng nước mắt của tôi cứ tràn ra. Tôi nhớ ra mình đã phải giả vờ. Tôi phải giả vờ làm như giữa tôi và Nghiêm chẳng có chuyện gì. Chị là đại đội trưởng của tôi. Tôi là lính của chị và là vệ sĩ của chị, mãi mãi như vậy. Nghiêm thông thả mặc quần áo vào. Chị nhìn ra ngoài cửa sổ một lúc. Lúc đó, tôi mới nói được với Báo:

- Anh có muốn uống trà nữa không?

Báo nhìn Nghiêm rồi bảo tôi anh muốn đi tắm. Tôi dẫn anh tới buồng tắm rồi trở lại sảnh. Nghiêm đang cài khuy quần áo. Tôi bước tới quỳ trước mặt chị. Chị ôm tôi và bảo:

- Chị xin lỗi đã làm như vậy, nhưng đành phải chịu thôi. Chị nghĩ giờ đây chúng ta đã sẵn sàng đi đường nầy với cuộc đời riêng của mình. Em không còn dính dáng gì với nông trường Lửa Đỏ.

Tôi vào bếp nhìn ra ngoài cửa sổ. Tôi để mặc cho nước mắt lặng lẽ tuôn rơi. Em sẽ mãi mãi yêu chị, chẳng quan tâm những gì chị đã làm để đẩy em ra khỏi chị, tôi nói với lòng mình như thế. Ông thợ may già vẫn khâu. Cái ngõ nhỏ vẫn thật là yên tĩnh. Tôi đổ một ít nước vào siêu đặt lên bếp lò nhóm lửa, đợi nước sôi. Tôi nghe thấy tiếng thở hồng hộc trong sảnh. Báo đang rên rĩ. Có tiếng vật lộn. Rồi Nghiêm chịu.

Tôi lại muốn nhìn qua miếng vải che xanh. Nghiêm đang ngồi trên lòng Báo. Báo đang ngón ngấu chị. Anh có đọc nổi chất thơ trên người chị như tôi không? Anh có hiểu nổi lòng chị ca hát thế nào như tôi đã hiểu không? Tôi cố chối bỏ những gì tôi trông thấy, cố làm cho tôi tin rằng Nghiêm không yêu anh. Nhưng Nghiêm cứ kéo tôi về thực tại. Chị biết tôi không thể thôi quan sát chị. Chị muốn đẩy lòng tôi vào cỏi chết. Tôi quan sát chị. Từng sợi tóc của chị ướt đầm mồ hôi. Tóc Báo cũng vậy. Nghiêm đang hướng mặt về phía tôi, cầm chị ngửa ra, mắt nhắm lại. Chị đang cố vắt kiệt sức mình. Chị đã có anh trong chị. Mặt anh úp vào ngực chị. Anh thầm thì. Anh thì thào gọi tên chị nữa, nữa. Hai tay anh ép vào đôi mông chị. Chị thở mỗi lúc một mạnh hơn, hai cánh tay ôm vòng quanh người anh như con rắn quấn quanh con sóc. Chị hôn anh đắm đuối. Chị đang trình diễn cho tôi xem. Chị làm thế cho tôi xem. Tôi cảm thấy mình lặn lội trên mặt đất mà vẫn đang bước tiếp giống như quả trứng của con gà mái Râu xồm. Tôi không kéo kín vải che. Tôi buộc tôi đối mặt với Nghiêm để trải qua cái chết của tình yêu của tôi đối với chị, để chấp nhận những gì số phận đem tới cho tôi. Tôi nhớ chị đã nói với tôi chị còn hư đốn hơn tôi tưởng. Chị đang làm điều này để tôi căm ghét chị, để tôi quên chị, để sao chị có thể quên tôi, để có thể chấm dứt được nỗi đau đớn chị đã từng phải gánh trải. Chị luôn luôn là kẻ đề xướng, vừa là người vận dụng. Chị luôn luôn kiểm soát được chị. Chị phá hủy tình yêu của chúng tôi để giữ lấy tình yêu. Chị đang giết chết tình yêu của chúng tôi bằng chính bàn tay chị. Tôi căm ghét tính ích kỷ của chị. Tôi không muốn bị đem ra thực nghiệm lúc này. Tôi cảm thấy tiếc cho Báo, vì anh ngốc nghếch trong tình yêu, anh không biết anh đang dính vào chuyện gì. Có thể tôi nhầm. Có thể con người Nghiêm vốn không phải thế, một nữ anh hùng đích thực, một nữ thánh với vòng hào quang sáng chói trên đầu. Có thể chị đã thay đổi, bởi nông trường, bởi chính đời chị, bởi tôi đã bỏ rơi chị để chị một mình đơn lẻ trong màn. Có thể chị đã hư đốn tới mức tôi không tưởng tượng nổi, tới mức không còn lòng tin vào tình yêu hoặc bất cứ điều gì. Có thể cơn khát của Báo làm chị quên đi những gì chị muốn nhớ lại. Có thể rút cục chị đang làm những điều phải làm trong việc tới nhà tôi thuyết phục tôi.

Nghiêm có vẻ xanh xao khi chị mở cửa. Chị và Báo đều đã quần áo chỉnh tề. Sự bình thản của tôi có lẽ làm chị ngạc nhiên, bởi chị nói:

- Chúng mình muốn đi thôi.

Chị muốn thoát khỏi tôi. Tôi liền bảo:

- Chúc mừng!

Tôi không hiểu sao nhưng tôi nói mất rồi. Tôi cười. Tôi bảo Báo:

- Em rất vui được canh gác cho hai người. Bao giờ cần em nữa đừng ngại cho em biết.

Tôi bảo Nghiêm:

- Tạm biệt và hãy cẩn thận.

Tôi định cố vòng tay ôm chị, nhưng không thể được.

Chị làm tôi tổn lợm. Chị cảm thấy điều đó. Chị ngồi xuống giả vờ buộc dây giày. Nhưng chị cố kìm nước mắt. Chị hiểu, cũng như tôi hiểu, chúng tôi sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa. Chị nói với Báo:

- Ta đi thôi.

Như còn cảm thấy nợ tôi điều gì, Báo cảm kích nói:

- Cô giúp tôi được một việc lớn lao. Tôi biết cảm ơn cô thế nào cho đủ đây?

Tôi nói:

- Hãy chăm sóc người phụ nữ của anh.

Anh bảo:

- Tôi mừng vì cô không phải là đàn ông, nếu không cô sẽ là người đoạt mất cô ấy.

Mặc dầu Báo nói điều ấy thực lòng, nhưng nó vẫn vang lên cột nhạo tôi. Tôi nói với cả hai:

- Điều ấy đã từng là niềm hoan lạc của tôi.

Tôi thấy tôi không thể nói gì hơn nữa, tôi ra mở cửa cho họ. Tôi bỗng nghe tiếng bước chân ở cầu thang. Đó là mẹ tôi. Tôi bảo Nghiêm và Báo:

- Khoan đã, chào mẹ tôi một câu đã, được không?

Họ gật đầu. Tôi nhảy bổ vào trong sảnh và đưa mắt nhìn quanh. Mọi thứ đã ngăn nắp: gối, chăn, ghế. Mẹ tôi bước vào. Tôi nói:

- Mẹ này, đây là hai người khách của con từ nông trường tới, đây là chị Nghiêm, còn đây là anh Báo.

Mẹ bảo:

- Ôi Nghiêm hả, con gái bác luôn mồm nói về cháu đấy.

Bà nhìn từ Nghiêm sang Báo. Họ đỏ mặt, cúi đầu.

Tôi bảo:

- Mẹ này, hai người muốn đi.

Mẹ kéo tôi vào bếp, bảo tôi:

- Con không làm gì thết họ còn ra thế nào?

Tôi bảo mẹ, tôi đã thết trà họ rồi. Mẹ bảo:

- Trà là cái gì, thết họ món súp khoai, nước trên lò đang sôi, mẹ chỉ nấu quăng mười phút là xong.

Tôi bảo:

- Không cần đâu mẹ ạ, con phải quên chị ấy. Con phải để Nghiêm đi.

Sáu giờ chiều, cha tôi mới xem xong hai phim về.

Ông mệt mỏi và nhức đầu. Ông bảo tôi đừng bao giờ bắt ông đi xem phim nữa. Tôi không kể gì với ông hay với bất cứ người nào trong gia đình. Tôi cảm thấy cô đơn. Đêm đó, mưa mao-mao vỗ lên cửa sổ, chảy ròng rọc trên kính như những dòng nước mắt tuôn rơi.

*

* *

Không ai trong xưởng phim nói về cuộc chiến giữa tôi và Xô Viết Hồng. Ai cũng trở nên thận trọng với cách xử sự hàng ngày của mỗi người. Họ theo dõi xem Xô Viết Hồng ưa thích và không ưa thích cái gì để hình dung ra phải diễn xuất thế nào cho bà ưa thích.

Không điều gì được biểu hiện bằng lời. Tất cả đều trong mắt, trong tận cùng cửa sổ của con tim. Mọi cảnh đều phải diễn chính xác.

Một buổi chiều Xung Kích đến bên tôi, lúc tôi đàn ngồi giữa đám cỏ dại ngấm trời tà. Tôi đang nghĩ về Nghiêm. Tôi đang bị chìm đắm trong quá khứ. Đó là một cách để trốn khỏi sự khốn khổ hiện thời. Xung Kích đang ngậm một lá cỏ đuôi chó. Cô đứng lại trước mặt tôi. Cô che mắt mặt trời. Tôi nhìn cô. Cô mỉm cười. Cô bỏ lá cỏ đuôi chó ra khỏi miệng và bảo:

- Mình không định bảo cậu phải làm gì, nhưng nếu mình là cậu lúc này mình sẽ rút khỏi đây, mình sẽ đề nghị được trở về nơi đã ra đi. Tốt hơn là hãy uốn mình theo chiều gió thổi.

Tôi ngạc nhiên vì sự trắng trợn của cô ta. Cơn giận đã dâng lên tận đầu lưỡi của tôi. Tôi nói:

- Cậu hãy lo việc của cậu – Tôi vừa nhìn cô ta vừa tiếp tục – Mình biết mình bị rớt khỏi cuộc đua sẽ không ai sung sướng hơn cậu đâu. Điều đó được viết trên mặt cậu. Hãy đi thử nhìn mặt cậu mà xem. Đừng che lấp mặt trời của mình ở đây.

Xung Kích nói:

- Mình chỉ muốn tỏ ra quan tâm tới cậu thôi mà.

Tôi bảo:

- Mình đi guốc trong bụng cậu rồi, mình ghét những tên do thám. Cậu đi đi và báo cáo về mình đi.

Cô ta nhìn tôi bảo:

- Được thôi, mình sẽ làm nếu cậu muốn mình làm như vậy.

Cô ta lại đưa lá cỏ đuôi chó lên miệng:

- Mình sẽ rất vui nếu cậu ý thức được cậu sẽ kết thúc ở đâu.

Tôi bảo:

- Cậu chẳng hiểu gì về mình.

Xung Kịch nói:

- Vậy để mình khuyên cậu vài câu nhé. Cậu sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu được chuẩn bị tốt hơn. Cậu biết không cậu quả là một tên tư sản cá nhân chủ nghĩa. Mọi người trong xưởng phim đều quả quyết cậu là một mầm mống tư bản chủ nghĩa.

Xung Kịch thường làm tôi nhớ đến Lu. Hình như tôi chẳng bao giờ thoát khỏi Lu. Lu có mặt khắp đất Trung Quốc. Tôi nhớ đến một câu ngạn ngữ cổ: “Nghèo khổ đẻ ra nhân cách xấu xa”.

Xung Kịch nhẹ nhàng bước đi và nói:

- Thật ra từ lúc Đảng không còn quan tâm tới cậu nữa, mình cũng có để ý gì đến công việc của cậu đâu.

Bóng cô ta in trên mặt đất chiều hôm đó cực kỳ dài, nó in mãi trong mắt tôi một lúc lâu trước khi nó biến mất. Thật lạ lùng, tôi chợt nghĩ đến con chim kền kền kia, những con đại bàng từ những con đường hướng núi bay lên, liệng vòng trên bầu trời để tìm cơ hội bổ xuống và vồ lấy những con mồi của chúng. Ngày hôm sau, Nhất Thốn tới thông báo cho chúng tôi một tin: Giám sát ủy viên đã đến Thượng Hải và có chương trình đến thăm xưởng phim đôi lần trong một tuần lễ để lựa chọn diễn viên đóng vai Đỗ Quyên Đỏ. Gặp gỡ Giám sát ủy viên, gây ấn tượng với ông, có thể đảo ngược tương lai của tôi. Xô Viết Hồng bảo chúng tôi tự mình chọn phần biểu diễn và tự chuẩn bị cho cuộc đua. Trước khi chúng tôi bắt đầu thực hành, Xung Kịch đến với tôi và bảo:

- Mình nghĩ cậu sẽ là người thắng cuộc.

Tôi không trả lời. Tôi làm sao tin được cô ta. Một lúc sau cô ta hỏi tôi bằng một giọng vô tình tôi định tình diễn phần nào: “Đỗ Quyên Đỏ thăm tổng hành dinh Hồng quân” hay “Đỗ Quyên Đỏ kể chuyện cuộc đời mình”? Cảm thấy tôi không muốn trả lời, cô ra mỉm cười.

- Mình định diễn “Đỗ Quyên Đỏ trong tù”.

Tôi nhìn Xung Kịch, tôi cảm thấy thương hại cô ta. Thật khó tin cô ta lại chọn phần ấy, phần Đỗ Quyên Đỏ trong tù, sau song sắt. Cảnh đó chỉ mỗi hai dòng. Tôi không thể tin nổi cô ta lại có thể vứt bỏ cơ may của mình như vậy. Tôi nhìn cô ta, không hiểu mình nghe có đúng không. Xung Kịch thuyết phục tôi. Cô ta thuyết phục tôi rằng sự ngốc nghếch ấy là có thật. Cô ta định trình diễn “Đỗ Quyên Đỏ trong tù”. Đó là lựa chọn của cô ta. Tôi thở phào. Một niềm vui thầm kín tràn ngập lòng tôi. Tôi nói:

- Cậu có chắc không?

Cô ta bảo:

- Chắc, đấy là phần mình định diễn.

Rồi cô ta hỏi tôi:

- Cậu định diễn phần nào?

Tôi nói không úp mở:

- “Đỗ Quyên Đỏ kể chuyện đời mình”.

Tôi bảo sở dĩ tôi chọn cảnh đó là vì nội dung cho phép tôi biểu hiện được những nét khác nhau của tính cách. Cô ta nói:

- Vậy chúng ta hãy chúc nhau thành công.

Cô ta tỏ ra thân thiện khác thường mỗi khi chúng tôi luyện tập cùng nhau và còn cho nhau nhận xét về trình diễn của mỗi người. Cô ta một mực khen ngợi tôi. Tôi có thể thấy thành công của mình nằm ngay dưới chân mình.

Ngày quyết định số phận của tôi đã tới. Đó là một buổi sáng khoảng chín giờ. Một ngày quang mây. Ánh sáng mặt trời xuyên qua cửa sổ phòng tổng diễn tập. Mọi người đang đợi Giám sát ủy viên. Xung Kịch và tôi bận ôn lại lần cuối trong đầu. Chúng tôi chẳng hề để ý xem Hỏa Lâm, Tiểu Chung và Ong cảm nhận ra sao. Họ đã được chỉ định đóng các vai phụ. Xô Viết Hồng, Thanh Vũ, một nhóm lãnh đạo xưởng phim và các phóng viên đã ngồi yên vị. Mỗi người đều cầm một ca trà nóng trên tay. Họ chờ đợi một cách kiên nhẫn.

Tôi đứng cạnh cửa sổ. Tôi đang thở sâu. Xung Kịch nom có vẻ không căng thẳng như tôi. Cô đến muộn hơn và ngồi cạnh tôi. Cô mặc một chiếc sơ mi đỏ. Màu đỏ ánh lên khuôn mặt cô. Tinh thần cô có vẻ sáng khoái. Cô hỏi tôi có lo không? Tôi bảo có lo, chút ít thôi. Cô bảo chẳng có gì lo cả. Cô bắt tay tôi vào lúc chúng tôi thấy một chiếc ô tô lao vào cổng xưởng phim.

Người đàn ông được gọi là Giám sát ủy viên được giới thiệu cùng chúng tôi. Ông đeo một cặp kính râm to. Không ai nhìn rõ mặt ông. Ông mặc một bộ quân phục xanh, dáng người tầm thước. Tóc ông chải lật ra sau, đen mượt. Ông ta không già như tôi tưởng. Ông ta khoảng độ bốn mươi. Ông ta bước khỏi xe, bước đi những bước dài mạnh mẽ về phía chúng tôi. Xô Viết Hồng và Thanh Vũ chạy xô đến chào ông. Họ bắt tay nhau. Ông được dẫn vào phòng và mời ngồi ghế giữa. Các diễn viên: Xung Kịch, Hỏa Lâm, Tiểu Chung, Ong và tôi ngồi thu lại một góc sau phòng. Xô Viết Hồng tuyên bố chương trình. Chương trình hai thí sinh chạy đua đến vai Đỗ Quyên Đỏ. Bà đọc tên Xung Kịch rồi tên tôi. Khi bà ngồi bên Giám sát ủy viên, cuộc đua giữa cr bắt đầu.

Giám sát ủy viên không nhìn vào chúng tôi. Ông ngồi vắt chân và châm một điếu thuốc lá. Ông không bỏ kính râm. Xung Kịch bước lên bục diễn ở trung tâm căn phòng. Cô ta đổi mặc trang phục của Đỗ Quyên Đỏ, một áo khoác sợi bông đóng khuy cạnh có in những mẫu hoa đỗ quyên đỏ. Cô có vẻ tự tin. Cô bắt đầu lời thoại. Tôi choáng người, tôi như bị quật ngã. Cô diễn cảnh “Đỗ Quyên Đỏ kể chuyện đời mình”. Cô diễn cảnh tôi chọn. Nhưng cô diễn tốt hơn, cô thêm vào những tính tiết hay. Tôi chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng đình tai trong đầu mình. Xung Kịch đang trình diễn đoạn kịch của tôi. Tôi không còn lại gì để trình diễn. Nếu tôi cũng trình diễn những gì cô đã làm, mọi người sẽ nghĩ là tôi bắt chước cô.

Tôi đã mất cơ hội chiến thắng ngay khi bước vào cuộc chiến. Tôi không thể nào tin nổi Xung Kịch lại có thể làm như thế đối với tôi. Tôi không thể tin cô đang đọc lời thoại của tôi. Thật quá bất ngờ, quá tàn tệ. Giám sát ủy viên tập trung chú ý nhìn vào Xung Kịch. Xô Viết Hồng mỉm cười, bà tỏ vẻ rất hài lòng.

Xung Kịch kết thúc phần diễn xuất của mình. Cô tung ra câu cuối cùng giống như một diễn viên bậc nhất biểu diễn, đứng bằng đầu ngón chân trên yên chiếc xe đạp đang chạy. Quá nhiều tràng vỗ tay. Xung Kịch cúi chào khán giả, chào Giám sát ủy viên. Xô Viết Hồng chạy lên bục chúc mừng cô. Giám sát ủy viên có vẻ cảm động, ông tới bắt tay Xung Kịch. Ông hỏi liệu cô có biết

cười ngựa không? Xung Kịch bảo biết. Ông bảo liệu ông có thể xem cô cười ngựa ở sân đua Thượng Hải không? Cô nói:

- Tất nhiên rồi.

- Bao giờ?

Cô nói từ lâu cô vẫn mong cười ngựa. Giám sát ủy viên mời cô ngồi cạnh mình. Ông nói chuyện về việc tổ chức cuộc cười ngựa.

Rồi đến lượt tôi biểu diễn. Tôi có hai mươi phút để đấu trả. Tôi có hai mươi phút để thuyết phục Giám sát ủy viên rằng tôi diễn tốt hơn Xung Kịch, sao cho ông phải chọn tôi thay vì chọn cô. Nhưng tôi đã bị đo ván. Tôi đang chảy máu bên trong, thời gian của tôi cứ tuột đi. Tôi bước lên bục diễn. Hai chân tôi run. Đây là lần trình diễn ngớ ngẩn nhất trong đời tôi. Tôi diễn “Đỗ Quyên Đỗ kể chuyện đời mình”. Tôi vừa diễn vừa đọc các lời thoại vừa nghĩ sao có thể thuyết phục mọi người tôi không hề bắt chước Xung Kịch. Mọi người bắt đầu ngáp. Thế là xong. Tôi đã kết thúc trước khi tôi bắt đầu. Chân tay tôi ớn lạnh.

Tôi trở lại ngồi xuống trong đám khán giả, lúc tôi nghe thấy tiếng Xung Kịch nói với người phỏng vấn rằng thành công của cô là nhờ Xô Viết Hồng. Xô Viết Hồng là mẹ đẻ ra sự ưu việt của cô. Ngày hôm đó tờ báo Đảng in một tấm ảnh to Xung Kịch cười trên lưng ngựa và Xô Viết Hồng cầm dây cương dắt.

Nhất Thốn tới thẳng thùng trao cho tôi một thông báo:

- Nhiệm vụ cách mạng cần đồng chí làm thư ký trường quay.

Tôi đang vô công rồi nghề trong phòng mình. Tôi chẳng biết làm gì hàng mấy giờ liền rồi.

- Nếu đồng chí không thích công việc đó, xưởng phim sẵn sàng gửi trả đồng chí về nông trường Lửa Đỏ.

Ông ta chỉ cần ba mươi giây để thông báo mệnh lệnh đó. Chẳng ai trong phòng lấy làm ngạc nhiên. Tôi nhận ra vận may của tôi đã hết. Tôi muốn hỏi: Ai ra quyết định đó. Lưỡi tôi cứng lại đến mức khó có thể thốt lên một tiếng. Cảm thấy bất chợt yếu đuối, tôi ra khỏi phòng. Tôi ôm lấy một thân cây ngô đồng và ngồi xuống cỏ. Đảng bộ, tất nhiên rồi, Nhất Thốn chỉ thừa hành. Chính xác họ là những ai? Tôi nhìn ông. Ông nói:

- Rất tiếc, tôi không biết. Tôi chỉ là người bảo vệ trao thông báo của cấp trên.

Tôi gói ghém đồ đạc của tôi và bước ra khỏi phòng. Tôi đang trên con đường trở thành thư ký trường quay của xưởng phim. Lúc ấy là sáng sớm, khoảng sáu giờ ba mươi phút. Xung Kịch, Tiểu Chung, Hỏa Lâm và Ông đang luyện tập như thường lệ. Giọng họ rõ ràng hơn ngày thường. Lúc tôi đi qua trước mặt họ, họ chăm chú nhìn tôi. Đằng sau vẻ mặt giả bộ ngây ngô, tôi biết họ đang sung sướng. Tôi mặc kệ bước về phía cổng. Những cây ngô đồng đong đưa, chim chóc bay lên và xà xuống kiếm mồi dưới chân tôi. Thấy tôi đi ra, Nhất Thốn mở chiếc cổng gỗ lớn. Tôi bảo:

- Không sao, tôi đi cửa bên cũng được.

Bản lề bị han gỉ sau vài trận mưa. Nhất Thốn không nghe, ông quay mạnh bản lề, tiếng han gỉ nghe chói tai tôi. Sau khi ông xô mạnh, cánh cửa bật ra. Chim chóc bay mất, Nhất Thốn đuổi thẳng cánh tay phải, phác một cử chỉ nhã nhặn mời tôi đi qua. Tôi không cho phép bản thân yếu lòng. Hỏa Lâm, Xung Kịch, Ông và Tiểu Chung tiếp tục luyện giọng đằng sau tôi. Họ hát:

- Ai phá tan xiềng xích cho chúng ta
Ai cứu vớt chúng ta khỏi nơi hỏa ngục
Ai dìu dắt chúng ta trên con đường vàng?
Ôi, vàng mặt trời trên bầu trời bao la
Ôi, ngọn hải đăng sáng ngời trên mặt biển
Đó là Người
Mao Chủ tịch vĩ đại... và Đảng.

Ngày hôm sau, người phụ trách sản xuất phim của xưởng phim Thượng Hải đưa cho tôi một khăn lau lớn, một kịch bản, một cuốn sổ tay và một hộp phấn. Ông yêu cầu tôi phải ghi nhớ kỹ kịch bản gồm 1042 cảnh. Đó là kịch bản quay của Đỗ Quyên Đỏ. Mắt tôi nhói đau khi nhìn vào tiêu đề. Nhà sản xuất nói:

- Cô biết không, thư ký trường quay là người phải ghi lại việc quay và đó là đủ mọi thứ. Nếu có một con kiến bò qua cảnh người thư ký trường quay tốt nhất là ghi ngay lấy. Đó là một trách nhiệm lớn, bởi vì chúng ta quay các cảnh không theo trật tự nào. Lấy ví dụ một người mở cổng và bước vào hành lang. Ta có thể quay hai cảnh để hoàn tất hành động đó. Chúng ta sẽ quay cảnh ngoài trời ở Hồ Nam, hai tháng sau quay cảnh bên trong khi trở về Thượng Hải, ngay trong xưởng phim Thượng Hải. Cô phải nhớ được chính xác người ấy mặc quần áo gì, người đó mặc thế nào ở những vị trí khác nhau, ví dụ cổ mở hay đóng khuy. Nếu cô nhầm một chút, cô sẽ có một người lúc bước vào cổ mở và bất chợt cổ áo đóng lại rồi. Tất nhiên cảnh đó sẽ bị bỏ. Một cảnh trong phim giá trị bằng cả một mùa thóc lúa của một nông dân sẽ có thể được quay lại. Một bộ phim bị bỏ có thể là lương thực của bao nhiêu đời người nông dân của chúng ta. Và chắc cô hiểu nó có ý nghĩa thế nào đối với đất nước.

Tôi buộc lòng phải chăm chú lắng nghe ông ta. Ông yêu cầu tôi viết ba mươi bản sao những ghi chú của ông cho cả nhóm làm phim. Ông bảo:

- Chúng ta chỉ còn ba ngày nữa là bắt đầu quay.

Ông yêu cầu tôi vạch lịch quay, phác thảo cảnh quay, kiểm tra trang phục, đạo cụ và các thứ ngoại phụ. Sàn nhà, ông chỉ tay xuống để lưu ý tôi về tầm quan trọng của nó.

- Cô sẽ bắt đầu lau sàn nhà trước – Ông nói giọng nghiêm túc – khi tôi cầm giẻ lau, nghe đây, chúng tôi không cần một thứ lao động nhẹ nhàng. Mọi củ cà rốt đều có vết đốm của nó, nếu không chúng tôi sẽ gửi trả cô về nông trường Lửa Đỏ.

Tôi không ngẩng đầu mỗi khi tôi lau sàn nhà. Tôi cảm thấy không còn mặt mũi nào. Có một buổi diễn tập tiếp tục trong phòng quay của xưởng phim. Tôi nghe tiếng hét lặp đi lặp lại từ micro. Giọng nói nặng giọng Bắc Kinh. Đó là giọng của Giám sát ủy viên. Tôi nhớ rõ giọng đó.

Tôi làm xong công việc vào lúc sáu giờ chiều và đi vào căn phòng ở hậu trường hút thuốc. Tôi bắt đầu hút thuốc vào cái ngày tôi bị giải nhiệm khỏi lớp đào tạo diễn viên. Tôi ngồi trên một chiếc ghế tựa dài. Xung quanh tối và ẩm. Tôi không bật đèn, tôi cần bóng tối. Ngày nào tôi cũng đến đây để hút thuốc cho đến khi môi tê cứng.

Sau giờ nghỉ quay tôi phải lau hết phần còn lại của các cầu thang trong tòa nhà. Việc lau chùi hình như vô tận. Tôi bất chợt nhớ lại một cổ ngữ: con rắn khi đã nếm mùi vị của thiên đường, lúc trở về địa ngục thật khó khăn. Giờ đây tôi là con rắn đó. Mỗi ngày tôi lại thấy tồi tệ hơn ngày hôm trước đó. Mỗi buổi sáng thức dậy, tâm hồn tôi và thể xác tôi lại đi những nơi tách biệt nhau. Cái thân xác không còn tâm hồn thì lau nhà, cái tâm hồn không còn cơ thể lại bay tới vương quốc của những hy vọng mơ hồ. Đôi khi tâm hồn và cơ thể gấn bó nhau trong chốc lát mỗi khi tôi cảm thấy cái khăn lau trở thành một cổ súng. Lúc tôi lau bằng nó, nó khạc lửa.

Tôi hít một hơi dài. Tôi quên thời gian. Bất chợt có tiếng nói, một tiếng nói dịu dàng đằng sau tôi. Tiếng nói đó hỏi tôi:

- Tại sao cô thích ngồi trong bóng tối?

Tôi nghĩ hình như tôi đã hình dung ra tiếng nói đó. Tôi im không trả lời. Giọng nói đó lặp đi lặp lại, dịu dàng hơn. Một giọng Bắc Kinh. Giọng nói đó bảo:

- Tôi cũng thích hút thuốc trong bóng tối mà. Cho tôi châm nhò được không?

Tôi vẫn ngồi im trong bóng tối. Giọng nói bảo:

- Cảm ơn cô.

Tôi nghe thấy tiếng người đứng lên và tiến lại phía tôi.

- Ông là ai – Tôi hỏi.

- Tôi cũng như cô thôi, một người giúp làm phim. Cô có khỏe không?

Tôi thấy một điều thuốc chìa về phía tôi. Tôi phải chuyển cho người đó điều thuốc của tôi. Hai đầu thuốc lá chạm nhau. Người đó hút. Đó là khuôn mặt hào hoa tôi đã thấy. Khuôn mặt lại nhòe đi trong bóng tối. Đầu óc tôi lại trở về với những ý nghĩ riêng tư.

Tôi nghĩ về cha mẹ tôi. Tôi đã thôi không nói chuyện với ông bà. Mẹ tôi cứ nói hoài:

- Con không đáng bị đội những cái mũ lừa ngu xuẩn ấy.

Tôi bảo mẹ tôi tôi đến phát ốm vì cái ý thức về sự công bằng, về thói huyên hoạc của bà. Tôi bảo mẹ tôi đừng can thiệp vào chuyện của tôi. Tôi bảo:

- Tại sao mẹ không bao giờ chịu rút kinh nghiệm? Cái gì mẹ cũng cứ làm lần mãi. Phải chăng cuộc đời của chính bản thân mẹ cũng chưa đủ khốn khổ hay sao?

Mẹ tôi nói, theo lô gích riêng của bà:

- Mẹ chẳng hối tiếc chút nào về cách sống của mẹ, bởi mẹ đã trung thành với bản thân mình.

Tôi không chịu nổi cái lô gích của bà. Tôi nói:

- Con không muốn thừa kế cuộc đời của mẹ. Đó là một cuộc sống khủng khiếp, khủng khiếp và khủng khiếp.

Tôi hét lên với mẹ. Mẹ đi lấy thuốc uống. Tôi bảo:

- Mẹ thấy chưa? Mẹ không thấy chẳng làm gì được không? Cái triết lý của mẹ chẳng làm gì được cho con.

Mẹ tôi không chịu bỏ cuộc. Bà nói bà không tin cái xấu sẽ ngự trị mãi. Tôi bảo:

- Nó vẫn đang ngự trị.

Bà nói:

- Không thể được.

Tôi bảo:

- Con phải lau sàn nhà mẹ có biết không?

Bà nói:

- Con điên rồi sao?

Tôi bảo tôi muốn biết câu trả lời. Mẹ tôi lặp lại:

- Lẽ ra không được có chuyện đó xảy ra với con.

Tôi bảo:

- Nó đang xảy ra với con đấy.

Bà nói bà muốn nói chuyện với giáo viên của tôi.

Tôi cười.

Các giáo viên của tôi đã đến trước khi bà có đủ can đảm đương đầu với họ. Lại một lần nữa Xô Viết Hồng và Thanh Vũ đến nhà tôi. họ đến để đội chiếc mũ lừa lên đầu tôi. Họ muốn tôi hiểu được cái tội mà tôi không phạm phải. họ muốn tôi nói: “Vâng, tôi xứng đáng bị đá đít bởi vì tôi xấu xa”. Mẹ tôi hỏi:

- Con gái tôi làm điều gì sai lầm?

Họ đáp:

- Bà đã bao che cho một kẻ sai trái.

Mẹ tôi tỏ ra không lúng túng. Bà chiến đấu đến cùng. Bà chiến đấu đến bậc cuối của cầu thang. Bà bảo:

- Nói cho tôi biết con gái tôi có chuyện gì.

Họ nói:

- Đủ mọi chuyện. Đủ mọi chuyện xấu với con gái bà.

Bà nói:

- Cho tôi một ví dụ.

Họ bảo:

- Chúng tôi không cần ví dụ.

Mẹ tôi bảo:

- Đồng chí Xô Viết Hồng ạ, tôi không bao giờ muốn con gái tôi gọi bà bằng cô giáo cả.

Mẹ tôi theo họ tận ra ngoài ngõ. Bà hét lên trước khi ngã xuống nềnximăng. Bà hét lên:

- Bà không thể bịa ra một tội lỗi nào với đứa con gái vô tội của tôi đâu.

Bố tôi dìu mẹ lên gác. Ông bảo:

- Bà chỉ làm mọi chuyện rắc rối thêm. Bà không biết họ đại diện cho Đảng ư?

Mẹ tôi hét:

- Nhưng tôi không phạm tội.

Bố tôi đẩy bà ngồi xuống ghế. Bố tôi nói cho mẹ nghe những điều đơn giản nhất trong cái thế giới này.

Những điều đơn giản nhất làm cho mẹ tôi hiểu được cái thế giới bà đang sống. Bố tôi bảo mẹ tôi rằng chính bản thân ông đã chẳng bị Viện bảo tàng khoa học tự nhiên Thượng Hải sa thải, vì ông không tán thành với bí thư Đảng bộ về chương trình kỹ thuật đẩy hay sao? Ông bị tố cáo vì đã dùng khoa học tấn công Đảng. Bố tôi bảo San Hô bị buộc phải trở thành nông dân vì tôi đã thoát khỏi nông trường Lửa Đỏ. Nó đang làm việc ở nông trường Lửa Đỏ, đại đội 30, đại đội không có nước máy để ăn uống. Đảng bảo: quần chúng phải làm gì, không có con đường nào khác xung quanh đâu. Mẹ tôi không chịu hiểu cái thế giới của bà. Bà không chịu hiểu những điều vô lý với bà. Bà đóng kín ý thức của bà lại bởi bà thích sống trong cái thế giới của chính bà hơn. Bà sống với Thượng đế công bằng. Bà đánh vỡ ba chiếc bình đêm đó khi rửa bát đĩa. Tôi thức dậy rất sớm thấy mẹ ngồi một mình trong bếp, mắt chăm chăm vào cái thùng rỗng, đơn độc.

- Cô đang nghĩ đi đâu vậy? - Giọng nói trong bóng tối cắt ngang ý nghĩ của tôi.

Tôi nói:

- Tôi chẳng quan tâm tới gì cả.

Giọng nói bảo:

- Tôi cần tham gia ý kiến về bộ trang phục tôi vừa chọn, cô có thể cho tôi vài lời chẳng?

Bật lửa bật lên. Dưới ánh sáng mờ mờ của khí ga, tôi trông thấy một người đàn ông mặc một chiếc áo dài cũ bằng lụa đỏ thêu rồng vàng ở trước ngực và sóng bạc ở phía dưới. Dưới chiếc mũ nam kim cương, lóe sáng đôi mắt hạnh nhân rực sáng. Đôi lông mày dài và thanh như một cánh ngỗng biển lướt bay. Làn da mịn, nhợt nhạt và bị phủ màu hoa cà trên đôi má. Cái mũi thanh tú và cái miệng đầy đặn, đỏ màu cà chua. Ông ta ngậm:

*Sóng xuân trắng sáng đêm hoa
Cây thu trời vội sáng òa đắm sương.*

Tôi chăm chú nhìn người đàn ông. Hẳn đây là hóa trang. Việc hóa trang tạo cho ông một vẻ đẹp đàn bà.

- Ông là ai?

Tôi nghe thấy tôi nói:

- Tôi đã bảo cô tôi là một người giúp việc giống như cô.

- Ông từ đâu tới?

- Bắc Kinh.

Ông bước lại bắt tay tôi. Chăm chú nhìn vào bộ mặt phấn son của ông ta, đầu óc tôi bị xâm chiếm bởi một ý nghĩ kỳ quặc: Ông là đàn bà hay đàn ông? Hình như cả hai. Ông ta đẹp một cách kỳ cục. Ông ta hơi cúi đầu xuống nhìn đi chỗ khác, hầu như then thùng. Thận trọng vén áo lên, ông ta bước về phía cửa như một cây liễu đung đưa. Ông ta đi đôi ủng đến mười phần.

- Ông đang làm gì ở đây? – Tôi hỏi.

- Diễn xuất – Ông nói – Cô không nhớ Mao Chủ tịch đã dạy “Làm cho quá khứ phải phục tùng hiện tại” ư? Tôi đang diễn xuất theo ý tưởng đó.

Tôi hỏi:

- Ông giám sát những gì ở đây?

Ông bảo:

- Mọi thứ. Nhân thể hỏi cô có thích bộ trang phục này không?

Tôi bảo ông trông nó bất bình thường.

- Tôi yêu cầu người phụ trách trang phục gửi cho tôi đó – Ông tiếp tục – Nó không lộng lẫy ư?

Ông bảo ông đang thu thập những ý tưởng để sáng tạo nên nghệ thuật phục vụ quần chúng. Làm sao tôi dám có ý kiến riêng? Tôi đã bị bà Xô Viết Hồng loại bỏ vì tôi có ý kiến riêng.

Những lời lẽ ấy cứ phun ra khỏi miệng tôi.

Cơn giận làm tôi run rẩy. Khi nói tới Xô Viết Hồng, tôi trở nên dữ tợn. Tôi biểu lộ lòng căm hờn thái quá. Tôi không cần biết ai đang nghe tôi nói lúc này. Ông im lặng chờ đợi tới khi tôi cạn lời. Tôi bắt đầu ân hận về sự bốc đồng của mình. Tôi nói chín triệu người dân xem chín vở kịch kịch trong chín năm. Thật kỳ lạ. Năm thứ mười thì chắc phải vở số mười “Đỗ Quyên Đỏ”. Tôi muốn đọc lên cái tên Xung Kích, nhưng tôi không tiếp tục nổi. Đọc lên cái tên ấy chỉ làm tôi đau khổ. Lòng ganh ghét của tôi không thể nào diễn tả nổi.

- Cô không nói những gì cô nghĩ – Ông bảo thế.

Tôi nói:

- Tất nhiên là như thế rồi.

Ông nói:

- Kịch kịch mới là do Mao phụ nhân, đồng chí Giang Thanh sáng tạo, tôi lưu ý cô như vậy.

- Có nghĩa không ai được phép phê phán nó phải không?

- Đúng vậy – Ông cười bằng một giọng nữ mượt như lụa.

Ông bảo ông tiếp xúc được với một đầu óc ranh ma. Ông bảo ông có được một sự thách thức cũng thích thú. Ông buồn chán lắm rồi. Ông cởi bỏ trang phục, cởi bỏ hóa trang rồi mặc chiếc áo khoác kiểu Mao màu xanh chàm. Ông biến thành một người đàn ông thanh tú. Tôi đã nhận thấy người đàn ông tôi đã thấy hôm tôi bị trượt khi trình diễn. Giám sát ủy viên. Ông là người lựa chọn cho tên ăn cắp đã ăn cắp mất vai Đỗ Quyên Đỏ của tôi. Ông thích Xung Kích. Tôi chỉ mong tôi có thể nói cho ông rõ Xung Kích làm gì với tôi ngày hôm ấy. Tôi làm sao có thể tỏ ra không lỗi bịch? Xung Kích đã rất xuất sắc khi đánh bại tôi. Xung Kích rất tài tình biến việc làm của tôi thành việc làm của cô ta. Nếu tôi nói ra, làm sao tôi có thể biến tôi thành lỗi bịch hơn là tôi đã lỗi bịch rồi. Giám sát ủy viên hỏi xin tôi một điều thuốc lá. Những ngón tay ông thon và mượt mà như của đàn bà. Tôi châm một điều thuốc và đưa cho ông. Làn khói chúng tôi thở nối vào nhau trong không khí.

Tối hôm sau, ông hỏi tôi: liệu tôi có ngồi với ông cho đến khi ông hút hết điều thuốc hay không. Tôi nói: tốt thôi. Chúng tôi ngồi trong căn phòng đầy khói. Ông hỏi tôi sống ở đâu? Tôi bảo ở đường Sơn Tây trong một căn hộ cùng với gia đình tôi. Ông hỏi có bao nhiêu người? Tôi nói hiện nay có năm. Ông hỏi có mấy phòng tất cả? Tôi bảo có một phòng và một sảnh. Ông nói như vậy cô không được ngủ riêng một mình. Tôi bảo:

- Không, tất nhiên là không.

Ông bảo:

- Tôi hiểu.

Ông lại hỏi liệu tôi có thích kinh kịch mới không?

Tôi lại đáp:

- Làm sao có ai có thể không thích được? Làm sao ai đó dám không thích thứ gì đại loại như thế?

Ông bảo:

- Cô có thể giải thích không?

Tôi nói:

- Ông sẽ chán chết vì câu trả lời của tôi.

Ông bảo ông thích nghe ý kiến cá nhân, bản thân ông cũng chưa thỏa mãn với kinh kịch. Ông nói ông khát khao những mối tình cách mạng say đắm mà nhiều vở kinh kịch còn thiếu cái đó. Tôi bảo với ông tôi thích những cuộc đời riêng tư của các nhân vật. Tôi bảo rất lạ là những nhân vật chính trong kinh kịch đều không có cuộc đời riêng tư.

Ông nói:

- Ý cô nói những mối tình lãng mạn?

Tôi bảo tôi không có ý kiến như vậy:

- Nhưng, vâng, có lẽ vậy, đúng thế đó, phải, tất nhiên là thế đó. Tôi chẳng có gì để mất, tôi ở sát mặt đất rồi.

Ông cười lặng lẽ. Rồi ông bảo:

- Cô đừng hoang mang đến thế, tôi rất thích ý kiến của cô. Cô cứ tiếp tục đi.
Ông bảo không ai trong kinh kịch mới coi tình yêu lãng mạn là cổ thực. Tôi bảo tôi không tin những nhân vật chính lại không có người yêu trong cuộc đời mình, bất kể cuộc đời ấy ra sao? Tôi không tin bất kỳ con người nào, tâm hồn thoát khỏi những rung động sâu sắc.

Một đám mây khinh thị lướt qua khuôn mặt của Giám sát ủy viên. Ông nói:

- Chúng ta không nên dùng thủ pháp huyễn tưởng để lừa gạt lớp trẻ chúng ta – Ông dùng ngón tay búng điều thuốc liệng lên không trung – Tình yêu lãng mạn không tồn tại trong những người vô sản.

Ông nói một cách quả quyết:

- Đó là thói huyễn tưởng tư sản. Quần chúng sẽ không dung thứ bất kỳ ai bán ra món hàng dối trá.

Tôi đứng dậy đi lấy khăn lau. Ông cũng đứng lên và giẫm lên chiếc khăn lau. Tôi đứng im. Ông nói:

- Cô hẳn là một người yêu na ná như vậy, Cô không dối tôi chứ?

Tôi bảo:

- Tôi không dối.

- Cô có vấn đề rồi – Ông chăm chú nhìn vào mắt tôi.

- Đó không phải là việc của ông – Tôi nói, cầm khăn lau và đi ra khỏi cửa.

- Hôm qua cô quên không hỏi tên tôi.

Chiều hôm sau, trong phòng hút thuốc ông bảo tôi như vậy. Tôi sốt ruột nói:

- Bây giờ ông nói cho tôi biết đi.

Ông bảo:

- Tôi không có ý định ấy. Cô cứ gọi tôi là Giám sát ủy viên như mọi người khác.

Tôi nói:

- Nếu tôi muốn, tôi có thể dò những người khác trong đoàn ra ngay.

Ông bảo cứ thử xem.

Không ai biết tên ông. Mọi người đều bảo ông từ Bắc Kinh tới và là một chuyên gia về kinh kịch và phim ảnh. Mọi người đều gọi ông là “đồng chí Giám sát ủy viên”. Một bạn Thanh Vũ nói với đoàn, nhiệm vụ của ông ấy là nhiệm vụ quan trọng nhất của thế kỷ này. Bản thân Thanh Vũ cũng chẳng biết thêm chi tiết nào.

Xung Kịch được quay và chiếu thử vai Đỗ Quyên Đỏ nữa rồi lại nữa. Tôi nhìn rõ ước mơ trong mắt cô ta. Vẻ mặt rạng rỡ. Xung Kịch không thèm liếc nhìn tôi. Giám sát ủy viên đứng sát vào Xung Kịch, ngắm nhìn cô ta hóa trang.

- Đạp lăm – Ông ta nói với tất cả tấm lòng mình.

Ông không có ý biểu lộ cho đoàn thấy ông ngưỡng mộ cô ta. Thế mà mọi người trừ tôi đều ngưỡng mộ cô.

Tôi ăn chiếc bánh bột gạo của tôi trong phòng hút thuốc. Tôi cảm thấy như một con vật đang ăn chính gan ruột của mình. Tôi không ăn nổi nữa. Tôi không thể nào chịu được khi ngắm nhìn nụ cười của Xung Kịch. Tôi không chịu nổi giọng hát sung sướng của cô ta. Tôi không thể thoát khỏi sự ganh ghét với thành công của cô ta. Xung Kịch làm việc rất hăng say. Việc diễn xuất của cô ngày một tốt hơn. Cô nhập được vào da thịt của vai diễn. Tôi được lệnh phải phục vụ cô. Tôi phải nhắc vở cho cô. Tôi phải đứng dưới chân cô theo chủ định của người bấm máy, phải đưa cốc cho cô khi cô yêu cầu được uống, phải thay trang phục cho cô sau những lần bấm máy, phải đóng khuy cổ cho cô khi cô quên.

Xô Viết Hồng thường tới trường quay luôn. Bà cũng thường lấy nước cho tôi uống, bà theo dõi tôi đứng thế chân cho Xung Kịch khi cô được đưa vào sang sửa lại hóa trang. Tôi đứng dưới những luồng sáng mạnh thế chỗ cho Xung Kịch. Thật khó khăn phải chịu đựng cảnh này. Nhưng tôi không muốn Xô Viết Hồng và Xung Kịch nhìn thấy tâm trạng thất vọng của tôi đâu. Xung Kịch trong lòng quá muốn để ý đến tôi. Tôi vẫn ngẩng cao đầu, ngửa mặt giữa hai vai. Tôi nói lời chào buổi sáng với Xung Kịch. Tôi ngồi xổm, vạch đi vạch lại những dấu phấn cho hoạt động của camera. Đôi khi nước mắt thường trào lên, tôi cũng không biết nữa. Nhất là khi Xung Kịch thường nói với tôi:

- Cậu làm công việc này cừ quá.

Dù Giám sát ủy viên là đạo diễn, ông đến và đi đều không báo trước. Ông có một nhóm bốn người đạo diễn phụ làm việc cho ông. Họ luôn thì thầm với nhau. Giọng nói của Giám sát ủy viên thường bất chợt lại hiện ra sau máy quay, sau vài ngày lại biến mất. Ông hình như càng ngày càng thích Xung Kịch. Một hôm ông bảo cô ta:

- Tôi muốn cô được chuẩn bị, bởi quần chúng thêm muốn cô quá mức đến nỗi có thể làm cô chết ngạt đó. Cô chuẩn bị xong chưa?

Tôi đang vạch các vạch phấn dưới chân Xung Kịch khi Giám sát ủy viên nói như vậy. Ngón tay tôi bóp vỡ viên phấn.

- Cả ngày cô không ăn gì cả, cô không sao chứ? - Giọng nói của Giám sát ủy viên nổi lên ở góc phòng – Cô chỉ có một cái dạ dày. Cô có thể đủ sức hành hạ nó ư?

Tôi bảo tôi e rằng tôi cảm thấy mình không được khỏe. Ông nói:

- Đừng làm đứt thần kinh mình ra như thế, bởi không đáng phải như thế. Không ai thực sự quan tâm đến điều gì xảy ra với cô đâu. Trở nên vị kỷ không phải là ý tưởng hay đâu. Nếu cứ như thế cô có thể nuốt tươi chính cô đấy.

Ông đứng dậy và bước ra khỏi cửa.

Tôi bỗng sợ ngồi trong bóng tối hoàn toàn một mình. Tôi đã có ý định kỳ quặc mau chóng kết thúc hiện tại, kết thúc đời tôi. Thoát khỏi ý nghĩ đó, tôi cầm khăn lau đi ra hành lang. Lúc tôi lau phòng, tôi nghe tiếng Giám sát ủy viên vang lên trong micro.

- Cho tôi nghe giai điệu du dương. Cho tôi nghe giai điệu du dương – Ông hét.

Tôi vạch một lỗ nhìn qua cửa sổ cầu thang vào phòng điều khiển. Với một bộ tai nghe trên đầu,

Giám sát ủy viên nằm ngả trên sô-pha, hai chân gác lên chiếc bàn. Đàn nhạc chơi lại. Giám sát ủy viên trở nên giận dữ.

- Cái đồ mọt gạo không có tai!

Ông hét và bước xuống sàn diễn. Ông chạy đến chiếc đàn dương cầm lớn và vuốt nhanh một chuỗi nốt nhạc. Quay lưng lại, ông nói:

- Hãy nghĩ đã và chúng ta sẽ chơi lại một lần nữa. Nếu các anh không chơi cho tử tế, các anh sẽ làm mất bát cơm ăn của các anh đấy.

Giám sát ủy viên bước lên cầu thang. Ông trông thấy tôi trước khi tôi kịp tránh lối đi của ông. Ông nhìn tôi và bảo:

- Hãy bỏ cái túi sặc mùi khí ga trong người cô ra đi. Trời sáng kia mà.

Tôi không trả lời. Ông đi khỏi và tôi nghe thấy qua loa giọng điệu ông đang hát một giai điệu du dương.

Tôi lau sàn nhà dưới chân mọi người. Chân nọ tới chân kia. Những hi vọng của tôi tàn héo. Tôi thường xuyên nghĩ tới việc thoát khỏi. Tôi hỏi Thanh Vũ có thể phân công tôi làm công việc ở nơi khác không? Ông nói:

- Tôi không thể cho phép cô, bởi vì tôi biết cô chủ định mờ ám. Tôi biết rời bỏ xưởng phim là ý định thật của cô. Cô lừa dối tôi, lừa dối Đảng, nó là như thế đó.

Tôi vẫn đứng đó, Thanh Vũ tiếp tục:

- Làm sao đến nỗi cô không thấy được những việc nghiêm túc để làm ở đây? Sao cô có thể cá nhân chủ nghĩa coi công tác cách mạng là thứ yếu?

Ông lấy ra cuốn sổ kế hoạch công tác của ông và bảo rằng tôi bị giữ làm công việc này trong năm năm nữa.

Ông nói ông không thể làm ra các quy chế, vừa nói ông vừa gấp sổ lại.

Tôi hút thuốc trong căn phòng tối. Tôi đã trở thành người hút thuốc triền miên. Sau một ngày làm việc, Giám sát ủy viên cũng ngồi vào phòng hút thuốc đó và ngồi im một chỗ. Chúng tôi ngồi lặng im như thường lệ, cách nhau khoảng một mét rưỡi như thể người nào thuộc sở hữu riêng của người ấy. Tâm hồn tôi bỗng bênh trên đại dương tối mờ. Cái đốm sáng đầu điều thuốc của Giám sát ủy viên nhắc tôi nghĩ tới ánh sáng chiếc phao cứu hộ.

Phần quay thô những trích đoạn đầu tiên được cấp trên khen ngợi, đánh giá cao. Thấy bảo đồng chí Giang Thanh hài lòng, bà muốn chiếu thử cho ông Mao xem. Chủ tịch và những người trợ thủ của ông sẽ xem những trích đoạn vở này và sẽ xác nhận, sẽ xúc tiến cuốn phim ra mắt quần chúng.

Thanh Vũ và Xô Viết Hồng đến phòng quay thông báo đồng chí Giang Thanh sẽ đến kiểm tra việc dựng phim và sẽ ăn cơm tối với đoàn là phim chiều nay. Chúng tôi được yêu cầu giữ bí mật vì lý do an ninh. Tất cả các thành viên trong đoàn đều trở nên phấn khích, phấn khích đến nỗi mỗi nhóm đi tới một góc phòng xì xào bàn tán ầm ĩ cả lên. Người này nói vào tai người kia: thành sự thật rồi! Chúng ta may mắn biết bao.

Mọi người khác đi khỏi, tôi lại lau sàn nhà. Tôi không đến ăn tối, nếu tôi đến, tôi chỉ nghĩ càng

nghĩ đến nỗi khổ của tôi. “Tôi quyết định ở lại, tôi quyết định ngồi riêng với tôi. Tôi vào căn phòng hút thuốc. Giám sát ủy viên không có ở đó. Thật lạ lùng, trong lúc đó, trong bóng tối, tôi thấy tôi đang nghĩ đến ông. Tôi không biết ông thuộc loại người nào, lý lịch và chủ định của ông. Tôi khâm phục nhiệt tình của ông. Nếu tôi không đang ở trong hoàn cảnh tồi tệ thế này, tôi đã kết bạn với ông. Tôi bắt đầu nghĩ nếu chúng tôi là bạn, liệu tôi có nên kể cho ông nghe mọi chuyện không, tôi có nói với ông về Nghiêm không? Tôi không hiểu điều gì làm cho ông, người sáng tạo ra Đỗ Quyên Đỏ lại thích Xung Kích đến thế.

Quả đấm cửa xoay, một hình dáng quen thuộc luồn vào. Ông nói:

- Chào cô, cô chưa ăn tối, phải không?

Tôi nói:

- Chưa.

Ông bảo:

- Nhà ăn đóng cửa rồi.

- Tôi biết. Nhưng tôi không đói.

Ông hỏi tôi:

- Tại sao cô không đến ăn tối, tôi tin chắc cô được mời cơ mà. Hay bởi vì cô không quan tâm tới việc gặp mặt người cầm cờ vĩ đại của chúng ta?

Tôi bảo:

- Tất nhiên là tôi quan tâm. Nhưng tôi tin chắc rằng chẳng ai bận tâm tới sự vắng mặt của người thư ký trường quay.

Ông nói:

- Cô có thể đừng bao giờ quá tin như vậy. Đồng chí Giang Thanh quan tâm rất nhiều tới những con người bình thường.

Ông mỉm cười và ngồi xuống đối diện với tôi. Ông đặt hai ổ bánh mì trước mặt tôi. Ông bảo tôi:

- Cô ăn đi trong khi hãy còn nóng đấy.

Tôi cầm ổ bánh mì tống cả vào mồm. Tôi đang đói cồn cào. Tôi không hiểu cái gì làm cho tôi táo bạo như thế trước mặt ông. Phải chăng chính việc ông ca ngợi Xung Kích đã giết chết những hy vọng của tôi và tôi không còn quan tâm tới việc làm hài lòng ông thêm chút nào nữa.

Giám sát ủy viên ngồi xuống và cầm điếu thuốc lá tôi đưa cho ông:

- Đương nhiên đây là một thế giới ngọt ngào – Ông thở khói – Cô không phải là người xấu.

Tôi cười gằn:

- Không xấu à? Thế nào là không xấu?

Ông nói:

- Nói những câu vô nghĩa ấy làm quái gì?
- Ông đang phục vụ cho một chủ định. Tôi muốn biết chủ định ấy là gì?
- Nếu cô không biết gì về nó thì tốt hơn.

Tôi quay mặt lại bảo:

- Tôi chẳng quan tâm tới bất cứ điều gì.

Ông nói:

- Như thế rất tốt. Cứ để mặt trời chiếu sáng. Cứ để trời cao đất thấp và chia sẻ... chia sẻ sự huyền bí và vẻ đẹp của sự bất tri. Cô thấy đấy, biết hay không biết có khác nhau nhiều lắm đâu
- Ông nói như nói với chính mình – Chính là sự hư vô tạo nên nền tảng tư tưởng của mọi vật.

Ngày hôm sau Thanh Vũ và Xô Viết Hồng tới phòng dựng phim. Một văn kiện được tranh cãi từ ban Trung ương Đảng gửi tới nói rằng việc chỉ đạo làm bộ phim Đỗ Quyên Đỏ mờ ám đã gây ra vài vấn đề về chính trị. Đồng chí Giang Thanh phải là người quyết định tất cả. Việc quay thử chưa có hiệu quả.

Những cảnh quay ngoài trời cuối cùng được thực hiện ở khu Tây Hồ tỉnh Giang Nam vào tháng ba, khoảng hai tuần sau. Tôi đến đúng lúc xe bus sắp chuyển bánh. Chỉ còn một chỗ ngồi cạnh chỗ Giám sát ủy viên. Tôi do dự rồi quyết định cứ ngồi.

Tôi cảm thấy một sự căng thẳng giữa chúng tôi. Ông đưa cho tôi một điều thuốc. Chúng tôi không nói gì suốt sáu giờ hành trình. Xung Kích và Xô Viết Hồng ngồi trước mặt chúng tôi. Họ hát kinh kịch suốt dọc đường. Người nọ nổi người kia. Xe bus bị hỏng trước khi chúng tôi vào khu Tây Hồ. Khi những thành viên khác trong đoàn ra khỏi xe vươn tay đuổi chân, Giám sát ủy viên và tôi mới bắt đầu trò chuyện.

Tôi dè dặt hỏi:

- Ông có gia đình chưa?

Ông bảo có rồi nhưng về cơ bản ông vẫn độc thân suốt những năm tháng này. Tôi hỏi ông sống ở đâu.

- Đây rồi đó, công việc lôi tôi đi đâu, tôi ở đó.

Ông hỏi tôi từng đương đầu với đời mình như thế nào và liệu có đôi chút hạnh phúc trong đó không. Tôi bảo không và cũng hỏi ông một câu tương tự. Tôi hết sức ngạc nhiên khi ông bảo ông bị kiệt khô như con cá nằm trong vùng đất mặn. Ông nói ông mệt mỏi nhưng phải tuân theo nhiệm vụ.

- Nhiệm vụ gì?

Ông nói:

- Chiến đấu vì nhân dân – Ông thêm – Nhân dân có chung số phận với tôi.

Tôi nghĩ ông phát biểu giống như một thứ khẩu hiệu nào đó. Tôi bảo ông như vậy. Ông cười và

bảo ông rất có ấn tượng về sự táo tợn của tôi.

- Tại sao ông chiến đấu vì nhân dân? Ý ông nói nhân dân đây là những ai? – Tôi hỏi.

Ông bảo ông sẽ nghiên cứu thêm về họ. Tôi nói tôi cũng thích nghiên cứu việc đó. Ông bắt đầu tiết lộ về ông. Gia đình ông vốn ở tỉnh Sơn Đông ở miền Bắc. Trước giải phóng mẹ ông là con ở. Ông chưa bao giờ biết gì về cha mình. Suốt thời thơ ấu của ông, ông và mẹ bị bọn nhà giàu đá đuổi khắp nơi, không có mái ấm che thân. Mẹ ông phải làm điếm để nuôi ông. Lũ trẻ nhà giàu đánh đập ông và cho chó cắn ông. Từ đấy ông căm ghét chó. Mẹ ông bị bệnh lậu chết khi ông bước sang tuổi mười hai. Mẹ ông không được phép chôn cất ở làng mình cùng với tổ tiên. Một người đàn ông trong làng nói rằng linh hồn xấu xa của bà sẽ xua đi hết phúc lộc của dân làng. Cái người nói thể chính là người đã từng hưởng lạc thú trên thân xác của bà. Bà được chôn ngay ngoài cổng làng. Những con chó hoang bới xác bà lên và róc xương bà.

Dầu chất chứa phần nộ, Giám sát ủy viên vẫn bình tĩnh.

- Sau khi mẹ tôi chết - Ông nói – Tôi tới Thượng Hải với một người họ hàng vốn là đảng viên Đảng Cộng sản bí mật. Ông giới thiệu tôi với tổ chức sân khấu tả khuynh, ở đấy tôi trở thành một người hát kinh kịch trẻ nhất. Ngay năm đó, tôi vào Đảng. Tôi nhớ mẹ tôi, bà bỏ đi mang theo phần lớn cuộc đời tôi. Từ bấy giờ tôi không bao giờ thoát khỏi sự cô đơn. Tưởng nhớ đến mẹ tôi, tôi đã đạo diễn một vở chuyển thể của phương Tây có tên “Nhà búp bê”. Đó là đỉnh cao nhất trong đời tôi – Giơ tay lên chạm vành mũ Hồng quân, ông nói – Tôi đóng vai Nora.

Tôi chưa kịp hoàn tất bức tranh ông đã vẽ trong đầu tôi, Giám sát ủy viên đã ngắt lời tôi. Ông hỏi tôi cảm nhận thế nào khi thuộc nữ giới trong xã hội này. Thấy tôi lưỡng lự, ông bảo chắc trách nhiệm của một người nữ giới là xúc tiến đạo lý. Tôi không ưa câu hỏi đó, bởi tôi thấy có đáng được bao nhiêu về việc xúc tiến đạo lý này, nhưng tôi không nói với ông như vậy. Tôi nói một cách có chủ định:

- Thật lòng tôi còn bối rối trước câu hỏi đó. Chủ tịch đã dạy chúng ta đủ điều về các quyền bình đẳng. Bình đẳng giữa đàn ông và đàn bà, bình đẳng giữa con người với nhau. Những quyền bình đẳng như thế được ban cho giữa Xung Kích và tôi.

Giám sát ủy viên mỉm cười một cách mơ hồ.

- Cô lại không nói ra những ý nghĩ chân thực của cô rồi.

Tôi bảo:

- Có thể, nhưng thôi được, tại sao ông không nói cho tôi biết tên ông? Tại sao ông không thể tuyên bố rõ nhân dân đích thực của ông? Có phải bao giờ ông cũng nói những ý nghĩ thực của ông không?

- Nhưng chuyện chúng ta đang nói về cô. Chúng ta đang nói chuyện về cô cảm nhận như thế nào, cô đang buồn phiền thế nào bởi nỗi phần uất riêng của cô. Nỗi phần uất mà cô thường ngâm mình trong đó, giống như một chiếc bánh bao ngâm trong đĩa sốt cà chua.

- Ngọt? Chua? – Ông cười.

Ông đã chạm vào cân não vô cùng bất hạnh của tôi.

Tôi nói:

- Tôi không sao và không phải là việc của bất cứ một người nào khác.

- Cô là một kẻ dối trá hạng tồi, cô không giấu nổi những cảm xúc của mình, điều đó chứng tỏ cô không hiểu gì về nghệ thuật sống. Cô bị khủng hoảng tinh thần, khủng hoảng như một con thỏ trong một cái túi. Mắt cô đang nói với tôi: Cô ghét bị phân công công việc lắm, cô đang khổ. Cô căm ghét Thanh Vũ và Xô Viết Hồng. Cô căm ghét họ bởi họ căm tù những tham vọng của cô. Cô ghen ghét với Xung Kịch. Cô không thể theo đuổi tham vọng của cô và cô bị hành hạ bởi việc đó. Cô muốn trở thành một người nào đó, cô muốn được là lịch sử. Cô xứng đáng bị chụp cho một chiếc mũ tư sản cá nhân chủ nghĩa. Không thể miêu tả về cô thế nào hơn thế. Cô hãy nói thật đi, cô nói không? Có nói chứ?

Giám sát ủy viên thấy tôi vẫn lặng im liền bảo:

- Xem kìa, tư tưởng của cô thật quá phức tạp.

*

* *

Trong tầng hầm của khách sạn Tây Hồ, nơi hàng ngày chúng tôi vẫn hút thuốc sau khi Giám sát ủy viên bảo tôi rằng: Đồng chí Giang Thanh bị phê phán bởi những sáng tạo của bà. Những đối thủ của bà nói rằng: Khi một người đàn bà leo lên một con thuyền, con thuyền sẽ đắm ngay. Giám sát ủy viên hỏi tôi có ngạc nhiên không? Tôi bảo dưới ánh sáng của cả nghìn năm truyền thống tôi không ngạc nhiên.

- À phải, lịch sử - Ông nói - Mọi sự thông thái đều là thông thái của người đàn ông. Lịch sử Trung Hoa là thế đó. Sự sụp đổ của một vương triều luôn luôn do lỗi lầm của người phụ nữ. Cái gì có thể chân thực hơn thế nữa? Tại sao đồng chí Giang Thanh lại là một ngoại lệ được?

Tôi nói:

- Đồng chí Giang Thanh chẳng bận tâm đến các đối thủ của bà. Bà là người cầm cờ, là nữ hoàng kiểu mới của Trung Hoa. Tôi tin chắc quyền lực của bà nắm giữ nằm ngoài sự tưởng tượng của bất kỳ ai.

Giám sát ủy viên mỉm cười.

- Cô thực lòng nghĩ như vậy chứ?

Nụ cười của ông mang theo một thông điệp. Thông điệp được viết bằng mật mã không giải được vì vậy tôi không dịch nổi. Tôi bắt đầu nghĩ, thật lạ lùng, một Giám sát ủy viên không có tên, bơi ra bơi vào trong trường quay lúc nào tùy thích và uốn lượn chuyện trò với những tên tuổi vào bậc nhất đất nước này, tại sao ông lại thích thú lui tới căn phòng hút thuốc? Tại sao ông lại nói chuyện với tôi? Tại sao ông không ngừng yêu cầu tôi nói thực những ý nghĩ của mình? Tôi vẫn nhớ nhiều người đã biến mất sau khi phơi bày tư tưởng của mình ra.

Chúng tôi ngồi hút. Đèn đường phố viền khuôn mặt của Giám sát ủy viên. Ông đứng cạnh cửa sổ ngăm trắng. Ông đang chôn giấu những ý nghĩ gì trên đó?

Cuộc đời tôi xanh lại. Nó xanh lại bởi vì Giám sát ủy viên có chút thích thú tôi. Ngày nào tôi cũng mong ngóng để được khiêu khích ông. Tôi vẫn tự nhủ rằng điều đó sẽ chẳng thay đổi được điều gì, nhưng tôi không muốn để ai chú ý đến tôi đang chủ định rời khỏi nơi này. Giám sát ủy viên bắt đầu chuyện trò với tôi công khai. Ông trò chuyện với tôi trong lúc và sau khi dựng phim, trước mặt Xung Kịch, trước mặt Xô Viết Hồng. Chúng tôi nói về lịch quay, hóa trang, trang phục, đạo cụ. Chúng tôi cũng nói riêng với nhau, trên cầu thang, trong phòng hút thuốc. Tôi nói với ông quan điểm riêng của tôi về Đỗ Quyên Đỏ. Tôi chứng minh với ông tôi là

Đỗ Quyên Đỏ từ trong bản chất. Ông nhìn tôi sừng sốt. Ông sừng sốt vì sự tảo tợn của tôi. Tôi bảo dẫu tôi không biết cưỡi ngựa, nhưng tôi biết lái máy kéo. Tôi bảo ông máy kéo chạy nhanh hơn ngựa. Ông phải thấy tôi có một động cơ, còn Xung Kích thì không. Tôi bảo tôi muốn được quần cây thường xuân tâm sự của tôi xung quanh dây thần kinh của ông. Tôi quát lên với ông, dẫu bằng một giọng khê khàng:

- Ông không thấy tôi có thể là bất cứ thứ gì ông muốn hay sao?

Giám sát ủy viên lặng lẽ đi lên phòng dự. Ông ngừng nói chuyện với tôi. Nhưng tôi biết một cái gì đó đang xảy ra trong ông. Tôi đã làm ông quan tâm tới tôi, tôi biết tôi đang kiểm được người đồng chí. Giữa đêm tôi thức giấc, tôi thốn thức vì đã lâu rồi tôi mới lại mơ thấy Nghiêm. Tôi viết thư cho Nghiêm và nói về Giám sát ủy viên.

Phần quay cuối cùng đã xong. Nghĩ tới cuộc chia tay sắp tới, tôi cảm thấy ồm yếu như thể có một mong ước thầm kín đã từng được ấp ủ sắp bị hoài thai. Lúc tôi đang nằm trên giường trông phòng khách sạn, là lúc tôi đã tự cảnh cáo đoàn làm phim sớm bị giải tán. Phim Đỗ Quyên Đỏ sẽ được hoàn thành. Giám sát ủy viên rồi sẽ đi mất. Chẳng còn gì nữa xảy ra với tôi. Nỗ lực của tôi sẽ bị phí hoài, như một làn sóng trên hồ kia vậy. Một nỗi buồn bất chợt như mưa rơi trong lòng tôi.

Tôi đang nằm dài trên chiếc giường khách sạn, ám ảnh bởi những ý nghĩ về Giám sát ủy viên thì người thiết kế trang phục bước vào. Chị là một phụ nữ vui vẻ khoảng 30 tuổi có bộ mặt Phật. Chị bảo tôi Xung Kích đã mời Giám sát ủy viên tới dự bữa cơm tối chia tay tại nhà hàng món ăn Nga ở gần hồ. Chị ngỏ ý rủ tôi đi thăm ngôi đền Phật vắng trong rừng núi phía đông của tỉnh. Đầu óc tôi tiếp tục phác họa cảnh Xung Kích và Giám sát ủy viên ngồi cùng nhau chuyện gẫu. Chị thiết kế trang phục bảo tôi ngôi đền đó nổi tiếng ứng nghiệm cầu ước. Tôi chẳng quan tâm tới cầu ước, nhưng tôi cần đi khỏi chiếc giường này.

Nhìn từ dưới chân núi lên, ngôi đền như ở lưng chừng mây. Một lối đi bậc thang bằng đá đục vào núi dẫn lên đền.

Lối đi hẹp, chỉ vừa một người, có cảm giác như bước đi trong một chiếc bao tay bằng đá. Chữ ghi trên bia tường niệm nói rằng phải mất bốn thế hệ những người đục đá mới hoàn thành các bậc thang này.

Những bà già nhỏ bé, móm hết răng, đem theo những túi thực phẩm leo lên. Các bà cúi gập người, mỗi bước leo lên lại va đầu vào bậc thang phía trên.

Khoảng ba giờ chiều, cuối cùng tôi và chị thiết kế trang phục cũng lên được cổng đền. Ngôi đền đầy những cây thường xuân dây leo quấn. Không khí lạnh giá và sức nức mùi hoa nhài. Khói tỏa ra từ một lư hương đồng đen khổng lồ quanh quần lượn lờ từng đồng trên vai trên cổ các con hương đệ tử. Đi qua một hành lang dài có bàn thờ chạm trổ bằng gỗ đàn hương là một dãy tượng hài nhi bằng gỗ trông rất nguyên sơ, khoảng ba trăm cả nam lẫn nữ, sơn màu sặc sỡ ngồi dưới chân tượng Phật.

Một bà già đầu trọc, thân thể đầm đìa mồ hôi đang quỳ. Mặt bà phủ đầy bụi màu nâu do đập đầu vái lạy. Bà lấy ra một tượng hài nhi bằng gỗ màu sặc sỡ và chiếc bút bi, viết mấy chữ vào sau lưng pho tượng hài nhi, rồi đặt lên hàng tượng, cúi lạy tượng Phật không ngừng. Tiếng đập đầu của bà xuống nền đất lưu lại trong tai tôi khá lâu. Tôi chậm rãi lại gần pho tượng hài nhi của bà xem bà viết gì. Bà viết: Lạy thánh sinh thành, con đã xin Người một tượng hài nhi và người đã ban cho con một đứa con to lớn thật là tuyệt diệu. Giờ đây con đã làm một tượng hài nhi xinh đẹp khác để trả lại Người. Con không biết phải cảm ơn Người thế nào cho đủ. Đệ tử trung thành của người, mẹ của thằng con Đại Tiến (mũi tên lớn) của Người.

Ngón tay tôi run lên lúc tôi chiêm hương. Lần đầu tiên tôi thấy chân thành cúi lạy tượng Phật.

Tôi không biết cầu mong cái gì. Tôi ngẩng đầu nhìn tượng Phật. Tôi khẩn cầu Người hãy cho con biết con phải cầu mong điều gì. Trong khói hương tôi choáng người nghe thấy trái tim tôi mách bảo: Lay Đức Phật, xin Người hãy cho con được mạnh mẽ, làm cho con kiên cường. Ngay lúc đó tôi nhận thấy sự yếu đuối của mình. Đó là sự yếu đuối trước sự xâm nhập của một người đàn ông đặc biệt. Tôi bỗng thấy hoang mang. Tôi nhìn quanh và cố tìm chị thiết kế trang phục, nhưng chị đã biến mất. Tôi vẫn nhìn quanh, chợt mắt tôi chạm phải mắt ông, mắt của Giám sát ủy viên. Ông lẫn trong đám đông, đôi mắt ông theo dõi tôi. Lúc mắt chúng tôi chạm nhau, ông nhìn đi chỗ khác. Tôi chuyển đi chỗ khác. Những người đàn ông và những người đàn bà mang những pho tượng hài nhi vẫn ùn ùn đổ vào. Họ cúi lạy, mê đi, như thể không ai còn tồn tại. Tiếng khẩn lễ ề ề hòa lẫn theo tiếng xướng tụng của các thầy tu.

Đợt sóng người khác lại ùn ùn đổ vào. Số lượng hài nhi trên bàn thờ tăng lên. Tiếng cầu nguyện của các con hương quỳ gối vang lên, âm âm như tiếng trống. Tôi bị dòng người xô đẩy tới đằng sau bàn thờ, ở đó có một bức tường có cả ngàn pho tượng Phật tiên tri. Những đám mây khảm sành sứ lấp đầy cảnh trí, dưới chân tượng tiên tri, trên bàn tay, xung quanh đầu. Một con nai vàng vói dải lụa đào quanh cổ. Một chiếc thùng bên bằng rơm trong đựng những trái đào. Một bộ râu dài bạc chấm đất phất phơ trong gió. Những nụ cười khó hiểu. Một vương quốc ở đó ý thức bị biến hình. Tôi quay lại, lúc toàn thân như bị thu hút bởi ai đó đằng sau đang chăm chú nhìn tôi, người đó là Giám sát ủy viên.

Đầu óc tôi tan biến trong những đám mây. Tay tôi vói về phía ông như thể hoàn toàn theo ý nó. Tôi bị cuốn theo. Nó bơi qua đám người trần tục và bất thành linh chạm vào và siết chặt bởi một bàn tay khác.

Không nhìn, tôi cũng biết là ông. Tôi nhìn lên những pho tượng Phật tiên tri, nghe tiếng tim tôi khóc òa lên vì sung sướng.

Lúc đám người đi qua, bàn tay ấy rời ra. Tôi nhìn quanh. Ông đứng cách tôi khoảng hơn một mét, như bị đóng đinh tại đó, đang nhìn tôi. Ông nhợt nhạt như người chết. Mọi vật đều nhòa đi trước mắt tôi, trừ đôi mắt rực sáng của ông. con nai vói dải lụa đào bắt đầu chạy, những trái đào lủng lẳng trĩu xuống cành cây, các vị thánh tiên tri tiếp tục nụ cười tối nghĩa của mình. Hai người mặc đồng phục cảnh vệ xuất hiện. Họ xô qua đám người đang hành lễ đến gần ông, họ nhìn quanh và nói với ông. Họ hỏi ông có hề gì không? Ông bực bội bắt tay họ và chỉ họ xuống núi. Những người này rất lễ độ nhưng không chịu bỏ đi. họ đứng đó, chốt lại. Ông ngửa mặt nhìn lên bầu trời. Tôi nhìn thấy một nỗi buồn cực kỳ trong đôi mắt long lanh của ông. Chị thiết kế trang phục lại hiện ra, chị phàn nàn về sự chậm chạp của tôi. Chị bảo chị đã làm lễ cầu ước cho chị và giờ đây chị cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. Chị rủ tôi xuống một hang động tối có tên là động Rồng Vàng. Nghe nói hàng triệu năm trước đây, một con rồng chết ở đó và đường hầm hẹp lối vào chính là vỏ ruột của nó.

Hang động chen chúc những người, người nào cũng tay cầm hoa nhài, đàn bà thì đeo hoa nhài quanh cổ và quấn lên đầu. Tôi chợt nhận ra Giám sát ủy viên đang đi theo tôi. Và hai người cảnh vệ cũng đi theo ông.

Chị thiết kế trang phục reo lên khi nhìn thấy đám đông. Kỳ chưa! Chị nói vậy và hỏi mọi người hái hoa nhài ở đâu? Chị chen vai xô đẩy mọi người về phía luồng sáng ở lối ra cách mấy mét. Chị bảo phải đi hái vội hoa nhài nếu không hết mất. Lối đi hẹp đến nỗi những người không quen thân quen tắc nghẽn nút chặt lấy nhau. Mùi mồ hôi chua nồng hòa lẫn mùi hoa nhài. Tôi bước về phía ông. Tôi hi vọng ông sẽ cầm lấy tay tôi. Tôi mong quá chùng. Tôi chờ đợi, mùi hoa nhài càng nồng hương hơn. Ông len vào đám người. Hai người kia biến mất. Ông đã tới gần tôi. Hơi thở chúng tôi tiếp xúc với nhau. Tôi chìa tay ra cho ông. Ông không phản ứng lại. Ông không nắm tay tôi. Những cánh hoa nhài tôi tả phủ khắp người tôi.

Tôi trách mắng mình, sự khờ dại của mình. Nhưng sự khờ dại của tôi lại quá mạnh mẽ. Tôi bị nó chế ngự, bị nó điều khiển. Tuy vậy, đó là ý nguyện của tôi. Tôi chủ định không chạm cốc với Giám sát ủy viên tại bữa tiệc liên hoan cuối cùng tổ chức trên một chiếc thuyền lớn chạm rồng và phượng. Tôi chạm với tất cả những người khác. Cả với Xô Viết Hồng và Xung Kịch. Vĩnh biệt và hãy cẩn thận, mỗi tôi hé ra và khép lại như một cái máy. Tôi tự nhủ rằng chỉ trong vòng một ngày là mọi thứ sẽ trôi qua mãi mãi, thế là ngưng hy vọng và chừa cái thói ấy đi. Tôi uống cùng mọi người trong đoàn.

Xung Kịch đã say. Cô bắt đầu hát một bài hát trẻ con. Cô hát bài “Nhổ củ cải, nhổ củ cải” rồi bắt đầu cười bò lăn trên sàn thuyền. Lúc đứng lên, cô nôn mửa. Xô Viết Hồng tới dìu Xung Kịch vào phòng bà.

Giám sát ủy viên xử sự như thể bàn tay chúng tôi chưa hề tiếp xúc nhau bao giờ. Ông mỉm cười với các thành viên trong đoàn. Ông ngụy trang giỏi lắm. Ông cởi khuy chiếc áo khoác màu lam kiểu Mao, bên trong ông mặc chiếc áo sơ mi trắng. Những ngón tay dài và thon cầm một cốc rượu. Hai má ông đỏ hồng làm cho nước da giống như da một thiếu phụ. Khi trưởng ban ánh sáng của đoàn, Đại Tài thách ông uống thi, ông nhận lời.

Mọi người trong đoàn reo lên, xúm lại bàn theo dõi. Đại Tài là một người đàn ông to lớn, khỏe mạnh khoảng năm mươi tuổi chưa vợ và luôn luôn ngưỡng mộ Giám sát ủy viên. Ông ta ca ngợi Giám sát ủy viên là người đẹp trai nhất ông chưa hề gặp bao giờ và bảo sẽ làm bất cứ điều gì để được gần bó với Giám sát ủy viên. Mọi người đã cảnh báo Giám sát ủy viên chớ nên gần bó với Đại Tài vì ông ta có nhiều trò kỳ quặc. Ông luôn luôn kiếm cớ làm phiền những người đàn ông trông giống đàn bà.

Giám sát ủy viên rót đầy một cốc rượu gạo uống hết một hơi, Đại Tài cũng vậy. Cốc của họ lại được rót đầy trước mặt mọi người. Tôi nấp ở một góc mà ánh đèn không chiếu tới, cảm thấy đầu óc mình đang cứng lại. Đại Tài là một tay uống cừ. Mặt Giám sát ủy viên sau ba lần chạm cốc, trắng nhợt như mặt con búp bê giấy bồi của Nhật. Mọi người trong đoàn háo hức đợi kết quả cuộc đua. Họ lặng người đi khi Giám sát ủy viên và Đại Tài cạn cốc thứ tư.

Đại tài đề nghị họ ra khoang thuyền câu cá.

Chị thiết kế trang phục vừa cười vừa đi mượn đồ câu của người lái thuyền. Đại Tài kéo dài hai chiếc cần câu và đưa một cái cho Giám sát ủy viên. Lão đảo, Giám sát ủy viên lấy một mẩu trong đĩa thức ăn của mình mắc vào lưỡi câu. Họ ném lưỡi câu xuống nước. Con thuyền êm ả lướt đi.

Từ xa có tiếng ngỗng trời. Chị thiết kế trang phục nói:

- Đang là mùa giao hoan. Loài ngỗng trời thích giao hoan dưới nước và luôn luôn về đêm. Ngỗng đực có bộ lông rất đẹp màu sắc sỡ, còn ngỗng cái bình thường như vịt. Giao hoan xong chúng thường vuốt rủa lông cổ cho nhau.

Rồi chị bảo:

- Thật tởm lợm kinh khủng.

Đại Tài ngả lưng vào ghế tựa, mặt căng phồng lên, đôi mắt hình như quá nhỏ, nhỏ hơn cả mắt của một con thỏ béo. Ông ta đặt cốc của mình xuống quờ tay về phía khuôn mặt của Giám sát ủy viên. Ông ta cười để lộ chiếc răng bịt bạc của mình. Ông ta bảo Giám sát ủy viên còn đẹp hơn cả phụ nữ. Ông ta hỏi:

- Tại sao ông lại là đàn ông? Đáng lẽ ông không nên là đàn ông, ông làm mất đi vẻ đẹp của ông đi khi ông mặc như một người đàn ông.

Giám sát ủy viên đề nghị lại rút dây – Cạn! Cạn! Mọi người trong đoàn cổ vũ. Sau cốc thứ năm Đại Tài bắt đầu quờ quạng hai tay và chống vó lên trời. Giám sát ủy viên bảo có một con cá lớn bị mắc câu. Ông ta nghe thấy một tiếng động và tin chắc phải có một con cá lớn bị mắc câu. Đại Tài bước một cách khó khăn về phía cần câu. Trong lúc giật cá lên ông ta tòm xuống nước. Chị thiết kế trang phục lấy một chiếc lưới to và những người cùng đoàn giúp kéo cả người lẫn cá lên khỏi mặt nước.

Giám sát ủy viên nhìn xung quanh. Ông bắt được tôi đang theo dõi ông. Ông bước lại phía tôi. Tôi cảm thấy mình lảo đảo muốn nôn. Tôi ngửi thấy mùi hoa nhài và nhớ tới cái buổi chiều ở động Rừng Vàng. Tôi lại chỗ chị thiết kế trang phục và giúp kéo Đại Tài lên thuyền. Đại Tài vẫn nằm lìm như chết mặc lôi lên kéo xuống làm hô hấp. Nước trong mồm ộc ra, mọi người cười lăn lóc. Đôi mắt long lanh kia như đóng chặt vào tôi. Tôi gân mặt lên để cười với mọi người khác.

Sáng hôm sau, xe bus đã sẵn sàng trở về Thượng Hải thì Giám sát ủy viên bước tới. Tôi cúi đầu giả bộ kiểm tra lại những ghi chép của tôi. Ông đến gần tôi rồi ngồi xuống sau tôi. Ông hỏi tổng số lần quay ở địa điểm này. Tôi không đáp lại. Tôi biết ông không thực sự muốn biết các con số. Chúng tôi ngồi im lặng. Xe bus nổ máy. Mọi người trong đoàn hát bài hát về một kẻ lãng du. Xung Kích gửi mỗi người một tấm thiệp chia tay. Cô tự cắt giấy làm lấy cùng với dải lụa hồng.

Chúng tôi đến xưởng phim Thượng Hải lúc chiều. Xe bus đỗ trước cổng xưởng phim. Giám sát ủy viên đứng dậy bắt tay hết người này đến người khác trong đoàn. Ông chúc mọi người khỏe mạnh và cuộc sống tốt đẹp. Mọi người chúc ông chuyển đi an toàn về Bắc Kinh. Khi ông chìa tay cho tôi, tôi không tự cho tôi một cơ may, tôi không chịu nổi sự thân thiết này. Tôi để mặc tay ông lơ lửng, đứng dậy và đi ra khỏi xe.

Tôi nhanh chóng lôi xe đạp ra khỏi khu để xe. Săm sau bị bẹp. Tôi quyết định mặc nó cứ lên xe đi. Tôi đạp xe về phía cổng. Bánh xe lăn qua những chiếc lá ngô đồng khô kêu lạo xạo. Có một cái gì đấy kéo tôi lại đằng sau.

- Săm xe của cô bị bẹp rồi.

Tiếng nói của ông.

- Chẳng sao cả.

Tôi nói mà không ngoảnh đầu lại. Ông không chịu để tôi đạp xe đi. Tôi quay lại. Ông cố gắng mỉm cười. Ông đề nghị:

- Nói lời tạm biệt tử tế với nhau đi.

Tôi nhìn đi chỗ khác, ông bảo:

- Mọi người đang nhìn chúng ta đấy.

Tôi bảo tôi biết họ là ai.

Ông nói:

- Những con lợn dơ dáy, dâm dăng.

Tôi đang đau khổ, tôi không tự chủ nổi bản thân mình. Tôi lại đập bàn đập. Ông thả xe cho tôi đi và bảo:

- Tôi muốn tối nay gặp cô ở công viên Hòa Bình lúc bảy giờ rưỡi.

*
* *

Tôi ngồi bên cửa sổ. Ý nghĩ ngổn ngang. Tôi không nghe thấy tiếng mẹ tôi gọi ăn cơm tối. Tôi chẳng nghe thấy gì hết ngoài tiếng lết bò của những ý nghĩ trong tôi. Tôi lại bàn viết nhanh chóng lấy ra chiếc bút và quyển sổ tay. Tôi xé một mẩu giấy từ quyển sổ tay. Tôi không thể viết nổi những gì tôi muốn viết. Mẹ tôi tới. Bà nắm hai bàn tay tôi. Mẹ tôi bảo người tôi nóng quá và bảo tôi cởi bớt áo lót trong ra. Tôi nhìn mẹ tôi và bất chợt thấy sao tôi giống mẹ tôi đến thế. Tôi đã thừa hưởng tính ương ngạnh của bà. Việc tôi phải sống cho bản thân mình đã ở trong huyết quản của tôi. Ngay cả nếu đó chỉ là một giấc mộng, cứ để cho nó là giấc mộng.

Công viên Hòa Bình gần đài thiêu xác Long Thị. Đó là một công viên ít người lui tới. Hầu hết những người tới đây đều là những người đang sầu não, những thân nhân của người chết. Tôi cảm thấy an tâm trong bóng tối. Ra khỏi xe bus tôi nhìn quanh. Mùi hương phả khắp nơi từ một nghĩa trang gần đây. Tôi kiểm tra xem có bị theo dõi không. Tôi trả năm xu vé vào cổng và đi vào công viên.

Một sự yên tĩnh kỳ lạ. Cây và lá dày đặc như những bức tường. Tôi thơ thẩn giữa các lùm cây, mắt vẫn hướng ra lối cổng vào. Tám giờ tôi nhìn thấy anh. Anh đến với tôi từ phía sau và mặc đồ đen. Chúng tôi đi khuất vào những bóng cây, ở đó ánh đèn chỉ còn như những mắt ma. Chúng tôi dừng lại, bên một gốc cây to, mặt nhìn mặt nhau. Anh bảo anh đến đây từ lúc bảy giờ. Anh rất mừng vì tôi đã tới. Tôi bảo tôi cũng rất mừng. Chúng tôi cạ lời để nói. Chúng tôi dạo bước về phía những lùm cây rậm rạp. Tôi nghe thấy cả tiếng tim mình đập.

- Anh gói ghém hành lý rồi chứ?

- Xong cả rồi – Anh trả lời. Giọng anh bất bình thường.

- Máy giờ tàu chạy?

- Bốn giờ sáng.

Tôi nói:

- Thế à?

- Thế đấy.

Tôi bảo:

- Chắc cuộc sống ở Bắc Kinh của anh sôi động lắm.

Tôi không hiểu tại sao tôi lại nói thế.

- Sôi động, đúng thế, và đó là những ý đồ sát nhân giấu sau những nụ cười duyên dáng – Anh lắc đầu đi chậm lại và bảo:

- Em không hiểu được cái phần đời đó của anh đâu. Không ai cả.

Tôi hỏi:

- Ngay cả vợ anh cũng không?

Anh nói:

- Ồ, vợ anh, vợ anh là một con người rất đáng yêu. Nhưng cô ấy sẽ không còn đáng yêu với anh nữa nếu cô hiểu rõ sự khác biệt giữa cái tôi công vụ và cái tôi riêng tư của anh, bản chất những khát vọng và những tham vọng của anh. Dầu vậy anh vẫn muốn em hiểu anh. Anh nắm lấy hai bàn tay tôi và bảo: - Anh nghĩ em sẽ hiểu.

Anh chăm nhìn tôi. Tôi không thể nhìn thấy đôi mắt anh, tôi chỉ thấy cái bóng của đầu anh. Tôi đối mặt với ánh đèn, còn anh khuất trong bóng tối.

- Nhìn vào anh đi.

Anh vòng hai tay ôm tôi và xoay người tôi về phía anh quay về phía ánh đèn, còn tôi trong bóng tối. Tôi nhìn anh một cách táo bạo vì tôi biết anh không thể trông rõ mặt tôi. Tôi nhìn anh chăm chú. Tôi nhìn vào những đường viền khuôn mặt anh. Nó già đi, từng giây từng giây một. Anh thắm đượm nỗi buồn, vẻ mặt anh sút kém. Anh nói:

- Anh là một người cô đơn. Anh cứ nghĩ anh vốn quen như thế, nhưng không phải, em có thấy thế không?

Hai cánh tay tôi ôm vòng lấy anh. Tôi cảm thấy như da thịt Nghiêm khi tôi cảm nhận anh. Tôi ôm chặt lấy anh và bảo:

- Em sẵn sàng phục vụ anh.

Anh run rẩy như một cây non trong giông tố. Anh ôm hôn tôi, anh nói một cách dịu dàng.

- Hãy cho anh điều đó, cho anh được có em.

Đôi môi anh thật dịu ngọt. Dịu ngọt như thịt quả vải thiều. Trái tim tôi đang uống nước ép sảnh đậm thứ thịt vải thiều đó.

- Em có muốn biết tên anh không?

- Không, em không muốn biết tên anh bởi chúng ta không còn kế hoạch gặp lại nhau nữa.

Anh làm ướt má tôi. Trong vòng tay siết chặt của anh, tôi thấy một cơn khát của tôi. Chúng tôi đứng dưới bóng cây da hương rậm rạp, man mác mùi hương dịu ngọt. Có tiếng động nổi lên ở khoảng cách khá xa. Một toán người cầm đèn pin lại gần phía chúng tôi. họ là những người cảnh vệ trong đội tuần tra kiểm soát tội phạm của thành phố. Chúng tôi tách nhau ra và rút vào bóng tối. Tôi tựa người vào một thân cây khi vệt đèn quét qua. Tôi bám theo những chuyển động của vệt sáng ánh đèn, ngạc nhiên thấy những bóng người trong các bụi rậm. Không phải ít mà nhiều người. Những cái đầu gắn vào nhau thì thảo trong bóng tối.

Giám sát ủy viên và tôi dạo quanh công viên như kẻ tội phạm bị truy nã. Sau khi đội tuần tra đi qua, chúng tôi đi tới sau chiếc bảng cáo thị của công viên. Trên bảng đầy những tấm hình tội phạm, trộm cắp, nam nữ bị bắt vì những hành động không chung thủy. Bên những tấm hình đó là những bài phê phán trên công luận.

Anh bước sau tôi và giữ khoảng cách chừng ba mét. Chúng tôi cố tìm một chỗ để ngồi. Nhưng

tất cả những tấm ghế tựa trong khu đất rậm như rừng, cạnh những bụi cây, trong bóng tối, ở đó, những mắt ma cũng chẳng phát hiện ra một chút ánh sáng lơ mờ, những chiếc ghế đều đã bị các đôi chiếm chỗ. Một ghế ba đôi quay mặt vào nhau. Không ai làm phiền ai. Tất cả đều bận nghĩ tới công việc đang ngùn ngụt cháy trong lòng, thầm thì, mơn man, ve vuốt.

Cuối cùng chúng tôi tìm được một nơi yên tĩnh phía sau nhà nghỉ công cộng. Chúng tôi bò vào những bụi cây và nằm ngả lưng trên cỏ. Bóng tối vậy gọi tôi. Tôi yêu cầu anh hát cho nghe một đoạn của vở kịch kịch được ưa thích. Anh hát khẽ vào tai tôi:

- *Đứng bên bờ rào
Người đàn bà mảnh dẻ hơn cả bông hoa tàn héo
Cô dệt tình yêu vào một xường may
Chiếc khăn cô may, người xa lạ quàng
Cô là bà già lúc tình yêu của cô còn trẻ.*

Bất ngờ anh linh cảm thấy tôi có một người yêu. Anh hỏi liệu tôi có thể kể qua cho anh về người đó không? Tôi ngồi phắt dậy. Tôi điếng người. Đối mặt với sự khó chịu của tôi, anh lựa lời thì thào: “Thôi mà, có sao đâu”. Anh bảo tôi: Sự ngẫu chín rất quan trọng đối với anh, bất cứ điều gì tôi thú nhận cũng chẳng hề làm thay đổi được cung cách anh gặp tôi bởi vì anh đã sôi lên thêm khát tôi. Anh thêm được nếm cơn đói dục tình của tôi.

Anh đợi câu trả lời của tôi. Anh không biết anh đã nạp đạn vào súng của tôi. Tôi ngửi mùi thuốc súng trước khi tôi kịp bóp cò. Tôi do dự rồi bảo anh rằng tôi đã từng có chuyện nhưng đó không phải là với một người đàn ông. Một chuỗi dài im lặng. Dần dần, tôi có thể cảm thấy anh ngui đi cơn choáng váng.

- Đó là sự lựa chọn của em ư? - Giọng anh có vẻ chì chiết.

Tôi bảo:

- Đúng và không. Nhưng cũng sẽ chẳng có một chút nào khác nhau nếu người ấy là đàn ông.

Anh hỏi:

- Cô ta ở đâu?

- Ở nông trường Lửa Đỏ. Bây giờ em cũng không biết chính xác ở đâu. Em sợ mắc nợ với chị ấy cả cuộc đời em.

- Đến thế kia ư?

Tôi hỏi liệu tôi có cần phải thú nhận toàn bộ câu chuyện hay không. Anh bảo tôi không cần phải thế. Tôi bảo:

- Em không ngại gì đâu mà.

Anh bảo anh vẫn luôn muốn nghe, nhưng anh thích được nghe câu chuyện này vào một dịp khác. Tôi bảo tôi đánh giá cao sự thức thời của anh. Anh nói:

- Còn quá sớm để đánh giá bất cứ điều gì. Trà ngon nhất là trà pha nước thứ hai.

Cơn đói cồn cào dâng lên thành cơn sốt. Những bàn tay dẫu bị ngăn cấm luôn vào trong áo, vẫn đo được cơn hưng tình của cơ thể bốc nóng. Da thịt như phát nhiệt. Khoái lạc lan tỏa khắp da thịt chúng tôi và làm cho tâm hồn chúng tôi ca hát.

Tôi yêu cầu anh kể cho tôi nghe về Bắc Kinh, về cuộc đời của anh. Tôi hỏi liệu có thể gặp lại anh không. Anh bảo, như vậy sẽ rất liều lĩnh.

- Anh không muốn em bị hại bởi tại anh. Nhiều người đã gặp tai họa bởi anh rồi. Nó có thể đáng giá cả cuộc đời khi...

Anh dừng lại, giơ tay sờ vào mặt tôi.

- Cô bạn nhỏ ạ, - Anh tiếp tục – Anh sợ những câu hỏi của em.

Tôi ôm anh và bảo:

- Em sẽ làm bất cứ điều gì anh muốn em làm mà.

Anh nói:

- Vậy hãy làm một giấc mơ ngọt ngào cho đêm nay.

Tôi hỏi:

- Tại sao không cho ngày mai?

- Không, ngay đêm nay thôi – Anh khẳng khẳng - Bởi vì khi ngày rạng em sẽ không hiểu anh nữa. Sẽ không là đêm nay nữa. Đêm nay không bao giờ tồn tại nữa.

Anh bảo nó cũng giống như con thiêu thân, cố lao vào lưới tóc của bóng đèn, tôi chỉ tổ bị thiêu cháy nếu tôi cứ khẳng khẳng tiếp xúc với anh. Anh bảo, mọi ý đồ tiếp xúc với anh đều phải đặt ra ngoài câu hỏi.

- Bắc Kinh là thành phố vuông, rất vuông, bởi vì mặt trời mọc ở đó, nó không thể cho bất cứ điều gì không bị phản phui.

Tôi nhìn anh. Tôi biết anh nói sự thật. Nhưng tuy vậy, trong ý thức tôi lại không hoàn toàn tin anh. Anh là ai? Hành tung bí mật của anh gây ra mâu thuẫn trong lòng tôi. Tôi siết chặt anh mà vẫn tưởng anh không có thực. Tôi cọ mặt tôi vào gáy anh, vào chiếc cổ thon dài dáng đàn bà tuyệt đẹp. Anh vẫn còn mang theo mùi hóa nhài.

Anh yêu cầu tôi hãy ngừng lại và nghe ngóng cẩn thận. Anh bảo tôi có ai đó đang nấu mình trong bụi rậm theo dõi chúng tôi.

- Ai, ai... có... thể ở đây? – Nỗi sợ làm tôi lú lẫm.

Giám sát ủy viên nói anh cũng không biết nữa. Vẫn ôm tôi anh tiếp tục, anh hy vọng đó không phải là một cơn ngảm.

- Đừng đánh động hấn.

Anh xoay người tôi đi một góc để tôi có thể nom rõ cử động của bóng người kia. Lúc chúng tôi từ từ xoay người, cái đầu trong bụi rậm khom lưng lại. Hấn di chuyển về phía chúng tôi. Chúng tôi sẽ phải làm gì đây?

- Hấn là ai được nhỉ? – Tôi hỏi.

- Em có nghe nói về những người đàn ông và những người đàn bà đơn độc, những kẻ thủ dâm chưa?

Anh ôm chặt tôi và bắt đầu mơn man và vuốt ve tôi. Anh tiếp tục:

- Anh đã được nghe những báo cáo không phải một lần mà là nhiều lần.

Giờ anh đang cuốn tôi vào một cơn hoan lạc kinh hoàng. Giọng nói anh bên tai làm tôi rục người lên.

- Anh tin chắc hẳn là một kẻ đơn độc. Mà không, khoan đã, anh trông thấy hai người. Một người khác nấp sau cây thanh tùng. Anh cam đoan phải có nhiều hơn nữa đang theo dõi ở những chỗ khác. Phải rồi, anh thấy tên thứ ba, bây giờ là tên thứ tư. Em xem cùng anh kìa. Đừng sợ, bởi họ cũng sợ như chúng ta thôi. em hãy nhìn sau cây bạc hà mà xem và kìa nữa, sau những cây dạ hương. Anh thấy cả tiếng rên thầm lặng của họ, cả thân trước và thân sau họ phơi trần ra như những con vật trong mùa hoan lạc, nài xin chúng đụng và xâm nhập cơ thể nhau. Anh thấy cả ngọn đồi thanh xuân phủ đầy hoa đỗ quyên đỏ thắm như màu máu. Hoa đỗ quyên vẫn cứ nở, xâm chiếm núi non và cả hành tinh. Mặt đất bị cắt gặm và nó rên lên than thở một cách vô nghĩa trong cơn hoan lạc. Em có nghe thấy tiếng đó không? tình yêu say đắm họ đã từng có với người lái tàu vĩ đại bị phản bội. Ôi, một cảnh tượng lớn lao! Anh ước gì Chủ tịch vĩ đại thấy được cảnh đó. Ông sẽ bị choáng váng nhưng bất lực... Ồ, bây giờ thì anh hiểu, đây là nơi mà người đàn ông và người đàn bà đơn lẻ hội tụ mỗi đêm để nếm trải cái tinh túy của hí trường. Họ gặp gỡ những nam thần, nữ thánh của họ ở đây. Họ mang theo linh hồn của người chết mà xác thịt của họ vừa bị thiêu cháy. Họ thủ dâm và phọt bắn dục tình của họ ra với một tội hình phạm. Bình tĩnh nào, cô bạn nhỏ ạ, em hãy nhìn cái ống khói khổng lồ của đài thiêu xác Long Thị, hãy nhìn làn khói đỏ nó gửi lên thiên đường, hãy nhìn nó tỏa ra, bốc cao thế nào. Em không được nhắm mắt lại, em phải chứng nghiệm, em phải học cách đánh giá vẻ đẹp mà tao hóa ban cho. Em hãy chứng nghiệm cùng em, hãy cảm nhận anh trong em, cảm nhận sự kích thích còn xa mới được tràn trề. Những kẻ thủ dâm đang chuyển động cùng chúng ta. Họ biết nếu bị bắt họ sẽ bị xử bắn – chúng ta cũng vậy. Họ coi lúc này là màn trình diễn cuối cùng – chúng ta cũng vậy. Cơn hoảng sợ làm ngọt ngào tâm thức. Chúng ta càng đến gần với cái chết chừng nào càng gần thiên đường chừng ấy. em có cảm giác như vậy không?

Tôi van xin anh rời khỏi chỗ ấy. Rời khỏi khu rừng của những kẻ thủ dâm. Anh cõng tôi trên vai, tôi như không còn trọng lượng, rời khỏi chỗ đó, tìm lối riêng của chúng tôi lọt vào đêm mượt như nhung, gai góc các bụi rậm làm rách toạc áo quần tôi, cào xước chân tay tôi, để lại những vết xước trên da thịt. Những bóng người còng lưng. Những bụi rậm run lên trong một nhịp điệu đậm đà. Những kẻ thủ dâm nhấp nhô, nhô lên, hạ xuống một cách hoành tráng và lúc chúng tôi đi qua tôi nghe tiếng họ rú lên, tiếng nọ tiếp tiếng kia. Tôi ngã quỵ nửa mơ nửa tỉnh, mê mải.

Tôi nhìn lại phía sau khi bước chân khỏi công viên Hòa Bình – Tôi nhận thấy đèn pin của đội tuần tra tìm kiếm trong các bụi rậm. Họ hô những khẩu hiệu như lời cảnh cáo: “Cảnh giác với những hoạt động phản động!”, “Chúng ta hãy đoàn kết để tổng khứ những ảnh hưởng tư sản!”. Công viên lại chìm vào những âm thanh của cõi chết.

*

* *

Tôi đến bến tàu vào lúc hai giờ sáng. Người đông như một tổ ong. Tôi quay sang lối bên và chen vào làn đường tàu tốc hành Bắc Kinh. Tôi nhìn hết toa nọ đến toa kia rồi thấy anh ở toa số 24. Giám sát ủy viên đứng giữa hai con người quen thuộc mặc đồng phục cảnh vệ. Anh không ngừng nhìn ra ngoài cửa sổ. Tôi lại gần con tàu. Nhưng tôi không vấy tay như mọi người khác. Rồi anh trông thấy tôi, mặc dầu mặt anh vẫn không để lộ biểu hiện nào. Anh không làm một cử

đồng nào để nói lời tạm biệt với tôi. Anh không thể, anh quá quan trọng. Chúng tôi chăm chăm nhìn nhau. Rồi tàu chuyển bánh. Hai người kia đặt một chiếc áo ăn màu trắng có thêu trước mặt anh. Một nữ nhân viên phục vụ mang tới một ca trà mới pha. Tôi cố mỉm cười với anh. Anh cũng cố mỉm cười trở lại, nhưng một trong hai người cảnh vệ đã đứng lên và kéo rèm cửa xuống.

Bộ phim hầu như đã hoàn thành bất ngờ bị đình chỉ. Nghe nói đồng chí Giang Thanh có những vấn đề với việc phân vai. Chúng tôi được Ban Văn hóa Quốc gia gửi cho hàng đồng tài liệu để đọc về đường lối của Đảng về văn nghệ. Chúng tôi đến xưởng phim lúc tám giờ sáng, qua tài liệu đó tự đối chiếu kiểm tra bản thân, phát hiện quan điểm sai lầm của người khác và đem ra phê phán. Các cuộc họp như thế kéo dài đến năm giờ chiều. Một điều thuốc lá, một tách trà, một cuộc chiến môi răng đã trở thành kiểu sống mới của quốc gia.

Thêm vào việc lau chùi, tôi được lệnh rót đầy những phích nước sôi ở cơ quan, sao cho những băng ghi âm lời thoại của từng người và trao những băng ấy cho Đảng bộ xưởng phim. Tôi mới chỉ phải làm thư ký trường quay được vài tháng nhưng sự trống rỗng trong tôi đã trở thành không thể chịu đựng nổi. Tôi cảm thấy như một khối u mỗi ngày một to dần. Sau mỗi ngày trôi qua, đêm đêm nằm ngủ trên giường, tôi thường cảm thấy khối u đó lan rộng ra.

Tôi chẳng hề nói gì về Giám sát ủy viên, nhưng đi tới bất kỳ chỗ nào trong xưởng phim, tôi đều thấy bóng hình anh và nghe thấy giọng nói của anh. Cây ngô đồng trao lại linh hồn anh. Kỷ niệm về cái đêm hôm anh ra đi tối tối lại bám dính lấy tôi. Đơn côi trong sự trống rỗng, thân thể tôi nằm dài hy vọng trong một cánh đồng thêm khát, như một con chim bị ghim chặt đôi cánh.

Tôi nhớ Nghiêm, dấu chị chẳng bao giờ trả lời những bức thư của tôi. Chúng tôi chẳng bao giờ nói về chuyện riêng của chúng tôi. Chúng tôi chẳng bao giờ dám thừa nhận bản thân với nhau rằng đó chính là tình yêu mà chúng tôi đã từng chia sẻ với nhau. Thay vì việc đó, chúng tôi chia sẻ sự ngượng ngùng và tội lỗi. Chúng tôi trao cho nhau nỗi hổ nhục xấu xa. Tôi chẳng bao giờ nghĩ chị thuộc về tôi, cho tới lúc tôi thấy Báo chung đựng với chị. Chỉ lúc ấy tôi mới nhận ra nỗi nhục của mình. Bởi chỉ đến lúc ấy tôi mới mong được yêu đến vô cùng.

Nghiêm làm chuyện đó như thể chị đã ruồng rẫy tôi. Nó giống như những gì chúng tôi đã làm với những mầm mạ non vào đầu mùa xuân, bứt những bó rễ giao nhau, xé tách chúng ra để đảm bảo sự trưởng thành của mỗi cá thể trong tương lai. Hầu hết những mầm mạ đều sống còn, nhưng một vài bị chết trong quá trình tiến triển. Khi tôi bóc tách những bó rễ ấy bằng chính đôi bàn tay tôi, tôi lắng nghe tiếng nước mắt rơi và không hiểu những chiếc rễ ấy có cảm thấy đau đớn không. Nghiêm không bao giờ lắng nghe điều đó. Chị làm những gì chị cho là cần thiết chẳng một chút cau mày. Chị tàn nhẫn. Chị phải là chính bản thân chị. Chị quăng tôi đi để cứu tôi. Chị gửi tôi đi xa để có được tôi nhớ nhung chị. Và tôi đã nhớ nhung. Nghiêm đã trở thành một phần của đời tôi. Tôi biết điều đó khi tôi chung đụng với Giám sát ủy viên. Quan hệ của tôi với Giám sát ủy viên dấu nó xảy ra hoàn toàn bất ngờ, vẫn lộ gích, nó vẫn nằm trong vương quốc mong chờ. Sự khác biệt là ở chỗ, hơi lạ lùng, tôi nhận thức được rõ từng bước tôi dịch chuyển lại với Giám sát ủy viên. Nếu việc tôi chia sẻ với Nghiêm là tình yêu thì việc tôi chia sẻ với Giám sát ủy viên lại là tham vọng, tham vọng vượt lên chính bản thân mình, thời đại mình, để vượt lên trên trí não ươn thiu của chúng tôi.

Giám sát ủy viên bỏ đi không một lời hứa hẹn. Nhưng lòng háo hức để vượt trội làm cho tôi chẳng ham muốn một cái gì ngoài sự bất khả. Tôi không thoát nổi trả giá cho việc đó. Tôi đã trở thành mẹ tôi. Giống như mẹ tôi, tôi đã sống trong ước mơ về một thế giới tôi hằng tin tưởng. Tôi nóng lòng mong Giám sát ủy viên quay trở lại. Tôi nóng lòng mong giờ phút anh có mặt. Sự nóng lòng vô tận, lẻ loi, cay đắng, mù mịt, tuy vậy rất mực mãnh liệt.

Xung Kích trở nên rất ồm yếu. Nghe nói những lời bình luận của đồng chí Giang Thanh về việc phân vai là một mối đe dọa với tương lai của cô. Đồng chí Giang Thanh kiểm tra bản quay thô

và bình luận: “Tất cả những gì không phải là vàng đều lấp lánh”, ý bà nói chẳng thấy tài năng thực thụ nào trong những đoạn trích này. Câu nói được in trên một tài liệu làm đầu đề chữ đỏ, được đọc trong các cuộc họp ở xưởng phim. Xung Kích tới cầu xin Thanh Vũ và Xô Viết Hồng giúp đỡ, nước mắt ròng ròng. Nhưng họ không nói gì, không một lời. Bác bảo vệ Nhất Thốn bảo tôi:

- Có người muốn nói chuyện với cô.

Thanh Vũ và Xô Viết Hồng đang kiểm tra lại lý lịch với Bắc Kinh để khẳng định tin đó.

Tên ai? Ai được gọi? Tôi nghe rõ từng lời ông nói nhưng vẫn cứ hỏi, tim đập loạn xạ. Phải mất tới một lúc, tôi như bị điếc đặc như thể hàng tràng pháo nổ bên tai tôi. Buổi chiều, tôi được gọi đến văn phòng của các thủ trưởng xưởng phim. Ngồi trước chiếc bàn bằng gỗ khổng lồ, tôi được Thanh Vũ cho biết, tôi đã được cấp trên ở Bắc Kinh lựa chọn thực hiện một nhiệm vụ quan trọng, quay thử vai Đỗ Quyên Đỏ. Xô Viết Hồng ngồi gần Thanh Vũ, đôi mắt đầy lòng đỏ ky, bà hỏi:

- Cô quen ai đó ở Bắc Kinh hả? - Giọng bà đầy vẻ nghi ngờ.

Tôi vừa lắc đầu xong bà đã hỏi:

- Cô phải nói sự thực, không gì cả, mà sự thực thôi.

Tôi đáp:

- Đảng cần là trên hết, và em có thể vẫn làm thư ký dựng phim, nếu Đảng cần em như vậy.

- Đạo đức giả - Xô Viết Hồng quát vào mặt tôi.

Lạ thay, Xô Viết Hồng làm như vậy tôi lại khoái. Tôi nhẹ nhàng bảo:

- Tại sao em lại phải là một kẻ đạo đức giả nhỉ?

Xô Viết Hồng nói một cách kiên quyết với Thanh Vũ:

- Không, chúng ta không thể cho cô ta đi! Chúng ta phải có trách nhiệm với cấp trên. Linh tính mách bảo tôi, cô ta đã sa đọa một cách nghiêm trọng, như một hòn đá trong đồng phân - nặng mùi và cứng cổ. Phải có một người đàn ông, một loại người tình nào đó đứng sau bức màn! Cần thiết phải gia cường con đề trước khi nước lũ!

Thanh Vũ bác ý kiến của Xô Viết Hồng:

- Cô gái này không bị nhiễm khuẩn gì, chúng ta đã để bác sĩ kiểm tra cô ta, nhớ chứ? Tôi không nghĩ cô ta có một người tình ma mãnh nào đó đứng sau bức màn. Cô ta là một mảnh đất nguyên hoang. Cô ta là một cục cứt táo nhỏ, tôi đồng ý, nhưng có thể, mà ai biết được, chính đó lại là điều cấp trên thích cô ta. Chủ tịch của chúng ta thường luôn ca ngợi tinh thần nổi loạn. Cấp trên thường luôn nói họ thích lũ trẻ ranh mang trong mình phong cách nổi dậy. Ai mà biết được?

Xô Viết Hồng hét vào mặt Thanh Vũ:

- Đồng chí không muốn điều tra về cô ta chẳng qua vì ngại liên lụy, đồng chí vô trách nhiệm với Đảng. Đồng chí không có lấy nổi một nguyên tắc ư?

Thanh Vũ ngồi xuống chiếc ghế dựa của mình chậm rãi nói:

- “Luôn nói vâng với Đảng” là nguyên tắc của tôi.

Tôi không biết mình được mang đi đâu, tôi chỉ biết tôi đang ở Bắc Kinh.

Tôi đã được mang đi trên những chiếc xe sang trọng khác nhau. Tôi chưa từng được ngồi xe con, tuy vậy ngồi trên xe cũng chẳng làm tôi cảm thấy bối rối. Tất cả những người lái xe đều đi găng tay nilon trắng. Họ không bao giờ trả lời khi tôi hỏi phương hướng. Tôi đoán họ không được phép. Khi họ nói: “Xin mời”, giọng họ nặng tiếng miền Bắc, chắc hẳn họ đều là con cái của nông dân. Họ mang vẻ thật thà và nhẩn nại như đá tảng.

Tôi mặc bộ quân phục của Nghiêm, bộ quân phục đã giặt bạc trắng.

Tôi mặc bộ đó có thể vì lo sợ cũng có thể vì tự hào. Tri giác bảo tôi được cấp trên ở Bắc Kinh lựa chọn, phải đo Giám sát ủy viên. Tung tích bí mật của anh kích thích tôi, đồng thời làm cho tôi sợ hãi. Tôi không thích sự thật làm tôi bị anh ám ảnh, bởi vì tôi ngửi thấy mùi hiểm họa trong anh. Chúng tôi ở những địa vị khác xa nhau. Tôi thấy rõ chiếc bùa mê anh đã quảng cho tôi. Tôi quyết định nếu gặp lại anh tôi sẽ bẻ gãy cái bùa mê ấy. Tôi lo cho bản thân tôi. Và tôi biết tôi phải như vậy. Tôi đã hai mươi. Tôi có lòng dũng cảm.

Đôi găng tay nilon trắng dẫn tôi ra khỏi xe. Xung quanh tôi là một vườn hoa mẫu đơn được bảo quản bằng một cánh rừng. Một nơi kỳ thú làm sao! Dòng nước dưới chân tôi róc rách qua những móm đá. Một con đường phong quang xuyên những cụm mẫu đơn hồng dẫn tới ngọn đồi xanh biếc. Người lái xe bảo tôi cứ theo con đường này và anh ta quay trở lại với chiếc xe. Chiếc xe vụt khỏi như một bóng chim. Những cánh đồng cỏ trải ra tận chân trời lúc tà dương. Một làn gió nhẹ làm cánh đồng rung động. Mây bơi trên mặt sông sáng như gương. Bước chân tôi lâng lâng như thể tôi đang cưỡi gió. Dầu cho mẫu đơn nghiêng ngả chào đón tôi thật là thú vị, sự lộng lẫy của hoa vẫn nhắc tôi về địa vị xã hội của chủ nhân chúng. Tôi bỗng nhớ tới mệnh lệnh đầu tiên của Nghiêm khi tôi mới bước chân tới nông trường Lửa Đỏ. Hãy hành động như một người lính. Tôi buộc tôi phải làm như thế.

Một lâu đài cũ hiện ra, phủ kín dây thường xuân và những loài hoa sắc màu rực rỡ. Có một chiếc cửa ra vào hẹp và tối. Tôi dừng chân trước cửa. Một người đàn ông mặc quân phục màu xanh lục, đeo găng tay trắng mở cửa cho tôi. Anh ta mỉm cười lặng lẽ với tôi và dẫn tôi đi vào hành lang. Lại có một người đàn ông khác trong hành lang trước khi tôi bước vào, nhưng thoát tiên tôi chẳng nhận ra anh ta, bởi anh ta đứng bất động ngay lối cửa như một đồ nội thất. Cũng như người đàn ông đầu tiên, anh ta có nụ cười đã được huấn luyện kỹ. Anh ta ra hiệu cho tôi tới một phòng trà trong đó một dãy anh đèn trắng được trưng bày. Tôi được mời ngồi trên một chiếc ghế sofa, ngồi đó có thể nhìn bao quát cả khu vườn. Người đàn ông trẻ rời phòng không một tiếng động chân. Lại một bộ mặt vui vẻ của người đàn ông trẻ khác hiện ra với một chiếc khay trắng. Lại nụ cười được huấn luyện. Anh ta mời tôi dùng một chiếc khăn ướt nóng. Anh ta bỏ đi đúng lúc chàng trai thứ tư có bộ mặt vui vẻ bước vào phòng và đặt một tách trà thơm ngọt ngào ngay trước mặt tôi. Lại vẫn nụ cười được huấn luyện. Những bước chân được huấn luyện. Vẫn đôi găng tay trắng, vẫn chiếc cầm nhẵn thín. Miệng tươi như hoa. Dáng điệu như đá tảng. Họ vào ra như cá lượn trong rong biển.

Vừa nhấp trà, tôi vừa nhìn những tấm ảnh. Hầu hết là chủ đề hoa và phần lớn là hoa mẫu đơn. Mẫu đơn trong sương mù, trong mưa, lúc rạng đông, lúc chiều tà, dưới ánh trăng và trong bóng tối. Mẫu đơn trong tuyết, trắng xóa. Mẫu đơn tàn héo được chụp một cách đắm say. Nó làm tôi xúc động và trong giây lát tôi quên mình đang ở đâu. Lúc nhìn cẩn thận, tôi mới thấy những tấm ảnh đó không thực sự là ảnh đen trắng. Chúng được tô màu bằng tay, một màu nâu nhạt. Màu của những cánh hoa hé nở được tô tinh tế. Tôi xúc động vì nghệ sĩ đã dốc cạn sức mình vào những tấm ảnh đó.

Từ phòng một trà có chiếc cầu cong cong dẫn ra vườn cây. Một vệt sáng lòa phoi ra mọi vật

bên ngoài. Tôi nghe thấy một tiếng tách bấm máy ảnh. Tôi nghe thấy một giọng nói thân quen. Đó là giọng nói tôi hằng mong đợi, nhưng nó vẫn cứ làm tôi choáng váng.

- Khá lâu rồi, phải không em?

Giọng nói làm tôi run lên ở trong lòng như trước đây. Tôi muốn nói điều gì đó, nhưng lưỡi tôi cứng lại.

- Lại đây xem vườn của anh - Giọng nói đó cất lên.

Giám sát ủy viên trong chiếc áo khoác sợi bông bạc trắng, quần màu xanh cỏ và dép rơm màu xanh sẫm. Đôi tay ẻo lả như cánh tay thiếu nữ khoanh trước ngực. Anh quay lại nhìn tận nhụy một bông hoa mẫu đơn. Anh đang tập trung vào bông hoa. Thử nước hoa anh xúc thu hút tôi về phía anh. Niềm vui sướng lại được gặp anh như lời cuốn tôi đi. Bộ tóc cắt ngắn đen nhánh chải mượt về phía sau. Anh đã chuyển tới một cây mẫu đơn khác. Vẻ tao nhã của anh làm tôi ngạt thở bởi sự thèm khát được xiết chặt vào người anh. Lúc các ngón tay anh ve vuốt những cánh hoa mẫu đơn, toàn thân tôi run lên, nhớ lại cách anh vuốt ve tôi.

Tôi không thích sự thèm khát trong tôi, bởi nó làm tôi yếu đuối trước mặt anh. Anh cúi người quan sát một bông hoa cụm lại. Bằng kiểu nói không bằng lời đó, anh hoàn toàn hấp dẫn sự chú ý của tôi. Tôi cảm ghét trở mà giáo đó của anh những lại muốn bị cám dỗ quá chừng.

- Em không có một lời nhận xét nào về những tấm ảnh đó hay sao? – Anh hỏi.

Tôi buột miệng:

- Tất cả do anh chụp ư?

Anh nói:

- Không ai khác sống ở đây. Những tấm ảnh đó đều chụp trong vườn này. Những chàng trai có bộ mặt vui vẻ vẫn bơi ra lượn vào. Tôi cảm thấy mình bị theo dõi.

- Đầu óc họ đều được luyện bằng kim loại – Giám sát ủy viên nói, chỉ tay vào phía sau lưng những bộ mặt vui vẻ – Họ đều có một trái tim vuông giống như người máy. Họ không biết gì về rung động như em đâu. Em đã được trải nghiệm. Người yêu của em thế nào? Tên cô ấy là gì nhỉ? Ồ, không, em đừng trả lời. Anh đổi ý rồi.

Cung cách Giám sát ủy viên đọc hết bụng tôi làm tôi hoang mang. Tôi hỏi lý do tôi được gọi tới đây. Anh nói:

- Anh cần em. Em được mời cho một thử nghiệm quan trọng về điện ảnh, một thử nghiệm sẽ làm thay đổi một vài ý tưởng cơ bản về những người dân quê của cưa.

Ca trà trên tay tôi suýt rơi.

- Em đóng vai Đỗ Quyên Đỏ ư? – Tôi hỏi mà lại sợ bất kỳ câu trả lời nào quá chừng.

- Đúng thế đó – Anh gật đầu – Nhưng hãy nhớ em sẽ làm anh hạnh phúc hơn nhiều nếu em đừng hỏi anh câu gì. Em chuẩn bị đóng vai Đỗ Quyên Đỏ như thế nào rồi?

Anh vừa hỏi vừa dẫn tôi đi qua vườn hoa vào một chiếc sân nhỏ. Chúng tôi vào một căn phòng. Tôi nhìn thấy một chiếc màn ảnh treo từ trên trần nhà xuống. Căn phòng có những bức tường quét sơn màu tối, đắp nổi những chùm hoa mẫu đơn. Bốn chùm đèn hình hoa gắn ở bốn góc

tường. Có hai chiếc ghế sofa lớn màu vàng trước màn ảnh. Giám sát ủy viên chỉ tôi ngồi xuống ghế sofa.

Anh nói:

- Anh đôi khi vẫn ngủ ở đây vào lúc đêm đã quá khuya và bóng tối làm anh lạnh lẽo. Và anh trở thành người buồn nhất trên toàn thế giới này sau mỗi bộ phim được ưa thích của anh. Anh tự ru mình trên ghế sofa và để mặc nước mắt trào ra như một đứa trẻ. Chẳng phải người ta chẳng còn muốn đi đâu nữa khi cảm thấy mình yếu đuối hay sao?

Một cái bóng lướt qua màn ảnh. Tôi quay lại và thấy một chiếc máy chiếu trong tường. Tôi nói:

- Vậy đây là phòng chiếu phim?

Giám sát ủy viên bảo:

- Đây là cái màn ảnh trên đó lịch sử được trình diễn, và tái trình diễn – Anh thêm – Đó là tất cả những gì trong ý nguyện của chúng ta.

Trà thơm được anh chàng có bộ mặt vui vẻ lặng lẽ phục vụ. Giám sát ủy viên vừa nhấp trà vừa chăm chú nhìn tôi.

- Anh thích khuôn mặt em được bắt sáng như lúc này. Đừng động đây.Ồ tuyệt đẹp – Hai tay anh xoa nhẹ mặt tôi - Bộ mặt em chứa đựng phẩm chất anh hùng, cái mà anh hằng tìm kiếm. Nhìn em, anh vui đến quá chừng. Em có hài lòng khi anh nói vậy không? Hãy biểu hiện những cảm nhận của em như những người khác đi. Sự im lặng của em làm anh giận dỗi. Vậy hãy thôi đi. Anh không thích bị bối rối. Anh quan sát thấy em thường không cười trong khi những cô gái ngớ ngẩn thì cười phá. Điều đó gây ấn tượng với anh, dấu anh chưa hoàn toàn quen với tính cách của em. Phẩm chất của em là bẩm sinh. Điều đó thật hiếm hoi. Việc lau chùi sàn nhà làm em học tập được nhiều. Rất khớp với ngôn ngữ: “Trong cay đắng hãy nuốt điều cay đắng nhất, nó sẽ làm cho điều đó thành điều tốt đẹp nhất trong tốt đẹp”.

*

* *

Anh kể cho tôi nghe câu chuyện Đỗ Quyên Đỏ như thể là cuộc đời riêng của chính anh vậy. Đỗ Quyên Đỏ là một lãnh tụ Hồng quân, là một nữ thánh đỏ được tất cả yêu mến và khâm phục. Đó là câu chuyện về một cuộc trường chinh thần thánh, về lòng tin không gì lay chuyển được về chủ nghĩa cộng sản, về sự tôn sùng ông Mao, về ý chí lạ thường chiến thắng quân thù, về tài nghệ quân sự vô song trong việc điều khiển những trận đánh muôn đời ghi nhớ.

Câu chuyện chẳng hấp dẫn tôi mấy như con người đang trò chuyện trước mặt tôi. Anh là một bông mẩu đơn đang hé nở. Một bông hoa mẩu đơn được tô màu bằng tay như một trong những bông hoa trong những tấm ảnh của anh. Đôi mắt hạnh nhân vẫn rực sáng như mọi khi. Nước da mịn màng như men sứ nói lên đầy đủ sự tao nhã của anh. Anh là một người đàn ông và một người đàn bà. Câu chuyện của anh là một thứ rượu ngọt tồi. Nó rót vào họng tôi làm tôi say bốc nóng.

Anh nói:

- Chính vì vậy mà anh muốn nhìn vào trong đôi mắt em. Anh nhìn thấy trong đó hàng triệu con bò đực từ đỉnh đồi ầm ầm lao xuống với những chiếc đuôi bắt lửa.

Anh vẫy tay ra hiệu.

Căn phòng tối lại. Anh nói vào tai tôi:

- Anh muốn cho em xem một trong những bộ phim anh ưa thích nhất.

Tôi hỏi phim tên là gì? Đó là phim The Battle of Ancient Rome (Trận chiến ở thành cổ La Mã). Tôi bảo tôi không hiểu ngoại ngữ. Anh nói, vì lẽ đó, anh phải ngồi cạnh tôi. Anh muốn là người phiên dịch cho tôi.

Phim bắt đầu chạy. Người chiếu phim điều chỉnh ống kính. Hình ảnh mờ mờ đi vào tiêu điểm. Ống kính tròn khởi động trông như một con mắt khổng lồ đang do thám tôi từ phía sau. Khuôn mặt Giám sát ủy viên chỉ cách xa tôi gang tấc. Tôi ngửi thấy mùi nước hoa của anh. Anh bắt đầu phiên dịch. Giọng nói của anh nhắc nhở tôi nghĩ đến những bụi cây rung mình trong gió. Tiếng nói Giám sát ủy viên trộn lẫn với tiếng lồng trong phim. Khi anh phiên dịch tới phần cuối của phim, giọng anh tràn ngập một nỗi buồn. Bộ phim nói về sự sụp đổ của một đế chế và một nữ hoàng phải tự vẫn. Nhạc phim mộc mạc một cách bi thảm. Tôi thấy đôi mắt rực sáng của anh long lanh nước mắt. Nước mắt từ từ chảy xuống hai má như một chuỗi ngọc trai đứt. Anh phiên dịch đứt đoạn dần và thở gấp. Anh dừng lại, không tiếp tục nổi nữa trong lúc phim còn đang chạy trên màn hình.

*
* *

Tôi được nhận một tài liệu chữ đỏ ngoài bì "chỉ thị tối mật". Đó là lệnh của Giám sát ủy viên. Tôi được lệnh đi xem một vở chuyển thể Đỗ Quyên Đỏ của một gánh hát địa phương đã từng diễn Đỗ Quyên Đỏ nhiều năm. Gánh hát diễn tập không cho biết ngày diễn chính thức. Nghệ sĩ sắm vai Đỗ Quyên Đỏ thấp hơn tôi khoảng bảy phân, và không muốn trò chuyện với tôi. Hình như toàn bộ nhân viên gánh hát đều biết ai cử tôi tới. Đằng sau sự lịch thiệp của họ là sự xa cách và cảm giác lạnh nhạt.

Mỗi buổi sáng vào lúc tám giờ, các diễn viên lại đọc to theo trí nhớ của mình. Vở diễn chẳng có chút nội lực nào. Nữ diễn viên mang theo đồ đàn móc, nam diễn viên đốt hàng gói thuốc lá. Lúc ăn cơm trưa, tôi hỏi một người trong đoàn tại sao mọi việc hình như quá chậm chạp. Anh ta hỏi liệu tôi có cho phép anh được thoát khỏi Đỗ Quyên Đỏ đến một giây thôi không. Tôi bối rối vì thái độ của anh. Anh gật gật với tôi rồi yêu cầu tôi nghe anh vặn radio. Anh vặn tiến vặn lùi chuyển băng dò mỗi đài. Vẫn kinh kịch, kinh kịch rồi lại kinh kịch. Những vở kịch chúng tôi đã thuộc lòng hàng bao năm rồi. Trẻ con ngoài phố hát nối theo. Người đàn ông vừa nói vừa mỉm cười cay đắng.

- Kinh kịch cách mạng là thứ để chúng ta hít thở - Anh ta nhổ xuống đất và lấy tay quạt mũi.

Tôi quay đi. Anh ta uể oải nói:

- Thứ lỗi cho tôi.

Rồi anh ta chuồn, đánh một giấc ngủ trưa, để mặc cho radio nheo nhéo. Từ anh ta toát ra cả một nỗi buồn.

Tôi không bị kinh kịch làm buồn nản, càng không hề buồn nản với Đỗ Quyên Đỏ. Tôi đã trả giá ở nông trường Lửa Đỏ để đóng vai này. Nghiêm và hàng triệu thanh niên vẫn đang chống chọi với đĩa. Chỉ mới nghĩ tới đây, một sự ớn lạnh đã xuyên qua người tôi. Từ lâu tôi đã không còn quan tâm tới việc liệu những người khác có thích thú những nhân vật nữ anh hùng của đồng chí Giang Thanh nữa hay không. Đỗ Quyên Đỏ đã trở thành cuộc đời của tôi.

Sáng nay, tôi mang theo một bộ mặt sùng kính. Tôi bước vào phòng diễn tập một cách lịch sự và khiêm tốn ngồi xuống. Buổi trưa tôi ăn một bát cơm bên trên có mấy miếng rau ôi chua. Tôi phải nghiên cứu tính cách nhân vật. Tôi đọc đi đọc lại các câu chữ cho tới khi tôi có thể đọc thuộc lòng, Tôi tiếp tục chờ đợi.

Giám sát ủy viên triệu tập tôi. Anh triệu tập tôi và gửi kèm cho tôi một bộ quần phục mới. Anh muốn tôi mặc nó. Lúc chiều tà tôi đến với anh trong bộ trang phục mới. Anh mỉm cười. Anh là một bông mẫu đơn. Anh cũng mặc quần phục. Một lọn tóc dài trễ xuống mặt anh. Anh đón tôi từ ngoài cổng và ngỏ ý muốn chúng tôi dạo bộ lâu lâu trong khu vườn của anh. Chúng tôi chìm mình vào màu xanh đi trong công viên mẫu đơn. Chúng tôi đến một chiếc thuyền bằng đá bên cạnh chiếc hồ. Anh kể cho tôi nghe huyền thoại về chiếc thuyền đá. Đó là món quà của người con trai tặng mẹ mình. Người con trai là một hoàng đế. Ông hỏi mẹ mình thích thứ gì vào dịp sinh nhật thứ chín mươi. Người mẹ bảo bà thường vẫn luôn say mê cưỡi thuyền nhưng lại sợ nước. Người mẹ tha hồ ngồi thuyền hưởng những bữa tiệc sinh nhật và câu chuyện đó đã lan truyền khắp đất nước như tấm gương về lòng hiếu thảo.

Chúng tôi ngồi trên thuyền đá. Tôi ngắm nhìn mặt nước phản chiếu long lanh.

- Em nên nghĩ về bức tranh rộng lớn. Giám sát ủy viên cắt đứt những suy nghĩ lan man của tôi - Cuộc đời của một anh hùng thực thụ giống như một diễn viên nhào lộn nhảy múa trên dây. Em chuẩn bị thế nào cũng chẳng bao giờ đủ đâu.

Mặt trời xuống và bầu trời trông như một chiếc quạt vàng. Những đám mây hồng như thể vẽ bằng mực và nước làm rực rỡ và nhuộm hồng bầu trời. Anh đứng dậy bước về phía đầu thuyền và nói:

- Chúng tôi là những bàn tay đáng lẽ phải đang viết lịch sử.

Anh đắm đắm nhìn xuống mặt nước. Mặt nước chuyển từ xanh sẫm sang tối đen.

- Anh không sợ nước.

Anh vừa nói vừa ngửa mặt nhìn xa xăm lên bầu trời. Tôi nhìn vào cái nhìn xa xăm đó. Tôi thấy nhiệt tâm thuần khiết. Cái nhìn xa xăm đó làm ngưng đọng sương mù buổi tối thành những giọt sương đêm. Anh yêu cầu tôi vứt bỏ cái tôi xưa cũ đi để sống cho xứng đáng với những kỳ vọng của Đảng. Ông Mao yêu cầu nhân dân mình hãy quên hoàn toàn cái tôi đi. Anh bảo rằng hy sinh đời mình cho lý tưởng của nhân dân chính là trải rộng cuộc đời mình. Anh bảo anh muốn tôi hãy giết chết con quỷ trong tôi đi. Anh nói:

- Con quỷ đó đã làm em đầu hàng nhu cầu rung động của em.

Anh yêu cầu tôi quên đi cái tôi bé nhỏ của mình. Anh bảo anh được yêu cầu thực hiện một sự ủy thác toàn quyền. Giọng anh thành kính làm tôi hoang mang. Tôi không thể hiểu nổi anh đang nói về cái gì nữa. Mặc dầu anh yêu tôi, và đặc biệt yêu tôi về sự độc lập trong tư tưởng của tôi, anh lại muốn hy sinh cái tôi xưa cũ của tôi cho tham vọng của anh – và của tôi – cho cuốn phim.

Anh yêu cầu tôi vui lòng đừng làm anh thất vọng. Anh bảo anh phụ thuộc rất nhiều vào tôi, không có tôi, nhiệm vụ của anh không thể hoàn thành. Anh nói anh chưa bao giờ học cách chấp nhận bị đào thải dễ dàng.

Anh yêu cầu tôi phải đề phòng. Suốt cuộc đời anh được dạy dỗ căm ghét tính cách cá nhân, ngay cả trong lúc anh bị lôi cuốn vào điều đó. Anh yêu cầu tôi hãy giữ anh tránh trở thành mối tai họa cho tôi, bởi vì bất kể anh yêu tôi biết mấy anh cũng không để tôi phải chịu trách nhiệm

trên con đường tới những ước mơ của anh. Anh sẽ thay thế tôi nếu anh phải như vậy. Anh yêu cầu tôi hãy vâng lời anh, bởi vâng theo lời anh chính là vâng theo những tham vọng của riêng tôi. Bởi vì giờ đây anh và tôi không thể chia cắt nữa rồi.

Giám sát ủy viên đem tôi trở lại Thượng Hải. Anh bảo anh sẽ gặp quá nhiều khó khăn trong việc làm phim Đỗ Quyên Đỏ ở Bắc Kinh. Có một xu hướng chính trị đang chống lại anh, chống lại người cầm cờ vĩ đại, đồng chí Giang Thanh. Anh bảo Thượng Hải là địa điểm tốt hơn. Ở Thượng Hải, những vở kịch kịch của đồng chí Giang Thanh là món ăn tinh thần hàng ngày. Radio khắp các khu vực lân cận đều mở kịch kịch. Phân xưởng cơ khí Wu-lee phía dưới mở radio suốt ngày. Hầu hết các phụ nữ đều vừa hàn dây thép vừa hát cùng nhau theo radio.

Cuộc khởi nghĩa sau mùa gặt là một cơn bão tố dữ dội

Ngọn hải đăng tỏa sáng

Tỏa sáng trái tim tôi

Nó làm tôi hiểu được

Muốn giải phóng tổ quốc ta, chúng ta phải dựa vào vũ khí

Con đường duy nhất để mưu cầu cuộc đời tốt đẹp

Là gia nhập Đảng và Hồng quân.

Trên chuyến bay, anh bảo tôi rằng một ngày nào đó, tôi sẽ nhớ tới anh là một thiên tài.

Tôi sống trong nhà khách của xưởng phim trong khi quay. Và vài ngày lại được phép về thăm cha mẹ tôi một lần. Tôi mê mẩn với bộ trang phục của tôi, bộ quân phục Hồng quân với chiếc áo măng tô, vì vậy cứ hễ về thăm nhà là tôi lại mặc. Khi tôi dạo bước qua các lối ngõ, tôi biết những người láng giềng đều từ cửa sổ nhìn tôi, Giờ đây họ không dám nói chuyện cùng tôi. Tôi đã trở nên quá vĩ đại.

Khi chúng tôi qua lại thăm nhau, họ thường nói bằng một giọng nịnh bợ: “Ồ, từ lâu chúng tôi đã biết một ngày nào đó cô sẽ trở thành một người như thế này rồi. Chúng tôi biết ngay từ lúc cô chuyển tới tiểu khu này mà”.

Tôi nghĩ rằng mình chẳng thể nói gì bởi vì tôi vẫn còn nhớ những ngày họ gọi tôi là “bọ chét”.

Tôi nói chuyện với Tiểu Quan khi gặp cô về thăm gia đình. Cô đã trở thành công nhân xí nghiệp, đã cưới một đồng nghiệp và đã chuyển đi nơi khác. Tiểu Quan không bao giờ nịnh bợ tôi. Cô chỉ nhìn tôi một cách khâm phục. Tôi biết cô tự hào về tôi và tôi bảo cô:

- Mình sẽ làm cho cậu tự hào hơn nữa.

*

* *

- Từ lúc này trở đi, anh muốn em hãy quên tên họ của em đi. Giờ đây em là Đỗ Quyên Đỏ. – Giám sát ủy viên bảo tôi vậy.

- Nào, em hãy nói cho anh nghe tên em đi.

Tôi rùng mình và nói thật to:

- Em là Đỗ Quyên Đỏ.

Anh gật đầu hài lòng và tiếp tục:

- Anh muốn em phải có ý thức về cái em đang sáng tạo. Em đang sáng tạo một hình ảnh không bao lâu nữa sẽ ngự trị hệ tư tưởng Trung Hoa. Em đang sáng tạo lịch sử, lịch sử của giai cấp vô

sản. Chúng ta phải trả cho lịch sử bộ mặt nguyên khai của nó. Vài tháng nữa em sẽ là thần tượng của thanh niên cách mạng. Anh muốn em ghi nhớ lời dạy của Mao Chủ tịch: “Sức mạnh của một điển hình tốt là vô tận”.

- Em đã chuẩn bị rồi đấy chứ? Mắt anh đỏ ngầu vì thiếu ngủ. Giọng anh mang theo mùi đất cháy – Chúng ta đã bắt đầu trận đánh. Đồng chí Giang Thanh sẽ cùng với chúng ta. Đây là một trận chiến sinh tử, một cuộc đấu tranh quyền lực chính trị.

Tôi gật đầu như thể hiểu những gì anh nói. Anh bước lại phía tôi, dừng lại và lấy ngón tay giữa nâng cằm tôi lên. Anh kiểm tra tôi. Anh như một con rồng bay lượn qua cửa sổ mắt tôi thâm nhập sâu vào cơ thể tôi với một sức mạnh thăm lặn. Anh thăm thì:

- Hãy chứng tỏ cho anh xem quyết định của em đi.

Tôi chăm chú nhìn vào đôi mắt anh.

- Phải, đẹp lắm. Em thấy đấy, chúng ta sắp đi qua một rừng vũ khí và trận mưa đạn và trả giá cho niềm kính trọng đối với những người mẹ của chúng ta. Những người mẹ đã hàng nghìn năm nay sống một cuộc đời nhục nhã, chết nhục nhã, chôn vùi, thối rữa trong nhục nhã. Chúng ta sắp nói với họ rằng, giờ đây là một thế giới mới. Một thế giới nếu sinh ra là gái sẽ được chào đón và tôn vinh. Một thế giới người đàn bà bị cưỡng ép cưới như một con lợn, có thể có chuyện yêu đương – Anh bắt ngờ dừng lại. Anh chăm chú nhìn tôi, mắt anh nheo lại – Thôi được, thế đủ rồi.

Anh ấn nút chuông điện trên bàn và một chàng trai trẻ có bộ mặt vui vẻ bước vào.

- Đưa cô ấy tới phòng hóa trang.

Đây là lần đầu tiên tôi chụp ảnh. Người chụp ảnh bảo máy ở xưởng in đang chờ tấm ảnh này. Tấm áp phích chỉ ba ngày nữa sẽ được xuất xưởng. Đó là một nhiệm vụ chính trị do đồng chí Giang Thanh trao. Đỗ Quyên Đỏ phải sống cho kỳ vọng tha thiết nhất của mình.

Tôi chăm chú nhìn bóng đèn sáng trước mặt tôi. Tôi nghĩ tới sự căm hờn của Xung Kịch và Xô Viết Hồng đối với tôi. Tôi bảo người chụp ảnh tôi đã sẵn sàng. Tiếng xoạch bấm máy như phi thực. Tôi cảm thấy Nghiêm trong da thịt tôi.

Đoàn làm phim quay lại các cảnh. Những người đã phục vụ Xung Kịch bây giờ được giao phục vụ tôi. Xung Kịch và Xô Viết Hồng đã bị trục xuất. Không ai dă động gì đến họ. Việc quay được tiến hành êm ả cho tới một hôm chúng tôi được chỉ thị xem xét lại vài câu chữ trong kịch bản. Đỗ Quyên Đỏ không được quá thương tâm. Thời gian đưa lên màn ảnh phải lùi lại. Nhân vật anh hùng nam giới phải hiện ra với vai trò chủ đạo. Giám sát ủy viên làm việc sửa đổi. Anh bị gọi về Bắc Kinh nhiều lần. Mỗi lần trở lại, anh thường có vẻ chán nản. Anh hút bốn bao thuốc lá một ngày. Anh chẳng giải thích gì hết. Anh cho quay ba bản về cùng một cảnh với những lời thoại khác hẳn nhau. Bản thứ nhất, tôi được bảo phải nói: “Không, mày không thể tước đoạt được ước mơ của tao”.

Bản thư hai, tôi phải nói: “Không, anh là niềm hy vọng của Trung Quốc, mày không thể tước đoạt được niềm hy vọng ấy của tao”. Bản thứ ba tôi phải nói: “Tôi sẽ hy sinh cuộc đời tôi theo anh vì anh là cứu tinh của thế giới vô sản”. Chính vì vậy mà Giám sát ủy viên đã phải đấu tranh với những người đối địch mình ở Bắc Kinh. Nếu bản thứ nhất không xong anh sẽ đưa bản thứ hai hoặc thứ ba. Anh thương lượng. Anh tranh đấu cho từng tắc phim.

Mặt tôi được sơn vẽ, người thiết kế trang phục mặc cho tôi một bộ quân phục Hồng quân màu xám nhạt và đi đôi giày rơm. Hai ống tay áo tôi xấn lên, tóc tôi tết lại. Một dây lưng rộng bản

thít chặt eo lưng tôi. Ai đó đang bằng một mảnh giẻ vào chân tôi. Tôi diễn tập lại những dòng thoại. Mấy tiếng sau mới được Giám sát ủy viên thêm vào. Mấy tiếng ấy là: Mao Chủ tịch.

Giám sát ủy viên ngồi trên ghế đạo diễn. Anh đang tập trung điều hành việc dựng phim. Một trợ lý đo đi đo lại khoảng cách giữa mũi tôi và ống kính, thậm chí đọc số đo cho anh trong lúc đánh dấu lại. Hai tay Đỗ Quyên Đỏ bị trói ra đằng sau bằng thùng. Chì sắp bị đưa ra khảo trước công chúng.

- Lấy hai, lấy ba. Tôi muốn lại thật gần, thật sát, thật to đôi mắt của cô ta – Giám sát ủy viên hét
- Khuôn bộ mặt lại! Camera quay! Sát nữa, sát nữa!

Nhóm camera di chuyển vòng quanh. Những thay đổi đã được làm xong. Các trợ lý sản xuất bắt đầu đổ mồ hôi. Một người trong họ đọc khế con số. Một mét ba mươi nhăm, ba phần tư phân. Một ngọn lửa cố định bùng cháy. Dây thép gai bốc khói. Chỉ đạo ánh sáng điều chỉnh lại cho đúng cảnh. Người phụ trách hóa trang chỉnh lại mớ tóc ngang trán của tôi một lần nữa. Tôi bỗng sợ không đủ khả năng thỏa mãn Giám sát ủy viên. Tôi chẳng có cảm xúc gì về mấy câu mới thêm cả. Người phụ trách hóa trang hỏi tôi có cần ống nhỏ mấy giọt nước vào mắt tôi không. Giám sát ủy viên xua tay bảo anh ta đi đi. Người thiết kế trang phục đến làm ướt lưng tôi bằng nước lã. Giám sát ủy viên hô:

- Camera, chạy.

Tôi nói lời thoại của tôi: “Mao Chủ tịch”. Giám sát ủy viên hô:

- Cắt! – Anh nói có thể do ánh sáng - Phải, ánh sáng chưa được ổn. Không phải thứ ánh sáng bà thích. Đồng chí Giang Thanh sẽ không chấp nhận lối dùng ánh sáng thế này. Phải là ánh sáng thẳng và phẳng. Đồng chí Giang Thanh không muốn một chút bóng nào dưới mũi Đỗ Quyên Đỏ. NỮ anh hùng của chúng ta không được có một cái bóng nào trên mặt. Hoàn toàn không!

Camera lại quay. Mọi người nín thở. Tôi thận trọng nhắc lại mấy câu chữ của tôi. Giám sát ủy viên đá đổ cái giá đèn. Anh thất vọng. Đoàn camera lo lắng. Mọi người sẵn sàng bắt đầu lại. Giám sát ủy viên ngẩng cao đầu. Đôi mắt anh còn rực sáng hơn cả ngọn đèn pha trước mặt tôi. Tôi thấy lo âu bùng cháy trong mắt anh. Đôi môi anh hé ra khô cứng, những ngón tay anh nhô lên như móng vuốt đại bàng. Anh nhắm mắt lại và khế thốt lên lời thoại của tôi: “Mao Chủ tịch”. Mở mắt ra, anh hỏi tôi liệu có thể cho anh nhiều hơn ba âm tiết ấy không. Ngả lưng ra sau, anh nói chậm rãi:

- Cho camera chạy đi.

Tôi làm anh thất vọng. Tôi đã không trao được cho anh cái anh muốn. Diễn xuất của tôi bị đưa ra mổ xẻ.

Anh bắt tôi ngừng lại. Mặt anh nhăn nhó. Anh nói:

- Gắng một chút nữa thôi, sẽ thấy khá hơn. Nào, bây giờ nhập thần vào đi.
Tôi thở sâu và đọc lại: “Mao Chủ tịch”. Chẳng có phép thần nào.

Giám sát ủy viên gọi tôi là con ngu. Và tôi cũng gọi tôi là con ngu. Tôi không thể tập trung nổi. Tôi còn thấy mấy tiếng đó kỳ quặc nữa. Mao Chủ tịch cái gì?

- Cô sẽ bị bọn Quốc dân Đảng xử bắn cơ mà – Giám sát ủy viên hét lên với tôi – Đây là cái tinh thần tôi đã một lần thấy ở cô? Tôi biết cô có nó mà. Có điều gì với cô ư? Cô không nắm được ý nghĩa của ba cái âm vận ấy à? Tôi nghĩ cô tỉnh tể kia mà. Tôi nghĩ cô hiểu mọi điều kia mà.

Người hóa trang đến sửa lại cái sẹo trên trán tôi.

Người thiết kế trang phục quệt thêm máu gà lên má tôi.

Tôi vẫn không sao nói được mấy tiếng “Mao Chủ tịch” cho ra hồn. Giám sát ủy viên giật công tắc điện. Xưởng quay tối om. Tôi không thở được.

Tôi ngồi một mình trong nhà khách xưởng phim. Lúc đó vào khoảng nửa đêm. Những cành lá ngô đồng bên ngoài đập vào cửa sổ phòng tôi như có ai đó gõ vào. Cả dãy phòng ngủ tĩnh lặng như sân một nghĩa trang. Tôi có một ngày khủng khiếp. Tôi hầu như bị bắn trên sàn quay. Những người phụ trách ánh sáng bắt đầu nói về Xung Kích, họ nói cô ta nắm bắt mới dễ dàng làm sao cái mà tôi không làm nổi. Họ đề nghị Giám sát ủy viên bảo tôi về vườn.

Tôi nghe tiếng bước chân ở cuối hành lang. Những bước chân đó hướng về phòng tôi và dừng lại trước cửa. Những tiếng gõ nhẹ như tiếng chim gõ kiến. Tôi bảo:

- Cửa mở đó.

Giám sát ủy viên lên vào. Anh đóng cửa lại. Anh mặc chiếc áo ngoài màu xanh kiểu Mao. Tôi cố đẩy một chiếc ghế ra cho anh. Anh ngăn lại và đến ngồi cạnh tôi. Hai tay anh sờ vào đôi vai trần của tôi. Anh nhẹ nhàng ve vuốt. Anh yêu cầu hãy tin anh, phải có lòng tin vào anh. Anh nói:

- Chỉ có nhờ vào lòng tin em mới nhìn thấy cái tương lai anh nhìn thấy và cảm thấy sức mạnh anh cảm thấy.

Tôi bảo mấy chữ mới này nó cứ lủng củng thế nào ấy. Tôi không biết phải thốt ra mấy từ ấy như thế nào. Anh bảo không phải vấn đề lủng củng. Sự lủng củng ở đây phục vụ cho một ý đồ chính trị. Mấy chữ đó cần phải đặt vào nếu không sẽ không có Đỗ Quyên Đỏ nữa. Tôi bảo tôi không biết kỹ thuật diễn xuất nào làm tốt việc đó. Tôi bất lực không thể xúc động nổi chỉ với ba cái âm vận ấy. Anh bảo đấy mới chính là điều cốt yếu. Tôi buộc phải xúc động. Bản thân mấy âm vận này hoàn toàn chẳng có ý nghĩa gì. Ý nghĩa vượt ra ngoài những từ ấy, ngoài cả bộ phim Đỗ Quyên Đỏ. Tôi bảo tôi không thấy như thế mà chỉ thấy những chữ mới này sẽ hủy hoại bộ phim. Quần chúng họ sẽ cười vì điều đó.

Anh nói:

- Em nghĩ quần chúng là những ai? Để anh nói cho em biết nhé. Họ chỉ là những thầy ma biết đi. Họ biết cái gì nào? Điều duy nhất họ biết đấy là sợ hãi. Chính vì vậy họ cần giới cầm quyền. Họ cần bảo cho biết phải làm gì. Họ cần một vị hoàng đế vô cương. Điều đó đã diễn ra năm nghìn năm nay rồi. hoi tin tưởng vào những người cầm quyền làm cho họ tin tưởng. Chính vì lẽ đó mới có những công thức tinh thần. Những vở kịch là những công thức để tạo khuôn hình trí não họ, để giữ cho trí não họ sẽ phải ở đâu. Em thấy chứ? Anh đang chỉ cho em rõ những gì anh biết. Anh đang cho em sức mạnh của anh. Em thấy chứ? Giờ đây một kẻ khác nào đó hiểu đúng những gì anh hiểu. Một kẻ khác nào đó sử dụng sức mạnh của anh để đạt được những gì bà ta cũng đang ham muốn.

Nhìn vào bộ mặt bối rối của tôi, anh nói:

- Em biết anh ganh với em. Anh thật sự ganh với em. Anh ganh với sự ngây thơ của em, sự đau khổ và sự hoài nghi của em. Bởi vì anh không có những thứ đó, không một chút nào. Anh không có chút hoài nghi nào, em thấy chứ? Ý chí của anh là không thể vượt qua. Em vẫn nghe đấy chứ?

Tôi hỏi anh cái gì khiến anh làm những điều anh đã làm. Anh đứng dậy kéo tấm màn nhung khép lại. Lúc quay lại phía tôi, anh tắt đèn. Trong bóng tối, anh ghì chặt tôi vào ngực anh. Anh

hôn tôi, Anh làm tôi thêm muốn anh. Rồi làm cho tôi hết sức ngạc nhiên, trong bóng tối, anh bảo tôi anh hiểu đàn bà chẳng kém gì tôi bởi vì anh cũng mang trong người một phẩm chất đàn bà. Chính cái chất ấy đã lôi cuốn anh làm những gì anh đã làm, làm việc vì đồng chí Giang Thanh, người đã làm cho đàn bà trở thành những người anh hùng, làm việc vì bản thân anh. Anh bảo nhờ có tôi đóng vai Đỗ Quyên Đỏ, anh có thể đóng vai phụ nữ mà anh từng ngưỡng mộ trong chính bản thân anh.

Tôi cảm thấy cử động run rẩy của cơn giận dữ và hình như xuyên qua ngọn lửa bùng bùng trong người anh.

- Thôi, tạm thời thế đã – Anh thì thảo vào tai tôi.

Một lúc sau, chúng tôi lấy lại được hơi thở, chúng tôi nghe tiếng bước chân trong hành lang. Tiếng guốc gỗ. Mặc dầu đã chuẩn bị, tôi vẫn cảm thấy hãi hùng, Đó là tiếng bước chân của người gác cửa từ cuối hành lang tiến đến gần. Giám sát ủy viên bật đèn lên và nhanh chóng xoắn lại quần áo cho ngay ngắn. Anh mở hé cửa và ngồi vào chiếc ghế đối diện với tôi. Tôi vớ một chiếc bút và giả vờ ghi. Bước chân dừng ngoài cửa. Tôi nhìn Giám sát ủy viên. Anh bình thản như mặt hồ lặng lẽ. Cửa bị đẩy ra. Người gác cửa thò đầu vào. Anh ta nhìn chúng tôi rồi bước vào. Anh ta mang một bình trà và hai chiếc ca tráng men. Anh ta đến cạnh bàn đổ trà vào ca không nói một lời. Giám sát ủy viên lên tiếng bảo tôi:

- Vậy tôi muốn cô phải ghi nhớ những chỗ mới thay đổi đó. Ngày mai hẳn cô có thể diễn tốt.

Chiếc bút của tôi cào lên giấy. Tôi nói vâng. Tôi liếc nhìn người gác cửa. Mặt anh ta không biểu lộ một nét gì. Anh ta lấy phích nước của tôi đổ đầy nước sôi rồi rời phòng và khép cửa lại. Chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân biến mất ở cuối hành lang.

Giám sát ủy viên nói người gác cửa là một dấu hiệu. Một dấu hiệu khẩn cấp, một dấu hiệu nguy hiểm. Chúng tôi đang bị theo dõi. Anh bảo:

- Giờ đây đã đến lúc anh phải nói với em một điều quan trọng. Một điều anh phải nói trước khi quá muộn.

Giọng Giám sát ủy viên run lên như bị tuyên án. Một tia sáng lạ lùng lóe lên trong mắt anh. Đôi mắt tử đạo. Anh uống một nhấp trà và hỏi tôi có cần nghe một câu chuyện, câu chuyện thực của Đỗ Quyên Đỏ không.

Tôi bảo tôi đang đợi nghe.

Anh bắt đầu.

- Đỗ Quyên Đỏ là người con gái một người đàn bà bị chồng bỏ rơi. Cô được dạy dỗ sinh ra là một người con gái là một điều nhục nhã. Cô cố tin điều đó vẫn theo cách mẹ cô đã từng tin. Nhưng cô không thể, cô mười sáu tuổi. Cô là một đảng viên cộng sản. Cô tham gia một đoàn kịch kịch của địa phương và tới Thượng Hải. Cô đóng vai Nora. Cô là Nora. Cô nghe nói về ông Mao và Hồng quân của ông. Lý tưởng của ông cũng là lý tưởng của cô. Cô đi gặp người anh hùng của mình ở một miền núi xa xôi trong động Hồ Nam. Cô không mang theo gì ngoài tuổi thanh xuân của cô. Cô đã hai mươi ba và là một nữ nghệ sĩ.

Nơi đây cô gặp Mao, con rồng thượng giới, vàng mặt trời hồng, niềm hy vọng của Trung Quốc, niềm hy vọng của phụ nữ. Cô đã gặp được bạn tình của cô. Người này trở thành cuộc đời cô và sau đó cô không bao giờ yêu ai nữa. Cô không thể quên nỗi niềm say mê giữa những trận đấu súng. Cô không thể quên nỗi thân thể hai người đã bị bắn tung gần quả bom nổ. Cô không thể quên nỗi những mảng máu vỡ rào rào rơi xuống thân thể trần truồng của họ giữa đêm khuya. Họ nhìn qua mái nhà. Bầu trời đêm mượt như nhung. Bầu trời đêm của Trung Nam Hải.

Cô không thể quên nổi tiếng cười của ông Mao. Ông bẩm sinh đã là thi sĩ, bẩm sinh đã là người tình và là người cầm quyền. Ông bảo đó là cuộc trình diễn tuyệt vời nhất ông chưa hề làm trong đời. Ông làm nửa với cô, rồi lại nửa ngay trong binh lửa. Ông bảo cô là cuộc đời ông, là nữ thần chiến thắng của ông. Ông bảo hai người phải chấp nối với nhau cả tinh thần lẫn thể xác. Cô phải cảm ơn ông vì ý nguyện cưới cô vì lợi ích chiến đấu cho một Trung Quốc mới, một Trung Quốc ở đó sinh ra con gái sẽ là lý do để tổ chức lễ ăn mừng. Họ kết duyên nhau trong động Hồ Nam bằng rượu gạo, lạc rang và khoai lang.

Đó là thời Hồng quân vào thập kỷ ba mươi. Họ là những người đàn ông, đàn bà mới tuyển mộ và một số ngựa. Đôi vợ chồng chiến đấu bên nhau. họ băng qua lửa và nước đường đầu với muôn vàn hiểm nguy. Cô cùng ông vượt qua các trận chiến. Những trận chiến hầu như phải trả giá bằng cuộc đời cô. Khi bước ra khỏi một trong những chiến dịch lâu dài ở miền Tây, dạ dày cô chứa đầy những lá. Hai đùi cô chỉ còn bé bằng hai cánh tay, ngực cô phẳng như cái bàn giặt. Ngựa của cô chỉ bằng con chó to. Họ giết ngựa của cô để làm đầy dạ dày các lãnh tụ Hồng quân đang đói khát. Binh sĩ chết vì thương tích và đói. Họ chết dọc đường, đàn bà và trẻ con. Cô sống sót. Máu của cô xuống quá thấp khiến cô khó có thể đứng vững. Chính niềm tin vào lý tưởng đã đem cô đi suốt dọc con đường chết chóc.

Cô không thể nào miêu tả nổi hạnh phúc của cô vào cái ngày mùng 1 tháng 10 năm 1949, người đàn ông của cô đứng trên đỉnh cao của Thiên An Môn tuyên bố với thế giới Trung Quốc bước vào kỷ nguyên độc lập.

Đến đây, giọng anh khản đi. Hai mắt anh như hai con nhện đỏ. Anh tiếp tục:

- Dẫu sao, cô cũng đã không hiểu ông theo lối cô nghĩ mình vẫn hiểu. Lúc cô được đưa cho bản cam kết, lúc đó đã quá muộn để cô kịp nhận ra sự ngây thơ của mình. Cô bị ép phải ký vào bản cam kết với Đảng, trong đó cô không được trao cho bất cứ quyền tham dự nào vào những quyết định chính trị của Trung Quốc. Những cuộc chiến đấu của cô vô nghĩa đối với Đảng. Cô choáng váng. Cô không muốn tin chuyện đó. Cô quay lại hỏi ông Mao, người đàn ông, chỗ dựa của cô. Ông Mao bảo đó là quyết định của Đảng, và ông phải nêu gương cho các đồng chí của mình. Ông bảo cá nhân phải tuân theo quyết định của tập thể. Đó là nguyên tắc và Đảng đặt nền móng trên nguyên tắc ấy. Và cô, ông nhấn mạnh, sẽ không là một ngoại lệ. Cô không bao giờ hiểu nổi lời bào chữa của ông. Cô chỉ biết ông đã có riêng vương quốc này. Cô bắt đầu nhận ra ông đã thay lòng đổi dạ. Tình yêu của ông đối với cô đã phai nhạt theo khói của pháo gầm. Cô đã bị quăng đi. Ông đã rời khỏi chiếc giường chung không bao giờ quay lại. Ngày đêm cô mong đợi ông, mong đợi tình yêu cô đã quen mùi. Cô không bao giờ nghi ngờ tình yêu của ông. Cô viết thư. Ông không bao giờ trả lời. Cô đi gặp ông nhưng bị vệ sĩ của ông ngăn lại ngoài cửa. Những lời nói của họ như những mũi dao. Cô gọi điện thoại vì không tin những vệ sĩ của ông. Một nữ y tá trẻ, người tình của ông trả lời trong máy. Cô y tá nói: "Mao Chủ tịch thích thấy vợ mình nghỉ ngơi yên tĩnh ở Đông cung. Người dân bà phải nhớ uống thuốc đúng giờ". Cô không cho phép mình kêu khóc. Tim cô nhỏ máu giữa đêm khuya khi hồi tưởng lại bầu trời ở Hồ Nam. Cô không chịu nổi phải ngồi trong ngôi nhà đang phát điên này. Cô cần làm việc, thăng bằng bản thân. Cô yêu cầu được sống với quần chúng của mình. Nhưng ủy ban Trung ương đã bịt miệng cô lại. Cô được gửi tới Mátxcova. Cái lạnh đóng băng hơi thở cô. Cô đặt mua những bộ phim Hollywood chuyển tàu biển tới Mátxcova. Cô xem những phim đó cho tới khi những chiếc lá cuối cùng của mùa đông rơi trên băng tuyết. Cô hát những vở kịch cũ cô ưa thích để sống qua những đêm trắng, cô không ngừng thỉnh cầu. Năm này qua năm khác.

Một hôm, vào khoảng đầu thập kỷ 60, cô được phép trở về tổ quốc. Nhưng chồng cô không chịu gặp mặt cô. Ông không quan tâm tới những đêm cô đã trải qua như thế nào. Ông không quan tâm liệu cô có phát điên không? Ông không quan tâm gì hết. Ông nói với Đảng là cô điên và ông không có chuyện gì để làm với một người đàn bà điên, bất cứ một đảng viên nào khác cũng sẽ không như vậy.

- Rồi những đêm tiếp theo của cô ra sao? – Giám sát ủy viên nhắc lại câu hỏi bằng một giọng châm biếm phát sợ. Những con nhện đỏ co mình lại trong đôi mắt anh – Nó giống như thể bị chôn – Giám sát ủy viên mỉm cười – Chôn sống. Nhưng người đàn bà không chấp nhận số phận đưa đẩy. Bà tin bà là một nữ anh hùng. Bà sẽ bò ra khỏi nắm mồ với hai bàn tay trần trụi máu. Những kẻ một thời từng là đồng chí của bà đã trở thành kẻ thù của bà. Thật ra họ chưa bao giờ ưa thích bà. Họ chưa bao giờ ưa thích nữ nghệ sĩ đến từ Thượng Hải. Họ không bao giờ tin nổi người đàn bà này. Bà quá hoang dã đối với họ. Bà chưa bao giờ chịu thuần hóa, chưa bao giờ yên. Bà quấy rầy Mao Chủ tịch sau khi đã mê hoặc ông. Họ nói vậy. Bà đã mê hoặc Trung Quốc. Đất nước giao chiến với bà. Bà bị tấn công nhưng chưa bao giờ hàng phục. Bà không hiểu ra sao nữa. Bà không chịu tàn lụi. Bà như một cây sậy đâm chồi lên dưới một tảng đá nặng. Bà học nghệ thuật chiến tranh. Bà bắt đầu với những bài diễn văn trước công chúng bằng câu: “Tôi mang theo tới các bạn lời chào mừng của Mao Chủ tịch”. Bà ôm cuốn sách đỏ nhỏ và hô: “Mao Chủ tịch muôn năm, muôn năm!”. Bà diễn tốt. Bà là nữ nghệ sĩ lớn nhất của thời đại bà.

Giám sát ủy viên châm điều thuốc khác. Đầu óc anh xa xăm. Hai tay anh lạnh như tay người chết. Giọng nói anh miết vào người tôi và cuốn tôi theo. Anh tiếp tục:

- Thời gian trôi đi và chiếc cùm thép khuôn lại thành một chiếc dùi. Và bà thật khó có thể bảo bà là một người đang sống hay là một xác chết đang sống. Cũng khó có thể bảo bà là một người đàn ông hay một người đàn bà. Bà chỉ sấm vai và đổi màu như một con kỳ nhông mà thôi.

Bà vừa sống vừa chết. Bà có những lâu đài ở khắp Trung Nam Hải, nhưng bà lại hải hùng phải ngủ mãi trong một chiếc giường, trong mãi một chỗ, quá lâu rồi. Đêm đêm bà nằm dài trên chiếc giường ngủ và bị nổi cô đơn sâu xa nhai nghiền. Bà đang bị chìm chết. Sự mong đợi làm bà điên dại. Bà mài sắc răng mình và sẵn sàng giết. Bà không thể đợi lâu hơn nữa. Bà điên thực sự. Những vở kịch bà hát nghe chói tai. Bà nguyên rửa. Bà cầu xin. Bà cười. Bà kêu khóc và biến đổi...

... Một buổi sáng, ông Mao thức dậy và nhận ra Bộ Chính trị của mình đã trở thành bộ chỉ huy tư bản chủ nghĩa. Con rồng đã trở thành một sinh vật không thân xác. Tại một hội nghị thường niên của Đảng, kế hoạch năm năm của ông không nhận được sự ủng hộ nào, bởi vì các công xã của ông có tới hàng ngàn người chết đói.

Những cán bộ lão thành của ông đang phế truất ông. Ông tuyệt đối không còn chỗ dựa...

... Chính trong hoàn cảnh ấy ông quay lại với bà khi ông không còn ai để quay lại nữa. Bà nói đồng ý với ông. Bà đã có kế hoạch riêng của mình. Cả hai người cùng xuất hiện trên Thiên An Môn trong bộ quân phục màu xanh, vào cái ngày tháng chín hoàng kim ấy, tổng duyệt hàng triệu Hồng vệ binh đang gào thét. Chính ở nơi đây, ở quảng trường Thiên An Môn, bà thấy mình sống lại. Con rồng già đang trong cơn điên dại. Nó là điều gì đó bà đang từng cầu mong. Ông Mao một lần nữa cuồng nhiệt cố xây dựng chủ nghĩa cộng sản thành một thực tế ở Trung Quốc.

Giờ đây Đại cách mạng văn hóa vô sản sẽ thống nhất bà lại với quá khứ của bà. Bà yêu cầu ông ủng hộ. Bà sáng tác tám vở kịch mẩu mực thô thiển. Những kịch của những nữ anh hùng. Những kịch của những xúc động sâu sắc của bà. Bà rất hài lòng khi nghe được một khẩu hiệu dân dã ở Tứ Xuyên: Được hát một vở kịch kiểu mẫu còn hơn thân mình đầy lỗ đạn. Một thế hệ thanh niên tự mình gắn bó với bà.

Bà hầu như đã được bầu làm Chủ tịch Đảng Cộng sản Trung Quốc. Các tầng lớp quần chúng, hàng triệu người hâm mộ tôn thờ những nhân vật anh hùng trong kịch của bà. Và cả bà nữa. Bà đã trở thành tín ngưỡng của họ. Quần chúng bắt đầu hô: “Đồng chí Giang Thanh muôn năm!” trong nghi thức buổi sáng trước giờ làm việc. Bà là sao mai treo lơ lửng khắp bầu trời

dân tộc.

Ông Mao trở nên ốm yếu. Lưỡi ông run rẩy gần như thè ra khỏi mồm. Đồng chí Giang Thanh là nước lũ Hoàng Hà. Bà không dừng ở chỗ nào, phá hủy bất cứ cái gì trên dòng chảy của bà, Để chế ông Mao bị lay chuyển. Nó trở thành đảng của ông với đảng của bà.

Bà vươn lên trên những người đàn ông của ông.

Khi bà không ưa người đàn ông nào, người ấy sẽ bị bỏ tù, gia đình người ấy bị tra khảo. Vầng mặt trời già đang lặn một cách bơ vơ. Ông Mao kêu gọi họp đại hội. Ông than vãn: “Đoàn kết lại, không được chia rẽ, hãy cởi mở, không che giấu, không được mâu thuẫn hoặc âm mưu”. Trong cung cấm của ông, ông thu gom những người của ông lại, cho phát một bức điện công khai với dân chúng. Lời kêu gọi của ông trong thế tuyệt vọng: Hãy xem đây, các đồng chí. Tôi không còn trong mắt bà ta - ông nhấn mạnh - Giang Thanh muốn là Chủ tịch Đảng. Bà ta không tôn trọng ai. Bà ta sẽ khuấy đảo sự bình yên của mọi người. Sau khi tôi chết, bà ta sẽ gây rối loạn đất nước. Bà ta sẽ làm như vậy. Hỡi những người nông dân yêu quý của tôi, tôi cảnh báo cho các người. Tôi muốn các người hiểu rằng bà ấy không đại diện cho tôi. Bà ấy không đại diện.

Suốt nửa thế kỷ Mao chế ngự bà. Nhưng bà ương ngạnh. Bà đại dột như thế đó. Nhưng như thế bà mới là một nữ anh hùng. Mặc dầu nỗi cô đơn của bà còn dày hơn cả kén của một con tằm, bà vẫn không có ý định từ bỏ lý tưởng của mình. Bà muốn thấy nó đi tiếp, ngay cả nếu một ngày nào đó bà biến thành tro bụi.

Giám sát ủy viên nói tiếp:

- Đối với nhân dân, sẽ phải xảy ra đường lối của bà. Ông Mao ngoài tám mươi ba. Bùn đất tới cổ ông rồi. hời dưới ông thống xuống, hai tay ông run rẩy. Chúng ta không còn chút thời gian nào nữa. Chúng ta phải nhanh chân lên. Bà cũng đang vội vã. Bà đang làm dịu nỗi đau tình yêu của bà đối với nhân dân. Chúng ta không được để mất thời gian. Chúng ta phải làm cho Đỗ Quyên Đỏ nổi dậy. Em, người nữ anh hùng. Người nữ anh hùng không biết sợ, người nữ anh hùng ma quái, người nữ anh hùng dâm dăng và tục tĩu. Đỗ Quyên Đỏ.

Anh hất ngược mớ tóc khỏi mặt tôi, rồi ghé sát, ừ ừ. Hơi nóng miệng anh phả vào vành tai tôi. Như thể đang tiếp xúc với một sức mạnh lớn lao, đôi mắt như hai con nhện đỏ của anh lấp lánh. Anh bảo:

- Em hãy hiến bản thân cho nhân dân, hiến bản thân em cho đồng chí Giang Thanh.

Tôi vốn không bao giờ tin Giám sát ủy viên sống chỉ để tôn thờ đồng chí Giang Thanh. Nhưng bây giờ tôi tin. Anh là người yêu tinh thần của bà. Tôi tin anh bị ám ảnh bởi vì bà đại diện cho phần đàn bà trong người anh. Bởi bà cho phép anh hoàn thành ước mơ của mình - Thống trị tâm lý Trung Quốc.

Tôi chẳng nhìn thấy ranh giới nào giữa yêu và ghét, giữa anh và tôi.

Giám sát ủy viên trao trách nhiệm cho tôi bằng sự dâm dăng của anh đêm hôm trước. Tôi đang giống như một viên đạn nằm trong ổ súng. Tôi vẫn còn cảm thấy hơi ấm của anh trong tôi. Tham vọng của tôi nhân sức khỏe của tôi lên. Tôi soi gương trong phòng hóa trang dưới ánh đèn huỳnh quang. Tôi nhìn thấy Đỗ Quyên Đỏ. Đỗ Quyên Đỏ trong chiếc mũ Hồng quân. Đôi mắt hùng hực. Trang bị sẵn sàng. Hoàn toàn tự chủ. Đỗ Quyên Đỏ mang theo tính quyết đoán của Nghiêm và trí tuệ của Giám sát ủy viên. Tôi tin vào hóa trang của tôi. Tôi tin tôi là người đúng như tôi phải thế. Tôi đang sáng tạo lịch sử. Tôi là thể chất của đồng chí Giang Thanh và của Giám sát ủy viên. Tôi trình diễn tư tưởng của họ. Tôi là tham vọng của tôi. Có một thứ năng lượng từ thiên đường và hạ giới tới thống nhất lại trong tôi.

Ngày mai tên tuổi Đỗ Quyên Đỏ sẽ ở trên miệng mọi người. Tôi là hiện thân của Đỗ Quyên Đỏ. Tôi là vai diễn của tôi.

Đoàn làm phim đang chờ đợi. Tôi đã mặc sẵn trang phục và đã hóa trang. Các đèn pha đã bật sáng và camera đưa vào đúng chỗ. Chúng tôi chờ đợi đạo diễn của mình, chờ Giám sát ủy viên có mặt. Nhưng anh không xuất hiện. Tôi hóa trang rồi lại bỏ đi.

Đoàn vẫn chờ. Lá ngô đồng không lay động như thể lắng nghe sự tĩnh lặng bất thường. Những nhân viên trong đoàn tăng lòng ngờ vực. Bắt đầu những chuyện ngời lề. Người phụ trách ánh sáng kiểm có chuẩn về trước khi hết giờ quy định. Người phụ hóa trang cũng tềch theo. Rồi tới các bộ phận khác cũng bắt đầu xin lỗi. Mọi người bảo họ đã chờ đợi khá lâu và sự chờ đợi của họ phải được tôn trọng. Tôi ngồi sát camera chờ đợi. Người quay camera đã đánh giấc ngủ trưa từ bữa cơm trưa. Chẳng ai còn ở lại làm nhiệm vụ. Cái không khí thật kỳ lạ. Cách mọi người chuyện trò, cách mọi người chụm đầu vào nhau, người nọ như cản tai người kia.

Trường quay trở nên yên tĩnh. Rồi tới phố phường. Tới thành phố rồi cả đất nước. Mọi dấu hiệu nguy hiểm nổi lên cùng với sự vắng bóng của Giám sát ủy viên. Tôi cố không cảm nhận gì về môi trường xung quanh. Tôi như một con kiến bò trên cái chảo nóng. Tôi cố ý không chú ý tới tiếng nổ ở gần. Tôi yêu cầu bản thân phải giữ thể tự chủ.

Rồi thì tin tức của thế kỷ đã tới. Đó là ngày 9 tháng 9 năm 1976. Vàng mặt trời đỏ nhất đã lặn hẳn từ bầu trời Trung Nam Hải. Ông Mao đã qua đời. Ngay trong đêm, đất nước trở thành một đại dương hoa giấy trắng. Những người than khóc đập đầu vào cửa, vào bàn thu tiền các cửa hàng bách hóa và vào tường. Nỗi đau thương dồn dập. Nhạc tang lễ theo nghi thức được phát suốt ngày đêm làm không khí chùng xuống.

Như mọi người khác, tôi cũng được phát hoa giấy trắng để đeo. Tôi đeo chúng giống như mọi người phụ nữ khác đeo, buộc túm vào tóc, trên áo khoác và dây giày, chúng tôi trông như những cây bông. Những người trong xưởng phim tập trung lại hội trường chính để rên rỉ. Tiếng nức nở cò cữ như một chiếc máy hát quay tay già cỗi. Tôi không một chút nước mắt. Tôi khum khum hai bàn tay úp vào mặt để giấu mặt mình đi. Qua kẽ tay, tôi nhìn Xô Viết Hồng. Bà vênh mặt trong chiếc khăn tay ướt. Mũi bà sứt sứt như một cái ống bễ. Bà khóc rất dữ. Tôi không hiểu bà đang khóc vì cái gì? Tuổi thanh xuân của bà tàn tạ, tôi tin chắc vậy. Đáng lẽ bà phải khóc cho những cái gì bà có thể có. Bà đang làm lễ ăn mừng. Sự khốn khổ của bà cuối cùng đã chấm hết. Bà vừa sứt mũi vừa liếc nhìn tôi. Chắc hẳn bà dò xét xem có phải tôi đang chẳng nghĩ ngợi gì về sự mất mát lớn nhất của dân tộc hay không. Tôi đang nghĩ về đồng chí Giang Thanh.

Nghe nói người đàn ông này bị vợ mình sát hại. Ông Mao bị sát hại bởi đồng chí Giang Thanh. Nghe đồn đồng chí Giang Thanh đã thay thế bác sĩ của ông. Ông bị đầu độc chết. Đồng chí Giang Thanh đã bỏ chiếc mặt nạ thở ôxy ra khỏi mặt ông. Bà không thể chờ đợi người đàn ông này chết. Bà đã tự mình kết liễu đời ông bằng việc yêu cầu ông ký vào một tờ giấy trong những hơi thở cuối cùng. Câu chuyện ngời lề mỗi lúc một béo, càng ngày như một đĩa gáy lợn.

Những người đàn ông bắt đầu bàn tán về việc treo cổ con dâm phụ. Con dâm phụ làm điên đảo đất nước. Con dâm phụ đã làm cho đời sống người thành thị vô cùng khốn đốn. Làm sao chúng ta có thể để cho cái dịch họa này lan khắp Trung Quốc. Có phải chúng ta thực sự điên cả hay không? Hãy ném con dâm phụ này vào vạc dầu. Hãy dìm chết nó. Hãy tòng xẻo nó. Hãy đem nó làm vật tế trên bàn thờ những vị tiền bối vĩ đại của chúng ta.

Giới thông tin cho ra tấm ảnh người vợ đầu tiên của ông, một phụ nữ trẻ bị Quốc dân Đảng giết hại nửa thế kỷ trước. Họ nói đây là người vợ duy nhất đích thực của ông. Tấm ảnh được dán ở khắp nơi. Ngay cả trong trường mẫu giáo, lũ trẻ con cũng được dạy nói tên người đàn bà đó và

đặt hát những bài hát ca ngợi bà ta.

Tại tang lễ ông trên ti-vi, chúng tôi khó lòng nhìn thấy bộ mặt bà quả phụ, bà quả phụ của mặt trời hồng đã lặn. Camera cho hiện lên chiếc đầu to lớn của những bậc đàn ông lão thành. Những người đàn ông với bộ mặt đầy đặn, mắt không in một dấu xúc động nào. Camera cho hiện lên bộ mặt những người cộng tác chặt chẽ với bà quả phụ. Những bộ mặt này mỏng và dài. Những cái miệng hình tháp sẵn sàng hô: Bắn.

Chủ tịch trông có vẻ không được thỏa mãn nằm trong quan tài. Những người than khóc, những đại biểu nhân dân đang bước đi than vãn rầu rĩ. Ngay từ sáng, tang phòng được mở ra, chiếc quan tài pha lê từ dưới đất được nâng lên và thi hài được trưng bày. Hàng trăm nghìn người đến gặp vị cứu tinh yêu dấu của mình. Mỗi người đều cầm một chiếc khăn tay dày. Họ lau nước mắt, rồi lại lau, rồi người này sau người kia quỳ ngã trên ti-vi. họ được mang ra, các phương tiện thồn tin ca ngợi lòng trung thành của họ. Vị cứu tinh yêu dấu của nhân dân mặc một chiếc áo ngoài mới nguyên do ông tự thiết kế. Tắm thi hài được phủ một lá quốc kỳ, mặt được sơn phấn, ruột gan được bỏ đi và được tắm bằng chất chống phân hủy.

Trong xưởng phim, mọi người tụ tập trước một ti-vi đen trắng theo dõi. Đằng sau màn hình ti-vi còn treo khẩu hiệu: “Mao Chủ tịch muôn năm”. Màu sắc rực rỡ sáng như một bông hoa mùa hè. Cùm từ đồng chí Giang Thanh không còn tồn tại nữa. Bà được gọi là con diêm, là chiếc dép lê.

Chiếc loa điện buộc vào thân cây ngô đồng ngoài cửa sổ phòng tôi phát lại những lời giáo huấn của ông, lời giáo huấn của người chết. Giọng phát thanh viên nam trơn như sữa. Anh ta nhắc lại: “Tôi không còn trong mắt bà ta. Giang Thanh muốn là Chủ tịch Đảng. Tôi không còn trong mắt bà ta. Bà ta không kính trọng ai nữa. Bà ta sẽ khuấy đảo sự bình yên của mọi người. Sau khi tôi chết, bà ta sẽ gây rối loạn cho đất nước. Bà ta sẽ gây rối loạn. Tôi báo để mọi người biết. Những người nông dân yêu quý của tôi... Tôi cảnh báo mọi người”.

Tôi không chịu bị hoảng sợ. Sự biệt tăm của Giám sát ủy viên đã chuẩn bị cho tôi những điều xấu nhất. Đêm tôi chờ đợi, chờ đợi trong cơn ác mộng. Sáng ra điều đó đã tới.

Nó được Xô Viết Hồng mang tới. Bà ta trông có vẻ tươi tắn và trẻ trung đến mức không thể tin được. Bà ta đưa cho tôi một tờ giấy có đóng dấu. Nội dung tờ giấy là Đảng bộ đã quyết định gửi trả tôi về nông trường Lửa Đỏ. Đoàn làm phim đã bị giải tán. Một chiếc xe được phân công chở tôi tới nơi tôi đã thuộc về.

Tôi không nói gì với Xô Viết Hồng. Từ nay tôi biết nói với bà ta chỉ phí lời. Con tàu lịch sử đã chuyển hướng đi. Tôi nhận ra rằng tôi đã thuộc về phía thất thế, bất kể là thực tế tôi chưa bao giờ chọn phía ấy. Tôi đã chuẩn bị hành lý để trở về nông trường Lửa Đỏ, ở đó tôi sẽ bị cầm tù. Nắm đấm cửa phòng tôi quay. Một mẩu giấy được ném vào. Tôi mở mẩu giấy đó ra. Đó là chữ viết tay của Giám sát ủy viên. Tôi ngồi nắm lấy chân bàn để giữ bình tĩnh. Giám sát ủy viên muốn gặp tôi ở công viên Hòa Bình. Ngay tức khắc. Khẩn cấp. Em có thể không đến. Mẩu giấy ghi tiếp. Cuộc gặp gỡ của chúng ta sẽ rất nguy hiểm. Anh bị truy nã. Đất nước sẽ không tha thứ cho anh, cho dạng tội lỗi của anh. Nhưng anh muốn gặp em. Xin em hãy đến, nếu còn có thể.

Tôi đi, trong đêm tối. Cười trên giông tố.

*

**

Anh bảo, anh chưa bao giờ nói xin lỗi với bất kỳ ai trong cuộc đời anh.

- Anh làm em thất vọng. Anh làm bản thân anh thất vọng. Anh hổ thẹn. Anh muốn em giữ mãi nhục nhã của anh và hãy khắc nó vào tấm bia đá trong ký ức của em.

Tôi nhìn anh. Tôi tới ôm lấy anh. Trong hai cánh tay anh, tôi nghiệm thấy một cơn run rẩy co giật mạnh.

Anh cảm thấy buồn vì anh quá già đối với những gian lao xảy tới. Anh ngờ rằng liệu anh có thể sống sót được không? Nhưng anh phải sống vì lý tưởng của anh.

Anh vừa nói vừa nghiêng rằng. Anh bảo anh không có quyền làm bản thân anh thất vọng. Anh sẽ không đầu hàng. Tự giết mình là đầu hàng. Đó là điều không thể chấp nhận được với người cộng sản chân chính.

Tôi bảo xưởng phim đã xếp tôi vào danh sách những người bè phái với Giang Thanh. Vết đen đã vấy lên hồ sơ lý lịch của tôi. Anh ôm hôn tôi và yêu cầu tôi hãy tha thứ cho đồng chí Giang Thanh. Tôi bảo tôi chẳng biết gì về bà. Anh khẳng khẳng là tôi biết. Anh bảo đồng chí Giang Thanh đã từng chiêm ngưỡng niềm đam mê của tôi.

- Bà tự hào về em và ngay lúc đó bà đã để ý tới em. Bởi vì bản thân bà sắp bị những đồng chí trong cuộc trường chinh của mình treo cổ vào một ngày nào đó nên bà phải tính đến Đỗ Quyên Đỏ của bà. Bà phải thấy lý tưởng của mình được tiếp tục.

Tôi hỏi về địa vị của anh. Anh mỉm cười một cách lạ lùng. Anh bảo:

- May mắn nhất là anh được xếp vào danh sách những bệnh nhân tâm thần. Anh đang trên dây thòng lọng, và anh trở thành một lời nguyện thề trên Trung Nam Hải. Anh nói bằng một giọng giễu cợt - Đầu anh đã ở trong nút thòng lọng. Chính vì lẽ đó, anh phải cho em một lời nhắc bảo cuối cùng thế này. Nghe đây, em chẳng làm điều gì sai trái về chính trị. Như thế có nghĩa về chính trị em vô tội. Em sẽ được xếp vào phạm trù nạn nhân của Giang Thanh, nạn nhân của nhóm bốn người. Em phải tuyên bố như vậy trước công chúng. Em phải tuyên bố em không biết anh, chấm hết. Em không giết hại ai, em không làm điều gì phạm tội. Điều duy nhất họ có thể kết tội em là cái nhìn của em, cái nhìn đã được đồng chí Giang Thanh thiện cảm - Anh vừa nói vừa nhìn vào mặt tôi dưới ánh trăng. Chăm chú nhìn từng bộ phận trên mặt tôi, nét mặt anh lạnh băng - Nhưng em không biết chút ít gì về kế hoạch của bà.

- Không được rơi vào bẫy của họ - Anh tiếp tục - Em phải nhớ là những chiếc bẫy được thiết kế tuyệt vời, được thử nghiệm tốt. Nhưng nó cũng chẳng có gì mới. Cho tới ngày nay, anh đã luôn lấu cá hơn họ. Anh thua lịch sử chứ không thua họ. Họ sẽ quăng mọi điều anh ca ngợi vào cút. Tất nhiên lôgích là như thế, Họ sẽ phê phán em, và cái ngày ấy sẽ qua đi nếu em biết nghiêng rằng chịu đựng việc lột da em. Bây giờ em hãy bảo với anh em là một nữ anh hùng đi. Em hãy hứa với anh em có thể chịu đựng đi. Em đừng làm anh thất vọng.

Tôi bảo:

- Nhưng em được lệnh trở về nông trường Lửa Đỏ. Em có thể làm được gì?

- Lệnh đó đã được thay đổi - Giám sát ủy viên nói một cách bình tĩnh - Một người bạn của anh trong xưởng phim đã thu xếp việc đó cho anh. Em sẽ được giao một vị trí ở xưởng phim. Nó sẽ là một vị trí đứng hàng chấy rận thôi. Nhưng em không phải trở về nông trường nữa. Hộ khẩu thường trú của em đã được phục hồi. Anh biết em không thể trở lại nông trường Lửa Đỏ. Anh xin lỗi đã không thể bảo vệ em được hơn. Anh mang đến cho em nhiều tai họa hơn hạnh phúc. Anh chỉ mong muốn... - Anh dừng lại nhìn tôi một lúc lâu - Em còn quá trẻ, lại đẹp nữa. Thật tốt cho em vì đã không biết nhiều điều.

Tôi hỏi thăm về mối quan hệ của anh với đồng chí Giang Thanh. Tôi đòi biết. Anh bảo tôi không biết thì tốt hơn. Anh bảo anh đang bảo vệ tôi khỏi bị hãm hại. Anh yêu cầu tôi hãy nhớ

tối bóng đêm. Theo dõi để thấy được người chết được hóa trang thế nào, được dạy nói thế nào, và làm sao mà họ lại chẳng hề bao giờ phản nản về những thứ đặt lên cái miệng hôi thối của họ. Anh bảo chính là sức mạnh này của lịch sử đã mê hoặc anh. Anh yêu cầu tôi hãy ngưỡng mộ lịch sử. Giọng anh xâm chiếm tâm hồn tôi. Đỗ Quyên Đỏ sẽ sinh ra vào thời gian khác, ở một nơi khác. Anh tin chắc thế, rất tin – Anh thì thầm – Anh yêu Đỗ Quyên Đỏ. Em có yêu không?

Trong bóng tối của những bụi cây, Giám sát ủy viên bảo tôi những vở kịch đó được sáng tạo từ những khát vọng chưa hoàn thành của Giang Thanh. Anh bảo vẫn chính cái khát vọng ấy đã tạo nên những bi kịch xưa cũ khuấy đảo tâm hồn mọi người và nuôi dưỡng các nền văn minh. Và chính cái khát vọng ấy đã bắn những tia lửa vào ngọn lửa Đại cách mạng Văn hóa. Anh dừng lại nhìn xung quanh rồi bảo anh hơi thất vọng rằng đêm nay không thấy nhiều những cặp tình nhân và những kẻ thủ dâm. Anh bảo tiếng lá ngô đồng reo chắc sẽ tràn trề vui sướng. Anh hỏi tôi có còn tưởng tượng nổi những dây đồng xanh ròn và những bông mẫu đơn màu hồng trong khu vườn sau của anh ở Bắc Kinh không. Anh hỏi tôi có tưởng tượng nổi anh với tôi ngồi trong cái thung lũng giữa hai bầu vú của bà mẹ tạo hóa hay không. Anh yêu cầu tôi nhắm mắt lại và ngửi hương thơm các loài hoa. Anh bảo:

- Em hãy giữ lấy nó cùng em suốt cuộc đời. Em hãy mở toang con đường vẫn ẩn nấp trong óc em, hãy trải nghiệm nó, tiếp xúc hoàn toàn với nó.

Anh yêu cầu tôi nói cho anh hay gió thổi mây đi thế nào. Trong hơi ấm của anh, tôi phớt mặc bản thân bị cuốn đi. Tôi bảo anh hai bàn tay anh là gió và thân thể tôi biến thành mây. Anh bảo yêu mãnh liệt và mối tình của anh cũng mạnh như cái chết.

Anh nói anh luôn thích ngắm khối xoắn bên trên ống khói của đài thiêu xác Long Thị. Anh bảo cái chết không bao giờ làm anh sợ hãi. Anh chưa bao giờ tin vào những cuốn sách lịch sử Trung Quốc. Bởi vì những cuốn sách đó được viết bởi những con người bị bắt lực về dục vọng. Những con người được những triều đại của các hoàng đế trả công. Họ là những quan hoạn. Dục vọng của họ đã bị thiến mất rồi.

Anh muốn thấy tôi sống. Anh muốn thấy tôi sống cuộc đời của anh.

- Em biết ước mong thầm kín của anh, và bây giờ em hãy giữ lấy nó và nuôi dưỡng cho anh.

Tôi khóc và run rẩy. Tôi nói:

- Em sẽ giữ. Em hứa.

Anh bảo:

- Bây giờ chúng ta hãy ôm nhau và đừng nói gì.

Chúng tôi ôm nhau. Tôi cảm thấy Nghiêm. Chúng tôi cùng nhau bước ra khỏi bóng tối.

*

**

Một tuần sau, Giang Thanh, Mao phu nhân, bị bắt và bị khởi tố. Việc bắt giữ được chỉ đạo bởi Ban Chấp hành Trung ương mới ở Bắc Kinh của Đảng, do Hoa Quốc Phong lãnh đạo, người được Mao Trạch Đông chỉ định. Việc bắt giữ được tiến hành lịch sự và theo những cung cách tốt đẹp, nhanh gọn và sạch sẽ. Công chúng vô cùng thỏa mãn. Họ tổ chức ăn mừng, mua của luộc lên và nhấm rượu. Những con cua cái tượng trưng cho Giang Thanh, giờ đây bị quần chúng đem ra làm thịt. Trung Quốc hồ hởi. Mít-tinh, diễu hành khổng lồ, pháo hoa suốt đêm. Hàng triệu người đổ ra đường phố, đánh trống và nhảy múa như những chiếc bánh trôi trong

nước sôi. Một năm sau chính phủ của ông Hoa bị thay thế bởi ông Đặng Tiểu Bình, một trong những cán bộ trường chinh của ông Mao. Chân dung ông Hoa bị bóc xé khỏi tường thành và thay bằng những biểu ngữ ca ngợi người đàn ông mới.

Giang Thanh bị tổng giam trong nhà lao quốc gia chờ đem hành quyết. Quần chúng ăn mừng và hô to:

- Đả đảo, đả đảo, đả đảo!

Tôi lại là thư ký trường quay trong xưởng phim Thượng Hải sáu năm liền. Tôi sao chép kịch bản, dựng biểu đồ quay, ghi lại cảnh dựng ở những địa điểm khác nhau, lau sàn nhà và rót nước sôi vào phích trong cơ quan. Sáu năm ròng rã cô đơn và ruồng bỏ nghiệt ngã, sức khỏe tôi bị suy sụp. Tôi ho ra máu và ngã xỉu trên sàn dựng. Tôi đã bị bệnh lao. Tôi không được phép nghỉ việc. Trong hồ sơ của Đảng tôi đã bị hành quyết vĩnh viễn. Trong sáu năm nay, tôi đã trở thành một tảng đá, tro diếc trước đăm say.

Một hôm vào năm 1983, một lá thư từ nước ngoài từ một người bạn gái trẻ tôi vốn quen từ trong trường điện ảnh đến với tôi. Cô đã rời Trung Quốc trước đó ba năm và hiện đang sống ở Los Angeles. Cô hỏi liệu tôi đã bao giờ nghĩ tới chuyện sang Mỹ chưa? Ý nghĩ đó xa lạ với tôi như thể yêu cầu được sống trên mặt trăng - mặt trăng như cha tôi đã miêu tả - băng giá, không có khí trời và không tiếng động. Tuy vậy nỗi tuyệt vọng làm tôi không biết sợ. Mặc dầu tôi chưa nói nổi một từ Anh ngữ nào, mặc dầu tôi chẳng thích phải rời bỏ cha mẹ tôi, các em gái, em trai tôi và đấu tranh để được phép rời bỏ sẽ mất hết sức lực của tôi, tôi hiểu trốn thoát khỏi Trung Quốc là giải pháp duy nhất.

Tôi đã chiến đấu tìm đường cho tôi và tôi đã tới Mỹ vào ngày 1 tháng 9 năm 1984.

Chicago – Giáng sinh 92

-- Hết --

[1] Mũ lừa: Mũ hình đầu lừa bắt phạt các học sinh dốt đội, ở các lớp học phương Tây thời Trung cổ.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>